

MỤC LỤC

Chương 1: Kinh doanh tại thị trường Hy Lạp	02
Chương 2: Môi trường kinh tế - chính trị	11
Chương 3: Bán sản phẩm và dịch vụ tại Hy Lạp	36
Chương 4: Thương mại song phương giữa Việt Nam và Hy Lạp	74
Chương 5: Hải quan, các quy định và tiêu chuẩn	120
Chương 6: Môi trường đầu tư	152
Chương 7: Tài trợ thương mại và dự án	210
Chương 8: Đi lại	221
Chương 9: Thông tin liên hệ	242

Chương 1: Kinh doanh tại thị trường Hy Lạp

Thông tin cơ bản về Hy Lạp

Tên đầy đủ: Cộng hòa Hy Lạp (Hellenic Republic)

Thể chế nhà nước: Cộng hoà Nghị viện (Parliamentary republic)

Thủ đô: Athens

Múi giờ: UTC+2; mùa hè: (UTC+3)

Quốc khánh Hy Lạp: 25/03

Vị trí địa lý: Nam Âu, giáp Biển Aegean, Biển Ionian và Địa Trung Hải, nằm giữa Albania và Thổ Nhĩ Kỳ

Diện tích: 131.957 km²

- Đất liền: 130.647 km²

- Nước: 1.310 km²

Biên giới đất liền:

- Tổng chiều dài biên giới: 1.110 km

- 04 quốc gia tiếp giáp biên giới Hy Lạp gồm: biên giới Albania với Hy Lạp dài 212 km; biên giới Hy Lạp và Bulgaria dài 472 km; Macedonia tiếp giáp Hy Lạp với đường biên giới dài 234 km; và biên giới Hy Lạp – Thổ Nhĩ Kỳ dài 192 km.

Đường bờ biển: 13.676 km.

Khí hậu: Hy Lạp có khí hậu Địa Trung Hải, mùa hè nóng và khô, mùa đông ôn hòa và ẩm. Vùng phía bắc và vùng núi có khí hậu lạnh hơn.

Địa hình: Hy Lạp có địa hình khá hiểm trở với khoảng 80% diện tích là đồi núi. Nằm ở trung tâm đất nước Hy Lạp là dãy núi Pinlus với độ cao trung bình là 2636 m so với mực nước biển. Dãy núi Pinlus là một nhánh mở rộng của dãy Alps Dinaric trên bán đảo Balkan

và còn tiếp tục trải dài qua bán đảo Peloponnese, mở rộng xuống phía nam tạo thành rất nhiều hòn đảo lớn nhỏ trên biển Aegean, cuối cùng kết thúc ở đảo Crete. Những hòn đảo trên biển Aegean của Hy Lạp chính là đỉnh của những dãy núi chạy ngầm bên dưới đáy biển. Phía bắc của Hy Lạp có dãy núi Rhodope làm thành một đường biên giới tự nhiên giữa Hy Lạp và Bulgaria. Núi Olympus là đỉnh núi cao nhất Hy Lạp, cao 2917 m.

Các đồng bằng chiếm diện tích rất nhỏ tại Hy Lạp và tập trung ở các vùng Thessaly, miền trung Macedonia và Thrace. Đây là những nơi có nhiều đất đai màu mỡ đồng thời là những vùng tập trung đông dân cư tại Hy Lạp.

Các sông ở Hy Lạp thường ngắn và dốc, một số sông nhỏ thường hay bị khô cạn vào mùa hè. Các con sông là một nguồn cung cấp thủy điện lớn cho Hy Lạp.

Các đơn vị hành chính: gồm 13 khu vực (periféries), và 1 khu tự trị (aftonomi monastiki politeia); Agion Oros (Núi Athos), Anatoliki Makedonia kai Thraki (Đông Macedonia và Thrace), Attiki (Attica), Dytiki Ellada (Tây Hy Lạp), Dytiki Makedonia (Tây Macedonia), Ionia Nisia (Quần đảo Ionian), Ipeiros (Epirus), Kentriki Makedonia (Trung Macedonia), Kriti (Crete), Notio Aigaio (Nam Aegean), Peloponnisos (Peloponnese), Sterea Ellada (Trung Hy Lạp), Thessalia (Thessaly), Voreio Aigaio (Bắc Aegean).

Tài nguyên thiên nhiên: than non, dầu mỏ, quặng sắt, bô xít, chì, kẽm, niken, magie, đá cẩm thạch, muối, tiềm năng thủy điện.

Đất sử dụng (ước tính năm 2022):

- Đất nông nghiệp: 44,3% (đất canh tác: 14,1%; đất trồng cây lâu năm: 8 %; đất đồng cỏ: 22,3%)
- Đất rừng: 30,3%
- Đất sử dụng cho mục đích khác: 25,4%

Đất thủy lợi: 12.191 km² (ước tính năm 2021)

Tổng nguồn nước tái tạo: 68,4 tỉ m³ (ước tính năm 2017).

Hiểm họa thiên nhiên: động đất, núi lửa.

Phân bố dân cư: 1/3 dân số sống trong khu vực thủ đô Athens và các khu vực quanh Athens; các khu vực còn lại của Hy Lạp có mật độ dân số vừa phải xen lẫn với các cụm đô thị lớn.

Dân số: 10.461.091 (ước tính năm 2024), xếp thứ 90 trên thế giới.

- Nam: 5.117.862

- Nữ: 5.343.229

Các nhóm sắc tộc (ước tính năm 2011)

- Người Hy Lạp: 91,6%

- Người Albanian: 4,4%

- Nhóm khác: 4%

Ngôn ngữ:

- Ngôn ngữ chính thức là tiếng Hy Lạp: 99%

- Ngôn ngữ khác (gồm tiếng Anh và tiếng Pháp): 1%

Tôn giáo (ước tính năm 2015):

- Chính thống giáo Hy Lạp: 81 – 90%

- Hồi giáo: 2%

- Tôn giáo khác: 3%

- Không tôn giáo: 4 – 15%

- Không xác định tôn giáo cụ thể: 1%

Cấu trúc tuổi (theo ước tính năm 2024):

- 0 – 14 tuổi: 13,8% (742.131 nam/ 699.079 nữ)

- 15 – 64 tuổi: 62,6% (3.278.906 nam/ 3.267.140 nữ)
- ≥ 65 tuổi: 23,6% (1.096.825 nam/ 1.377.010 nữ)

Tỉ lệ phụ thuộc (theo ước tính năm 2024):

- Tỷ lệ phụ thuộc hoàn toàn: 59,8%
- Tỷ lệ phụ thuộc trẻ: 22%
- Tỷ lệ phụ thuộc già: 37,8%
- Tỷ số hỗ trợ tiềm năng: 2,6%

Độ tuổi trung bình (theo ước tính năm 2024): 46,5 tuổi

- Nam: 44,6 tuổi
- Nữ: 48,3 tuổi

Tỷ lệ tăng dân số: -0,35% (ước tính năm 2024)**Đô thị hóa:**

- Dân số đô thị: chiếm 80,7% tổng dân số (năm 2023)
- Tốc độ đô thị hoá: 0,11% tốc độ thay đổi hàng năm (ước tính năm 2020 – 25)

Dân số ở các khu đô thị lớn (năm 2023):

- Thủ đô Athens: 3,154 triệu người
- Thessaloniki: 815.000 người

Chi tiêu dành cho sức khỏe hiện nay:

- 9,2% GDP (2021)
- 8,7% ngân sách quốc gia (ước tính năm 2022)

Chi tiêu dành cho giáo dục:

- 3,8% GDP (ước tính năm 2022)

- 7,2% ngân sách quốc gia (ước tính năm 2022)

Tỉ lệ thất nghiệp trong độ tuổi 15 – 24: 24,7% (ước tính năm 2024), xếp vị trí thứ 40 trên thế giới.

- Nam: 23,2%
- Nữ: 26,6%

Các vấn đề hiện tại của môi trường: ô nhiễm không khí; khí thải từ giao thông vận tải và các trạm phát điện; ô nhiễm nguồn nước; sự xói mòn của các vùng ven biển; mất đa dạng sinh học trong các hệ sinh thái trên cạn và dưới biển; gia tăng chất thải đô thị và công nghiệp.

Số người dùng internet: 85% dân số (ước tính tháng 2023).

Cảng hàng không: 82 (năm 2025)

Cảng và bến:

- Các cảng biển chính: Aspropyrgos, Pachi, Piraeus, Thessaloniki
- Cảng dầu: Agioi Theodoroi
- Cảng container (TEUs): Piraeus (4.145.079) (năm 2017)
- Cảng LNG (nhập khẩu): Revithoussa

Tổng quan thị trường Hy Lạp

Kinh tế của Hy Lạp trong những năm sau khủng hoảng tài chính và đại dịch thật sự đáng chú ý. Tăng trưởng GDP dự kiến của Hy Lạp vào năm 2025 đạt 2,3%, vượt qua nhiều nước láng giềng và tiếp nối đà tăng trưởng bền vững trong vài năm qua. Sự tăng trưởng này được thúc đẩy bởi hàng loạt cải cách mà Hy Lạp thực hiện nhằm thu hút đầu tư, cắt giảm thủ tục hành chính, thúc đẩy đổi mới và tinh thần khởi nghiệp, cũng như số hóa các dịch vụ công. Sau 13 năm khủng hoảng tài chính và phục hồi, tất cả các cơ quan xếp hạng tín nhiệm lớn đã đưa Hy Lạp trở lại mức xếp hạng tín nhiệm đầu tư đối với nợ công.

Thủ tướng Mitsotakis bắt đầu nhiệm kỳ thứ hai vào tháng 6 năm 2023, sau khi đảng Dân

chủ Mới (ND) theo đường lối trung hữu giành chiến thắng trong cuộc bầu cử quốc hội và thành lập một chính phủ đa số đơn đảng khác. Chính quyền cam kết tiến hành các cải cách kinh tế toàn diện, bao gồm số hóa rộng rãi các giao dịch tài chính và dịch vụ công, tư nhân hóa tài sản thuộc sở hữu nhà nước, cũng như tăng thuế. Kể từ năm 2021, chính phủ Hy Lạp đã huy động được 35,9 tỷ Euro từ Quỹ Phục hồi và Tăng cường Khả năng chống chịu (RRF) — bao gồm 18,2 tỷ Euro viện trợ không hoàn lại và 17,7 tỷ Euro các khoản vay — để thực hiện các cải cách đầy tham vọng trong lĩnh vực năng lượng, lao động và số hóa đến năm 2026.

Hy Lạp đang nhanh chóng trở thành một trung tâm năng lượng khu vực và là nhân tố bảo đảm an ninh cũng như đa dạng hóa năng lượng ở Đông Nam Âu, với các khoản đầu tư lớn vào hạ tầng khí đốt tự nhiên, kết nối và nâng cấp lưới điện, cùng năng lượng tái tạo. Trạm Lưu trữ Khí hóa Lỏng Nổi (FSRU) tại Alexandroupoli mang lại cho Hy Lạp năng lực nhập khẩu khí LNG từ Hoa Kỳ để thay thế gần 20 – 25% lượng khí đốt Nga vẫn còn được tiêu thụ ở Đông Nam và Trung Âu. Với một số khoản đầu tư và nâng cấp hạ tầng, Hy Lạp có thể xuất khẩu khí tự nhiên hóa lỏng này của Hoa Kỳ sang Moldova, Ukraine và Trung Âu thông qua dự án “Hành lang Dọc”, dựa trên khả năng dòng chảy ngược của hệ thống đường ống Trans-Balkan hiện có, phối hợp cùng Bulgaria và Romania.

Sự gia tăng vượt bậc của du lịch sau đại dịch đã thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của Hy Lạp, dẫn đến thặng dư ngân sách cơ bản vào năm 2024. Hy Lạp là một nền kinh tế phụ thuộc vào nhập khẩu và không có rào cản phi thuế quan đáng kể đối với hàng xuất khẩu.

Thách thức thị trường

- Việc thiếu tính thanh khoản làm giảm mức tiêu thụ, đòi hỏi nhà cung cấp phải linh hoạt về các điều khoản thanh toán và các giải pháp tài trợ cho người bán. Tình hình trở nên tồi tệ hơn với việc áp đặt các biện pháp kiểm soát vốn vào tháng 6 năm 2015, và đã từ từ được cải thiện.
- Cạnh tranh gay gắt từ các đối tác thương mại EU truyền thống của Hy Lạp như Ý, Đức,

Pháp, Anh và Hà Lan.

- Các nhà cung cấp EU được miễn thuế và gần thị trường Hy Lạp (chi phí vận chuyển thấp hơn và dịch vụ nhanh hơn). Ngoài ra, nhiều dự án được tài trợ bằng các khoản vay của EU và phải được trao cho các đơn vị có trụ sở tại EU.
- Cạnh tranh trong nhiều lĩnh vực công nghiệp ở Hy Lạp có thể được coi là độc tài, gây khó khăn cho các công ty mới thâm nhập thị trường.
- Eurostat xếp Hy Lạp ở mức thấp về Chỉ số Thanh toán, có nghĩa là rủi ro cao về việc không thanh toán hoặc thanh toán chậm trễ, đặc biệt là đối với các hợp đồng trong lĩnh vực công.
- Theo OECD, môi trường kinh doanh hạn chế hơn vì liên quan đến đầu tư vào Hy Lạp. Việc kinh doanh được quản lý chặt chẽ.
- Tỷ trọng GDP của khu vực công vượt quá 48%. Do đó, mua sắm công là một đặc điểm quan trọng của thương mại. Chính phủ Hy Lạp ưu tiên và thường yêu cầu các nhà thầu nước ngoài hợp tác với các công ty Hy Lạp.
- Các doanh nghiệp phải đối mặt với những thay đổi thường xuyên về môi trường thuế và các quy định.

Hy Lạp là một bên ký kết Công ước chống hối lộ của OECD. Theo Chỉ số Nhận thức Tham nhũng hằng năm được Tổ chức Minh bạch Quốc tế năm 2024, Hy Lạp xếp hạng 59 trong số 180 quốc gia được khảo sát.

Trong lịch sử, các nhà xuất khẩu và nhà đầu tư nước ngoài đã đối mặt với những rào cản tương đối thấp khi kinh doanh ở EU. Tuy nhiên, các vấn đề vẫn tồn tại xét theo chiều rộng và chiều sâu của mối quan hệ thương mại.

Trong khi EU tiếp tục đi theo hướng Thị trường chung, thực tế ngày nay là các nhà xuất khẩu nước ngoài trong một số lĩnh vực tiếp tục phải đối mặt với một số rào cản khi thâm nhập thị trường và những thách thức khác. Một số rào cản được thông báo ở một số quốc

gia thành viên EU về một số ngành công nghiệp như dược phẩm, viễn thông, dịch vụ pháp lý và mua sắm chính phủ.

Luật pháp của EU thường có hai dạng. “Các quy định” có ngôn ngữ bắt buộc và được áp dụng trực tiếp tại các quốc gia thành viên khi thực hiện. “Chỉ thị” cung cấp một khuôn khổ chung và phải được “chuyển đổi” thành luật quốc gia ở cấp quốc gia thành viên. Sự khác biệt về cách thức thực hiện các chỉ thị ở Hy Lạp và các quốc gia thành viên khác làm phức tạp thêm việc tuân thủ đối với các công ty nước ngoài khi kinh doanh tại EU. Ngành công nghiệp đã định kỳ đưa ra những lo ngại về các quy định khó hiểu và chi phí tuân thủ cao.

Cơ hội thị trường

Các ngành có triển vọng tốt nhất bao gồm:

- Công nghệ Thông tin và Truyền thông.
- Quốc phòng và Không gian vũ trụ.
- Y tế.
- Năng lượng.
- Cơ sở hạ tầng.

Những lý do các công ty nước ngoài nên cân nhắc khi xuất khẩu sang Hy Lạp:

- Ngành vận tải biển: Ngành vận tải biển của Hy Lạp nằm trong số những ngành mạnh nhất thế giới, với các chủ tàu Hy Lạp kiểm soát hơn một phần năm tổng đội tàu toàn cầu. Là một ngành công nghiệp lớn, chiếm khoảng 7% GDP của Hy Lạp.
- Hạ tầng năng lượng: Với các khoản đầu tư lớn đã được lên kế hoạch cho hạ tầng khí đốt tự nhiên và kết nối cũng như nâng cấp lưới điện, Hy Lạp mang đến nhiều cơ hội cho các doanh nghiệp nước ngoài trong lĩnh vực năng lượng, hạ tầng, quản lý dự án và công nghệ số. Bằng cách tận dụng các cơ sở nhập khẩu LNG và triển khai các dự án hỗ trợ dòng chảy khí đốt và điện năng về phía Bắc thông qua hạ tầng năng lượng mới và được tái sử dụng, Hy Lạp đang tiến gần hơn tới mục tiêu đầy tham vọng trở thành một trung tâm năng lượng

lớn của khu vực.

- Phòng cháy chữa cháy: Với tình trạng cháy rừng ở Hy Lạp và khắp châu Âu ngày càng trở nên phổ biến vào mỗi mùa hè, nhu cầu về các giải pháp chữa cháy sáng tạo là rất lớn nhằm giúp Hy Lạp nâng cao khả năng chuẩn bị và ứng phó với cháy rừng.
- Vị trí địa lý: Vị trí địa lý của Hy Lạp tại Địa Trung Hải và Đông Nam Âu là một lợi thế cho các doanh nghiệp muốn phục vụ khách hàng trong khu vực. Hy Lạp có thể được xem là cánh cửa bước vào Balkan, đồng thời là trung tâm năng lượng, logistics và vận tải.

Chiến lược thâm nhập thị trường

Thị trường Liên minh châu Âu là một thị trường khác biệt, vì nhu cầu cung và cầu khác nhau giữa các quốc gia thành viên. Mặc dù chiến lược kinh doanh toàn châu Âu là rất quan trọng, nhưng các kế hoạch thâm nhập thị trường riêng lẻ phải được phát triển trên cơ sở từng quốc gia và từng ngành.

Chương 2: Môi trường kinh tế - chính trị

Môi trường chính trị

1. Lịch sử

Từ năm 146 trước Công Nguyên đến đầu thế kỷ thứ 19, Hy Lạp lần lượt bị các đế quốc La Mã, Byzantine, Ottoman thống trị. Nhân dân Hy Lạp nhiều lần nổi dậy chống xâm lược, tiêu biểu là cuộc khởi nghĩa của nông dân vùng Peloponnese (Nam Hy Lạp) nổ ra ngày 25/9/1821. Sau đó nhờ thắng lợi của Nga trong chiến tranh Nga - Thổ (1827 - 1829), Hy Lạp được công nhận độc lập năm 1830 dưới sự bảo trợ của Anh, Nga, Pháp. Ngày 25/3/1821 được lấy làm ngày Quốc khánh của Hy Lạp.

Tháng 4/1924, Hy Lạp bãi bỏ chế độ quân chủ, thiết lập chế độ Cộng hoà. Năm 1936, chế độ Cộng hoà bị thay thế bằng chế độ độc tài của tướng Ioannis Metaxas.

Từ 1946 - 1949 tại Hy Lạp xảy ra nội chiến giữa một bên là lực lượng Hoàng gia thân Anh và một bên là những người cộng sản và kháng chiến cũ. Kết cục lực lượng của những người cộng sản và kháng chiến cũ thất bại. Từ 1950 - 1967 là thời kỳ khủng hoảng chính trị triền miên và gay gắt trong nội bộ chính quyền tư sản. Ngày 21/4/1967, phái quân sự làm đảo chính, lập chế độ phát xít, mở ra thời kỳ đàn áp gay gắt phong trào dân sinh, dân chủ, cấm mọi đảng phái chính trị hoạt động.

Ngày 24/7/1974 Konstantinos Karamanlis (lưu vong ở Pháp) trở về Hy Lạp thành lập Chính phủ liên hiệp lâm thời. Tháng 12/1974 tổ chức trưng cầu ý dân, lập lại chính thể Cộng hoà.

Từ đó đến nay 2 đảng chính: Đảng Phong trào Xã hội (PASOK) và Đảng Dân chủ mới thay nhau cầm quyền.

2. Hệ thống pháp luật

Hệ thống luật dân sự dựa trên luật La Mã.

a) Thể chế

Hy Lạp (Ελλάδα, Hellada hoặc Hellas), tên chính thức là Cộng hòa Hy Lạp (Ελληνική

Δημοκρατία, Elliniki Dimokratia) là một nước Cộng hòa Nghị viện. Tổng thống, được Quốc hội bầu 5 năm một lần, là Nguyên thủ quốc gia. Thủ tướng là người đứng đầu Chính phủ. Hội đồng Bộ trưởng, bao gồm Thủ tướng, các Bộ trưởng, Thứ trưởng và các Bộ trưởng không chịu trách nhiệm về một Bộ nào, là cơ quan chung ra quyết định tạo thành lập Chính phủ Hy Lạp.

- Nghị viện

Nghị viện Hy Lạp là tổ chức dân chủ tối cao đại diện cho công dân thông qua một cơ quan được bầu gồm các Thành viên của Nghị viện (Nghị sĩ), phạm vi hoạt động tập trung vào công tác lập pháp và thực hiện quyền kiểm soát đối với Chính phủ. Nghị viện bao gồm 300 đại biểu, được bầu chọn thông qua bỏ phiếu trực tiếp, phổ thông, bí mật và đồng thời, nhiệm kỳ 04 năm do các công dân đủ điều kiện bỏ phiếu. Bỏ phiếu là bắt buộc. Nghị viện do Người phát ngôn đứng đầu.

- Hiến pháp

Nhà nước được xây dựng theo Hiến pháp. Hiến pháp của Hy Lạp là Hiến chương cơ bản của Nhà nước. Hiến pháp đã được Hội đồng Lập pháp Sửa đổi lần thứ năm bỏ phiếu và có hiệu lực vào năm 1975. Hiến pháp đã được sửa đổi một lần, vào năm 1986 và vào năm 2001 bởi Quốc hội Hy Lạp. Hiến pháp bao gồm các quy tắc chính liên quan đến cơ cấu quốc gia, thực thi quyền lực của các cơ quan có thẩm quyền cũng như danh sách các quyền con người.

b) Quyền điều hành

Quyền hành pháp do Tổng thống và Chính phủ thực thi.

Theo Hiến pháp, quyền hành pháp do Tổng thống và Chính phủ thực thi. Vai trò của Tổng thống trong cơ quan hành pháp đã giảm kể từ năm 1986. Vai trò của Thủ tướng, người đứng đầu chính phủ của Hy Lạp, thuộc về lãnh đạo hiện tại của đảng chính trị có thể nhận được sự tín nhiệm của đa số nghị viện Thủ tướng thực thi quyền lực chính trị rộng lớn và việc sửa đổi năm 1986 càng củng cố thêm vị thế của họ trước sự bất lợi của Tổng thống.

Mặc dù Tổng thống có quyền lực chính trị hạn chế, do hầu hết quyền lực thuộc về chính phủ, nhưng nhiệm vụ của Tổng thống bao gồm việc bổ nhiệm chính thức Thủ tướng, nếu Thủ tướng đề nghị Tổng thống bổ nhiệm hoặc bãi nhiệm các thành viên khác của chính phủ, Tổng thống đại diện cho quốc gia trong các mối quan hệ giữa Hy Lạp và các quốc gia khác, tuyên bố trưng cầu dân ý, v.v...

Thủ tướng đứng đầu hội đồng bộ trưởng, là cơ quan ra quyết định tập thể cấu thành chính phủ Hy Lạp.

c) Quyền lập pháp

Quyền lập pháp do Nghị viện và Tổng thống thực thi. Quyền lập pháp được thi hành bởi Nghị viện đơn viện gồm 300 thành viên. Các quy chế do Nghị viện thông qua được Tổng thống ban hành. Các cuộc bầu cử Nghị viện được tổ chức 04 năm một lần, nhưng Tổng thống được quyền yêu cầu giải tán Nghị viện sớm hơn theo đề nghị của Nội các, khi đối mặt với vấn đề quốc gia đặc biệt quan trọng. Tổng thống cũng được quyền yêu cầu giải tán Nghị viện sớm hơn dự kiến nếu phe đối lập thành công thông qua kiến nghị không tín nhiệm.

d) Quyền tư pháp

Quyền tư pháp được trao cho các tòa án, và các quyết định của tòa án được thực thi nhân danh người dân.

Hệ thống tư pháp được thành lập theo hiến pháp của Hy Lạp bao gồm lĩnh vực tài phán, hành chính và dân sự/ hình sự, lần lượt được tổ chức theo ba trường hợp: tòa sơ thẩm (tòa cấp dưới), tòa phúc thẩm (tòa cấp cao hơn, phúc thẩm) và Tòa án tối cao.

Hội đồng Quốc gia (Symvoulío tis Epikrateias) gồm Tòa án Hành chính Tối cao của Hy Lạp, Tòa án Dân sự và Hình sự Tối cao (Areios Pagos) và Tòa án Kiểm toán (Elegktiko Synedrio), có thẩm quyền kiểm toán các khoản chi của quốc gia, các cơ quan chính quyền địa phương và các cơ quan pháp nhân khác, là các tòa án cao nhất của đất nước.

Các thẩm phán Hy Lạp thuộc một trong hai lĩnh vực tài phán này. Do đó, một thẩm phán hành chính không có quyền xét xử một vụ án hình sự hoặc dân sự, trong khi một thẩm phán dân sự không có quyền xét xử một vụ án hành chính.

e) Các đảng phái chính trị

- Đảng Syriza
- Đảng đổi lập Dân chủ mới (New Democracy - ND)
- Đảng Golden Dawn (XA/Chrysi Avgi)
- Đảng Cộng sản (Communist Party of Greece – KKE)
- Đảng Hy Lạp độc lập (Independent Greeks - AE)
- Đảng Xã hội (Panhellenic Socialist Movement – PASOK)
- Đảng Cánh tả Dân chủ (Democratic Left - DIMAR)
- Đảng Xanh sinh thái (Ecologist Greens - OP)
- Đảng Popular Orthodox Rally (LAOS)
- Đảng Xã hội (Movement For Change - KINAL)
- Đảng Tự do xã hội (POTAMI)
- Liên minh Đảng Centrists (Union Of Centrists – EK)
- Đảng Mera25
- Đảng Dân túy theo chủ nghĩa dân túy cánh hữu Độc lập (ANEL)

f) Hệ thống bầu cử Hy Lạp

Tổng tuyển cử thường được tổ chức 04 năm một lần trừ khi Nghị viện bị giải tán trước đó.

Cử tri bao gồm tất cả các công dân Hy Lạp đủ 18 tuổi. Mỗi Chính phủ mới, sau một cuộc tổng tuyển cử hoặc sau khi Chính phủ trước đó từ chức, phải ra mắt Nghị viện và yêu cầu bỏ phiếu tín nhiệm.

g) Thời gian bầu cử sắp tới

Tổng thống: Năm 2030

Nghị viện: Năm 2027

h) Thành viên chính phủ hiện nay

Tổng thống: ông Konstantinos Tassoulas (từ 13/3/2025)

Thủ tướng: ông Kyriakos Mitsotakis (từ 26/6/2023)

Chủ tịch Quốc hội: ông Nikitas Kaklamanis (18/02/2025)

i) Chính phủ địa phương

Hiến pháp quy định nền hành chính quốc gia được tổ chức theo nguyên tắc phân quyền. Từ năm 1986, Hy Lạp được chia thành các Vùng, tạo thành các đơn vị hành chính phân cấp của Nhà nước.

Hiện nay, cả nước có 13 vùng: Eastern Macedonia and Thrace, Central Macedonia, Western Macedonia, Epirus, Thessaly, Ionian Islands, Western Greece, Central Greece, Attica, Peloponnesus, Northern Aegean, Southern Aegean, Crete

Chương trình "Kallikratis", bắt đầu có hiệu lực từ tháng 01 năm 2011, tập trung vào việc cơ cấu lại nền hành chính phi tập trung, giảm số lượng các thành phố trực thuộc Trung ương (từ 1.034 giảm còn 325), cũng như gia tăng quyền hạn bằng cách trao các chức năng mới cho cấp địa phương. Cải cách "Kallikratis" cũng đưa ra các biện pháp cụ thể để giải quyết cuộc khủng hoảng tài chính bằng cách tăng cường tính minh bạch, hỗ trợ đổi mới và sử dụng công nghệ mới, đảm bảo quyền tự chủ tài chính của chính quyền địa phương và tăng cường vai trò của họ trong việc xây dựng và thực hiện các chính sách ở cấp địa phương.

j) Hành chính công

Khu vực công ở Hy Lạp bao gồm các Bộ, Cơ quan chính quyền địa phương, Cơ quan luật pháp công và Cơ quan hành chính độc lập. Những năm gần đây đã có những nỗ lực không

ngừng nhằm nâng cao tính minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hệ thống chính trị - hành chính của Hy Lạp. Lĩnh vực cải cách quan trọng này liên quan đến sự ra đời của các cơ quan mới. Các cơ quan thanh tra đặc biệt (Thanh tra hành chính và Cơ quan đối phó tội phạm tài chính), đã được thành lập nhằm tăng cường kiểm soát của công đối với bệnh quan liêu, chống tham nhũng và cải thiện tính minh bạch, cũng như hiệu quả của các chính sách công cụ thể.

Liên quan đến việc lựa chọn và đào tạo công chức, Hội đồng cấp cao về việc lựa chọn nhân sự đã được thành lập từ năm 1994 (ASEP). Đây là một cơ quan độc lập giám sát quá trình tuyển chọn, đảm bảo công tâm, khách quan và minh bạch. Năm 1983, Trung tâm Hành chính Quốc gia được thành lập với mục đích đào tạo công chức. Các cán bộ công chức cấp cao đã được đào tạo tại Trường Hành chính Quốc gia trước khi tham gia vào dịch vụ công. Viện Đào tạo tại chức là đơn vị bổ sung của Trung tâm, đảm bảo cho việc đào tạo liên tục về chuyên môn.

3. Tình hình chính trị

Hy Lạp là một quốc gia cộng hòa nghị viện và là thành viên của EU, Eurozone, OECD, WTO, LHQ và NATO. Tổng thống phần lớn có vai trò chủ yếu, được Quốc hội bầu 5 năm một lần và là Nguyên thủ quốc gia. Tổng thống đương nhiệm là Katerina Sakellariopoulou, một cựu thẩm phán cấp cao và là nữ tổng thống đầu tiên trong lịch sử Hy Lạp, được bầu vào tháng 3 năm 2020. Cuộc tổng tuyển cử được tổ chức vào ngày 07 tháng 7 năm 2019 và Thủ tướng kiêm Người đứng đầu Chính phủ mới là Kyriakos Mitsotakis, lãnh đạo Đảng Dân chủ mới, giành được 39,85% số phiếu bầu và chiếm 158 trên 300 ghế trong Quốc hội.

Chính phủ ủng hộ doanh nghiệp của Kyriakos Mitsotakis tiếp tục nỗ lực cải thiện bộ máy quan liêu, đồng thời tiến hành tự do hóa một số cơ quan nhà nước vào năm 2020. Đảng Dân chủ Mới của ông đã đạt điểm cao hơn đáng kể so với đảng cầm quyền cũ Syriza trong các cuộc thăm dò dư luận, với việc bỏ phiếu ước tính thậm chí còn cao hơn kết quả của cuộc bầu cử lập pháp vào năm 2019. Chính phủ của Mitsotakis cũng được ca ngợi trong

cuộc chiến chống lại Covid-19 vì Hy Lạp là một trong những quốc gia có tỷ lệ tử vong và số ca nhiễm tính trên đầu người thấp nhất ở EU kể từ khi bắt đầu đại dịch.

Mối quan hệ của Hy Lạp với Thổ Nhĩ Kỳ vào năm 2020 đã giảm xuống mức thấp nhất trong những năm gần đây trong bối cảnh tranh chấp biên giới hàng hải và hoạt động khai thác hydrocacbon ở Biển Địa Trung Hải. Hy Lạp tăng cường nâng cao quân đội, ký thỏa thuận với chính phủ Pháp để mua máy bay chiến đấu Rafale. Hy Lạp cũng nhiều lần thúc đẩy các biện pháp trừng phạt rộng lớn hơn của EU đối với Thổ Nhĩ Kỳ nhưng không nhận được sự ủng hộ đáng kể nào ngoài Pháp và Áo. Căng thẳng với Thổ Nhĩ Kỳ đã giảm bớt kể từ cuối mùa hè năm 2020, cả hai quốc gia này sẽ nối lại các cuộc đàm phán hòa giải vào cuối tháng 01 năm 2021.

4. Đường lối đối ngoại

Hy Lạp là thành viên chính thức của NATO và EU. Ưu tiên hàng đầu trong chính sách đối ngoại của Hy Lạp là châu Âu, Mỹ, đồng thời tranh thủ các nước Ban Căng. Mỹ đánh giá cao tầm quan trọng của Hy Lạp trong sườn phía Nam NATO.

Với các nước láng giềng, có một số vấn đề tồn tại do lịch sử để lại (lãnh thổ, dân tộc) nên quan hệ của Hy Lạp với một số nước có lúc trở nên căng thẳng như với Thổ Nhĩ Kỳ (về vùng biển E-giê và vấn đề Síp), với Anbani (về vấn đề kiều dân Hy Lạp) và Ma-xê-đô-ni-a (đất đai), tuy nhiên thời gian gần đây quan hệ Hy Lạp - Thổ Nhĩ Kỳ đã được cải thiện tích cực.

Đối với các khu vực ngoài châu Âu, Hy Lạp quan hệ có chọn lọc. Hy Lạp có quan hệ tốt cả về chính trị lẫn kinh tế với các nước Trung Đông và Bắc Phi, quan hệ với châu Á và châu Mỹ La tinh chủ yếu mới ở mức xã giao, quan hệ kinh tế chưa phát triển.

Môi trường kinh tế

1. Các chỉ số kinh tế

Tỉ lệ lạm phát (giá tiêu dùng):

- 2,7% (ước tính năm 2024)
- 3,5% (ước tính năm 2023)
- 9,6% (ước tính năm 2022)

Xếp hạng tín nhiệm:

- Xếp hạng của Fitch: BB (năm 2020)
- Xếp hạng của Moody: Ba3 (năm 2020)
- Xếp hạng của Standard & Poors: BB- (năm 2019)

Tỉ lệ tăng trưởng thực của GDP:

- 2,33% (ước tính năm 2023)
- 5,74% (ước tính năm 2022)
- 8,38% (ước tính năm 2021)

GDP tương đương sức mua:

- 384,023 tỷ USD (theo ước tính năm 2023)
- 375,271 tỷ USD (theo ước tính năm 2022)
- 354,888 tỷ USD (theo ước tính năm 2021)

GDP được tính theo tỉ giá hối đoái: 243,498 tỷ USD (ước tính năm 2023)

GDP tính theo đầu người (PPP):

- 36.900 tỷ USD (theo ước tính năm 2023)
- 36.000 tỷ USD (theo ước tính năm 2022)
- 33.600 tỷ USD (theo ước tính năm 2021)

Tổng ngạch tiết kiệm quốc dân:

- 9,9% GDP (theo ước tính năm 2019)

- 8,9% GDP (theo ước tính năm 2018)
- 8,9% GDP (theo ước tính năm 2017)

GDP theo ngành (ước tính năm 2023):

- Nông nghiệp: 3,3%
- Công nghiệp: 15,3%
- Dịch vụ: 68,16%

GDP theo lĩnh vực (ước tính năm 2023):

- Tiêu dùng theo hộ gia đình: 66,9%
- Tiêu dùng của chính phủ: 19,3%
- Đầu tư vào tài sản cố định: 15,2%
- Đầu tư vào hàng tồn kho: 1,6%
- Xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ: 43,7%
- Nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ: -48,4%

Điểm chỉ số dễ dàng trong kinh doanh:

- Điểm tổng quan: 68,4 (năm 2020)
- Điểm bắt đầu kinh doanh: 96 (năm 2020)
- Điểm giao dịch: 93,7 (năm 2020)
- Điểm thực hiện: 48,1 (năm 2020)

Sản phẩm nông nghiệp (năm 2023): ngô, lúa mì, sữa cừu, cam, cà chua, sữa, đào/quả xuân đào, nho, dưa hấu, lúa mạch.

Các ngành công nghiệp: Du lịch, thực phẩm và chế biến thuốc lá, dệt may, hóa chất, các sản phẩm kim loại; khai thác mỏ, dầu khí.

Tốc độ tăng trưởng sản xuất công nghiệp: 4,74% (ước tính năm 2023)

Lực lượng lao động: 4,582 triệu (ước tính năm 2024)

Lực lượng lao động theo lĩnh vực:

- Nông nghiệp: 12,6%
- Công nghiệp: 15%
- Dịch vụ: 72,4% (ước tính ngày 30/10/015)

Tỉ lệ thất nghiệp:

- 10,1% (ước tính năm 2024)
- 11,1% (ước tính năm 2023)
- 12,4% (ước tính năm 2022)

Kiểm hối

- 0,22% GDP (ước tính năm 2023)
- 0,27% GDP (ước tính năm 2022)
- 0,32% GDP (ước tính năm 2021)

Thu nhập hoặc tiêu thụ theo hộ gia đình theo tỉ lệ % (ước tính năm 2015):

- Thấp nhất 10%: 1,7%
- Cao nhất 10%: 26,7%

Ngân sách (ước tính năm 2022):

- Doanh thu: 105,353 tỷ USD
- Chi tiêu: 110,844 tỷ USD

Thuế và các khoản thu khác: 26,6% GDP (ước tính năm 2023)

Thặng dư (+) hoặc thâm hụt (-) ngân sách: 0,8% GDP (ước tính năm 2017)

Nợ công: 190,6% GDP (ước tính năm 2023)

Cán cân tài khoản vãng lai:

- - 15,008 tỷ USD (ước tính năm 2023)
- - 22,623 tỷ USD (ước tính năm 2022)
- - 13,858 tỷ USD (ước tính năm 2021)

Xuất khẩu:

- 107,218 tỷ USD (ước tính năm 2023)
- 106,189 tỷ USD (ước tính năm 2022)
- 87,521 tỷ USD (ước tính năm 2021)

Đối tác xuất khẩu (theo ước tính năm 2023):

- Ý: 12%
- Đức: 6%
- Síp: 6%
- Bulgaria: 4%
- Hoa Kỳ: 4%

Hàng hóa xuất khẩu (năm 2023): dầu mỏ tinh chế, thuốc đóng gói, nhôm, dầu ô liu, thuốc lá.

Nhập khẩu:

- 119,234 tỷ USD (ước tính năm 2023)
- 127,82 tỷ USD (ước tính năm 2022)
- 103,532 tỷ USD (ước tính năm 2021)

Đối tác nhập khẩu (ước tính năm 2023):

- Đức: 10%
- Trung Quốc: 10%
- Ý: 8%
- Iraq: 7%
- Hà Lan: 6%

Hàng hóa nhập khẩu (năm 2023): dầu thô, dầu tinh chế, khí đốt tự nhiên, ô tô, thuốc đóng gói.

Tỉ giá hối đoái:

- 1 USD = 0,924 EUR (ước tính năm 2024)
- 1 USD = 0,925 EUR (năm 2023)
- 1 USD = 0,95 EUR (năm 2022)

2. Tình hình kinh tế - thương mại

a) Tổng quan kinh tế

Do sự phụ thuộc lớn vào du lịch và ngành dịch vụ lưu trú, Hy Lạp là một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề nhất bởi khủng hoảng do Covid-19 gây ra. Tuy nhiên, nền kinh tế Hy Lạp đã phục hồi mạnh mẽ và GDP đã trở lại mức trước đại dịch ngay từ nửa cuối năm 2021. Hoạt động kinh tế tăng trưởng 2,3% so với cùng kỳ năm 2024, chủ yếu nhờ nhu cầu trong nước, mặc dù xuất khẩu ròng kim hãm đã tăng trưởng. Việc tăng lương tối thiểu đã thúc đẩy tiêu dùng tư nhân, đặc biệt đối với các hộ gia đình thu nhập thấp có tỷ lệ tiêu dùng cao hơn. Đầu tư vào thiết bị tăng tốc song song với tăng trưởng tín dụng doanh nghiệp mạnh mẽ, trong khi nhập khẩu gia tăng và xuất khẩu tăng chậm đã dẫn đến xuất khẩu ròng suy giảm. IMF dự báo tăng trưởng GDP thực của Hy Lạp sẽ duy trì ở mức cao 2,1% vào năm 2025 trước khi chậm lại trong trung hạn. Đầu tư sẽ tiếp tục là động lực chính, được hỗ trợ bởi các dự án được tài trợ từ NGEU, trong khi tăng trưởng tiêu dùng tư nhân dự kiến

duy trì mạnh mẽ nhờ việc làm và thu nhập gia tăng tích cực.

Về tài chính công, thâm hụt ngân sách tổng thể đã giảm từ mức 1,3% GDP năm 2023 xuống còn 0,6% GDP năm 2024, phản ánh sự gia tăng của thặng dư cơ bản từ 2,1% GDP năm 2023 lên 2,9% năm 2024. Sự sụt giảm này chủ yếu nhờ tốc độ tăng chi tiêu thường xuyên chậm lại và nguồn thu thuế thu nhập cao hơn. Năm 2025, thâm hụt ngân sách tổng thể dự kiến tiếp tục giảm xuống chỉ còn 0,1% GDP, chủ yếu nhờ chi phí lãi vay thấp hơn do lãi suất ngắn hạn giảm. Thặng dư cơ bản được dự báo duy trì ở mức cao khoảng 2,5% GDP năm 2025, khi khoản hụt thu từ việc cắt giảm thêm đóng góp an sinh xã hội phần lớn được bù đắp bởi nguồn thu tăng từ các cải cách chống trốn thuế và cải thiện tuân thủ.

Đến cuối năm 2024, tỷ lệ nợ công trên GDP dự kiến đã giảm hơn 50 điểm phần trăm so với đỉnh năm 2020 (còn khoảng 159%), nhờ tăng trưởng mạnh, lạm phát cao và thắt chặt tài khóa đáng kể.

Hệ thống ngân hàng đã củng cố khả năng chống chịu nhờ cải thiện chất lượng tài sản và mức độ đầy đủ vốn. Chất lượng tài sản tại các ngân hàng có tầm quan trọng hệ thống tiếp tục cải thiện, với tỷ lệ nợ xấu (NPL) giảm xuống khoảng 3% trong quý 3/2024, được hỗ trợ bởi khuôn khổ chứng khoán hóa có bảo lãnh của chính phủ. Các ngân hàng duy trì lợi nhuận cao, cùng với việc phát hành các công cụ vốn, giúp cải thiện mức độ đầy đủ vốn, mặc dù vẫn còn tiềm năng tiếp tục củng cố các bộ đệm vốn tự nguyện (theo IMF).

Năm 2024, quá trình giảm lạm phát đang diễn ra dần dần, với lạm phát tổng thể và lạm phát cơ bản lần lượt ở mức 2,9% và 3,4% so với cùng kỳ, trong bối cảnh lạm phát dịch vụ và tăng trưởng tiền lương vẫn tiếp diễn. Với việc giá năng lượng toàn cầu ổn định, lạm phát tổng thể được kỳ vọng sẽ tiếp tục xu hướng giảm, trong khi lạm phát cơ bản nhiều khả năng sẽ dai dẳng hơn do áp lực từ dịch vụ và tiền lương (theo IMF).

Tỷ lệ thất nghiệp đã giảm xuống 9,5% trong quý 3/2024, mức thấp nhất kể từ năm 2009, trong khi tỷ lệ vị trí tuyển dụng tăng, cho thấy tình trạng thiếu lao động trong các lĩnh vực như xây dựng, dịch vụ liên quan đến du lịch và các ngành đòi hỏi kỹ năng cao. Tỷ lệ tham

gia lực lượng lao động đã tăng dần nhưng vẫn ở mức thấp nhất trong EU, đặc biệt là đối với phụ nữ. Theo số liệu mới nhất từ Eurostat, GDP bình quân đầu người của Hy Lạp thấp hơn khoảng một phần ba so với mức trung bình của EU (ước tính đạt 43.800 USD năm 2024 theo IMF).

b) Các lĩnh vực công nghiệp chính

Truyền thống, nền kinh tế Hy Lạp dựa nhiều vào nông nghiệp. Mặc dù ngày nay ngành này chỉ chiếm 3,3% GDP và sử dụng 11% lực lượng lao động, nhưng các tỷ lệ này vẫn nằm trong nhóm cao nhất EU (theo dữ liệu của Ngân hàng Thế giới). Quốc gia này có diện tích đất nông nghiệp khoảng 5,867 nghìn ha và diện tích rừng khoảng 3,901 nghìn ha (theo FAO).

Các loại cây trồng chính bao gồm thuốc lá (nhà sản xuất lớn thứ ba châu Âu) và bông. Ôliu – phần lớn được sử dụng để sản xuất dầu ôliu – là cây trồng xuất khẩu nổi tiếng nhất của Hy Lạp. Nước này còn có ngành chăn nuôi cừu quan trọng và ngành đánh bắt cá phát triển ở các vùng ven biển (65% sản lượng thủy sản trong nước đến từ nuôi trồng thủy sản, trong khi 35% còn lại từ khai thác).

Sản lượng nông nghiệp của Hy Lạp đã giảm trung bình 0,3% mỗi năm trong 30 năm qua. Theo dữ liệu của Eurostat, khối lượng sản lượng nông nghiệp của Hy Lạp năm 2023 giảm 16% so với năm trước, trong khi giá trị sản xuất đạt gần 12,9 tỷ Euro, giảm 3% so với năm 2022. Bao gồm cả các dịch vụ nông nghiệp và hoạt động thú cấ, tổng giá trị sản xuất đạt hơn 14 tỷ Euro, giảm 1,4% so với năm 2022. Ngành này đóng góp 7 tỷ Euro vào GDP năm 2023.

Do quá trình đa dạng hóa nền kinh tế, công nghiệp đã thay thế nông nghiệp trở thành nguồn thu nhập lớn thứ hai sau dịch vụ, chiếm 15,3% GDP và sử dụng 16% lực lượng lao động. Tuy nhiên, tỷ trọng này từng cao hơn trước khủng hoảng kinh tế năm 2007 (trên 20%). Ngành chế tạo được ước tính chiếm khoảng 9% GDP (Ngân hàng Thế giới). Các lĩnh vực chính bao gồm điện tử, thiết bị vận tải, may mặc và xây dựng. Ngoài ra, Hy Lạp sở hữu

đội tàu biển lớn nhất thế giới. Theo dữ liệu từ Cơ quan Thống kê Hy Lạp, sản lượng công nghiệp đã tăng 6,7% so với cùng kỳ trong tám tháng đầu năm 2024.

Khu vực dịch vụ chiếm 68,6% GDP và sử dụng 73% lực lượng lao động. Du lịch là nguồn thu nhập thiết yếu, đóng góp gần 1/5 GDP (ngành đóng góp chính cho nền kinh tế quốc gia). Ngành này trực tiếp sử dụng gần 400.000 lao động, chiếm 10% tổng việc làm trong cả nước.

Theo Liên đoàn Du lịch Hy Lạp, du lịch Hy Lạp – bao gồm du lịch trong nước và đầu tư – đã đóng góp 13% GDP (28,5 tỷ Euro) vào năm 2023. Lượng khách quốc tế đến Hy Lạp tăng 4% so với năm 2019, đạt 32,7 triệu lượt khách, trong khi lượng khách du lịch tàu biển tăng 26% lên 3,3 triệu. Tổng số lượt khách quốc tế đạt 36 triệu, tăng 6% so với năm 2019. Doanh thu du lịch (không bao gồm tàu biển) đạt kỷ lục 19,8 tỷ Euro, tăng 12% so với năm 2019. Doanh thu từ du lịch tàu biển tăng mạnh 70%, đạt 847 triệu Euro.

Đối với lĩnh vực ngân hàng, năm 2023, các ngân hàng Hy Lạp báo cáo lợi nhuận sau thuế đạt 3,8 tỷ Euro, tăng so với 3,4 tỷ Euro năm 2022. Tỷ suất sinh lời trên tài sản (RoA) và trên vốn chủ sở hữu (RoE) lần lượt đạt 1,2% và 12,0%, vượt mức trung bình của khu vực đồng euro (theo dữ liệu của Liên đoàn Ngân hàng Châu Âu).

c) Thương mại quốc tế

Theo Ngân hàng Thế giới, Hy Lạp có nền kinh tế định hướng xuất khẩu, với thương mại chiếm tới 92% GDP. Theo số liệu từ Comtrade, dầu mỏ tinh chế chiếm tỷ trọng lớn nhất trong xuất khẩu năm 2023 (26,5%), tiếp theo là dược phẩm (5,9%), khí dầu mỏ (2,9%) và dầu ôliu (2,3%). Về nhập khẩu, dầu mỏ tinh chế là mặt hàng chính (20,6%), kế đến là khí dầu mỏ (5,4%), ô tô (3,6%) và dược phẩm (3,3%).

Theo số liệu Comtrade, trong năm 2023, xuất khẩu của Hy Lạp chủ yếu hướng đến Ý (11,5%), Bulgaria (6,8%), Đức (6,6%), Síp (6,1%), Hoa Kỳ (4,2%) và Tây Ban Nha (4%); trong khi nhập khẩu đến từ Đức (10,1%), Trung Quốc (8,4%), Ý (7,5%), Iraq (6,4%), Hà Lan (5,9%), Pháp (4,3%) và Kazakhstan (4,1%).

Theo số liệu của WTO, năm 2023, xuất khẩu hàng hóa đạt 55 tỷ USD, giảm 4,3% so với cùng kỳ năm trước; trong khi nhập khẩu đạt 88,6 tỷ Euro (giảm 9,5% so với cùng kỳ). Đối với dịch vụ, xuất khẩu đạt 53,2 tỷ USD so với 29,8 tỷ USD nhập khẩu, tăng tương ứng 7% và 0,1% so với cùng kỳ). Ngân hàng Thế giới ước tính thâm hụt thương mại của Hy Lạp ở mức 4,7% GDP năm 2023, giảm mạnh so với 9,6% của năm trước.

Theo số liệu sơ bộ từ Cơ quan Thống kê Hy Lạp, kim ngạch xuất khẩu từ tháng 1 đến tháng 12 năm 2024 đạt 49,9 tỷ Euro, giảm 2,2% so với 51,0 tỷ Euro năm 2023. Loại trừ sản phẩm dầu mỏ, xuất khẩu tăng 819,8 triệu Euro (2,3%), và tăng 839,0 triệu Euro (2,4%) khi loại trừ cả sản phẩm dầu mỏ và tàu biển.

Giá trị thương mại nước ngoài	2019	2020	2021	2022	2023
Nhập khẩu Hàng hóa (triệu USD)	62.384	55.947	77.105	98.005	88.617
Xuất khẩu Hàng hóa (triệu USD)	37.907	35.215	47.218	57.529	55.047
Nhập khẩu Dịch vụ (triệu USD)	21.322	17.587	26.212	29.785	29.815
Xuất khẩu Dịch vụ (triệu USD)	44.961	25.985	41.321	49.745	53,259

Nguồn: World Trade Organisation (WTO)

Các chỉ số ngoại thương	2019	2020	2021	2022	2023
Ngoại thương (% GDP)	80,6	70,3	88,0	107,7	92,2
Cán cân thương mại (triệu USD)	-25.572	-21.135	-31.224	-41.590	-35.713
Cán cân thương mại (bao gồm dịch vụ, Đvt: triệu USD)	-2.008	-12.737	-16.011	-21.631	-12.017
Nhập khẩu Hàng hóa và Dịch vụ	2,8	-7,3	17,4	11,0	0,9

(% thay đổi hàng năm)					
Xuất khẩu Hàng hóa và Dịch vụ (% thay đổi hàng năm)	4,8	-21,5	24,4	6,6	1,9
Nhập khẩu Hàng hóa và Dịch vụ (% GDP)	41,0	38,8	47,8	58,7	48,4
Nhập khẩu Hàng hóa và Dịch vụ (% GDP)	39,6	31,5	40,3	49,0	43,7

Nguồn: World Bank

Dự báo ngoại thương	2024	2025	2026	2027	2028
		(% ước tính)			
Khối lượng xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ (% thay đổi hàng năm)	1,7	2,8	2,8	2,5	2,6
Khối lượng nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ (% thay đổi hàng năm)	2,7	4,3	2,3	2,2	2,1

Nguồn: IMF, World Economic Outlook

3. Kinh tế số

a) Tổng quan

Hy Lạp đang trải qua một quá trình chuyển đổi số sâu rộng với mục tiêu đầy thách thức là số hóa toàn diện đất nước vào năm 2030. Ngành công nghệ thông tin và truyền thông (ICT) đóng vai trò trung tâm trong nỗ lực của chính phủ Hy Lạp nhằm cắt giảm quan liêu, đơn giản hóa thủ tục và thúc đẩy mạnh mẽ nền kinh tế số quốc gia. Quá trình chuyển đổi này được dẫn dắt bởi các sáng kiến mạnh mẽ của chính phủ cùng sự hỗ trợ tài chính đáng kể từ Liên minh châu Âu, đặc biệt thông qua Quỹ Phục hồi và Tăng cường Khả năng chống chịu

(RRF) và là một trụ cột quan trọng trong chiến lược của đất nước để trở thành trung tâm số hàng đầu trong khu vực.

Thị trường Công nghệ Thông tin và Truyền thông (ICT) tại Hy Lạp đang phát triển nhanh chóng, với mạng 5G đang được triển khai trên toàn quốc và việc mở rộng các dịch vụ số trong khu vực công. Vị trí địa lý chiến lược của Hy Lạp khiến nước này trở thành địa điểm hấp dẫn cho các khoản đầu tư vào trung tâm dữ liệu, trong khi hệ sinh thái khởi nghiệp sôi động tiếp tục thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

Đất nước này đã vạch ra một tầm nhìn rõ ràng cho tương lai số thông qua các kế hoạch chiến lược như Kế hoạch Băng rộng Quốc gia và “Kinh thánh Chuyển đổi Số”. Các kế hoạch này tập trung vào việc xây dựng hạ tầng số tiên tiến, nâng cao kỹ năng số và khuyến khích áp dụng rộng rãi các công nghệ như trí tuệ nhân tạo, điện toán đám mây và an ninh mạng trên mọi lĩnh vực. Chuyển đổi số cũng là một phần then chốt trong chiến lược phục hồi kinh tế của Hy Lạp. Phù hợp chặt chẽ với các mục tiêu của Liên minh châu Âu về Xã hội Gigabit và La bàn Số 2030, Hy Lạp đang sử dụng các quỹ của Liên minh châu Âu để đẩy nhanh chương trình nghị sự số và nâng cao năng lực cạnh tranh toàn cầu.

b) Tình hình hiện tại và quy mô thị trường

Thị trường ICT của Hy Lạp thể hiện tiềm năng tăng trưởng mạnh mẽ, với giá trị ước tính khoảng 8,76 tỷ USD vào năm 2025. Các dự báo cho thấy một quỹ đạo tăng trưởng vững chắc, với tốc độ tăng trưởng kép hàng năm (CAGR) dự kiến đạt 12,5% trong giai đoạn 2025 – 2033. Sự tăng trưởng này phản ánh quá trình số hóa ngày càng gia tăng trên nhiều lĩnh vực của nền kinh tế Hy Lạp.

c) Sự tham gia vào Thập kỷ số của EU và các động lực chính của tăng trưởng số

Hy Lạp đang tích cực tham gia vào “Thập kỷ Số cho châu Âu” – sáng kiến chiến lược của EU nhằm thúc đẩy chuyển đổi số trên toàn bộ các quốc gia thành viên vào năm 2030. Sáng kiến này được xây dựng dựa trên bốn trụ cột chính: kỹ năng số, hạ tầng số, số hóa doanh nghiệp và số hóa dịch vụ công. Sự hòa nhập của Hy Lạp cùng với các yếu tố thúc đẩy chính

khác bao gồm:

- Chuyển đổi số do Chính phủ dẫn dắt: Chương trình Chuyển đổi Số 2021 – 2027 của chính phủ Hy Lạp là một sáng kiến trọng điểm, được đồng tài trợ bởi Liên minh Châu Âu, nhằm thúc đẩy nhanh quá trình phát triển số quốc gia. Các mục tiêu chính bao gồm:

1. Hạ tầng số: Các khoản đầu tư đáng kể vào mạng 5G và Mạng dung lượng cực cao (VHCN), được thúc đẩy bởi những sáng kiến như Kế hoạch Băng rộng Quốc gia và sự hỗ trợ từ khu vực tư nhân. Khoản đầu tư 176 triệu USD vào triển khai 5G là nền tảng quan trọng cho hạ tầng thế hệ mới.

2. Số hóa doanh nghiệp: Quá trình hiện đại hóa đang diễn ra thông qua các công cụ số của cơ quan thuế, hóa đơn điện tử bắt buộc, hệ thống POS, cùng khoản đầu tư 467 triệu USD vào số hóa doanh nghiệp nhỏ và vừa (SME) trong khuôn khổ kế hoạch Greece 2.0.

3. Số hóa dịch vụ công: Tư duy “ưu tiên số” thúc đẩy quá trình chuyển đổi toàn diện trong quản trị công. Một khoản đầu tư chuyên biệt trị giá 1,43 tỷ USD hỗ trợ các ứng dụng chính phủ điện tử, tự động hóa và nâng cao mức độ tương tác với người dân.

- Ứng dụng các công nghệ tiên tiến: Việc ngày càng gia tăng ứng dụng điện toán đám mây (với 23,6% doanh nghiệp Hy Lạp mua dịch vụ điện toán đám mây vào năm 2023), phân tích dữ liệu lớn và Trí tuệ nhân tạo (AI) (được 30% doanh nghiệp Hy Lạp xác định là ưu tiên hàng đầu) bởi cả các tập đoàn lớn và doanh nghiệp nhỏ và vừa (SME) đang thúc đẩy mở rộng thị trường.

- Tận dụng công nghệ cho cải cách chính phủ (2023 – 2027): Chính phủ đang tích cực khai thác trí tuệ nhân tạo (AI), tăng cường an ninh mạng, trao quyền cho người dân thông qua dữ liệu mở và thúc đẩy hòa nhập số. Điều này bao gồm:

1. AI vì lợi ích cộng đồng: Thành lập Hội đồng AI Quốc gia vào năm 2023 nhằm nghiên cứu các ứng dụng AI trong y tế, an toàn công cộng và phát triển kinh tế, phù hợp với Đạo luật Trí tuệ Nhân tạo của EU năm 2024.

2. Hạ tầng an ninh mạng: Thành lập Tổ chức An ninh mạng chuyên trách vào năm 2024, tập trung vào công tác phòng ngừa, bảo vệ, răn đe và phục hồi, được hỗ trợ bởi Đạo luật Khả năng chống chịu An ninh mạng của EU (CRA) có hiệu lực từ năm 2024.

3. Dữ liệu mở: Nhấn mạnh thực tiễn dữ liệu mở bằng cách cung cấp các bộ dữ liệu công khai, dễ truy cập và thân thiện với người dùng trên cổng thông tin điện tử: data.gov.gr, đồng thời ứng dụng các công cụ AI và tuân thủ Đạo luật Quản trị Dữ liệu của EU (2022) cùng Đạo luật Dữ liệu (2023).

4. Khả năng tiếp cận số: Nỗ lực điều chỉnh các cổng thông tin điện tử (website) và ứng dụng công của nhà nước theo các tiêu chuẩn quốc tế nhằm bảo đảm mọi công dân đều có thể tham gia đầy đủ vào thế giới số.

• Định vị chiến lược như một trung tâm khu vực: Hy Lạp đang định vị mình trở thành trung tâm dữ liệu và đổi mới của khu vực Địa Trung Hải. Điều này đã thu hút nguồn đầu tư đáng kể từ các tập đoàn công nghệ như Microsoft, IBM, Hewlett Packard Enterprise, Digital Realty, Amazon, Google, Starlink, META, Fortinet, Palo Alto Networks và nhiều công ty khác, những đơn vị đã mở rộng sự hiện diện nhờ vào tăng trưởng kinh tế và cơ hội số. Các sáng kiến quan trọng bao gồm:

1. Chương trình “GR for Growth” của Microsoft: Xây dựng ba trung tâm dữ liệu tại khu vực Attica và đào tạo 100.000 công dân về công nghệ số vào năm 2025.

2. Trung tâm Năng lực Alexander (DACC) S.A. của Deloitte: Khởi động tại Thessaloniki, trung tâm này tập trung phát triển các dịch vụ đổi mới thể hệ mới và nguồn nhân lực, với khoảng 1.000 chuyên gia trẻ được tuyển dụng.

3. Sự hiện diện lâu dài của Accenture: Với hơn 1.150 chuyên gia tư vấn tại Hy Lạp, Accenture tiếp tục đầu tư vào nguồn nhân lực địa phương và đổi mới sáng tạo.

Phân khúc thị trường ICT và các lĩnh vực dẫn đầu

Thị trường ICT của Hy Lạp được đặc trưng bởi sự đa dạng trong danh mục sản phẩm, bao

gồm:

- Phần cứng (Hardware): Bao gồm máy chủ, thiết bị mạng, thiết bị lưu trữ và máy tính cá nhân.
- Phần mềm (Software): Từ các hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (ERP) đến các ứng dụng quản lý quan hệ khách hàng (CRM). Phần mềm và dịch vụ CNTT được dự báo sẽ có tốc độ tăng trưởng nhanh nhất.
- Dịch vụ CNTT (IT Services): Bao gồm tư vấn, tích hợp hệ thống và dịch vụ quản trị thuê ngoài.
- Dịch vụ viễn thông (Telecommunication Services): Bao gồm điện thoại cố định và di động, truy cập internet băng rộng và dịch vụ trung tâm dữ liệu. Phân khúc này được dự kiến sẽ chiếm ưu thế trên thị trường trong suốt giai đoạn dự báo, nhờ vào các khoản đầu tư lớn vào hạ tầng mạng.

Các lĩnh vực tiên phong trong việc ứng dụng ICT để nâng cao hiệu quả vận hành, cải thiện dịch vụ khách hàng và tăng cường an ninh mạng bao gồm: ngân hàng, dịch vụ tài chính và bảo hiểm (BFSI), công nghệ thông tin và viễn thông, cũng như khu vực chính phủ. Các ngành năng lượng, tiện ích, bán lẻ và thương mại điện tử cũng được kỳ vọng sẽ thu hút đầu tư đáng kể.

Cục diện cạnh tranh ở mức độ tập trung vừa phải, với sự thống trị của các tập đoàn toàn cầu như Google LLC, Microsoft Corporation, AWS, IBM, Oracle Corporation, Cisco Systems Inc, SAP SE, HP Inc, Dell Technologies Inc và Intel Corporation, song song với một hệ sinh thái năng động gồm các công ty khu vực nhỏ hơn và chuyên biệt.

đ) Thách thức thị trường

Bất chấp tốc độ tăng trưởng mạnh mẽ, thị trường ICT của Hy Lạp và nền kinh tế số rộng lớn hơn vẫn phải đối mặt với một số thách thức:

- Khoảng cách về kỹ năng số: Tỷ lệ hiểu biết về công nghệ số còn thấp trong một số nhóm

dân cư vẫn là trở ngại đối với việc áp dụng số hóa rộng rãi.

- Quan liêu và rào cản pháp lý: Doanh nghiệp thường xuyên gặp khó khăn do thủ tục hành chính phức tạp và những thay đổi trong môi trường thuế, quy định.
- Hạn chế về nguồn nhân lực CNTT có kỹ năng: Tình trạng thiếu hụt chuyên gia CNTT tay nghề cao tiếp tục là rào cản đối với việc mở rộng thị trường.
- Bất ổn kinh tế và hạn chế ngân sách: Dù nền kinh tế đang cải thiện, những bất ổn trong quá khứ cùng hạn chế ngân sách có thể ảnh hưởng đến chỉ tiêu cho công nghệ.
- Quy định mua sắm của EU: Các nhà cung cấp EU được hưởng lợi thế về miễn thuế và khoảng cách địa lý gần. Ngoài ra, nhiều dự án được tài trợ bằng các khoản vay của EU yêu cầu trao thầu cho các đơn vị có trụ sở tại EU, có thể hạn chế cơ hội cho các công ty ngoài EU.
- Mua sắm trong khu vực công: Khu vực công, chiếm hơn 40% GDP, là thành phần quan trọng trong bức tranh thương mại. Chính phủ Hy Lạp thường ưu tiên và đôi khi yêu cầu, các nhà thầu nước ngoài phải hợp tác với các công ty Hy Lạp.
- Sự phức tạp của luật pháp EU: Sự khác biệt trong cách các Chỉ thị của EU được nội luật hóa tại các quốc gia thành viên, bao gồm Hy Lạp, có thể làm phức tạp việc tuân thủ và gia tăng chi phí cho doanh nghiệp nước ngoài.

e) Cơ hội

Chương trình đầy tham vọng “Greece 2.0” của Hy Lạp, kết hợp với quá trình chuyển đổi số đang diễn ra, mang lại vô số cơ hội thương mại số. Với khoản phân bổ đáng kể 8,9 tỷ USD từ gói 34,5 tỷ USD của Quỹ Phục hồi và Tăng cường Khả năng chống chịu (RRF) của EU dành cho chuyển đổi số, Hy Lạp đang sẵn sàng đạt được những bước tiến lớn trong một số lĩnh vực trọng yếu sau:

- Hạ tầng thể hệ mới: Trọng tâm vào phát triển mạng 5G, với khoản đầu tư 176 triệu USD, sẽ mở ra khả năng kết nối nhanh hơn và cho phép triển khai các ứng dụng, dịch vụ sáng

tạo trong mọi lĩnh vực, tạo cơ hội cho các nhà cung cấp thiết bị mạng và đơn vị triển khai dịch vụ.

- Khu vực công được tăng cường: Khoản đầu tư lớn 1,43 tỷ USD vào chuyển đổi số dịch vụ chính phủ thể hiện cam kết mạnh mẽ trong việc tinh giản quy trình, nâng cao tính minh bạch và cải thiện sự tương tác với người dân. Điều này mang lại cơ hội đáng kể cho các nhà cung cấp giải pháp chính phủ điện tử, công cụ an ninh mạng và dịch vụ CNTT trong khu vực công.
- Doanh nghiệp am hiểu công nghệ số: Khoản đầu tư riêng 413 triệu USD cho số hóa doanh nghiệp mở ra cơ hội cho các SME áp dụng công cụ và quy trình số, từ đó nâng cao hiệu quả, năng lực cạnh tranh và khả năng tiếp cận thị trường mới. Điều này bao gồm cơ hội cho các nhà cung cấp giải pháp dựa trên đám mây, nhà cung cấp phần mềm (ERP, CRM) và dịch vụ CNTT (tư vấn, tích hợp, dịch vụ quản trị thuê ngoài).
- Nguồn nhân lực sẵn sàng cho tương lai: Các khoản đầu tư lớn hơn 550 triệu USD vào chuyển đổi số trong hệ thống giáo dục và y tế, cùng với 825 triệu USD dành cho các chương trình nâng cao kỹ năng số, bảo đảm lực lượng lao động Hy Lạp được trang bị cho kỷ nguyên số. Điều này tạo ra cơ hội cho các nhà cung cấp công nghệ giáo dục, nền tảng đào tạo và chương trình kỹ năng số nghề nghiệp.
- Giải pháp công nghệ tiên tiến: Trước nhu cầu ngày càng tăng đối với các giải pháp ICT hiện đại và an toàn, tồn tại nhiều cơ hội cho các doanh nghiệp quốc tế cung cấp chuyên môn và sản phẩm của mình cho cả khu vực công và tư nhân tại Hy Lạp.
- Ứng dụng công nghệ mới nổi: Nhu cầu ngày càng tăng đối với AI, máy học, phân tích dữ liệu lớn, điện toán biên và thiết bị IoT trong nhiều ngành công nghiệp tạo ra cơ hội đáng kể cho các công ty chuyên về những công nghệ tiên tiến này.
- Siêu máy tính & nhà máy AI: Dự án nhà máy AI Pharos đầy tham vọng của Hy Lạp, được EU tài trợ và vận hành bởi siêu máy tính DAEDALUS, mở ra thị trường quan trọng cho các quốc gia tiên tiến trong lĩnh vực điện toán, bao gồm:

- Phần cứng AI và công cụ tối ưu hóa.
 - Giải pháp điện toán hiệu năng cao (HPC).
 - Dịch vụ đám mây có khả năng mở rộng.
- Tăng cường an ninh mạng: Với việc thành lập Cơ quan An ninh mạng Quốc gia (NCSA) và sự tuân thủ các quy định của EU, nhu cầu về các giải pháp an ninh mạng mạnh mẽ sẽ tiếp tục gia tăng, mang lại thị trường tiềm năng cho các nhà cung cấp phần mềm, dịch vụ và hạ tầng an ninh.

Bằng cách giải quyết một cách chiến lược các khoảng trống về hạ tầng, thúc đẩy phát triển kỹ năng số và tận dụng nhu cầu ngày càng tăng đối với các giải pháp ICT tiên tiến và an toàn, Hy Lạp đang trên đà tiếp tục tăng trưởng trong nền kinh tế số, mở ra nhiều cơ hội thuận lợi cho thương mại số.

Nguồn tham khảo:

Bộ Quản trị Số: <https://www.mindigital.gr/>

Ban Thư ký Đặc biệt về Dự báo: <https://foresight.gov.gr/en/>

Cơ quan Bảo vệ Dữ liệu Hy Lạp (DPA): <https://www.dpa.gr/en>

Cơ quan An ninh mạng Quốc gia (NCSA): mindigital.gr/kyvernoasfaleia

Liên đoàn các Doanh nghiệp CNTT Hy Lạp (SEPE): <https://www.sepe.gr/>

Mạng lưới Nghiên cứu và Công nghệ Hy Lạp (GRNET): <https://grnet.gr/>

Hiệp hội các Công ty Ứng dụng Sáng tạo Hy Lạp (SEKEE): <https://www.sekee.gr/en/>

Nâng cao Hy Lạp: <https://elevategreece.gov.gr/>

Ủy ban Châu Âu – Cổng thông tin chính: https://commission.europa.eu/index_en

Ủy ban Châu Âu – DESI Hy Lạp: <https://digital-strategy.ec.europa.eu/en/policies/desi-greece>

ENISA – Cơ quan An ninh mạng EU: <https://www.enisa.europa.eu/>

Bảng điều khiển Cơ sở Phục hồi và Khả năng phục hồi – Hy Lạp:
https://commission.europa.eu/funding-tenders/find-funding/eu-funding-programmes/recovery-and-resilience-facility_en

Đạo luật AI – EUR-Lex: <https://eur-lex.europa.eu/>

Đạo luật Khả năng phục hồi Mạng – EUR-Lex: <https://eur-lex.europa.eu/>

Mordor Intelligence - Phân tích Quy mô & Thị phần Thị trường CNTT Hy Lạp:
<https://www.datainsightsmarket.com>

Chương 3: Bán sản phẩm và dịch vụ tại Hy Lạp

Kênh phân phối và bán hàng

Theo truyền thống, các đại lý bán hàng và nhà phân phối đã xử lý một lượng lớn hàng hóa nhập khẩu của Hy Lạp. Với việc các ngân hàng Hy Lạp không còn khả năng hoặc không sẵn sàng cung cấp tài chính cho các công ty Hy Lạp và các nhà cung cấp nước ngoài yêu cầu thanh toán trước khi “giải phóng” hàng hóa, ngày càng nhiều các công ty Hy Lạp bị rơi vào “tình thế bế tắc” đang phải đóng cửa.

Không có yêu cầu đối với các thỏa thuận phân phối dành cho Đại lý và các thỏa thuận có thể được ký kết trong bất kỳ khoảng thời gian nào. Các thỏa thuận phân phối thường đảm bảo quyền bán hàng độc quyền cho các quận nhất định hoặc toàn bộ Hy Lạp. Các nhà phân phối hoạt động trên cơ sở bán sỉ nhưng trong một số trường hợp là cơ sở bán lẻ. Các nhà nhập khẩu thường có văn phòng tại Athens, Piraeus hoặc Thessaloniki với các văn phòng chi nhánh, đại lý phụ và nhân viên kinh doanh lưu động bao phủ phần còn lại của đất nước. Trong một số trường hợp nhất định, các nhà nhập khẩu nhỏ có thể liên kết với nhau để thành lập hợp tác xã, nhưng điều này không đủ để họ bắt kịp với sự cạnh tranh từ các công ty phân phối nước ngoài, vốn không bị ảnh hưởng bởi thiếu tài chính hoặc kiểm soát vốn.

Đặc trưng, thương mại bán buôn và bán lẻ ở Hy Lạp là do các doanh nghiệp nhỏ, gia đình sở hữu và điều hành, mỗi doanh nghiệp kinh doanh một loạt hoặc/ và các loại hàng hóa. Do thanh khoản rất eo hẹp nên nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn trong việc tài trợ vốn mua hàng.

Một số trung tâm mua sắm kiểu Mỹ hoạt động ở Hy Lạp; tuy nhiên trong hầu hết các trường hợp, phí đậu xe đã làm cho những người mua sắm dành nhiều thời gian cho việc mua sắm nản lòng. Các cửa hàng bán lẻ hiếm khi mở cửa vào Chủ nhật. Một số cửa hàng lớn và cửa hàng nhỏ ở những khu vực có khách du lịch mở cửa tự do hơn vào Chủ Nhật.

1. Sử dụng đại lý hoặc nhà phân phối

Chìa khóa thành công tại thị trường Hy Lạp là nhà đầu tư thu hút sự phục vụ của đại lý/nhà

phân phối hoặc đối tác liên doanh có kinh nghiệm kinh doanh phù hợp và khả năng tiếp cận các mạng lưới bán hàng thích hợp. Các công ty đại diện này cũng có thể giúp xác định các góc độ chính trị vi mô và chính trị có thể ảnh hưởng tới các quyết định kinh doanh. Công ty cam kết cung cấp hỗ trợ sau bán hàng đầy đủ cho người dùng cuối, cùng với việc mang theo phụ tùng thay thế, cũng rất quan trọng.

Trong lịch sử, chính phủ Hy Lạp (GoG) chiếm hầu hết các giao dịch mua lớn, một hoạt động giúp thị trường vận động. Các đại lý địa phương hoặc các đối tác liên doanh phải có kiến thức và kinh nghiệm hoạt động trong môi trường kinh doanh của Hy Lạp, điều này rất quan trọng. Các đại diện cho các công ty nước ngoài phải có kiến thức, kinh nghiệm và kết nối tốt và đây luôn là yếu tố quan trọng để tham gia thành công các cuộc đấu thầu của chính phủ và phát triển doanh số bán hàng tư nhân. Giá thấp là yếu tố chính trong việc mua hàng của chính phủ cùng với việc tuân thủ nghiêm ngặt các thông số kỹ thuật. Những người mua hàng ở khu vực tư nhân có xu hướng cân nhắc giá cả hơn chất lượng và các điều khoản tín dụng đã trở thành một yếu tố chính trong các quyết định mua sắm.

Các công ty muốn sử dụng các thỏa thuận phân phối, nhượng quyền thương mại và đại lý cần đảm bảo rằng các thỏa thuận mà họ đưa ra phù hợp với luật của EU và luật quốc gia của các quốc gia thành viên.

2. Các loại cửa hàng phân phối sản phẩm

Đại siêu thị, siêu thị và chợ nhỏ: Nằm ở ngoại ô các thị trấn. Các siêu thị này bán thực phẩm và các sản phẩm phi thực phẩm. Các chợ nhỏ nhỏ hơn và nằm trong thị trấn. Website: <https://www.ab.gr/en-gr/> (Alfa-Beta Vassilopoulos)

Đại siêu thị chuyên biệt: Đại siêu thị này chuyên về một nhóm sản phẩm. Website: <http://www.ikea.gr/> (Ikea)

Cửa hàng bách hóa: Nằm ở trung tâm thị trấn trên một số tầng. Cửa hàng có nhiều phòng khác nhau bán sản phẩm khác nhau. Website: <https://www.atticadps.gr/en/> (Attica)

Cửa hàng giảm giá cứng: Chủ yếu là bán đồ ăn. Cửa hàng bán các sản phẩm thương hiệu riêng

của nhà phân phối hoặc không có thương hiệu nào cả. Mọi người thích chúng vì giá chiết khấu của chúng. Website: <https://www.lidl-hellas.gr/el/index.htm> (Lidl)

Các cửa hàng nhỏ: Các cửa hàng địa phương chuyên biệt: cửa hàng tạp hóa, cửa hàng bán thịt, cửa hàng bán cá, cửa hàng bán rau, cửa hàng pho mát, đồ ăn nhẹ, thợ làm bánh, cửa hàng bánh ngọt, cửa hàng bán hoa. Mọi người thích loại cửa hàng này vì chất lượng sản phẩm, sự tiếp xúc và lời khuyên của người bán hàng.

Siêu thị Bán sỉ: Đại siêu thị dành riêng cho các chuyên gia. Website: <https://www.metro.com.gr/Home> (Metro)

3. Sự phát triển của khu vực bán lẻ

a) Tăng trưởng và Quy định

Theo Euromonitor, người Hy Lạp vẫn rất quan tâm đến mức giá và các ưu đãi về giá trị, nhưng cũng chọn vị trí cửa hàng ở gần để tiết kiệm tiền. Theo IELKA (http://www.ielka.gr/?page_id=778), Viện Hàng tiêu dùng Bán lẻ Hy Lạp, cuộc khủng hoảng kinh tế đã mang đến sự thay đổi trong cách ăn uống của người Hy Lạp, những người ít đặt hàng hơn và ăn ở nhà nhiều hơn. Những thay đổi này trong hành vi của người tiêu dùng dẫn đến những thay đổi trong cách bố trí cửa hàng tạp hóa, khi đồ ăn nhẹ đóng gói và đồ uống lạnh trở nên tiện lợi hơn, và các cửa hàng cũng lựa chọn bán thực phẩm ăn liền tăng lên. Khả năng mua sắm hạn chế của người tiêu dùng Hy Lạp buộc họ phải cắt giảm chi tiêu cho thực phẩm. Các mặt hàng thực phẩm trên thị trường ngày càng đa dạng. Người tiêu dùng cởi mở hơn với các sản phẩm đa dạng, tạo cơ hội cho các sản phẩm mới và sản phẩm nước ngoài.

Các siêu thị tiếp tục phát triển trong năm 2019, nhờ sự phục hồi dần dần của nền kinh tế và niềm tin của người tiêu dùng, cũng như việc Sklavenitis tái kích hoạt và tổ chức lại toàn bộ các cửa hàng Marinopoulos trước đây. Các khoản đầu tư đáng kể vào các cửa hàng và dịch vụ hậu cần sẽ hỗ trợ tăng trưởng trong những năm tới, mặc dù dịch COVID-19 có thể gây ra gián đoạn. Một số thương vụ mua lại các chuỗi cửa hàng địa phương nhỏ hơn đã

được thực hiện bởi những nhà đầu tư lớn vào năm 2019.

Các nhà bán lẻ tạp hóa truyền thống tiếp tục chiếm tỷ lệ đáng kể trong doanh số bán hàng tạp hóa ở Hy Lạp, mặc dù các nhà bán lẻ này chịu sự cạnh tranh từ các nhà bán lẻ tạp hóa hiện đại. Với quy mô và kích thước lớn, những nhà bán lẻ hiện đại có thể giảm giá hàng hóa nhiều hơn và khuyến mại tốt hơn.

Người tiêu dùng có xu hướng ghé mua tại các cửa hàng bán lẻ thường xuyên hơn với mức chi tiêu trung bình ít hơn cho mỗi lần ghé, việc này thúc đẩy các cửa hàng tiện lợi và siêu thị nhỏ hơn phát triển hơn. Hơn nữa, nhu cầu về thực phẩm và đồ uống chất lượng cao dự kiến sẽ tiếp tục tăng vào năm 2020, cùng với số lượng cửa hàng cung cấp các sản phẩm hữu cơ và/hoặc dành cho người sành ăn Hy Lạp.

b) Thị phần

Vào năm 2019, chuỗi siêu thị Sklavenitis của Hy Lạp đã thống trị thị trường, nhờ vào việc mua lại và kích hoạt lại một phần hệ thống Marinopoulos trước đây (sau khi mối quan hệ đối tác của họ với chuỗi Carrefour, Pháp chấm dứt). Sklavenitis hoạt động dưới tên các thương hiệu Sklavenitis và Chalkiadakis trong các siêu thị, và ước tính có khoảng nửa triệu người Hy Lạp ghé thăm các cửa hàng này mỗi ngày.

Công ty lớn thứ 2 là Alfa-Beta Vassilopoulos (Euromonitor).

Hy Lạp có một thị trường rất phân mảnh khi có các nhà bán lẻ tạp hóa truyền thống độc lập và các chuỗi cửa hàng nhỏ có sự hiện diện trong khu vực. Venetis, công ty đã tăng số lượng cửa hàng, tiếp tục dẫn đầu kênh bán lẻ tạp hóa truyền thống vào năm 2019, theo sau là Max Perry Chocolate.

c) Các tổ chức trong lĩnh vực bán lẻ:

Liên đoàn Công nghiệp Thực phẩm Hy Lạp: <https://www.sevt.gr/?lang=en>

Hiệp hội Doanh nghiệp Bán lẻ Hellenic: <https://www.selpe.gr/en/>

Viện nghiên cứu hàng tiêu dùng bán lẻ (IELKA): http://www.ielka.gr/?page_id=778

4. Thành lập văn phòng

Để thành lập bất kỳ loại văn phòng kinh doanh nào ở Hy Lạp, cần phải nộp bản sao có chứng thực, bản chính các bài báo của công ty và các thỏa thuận có liên quan lên Tòa án Xử lý Vi phạm Hành chính. Bước tiếp theo là đăng ký với tổ chức EFKA - được thành lập gần đây (<https://www.efka.gov.gr/el>, tổ chức bảo hiểm xã hội thống nhất đã thay thế OAEE và một số quỹ bảo hiểm xã hội khác). Khi hoàn thành các bước trên, Phòng Thương mại địa phương có thể cấp giấy phép cho một công ty hoạt động tại Hy Lạp. Các luật sư thường làm đăng ký thành lập văn phòng.

Các loại hình tổ chức doanh nghiệp truyền thống hiện có tại Hy Lạp gồm: Tổng công ty, Công ty Trách nhiệm Hữu hạn, Công ty hợp danh chung hoặc Liên doanh TNHH, Doanh nghiệp Tư nhân, Hợp tác xã, Liên doanh hoặc Tập đoàn...

- Nhà giao dịch đơn lẻ / Người làm nghề tự do: loại hình này mang lại sự linh hoạt cho nhà kinh doanh liên quan đến loại hoạt động liên quan, nhưng doanh nhân phải chịu trách nhiệm về thuế và các khoản nợ nói chung.
- Corporation/ S.A. (Société Anonyme, Anonymous Eteria - AE) là công ty được giới hạn bởi cổ phần, tách biệt với những người sở hữu nó. Các cổ đông của công ty ẩn danh nếu cổ phiếu có trên thị trường chứng khoán. Nếu không, các cổ đông phải được đăng ký. Họ không chịu trách nhiệm về bất kỳ khoản nợ nào mà công ty phải chịu và trách nhiệm pháp lý tối đa của họ là khoản đầu tư của họ. Để thành lập công ty TNHH bằng cổ phần cần vốn ban đầu tối thiểu là 25.000 Euro, và thanh toán toàn bộ hoặc một phần.
- Công ty trách nhiệm hữu hạn (Eteria Periorismenis Efthinis — EPE). EPE là loại hình công ty mà các đối tác được biết đến bằng tên và không chịu trách nhiệm pháp lý về bất kỳ khoản nợ nào của công ty. Cần có một hoặc hai đối tác để hình thành công ty. Doanh nghiệp này chịu trách nhiệm về các khoản nợ bằng tài sản của mình, và trách nhiệm pháp lý đối với cá nhân được giới hạn ở số tiền mà mỗi thành viên góp vốn.
- Công ty vốn tư nhân (Idiotiki Kefalaiohiki Eteria-IKE). Đây là một hình thức công ty

tương đối mới và đặc điểm của công ty vốn tư nhân là các thành viên có trách nhiệm đối với các khoản nợ của công ty - ngoại trừ các khoản có bảo lãnh - bị giới hạn. Công ty này được thành lập bởi một hoặc nhiều người, những người này được yêu cầu mua lại một hoặc nhiều cổ phần của công ty. Yêu cầu vốn tối thiểu là 1 Euro.

- Hợp danh chung (Omrantythmi Eteria-OE). Loại hình hợp danh này quy định tất cả các đối tác phải chịu trách nhiệm pháp lý về mọi khoản nợ phát sinh từ quan hệ đối tác. Theo luật, công ty là sự kết hợp của hai hoặc nhiều người.
- Hợp danh hữu hạn (Eterorrythmi Eteria-EE). Mỗi quan hệ đối tác này quy định sự tham gia của hai loại thành viên: thành viên chung, người chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ của công ty và thành viên hữu hạn, có phần trách nhiệm tương đương với tỷ lệ họ đã đầu tư vào công ty. Các thành viên hữu hạn không được phép quản lý hoặc làm việc trong công ty, nhưng có thể đưa ra lời khuyên.

Ngoài ra còn có các chi nhánh của các công ty nước ngoài, công ty liên doanh, các công ty trên toàn EU và nhiều hình thức hợp tác hơn có sẵn.

Theo luật pháp Hy Lạp, liên doanh không được công nhận theo các hình thức pháp nhân khác. Luật điều chỉnh liên doanh đã được xây dựng thông qua các quyết định và chỉ thị của Tòa án do Bộ Tài chính ban hành. Nói chung, mỗi thành viên tham gia liên doanh phải chịu trách nhiệm về phần của mình trong tổng số nợ, bao gồm cả thuế. Luật thuế hiện hành thừa nhận sự tồn tại và tính chất đặc biệt của liên doanh và đưa ra các quy tắc cụ thể về việc duy trì hồ sơ kế toán của liên doanh.

Doanh nghiệp nước ngoài có thể thành lập, hoạt động tại Hy Lạp. Đối với các dự án công nghiệp, nhà đầu tư nước ngoài thường được yêu cầu thành lập một tổng công ty ở Hy Lạp. Các luật sau đây nhằm hỗ trợ đầu tư nước ngoài, thúc đẩy sự phát triển và giảm bớt những trở ngại do bộ máy quan liêu tạo ra.

Luật 4146/2013 “Tạo môi trường thân thiện với doanh nghiệp cho các khoản đầu tư chiến lược và tư nhân” là luật khuyến khích đầu tư chính của Hy Lạp.

Luật 3908/2011, quy định các ưu đãi dưới hình thức miễn giảm thuế, trợ cấp và phụ cấp đối với các khoản đầu tư vào tất cả các ngành kinh tế chủ chốt.

Luật 3894/2010, quy định các thủ tục cấp phép nhanh chóng cho các khoản đầu tư đủ điều kiện trong các lĩnh vực công nghiệp, năng lượng, du lịch, công nghệ, viễn thông, dịch vụ y tế, quản lý chất thải và vận chuyển.

Luật 3389/2005 quy định đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP).

Luật Khuyến khích Đầu tư L.4399/2016 bao gồm một khuôn khổ pháp lý để thiết lập các Đề án Hỗ trợ Đầu tư Tư nhân cho sự phát triển kinh tế và khu vực của đất nước. Xem thêm thông tin tại đường dẫn: <https://www.espa.gr/en/Pages/staticInvestLaw.aspx>

5. Nhượng quyền kinh doanh

Mặc dù nhượng quyền là một hình thức kinh doanh phổ biến, nhưng không có luật cụ thể nào quản lý việc nhượng quyền ở Hy Lạp. Nhượng quyền thương mại được quản lý bởi Bộ luật Thương mại của Hy Lạp. Hiệp hội nhượng quyền của Hy Lạp có Bộ quy tắc đạo đức tự nguyện, dựa trên bộ luật của Liên đoàn nhượng quyền châu Âu, đôi khi bị hiểu sai là luật.

Phí thuê mặt bằng bán lẻ có thể đã giảm đáng kể ở Hy Lạp, nhưng một số doanh nhân cho rằng giá thuê những vị trí đắc địa là quá cao. Ngoài ra, do chủ sở hữu bất động sản ngày càng lo ngại rằng cửa hàng hoặc cơ sở kinh doanh mới có thể không thành công, chủ sở hữu bất động sản đôi khi có thể yêu cầu thanh toán một khoản lớn dưới hình thức “key-money” (thanh toán một lần theo phương thức thanh toán tại thời điểm hợp đồng thuê được ký kết) để giảm thiểu rủi ro tổn thất do những gì có thể xảy ra trong tương lai.

Thông tin về luật pháp EU rộng hơn trên trang web của Liên đoàn nhượng quyền thương mại châu Âu: <https://eff-franchise.com/>

6. Liên doanh/Cấp giấy phép

Các thỏa thuận cấp phép phải được nộp cho Tổ chức Sở hữu Công nghiệp và cơ quan thuế Hy

Lạp. Tất cả các thủ tục thanh toán và chuyển tiền bản quyền cho các cư dân EU và không thuộc EU đều do các ngân hàng thương mại hoạt động tại Hy Lạp đảm nhiệm.

Đấu thầu rộng rãi có thể có quy định rằng các nhà thầu nước ngoài phải liên doanh với một công ty trong nước để gửi chào hàng. Trong các dự án lớn, việc sử dụng các nguồn lực địa phương (dịch vụ kỹ thuật, cung cấp nhân lực, sản xuất hoặc lắp ráp) là một yếu tố quan trọng trong đánh giá thầu. Các nhà thầu nước ngoài cũng như trong nước phải báo giá và chấp nhận thanh toán bằng đồng Euro, trừ khi có quy định khác trong hồ sơ mời thầu.

7. Chuyển phát nhanh

Có một số công ty chuyển phát nhanh tại Hy Lạp và số lượng của họ đã tăng lên trong thời gian đại dịch. Nhìn chung, người Hy Lạp sử dụng chuyển phát nhanh để đảm bảo việc vận chuyển thư và/hoặc bưu kiện nhanh chóng và chắc chắn trong nước Hy Lạp và trên toàn thế giới. Kiểm soát thị trường chuyển phát nhanh là công ty chuyển phát nhanh ELTA bán chính phủ, các công ty nước ngoài FedEx, DHL, UPS, và các công ty Hy Lạp SpeedEx, và công ty chuyển phát nhanh ACS. Trọng lượng của bưu kiện và giá trị CIF (Chi phí, Bảo hiểm và Cước phí) được tính vào giá cả. Phí cũng có thể tăng do giá trị và loại mô tả của mặt hàng được vận chuyển (nguy hiểm, có giá trị, dễ hư hỏng) cũng như phí lưu kho khác nhau tùy theo loại. Các lô hàng xuất khẩu yêu cầu thông quan phải chịu thêm một khoản phí. Gần đây, nhiều loại lô hàng hơn đã phải chịu phí hải quan.

8. Thẩm định chuyên sâu

Các ngân hàng Hy Lạp tuân thủ các quy tắc và quy định của OECD và Thẩm định chuyên sâu của EU, đặc biệt là về rửa tiền. Tại Hy Lạp, Luật 3424/05 về cấm rửa tiền.

Thương mại điện tử

Thương mại điện tử (eCommerce) tại Hy Lạp đã được thúc đẩy mạnh mẽ nhờ quá trình chuyển đổi số rất cần thiết của đất nước trong cả khu vực công và tư nhân, thúc đẩy mức tăng trưởng kỷ lục trong mua sắm trực tuyến B2C và các giao dịch B2B để phù hợp với thói quen tiêu dùng mới.

Giá trị hàng hóa của thị trường thương mại điện tử Hy Lạp đạt 31,9 tỷ USD vào năm 2024, tăng trưởng 8,2% mỗi năm. Khoảng 80% doanh nghiệp coi chuyển đổi số là ưu tiên chiến lược trong năm 2024. Người tiêu dùng Hy Lạp ngày càng tham gia nhiều hơn vào mua sắm trực tuyến xuyên biên giới, với các điểm đến phổ biến là các quốc gia khác thuộc Liên minh châu Âu, Hoa Kỳ và Trung Quốc. Điều này đã thúc đẩy nhiều nhà bán lẻ Hy Lạp mở rộng sự hiện diện trực tuyến và cung cấp dịch vụ vận chuyển quốc tế. Một số nền tảng thương mại điện tử lớn đang hoạt động tại Hy Lạp, bao gồm cả các công ty trong nước và quốc tế. Một số nền tảng phổ biến bao gồm Skroutz.gr, Public.gr và zara.com. Ngoài ra, người tiêu dùng Hy Lạp cũng có thể truy cập các trang web của những gã khổng lồ toàn cầu như Amazon và eBay.

1. Pháp lý & Quy định

Bán hàng trực tuyến được điều chỉnh bởi Chỉ thị Thương mại Điện tử của Liên minh châu Âu (EU). Chỉ thị này là khuôn khổ pháp lý nền tảng cho các dịch vụ trực tuyến trong EU. Chỉ thị quy định các nguyên tắc thống nhất về tính minh bạch và yêu cầu thông tin đối với nhà cung cấp dịch vụ trực tuyến, truyền thông thương mại và hợp đồng điện tử, cũng như giới hạn trách nhiệm của các nhà cung cấp dịch vụ trung gian. Ngoài ra, Chỉ thị còn tăng cường hợp tác hành chính giữa các quốc gia thành viên và thúc đẩy vai trò của tự điều chỉnh.

Chỉ thị quy định các yêu cầu cơ bản về thông tin bắt buộc đối với người tiêu dùng, các bước cần thực hiện trong giao kết hợp đồng trực tuyến và các quy tắc về truyền thông thương mại. Nội dung này bao gồm quảng cáo trực tuyến, thông tin thương mại không mong muốn (spam) và nhiều vấn đề khác. Nguyên tắc Thị trường Nội bộ là một nguyên tắc then chốt của Chỉ thị Thương mại Điện tử. Nguyên tắc này đảm bảo rằng các nhà cung cấp dịch vụ trực tuyến sẽ chịu sự điều chỉnh của pháp luật tại quốc gia thành viên nơi họ được thành lập, chứ không phải pháp luật của những quốc gia thành viên nơi dịch vụ của họ có thể được truy cập. Do Chỉ thị không bao quát toàn bộ các khía cạnh của mối quan hệ thương mại điện tử giữa người bán và người mua, các khía cạnh khác sẽ do Bộ luật Dân sự

Hy Lạp và pháp luật về bảo vệ người tiêu dùng điều chỉnh. Hiệp hội Thương mại Điện tử Hy Lạp (GRECA) đã công bố tất cả các quy định liên quan đến thương mại điện tử tại Hy Lạp trên trang web của họ.

Đối với các doanh nghiệp đã được thành lập trong môi trường thương mại điện tử của Liên minh châu Âu (EU), không có yêu cầu về giấy phép. Tuy nhiên, đối với các doanh nghiệp chưa hoạt động tại EU, thì cần phải có giấy phép. Để hoạt động tại Hy Lạp, doanh nghiệp cần đăng ký tại Cơ quan Đăng ký Doanh nghiệp Hy Lạp, cơ quan này được giám sát bởi Bộ Tài chính.

Tại Hy Lạp, Luật 4933/2022, trong đó Chỉ thị (EU) 2161/2019 (Chỉ thị Omnibus) đã được đưa vào luật pháp Hy Lạp, nhằm mục đích bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thông qua việc tăng cường các biện pháp thực thi pháp luật và nghĩa vụ minh bạch, đồng thời gia tăng trách nhiệm của các nhà cung cấp dịch vụ số trong việc trao đổi lấy dữ liệu cá nhân của người dùng. Ngoài ra, luật này còn mở rộng khung bảo vệ người tiêu dùng bao gồm cả hàng hóa, nội dung và dịch vụ kỹ thuật số.

Các cải cách được thông qua liên quan đến việc bảo đảm tính tương xứng của các biện pháp xử phạt đối với hành vi vi phạm pháp luật bảo vệ người tiêu dùng, tăng cường hiệu lực răn đe của những biện pháp này, cũng như việc đưa ra một khuôn khổ rõ ràng về các phương thức bảo vệ pháp lý cá nhân dành cho người tiêu dùng. Ngoài ra, pháp luật Hy Lạp về bảo vệ người tiêu dùng còn bao gồm các quy định đối với dịch vụ tìm kiếm trực tuyến, vốn có tác động đáng kể đến người tiêu dùng và có thể ảnh hưởng đến sự lựa chọn của họ. Tính minh bạch trong thị trường trực tuyến được nâng cao, để người tiêu dùng có thể được thông tin về cách thức xếp hạng các ưu đãi được trình bày trên một thị trường trực tuyến hoặc về danh tính của đối tác mà họ ký kết hợp đồng.

2. Hành vi tiêu dùng

Hành vi mua sắm trực tuyến chủ yếu được thúc đẩy bởi việc nghiên cứu thị trường trực tuyến, so sánh giá cả và sự gia tăng đáng kể của hoạt động ngân hàng trực tuyến. Theo các

báo cáo của EUROSTAT và ELSTAT năm 2023, có 86% người Hy Lạp sử dụng internet và 58% là người mua sắm trực tuyến. Theo dữ liệu hiện có năm 2024, 58% người tiêu dùng thực hiện ít nhất một giao dịch mua hàng mỗi quý.

Thông tin hữu ích:

- Hiệp hội thương mại điện tử Hy Lạp (GRECA): <http://www.greekecommerce.gr/>
- Cơ quan bảo vệ dữ liệu Hy Lạp (HDPa): <http://www.dpa.gr/>
- Liên đoàn Thương mại và Doanh nhân Hy Lạp (ESEE): <https://esee.gr/>
- Hiệp hội ngân hàng Hellenic (HBA): <https://www.hba.gr/>
- Hiệp hội quản lý Hy Lạp (EEDe): <http://www.eede.gr/>
- Bộ Chính sách Kỹ thuật số, Viễn thông và Truyền thông Hy Lạp: <http://www.sepe.gr/>
- Ủy ban châu Âu: <https://ec.europa.eu/digital-single-market/en/going-local-greece>
- Chiến lược thị trường đơn kỹ thuật số cho châu Âu: <https://eur-lex.europa.eu/legal-content/EN/TXT/HTML/?uri=CELEX:52015DC0192&from=EN>
- EUROSTAT: https://ec.europa.eu/eurostat/statistics-explained/index.php/Digital_economy_and_society_statistics_-_households_and_individuals
- Chiến lược thị trường đơn kỹ thuật số cho châu Âu: <https://eur-lex.europa.eu/legal-content/EN/TXT/HTML/?uri=CELEX:52015DC0192&from=EN>
- Tóm tắt luật Thương mại điện tử của Liên minh châu Âu (EU): <https://eur-lex.europa.eu/legal-content/EL/TXT/?uri=LEGISSUM:l24204>
- Chỉ thị thương mại điện tử - Liên minh châu Âu: https://ec.europa.eu/commission/index_en
- Chỉ thị 2000/31/EC - thương mại điện tử ở EU: <https://eur-lex.europa.eu/legal-content/EL/TXT/HTML/?uri=CELEX:32000L0031&from=EN>

- Hiệp hội thương mại điện tử châu Âu: <https://www.ecommerce-europe.eu/>

11. Bán hàng xa

Theo Hiệp hội Bán hàng Trực tiếp châu Âu (SELDIA) (<https://www.seldia.eu/>), doanh số bán lẻ trực tiếp ở Hy Lạp giảm 5% trong năm 2017, đạt giá trị 133 triệu USD và có 147.160 công ty độc lập tham gia vào ngành. Tỷ lệ thất nghiệp cao có thể sẽ tiếp tục thúc đẩy những người bán mới tham gia vào ngành, cả với tư cách là nguồn thu nhập chính và phụ.

Euromonitor International (<https://www.euromonitor.com/direct-selling-in-greece/report>) tuyên bố bán hàng trực tiếp đang mất dần chỗ đứng ở Hy Lạp do sản phẩm cung cấp hạn chế, ít công ty hoạt động trong nước và khó khăn kinh tế hạn chế sức mua. Hơn nữa, các lựa chọn dựa trên giá trị và tiện lợi hơn như internet và bán lẻ di động đang tiến vào thị trường, điều này buộc các công ty bán hàng trực tiếp phải kết hợp các chiến lược trực tuyến. Các sản phẩm tại cửa hàng trực tiếp phổ biến nhất bao gồm làm đẹp, chăm sóc cá nhân và đồ gia dụng; tuy nhiên, cả ba sản phẩm này phải chịu thêm tổn thất do cạnh tranh giữa các cửa hàng trực tiếp và cửa hàng trực tuyến. Các công ty chính bao gồm Tupperware, Avon và Oriflame.

Hiệp hội Bán hàng Trực tiếp Hy Lạp (http://www.eseap.org.gr/site/_en/index.htm), SELDIA, và DSE thúc đẩy các phương pháp tốt nhất trong ngành.

Yếu tố bán hàng và kỹ thuật

1. Tổng quan

Các yếu tố và kỹ thuật bán hàng áp dụng cho Hy Lạp nhìn chung cũng giống như ở các nước Tây Âu khác và Hoa Kỳ. Việc sử dụng tín dụng và thẻ tín dụng đã giảm nghiêm trọng trong cuộc khủng hoảng tài chính gần đây nhưng thực tế này đang thay đổi đối với người tiêu dùng trong nước khi khả năng tiếp cận tín dụng trở lại 1 cách chậm rãi. Mua hàng bằng thẻ tín dụng được chấp nhận rộng rãi.

2. Định giá

Hy Lạp không kiểm soát giá cả, ngoại trừ các mặt hàng dược phẩm và thực phẩm. Khi định giá sản phẩm của mình, các công ty nên xem xét các điều khoản thanh toán và tín dụng. Các đơn đặt hàng thường nhỏ và các nhà nhập khẩu Hy Lạp sẽ yêu cầu xem xét đặc biệt nếu một nhà cung cấp nước ngoài yêu cầu các đơn đặt hàng lớn.

Chính phủ Hy Lạp quy định giá dược phẩm và phương pháp định giá sản phẩm này đã gây ra các cuộc tranh luận trong nhiều năm. Hy Lạp là một trong những quốc gia có mức giá dược phẩm thấp nhất ở EU, trong hơn một năm, chính phủ Hy Lạp đã thiết lập một mô hình tụt hậu về các khoản thanh toán cho các nhà cung cấp dược phẩm.

Bộ Kinh tế, Phát triển & Du lịch Hy Lạp giám sát giá thực phẩm nhất định, đặc biệt là các sản phẩm tươi sống như trái cây và rau quả. Các nhà nhập khẩu rau quả của Hy Lạp thường mong đợi một báo giá C.I.F (tiếng Anh: Cost - Giá thành, Insurance - Bảo hiểm and Freight - Cước), ngoại trừ trường hợp công ty thu mua thực hiện mua trực tiếp số lượng lớn và cung cấp bảo hiểm riêng. Các công ty nước ngoài nên chuẩn bị các báo giá trên nhiều cơ sở để thu hút người mua tiềm năng.

Thuế VAT tiêu chuẩn tại Hy Lạp là 24%, ngoài ra còn có mức giảm VAT 6% và 13% được áp dụng cho một số sản phẩm hoặc dịch vụ nhất định.

3. Dịch vụ bán hàng và hỗ trợ khách hàng

Các tiêu chuẩn Dịch vụ Bán hàng/Hỗ trợ Khách hàng của Hy Lạp nhất quán với các tiêu chuẩn của Mỹ và Tây Âu.

Nhận thức được sự khác biệt giữa các quốc gia thành viên trong việc ghi nhãn sản phẩm, sử dụng ngôn ngữ, đảm bảo pháp lý và trách nhiệm pháp lý, những biện pháp khắc phục chắc chắn gây thất vọng cho người tiêu dùng khi mua sắm xuyên biên giới, các tổ chức EU đã đưa ra một số sáng kiến nhằm hài hòa hóa luật pháp quốc gia. Các nhà cung cấp trong và ngoài EU nên biết về luật hiện hành và sắp có ảnh hưởng đến hoạt động bán hàng, dịch vụ và hỗ trợ khách hàng.

Dưới đây là các thông tin về trách nhiệm sản phẩm, an toàn sản phẩm, bảo đảm pháp lý và

dịch vụ sau bán hàng tại thị trường châu Âu:

a) Trách nhiệm sản phẩm tại châu Âu

Theo Chỉ thị năm 1985 về trách nhiệm đối với sản phẩm bị lỗi, được sửa đổi vào năm 1999, nhà sản xuất phải chịu trách nhiệm về thiệt hại do sản phẩm của mình bị lỗi. Nạn nhân của sản phẩm lỗi phải chứng minh được sự tồn tại của khiếm khuyết và mối liên hệ “nhân quả” giữa lỗi sản phẩm và thương tích (về thể xác cũng như vật chất). Nhà sản xuất được giảm trách nhiệm trong trường hợp do sơ suất của nạn nhân.

b) An toàn sản phẩm tại châu Âu

Chỉ thị An toàn Sản phẩm Chung năm 1992 đưa ra yêu cầu an toàn chung ở cấp độ EU để đảm bảo rằng các nhà sản xuất chỉ đưa các sản phẩm an toàn ra thị trường. Chỉ thị đã được sửa đổi vào năm 2001 để bao gồm nghĩa vụ đối với nhà sản xuất và nhà phân phối phải thông báo cho Ủy ban trong trường hợp có vấn đề với một sản phẩm nhất định, các điều khoản thu hồi sản phẩm đó, thành lập Mạng lưới An toàn Sản phẩm châu Âu và lệnh cấm xuất khẩu các sản phẩm sang các nước thứ ba không được coi là an toàn trong Liên minh châu Âu.

Vào năm 2020, Ủy ban châu Âu đã công bố ý định sửa đổi Chỉ thị An toàn Sản phẩm Chung đã cũ sau khi đánh giá hệ thống hiện tại. Sau một vòng tham vấn cộng đồng vào năm 2020, Ủy ban đã công bố đề xuất về Chỉ thị sửa đổi này vào tháng 6 năm 2021. Đề xuất mới có thể cập nhật các quy tắc để phản ánh tiến bộ công nghệ, đảm bảo thực thi tốt hơn và cải thiện quy trình thu hồi các sản phẩm nguy hiểm. Quan trọng là, Chỉ thị được sửa đổi sẽ mở rộng nghĩa vụ của nhà sản xuất đối với các công ty bán sản phẩm của họ ở Liên minh châu Âu thông qua bán hàng từ xa và có khả năng chỉ định một đại diện được ủy quyền để thực hiện các nghĩa vụ pháp lý này. Đề xuất cần phải thông qua quy trình lập pháp của Liên minh châu Âu và sẽ yêu cầu sự chấp thuận của Nghị viện châu Âu và Hội đồng Liên minh châu Âu.

c) Bảo đảm pháp lý và dịch vụ sau bán hàng tại châu Âu

Theo Chỉ thị năm 1999 về Bán hàng tiêu dùng và Bảo đảm có liên quan, những người bán hàng chuyên nghiệp được yêu cầu cung cấp bảo hành tối thiểu hai năm cho tất cả hàng tiêu dùng được bán cho khách hàng. Các biện pháp khắc phục dành trường hợp khách hàng không hài lòng là sửa chữa hàng hóa, thay thế hàng hóa, giảm giá và hủy bỏ hợp đồng mua bán.

4. Dịch vụ chuyên nghiệp địa phương

Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo các trang web sau:

- Hiệp hội luật sư Athens: <http://www.dsa.gr/>
- Đoàn luật sư Volos: <https://www.dsvolos.gr/>
- Hiệp hội luật sư của Piraeus: <http://www.dspeir.gr/>
- Hiệp hội y tế ở Athens: <http://www.isathens.gr/>
- Hiệp hội y tế ở Thessaloniki: <http://www.isth.gr/>
- Viện Kế toán Công chứng: <https://www.soel.gr/en/>
- Hiệp hội ngân hàng Hy Lạp: <http://www.hba.gr/>

5. Các hiệp hội kinh doanh chính

a) Hiệp hội các công ty được phẩm của Hy Lạp (SFEE)

Các thành viên hiện tại bao gồm cả các công ty con đa quốc gia của Hy Lạp và nước ngoài. SFEE đóng vai trò là cơ quan tư vấn cho Chính phủ Hy Lạp nhằm thúc đẩy lợi ích của các công ty được phẩm.

Website: <http://www.sfee.gr/>

Email: sfee@sfee.gr

b) Hiệp hội các đại lý & môi giới thương mại Athens

Để trở thành thành viên hiệp hội, công ty chỉ cần có giấy phép cần thiết để trở thành Đại lý

Thương mại Xuất nhập khẩu, giấy phép này có thể đạt được sau khi có yêu cầu với Phòng Thương mại và Công nghiệp. Mục tiêu của Hiệp hội là thúc đẩy lợi ích của các thành viên, cung cấp thông tin, giải quyết tranh chấp, v.v. Hiệp hội đã hạn chế để không có ảnh hưởng đối với các quyết định chính trị.

Website: <http://www.aaca.gr/>

Email: aaca@otenet.gr

c) Phòng Thương mại và Công nghiệp Athens

Bất kỳ ai đang kinh doanh trong khu vực Attica điều trở thành thành viên hiệp hội này được. Hiệp hội này đại diện, hỗ trợ, thúc đẩy tinh thần kinh doanh và tư vấn cho chính phủ trong việc hoạch định các chính sách.

Website: <http://www.acci.gr/>

Email: president@acci.gr

d) Liên đoàn ngành công nghiệp thực phẩm Hy Lạp (SEVT)

Thành viên SEVT bao gồm các công ty thực phẩm và đồ uống của Hy Lạp, và bao gồm các hiệp hội ngành. Sứ mệnh của SEVT là tạo điều kiện phát triển một môi trường nơi các công ty thực phẩm và đồ uống, bất kể quy mô, có thể đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng và xã hội, đồng thời cạnh tranh hiệu quả để tăng trưởng thông minh, bền vững và toàn bộ. SEVT đại diện cho lĩnh vực Thực phẩm & Đồ uống của Hy Lạp trên đấu trường Quốc tế, châu Âu và khu vực ngoài châu Âu. Các công ty nước ngoài có thể trở thành thành viên của SVET nếu họ sở hữu chi nhánh tại thị trường Hy Lạp.

Website: <http://www.sevt.gr/>

Email: sevt@sevt.gr

e) Liên đoàn các doanh nghiệp Hy Lạp (SEV)

Thành viên của SEV là các công ty đang hoạt động tại Hy Lạp. Với tư cách là tiếng nói

của Người sử dụng lao động và Doanh nghiệp, SEV tìm cách tạo ra các điều kiện cần thiết để khuyến khích tinh thần kinh doanh nâng cao năng lực cạnh tranh của các công ty Hy Lạp. Các ủy ban của SEV là một công cụ mạnh mẽ để hoạch định chính sách và chiến lược.

Website: <http://www.sev.org.gr>

Email: info@sev.org.gr

f) Liên hiệp Phòng Thương mại & Công nghiệp Trung ương Hy Lạp

Liên minh đại diện cho tất cả các phòng thương mại (hơn 56 phòng) trên khắp Hy Lạp. Đây là cơ quan tư vấn chính, đại diện cho quan điểm của tất cả các Phòng Thương mại và Công nghiệp ở Hy Lạp, có ảnh hưởng đến chính sách kinh tế và các quyết định của Chính phủ Hy Lạp.

Website: <https://www.uhc.gr/>

Email: keeuhamci@uhc.gr

g) Phòng Thương mại và Công nghiệp Piraeus

Dất kỳ doanh nghiệp trong khu vực Piraeus đều trở thành thành viên được. Hiệp hội đại diện, hỗ trợ và thúc đẩy tinh thần kinh doanh. Hiệp hội cũng tư vấn cho chính phủ trong việc xây dựng các chính sách.

Website: <http://www.pcci.gr/>

Email: evap@pcci.gr; secretariat@pcci.gr

h) Phòng kỹ thuật Hy Lạp (TEE)

Các cá nhân không phải là người Hy Lạp có thể trở thành thành viên của “TEE” nếu họ có bằng kỹ sư và vượt qua kỳ kiểm tra. “TEE” hoạt động như một cơ quan tư vấn cho nhà nước Hy Lạp về các vấn đề trong phạm vi và chỉ khi được yêu cầu TEE mới tư vấn.

Website: <http://www.tee.gr/>

Email: gramproedrou@central.tee.gr; president@central.tee.gr

i) Phòng Thương mại và Công nghiệp Thessaloniki

Tư cách thành viên dành cho bất kỳ ai có hoạt động kinh doanh trong khu vực của Thessaloniki. Hiệp hội này đại diện, hỗ trợ và thúc đẩy tinh thần kinh doanh và tư vấn cho chính phủ trong việc xây dựng các chính sách.

Website: <https://www.ebeth.gr/>

Email: sec@ebeth.gr

j) Liên minh các chủ tàu Hy Lạp

Thành viên là các chủ tàu Hy Lạp. Các chủ tàu lớn có khả năng ảnh hưởng đến chính phủ Hy Lạp.

Website: <http://www.ugs.gr/>

Email: ugs@ath.forthnet.gr

Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ

Năm 2020, Hy Lạp đã thành lập một cơ cấu liên ngành, gọi là DIMEA, nhằm tập trung vào việc xử lý tình trạng buôn bán bất hợp pháp hàng hóa và dịch vụ giả mạo trong nước (Luật 4712/2020). Đơn vị này do các đại diện cảnh sát, Cơ quan Tội phạm Tài chính và Kinh tế của Bộ Tài chính, lực lượng Bảo vệ Bờ biển và cơ quan hải quan phụ trách, có quyền thu giữ và tiêu hủy hàng giả, đồng thời áp dụng mức phạt lên tới 100.000 Euro. Năm 2024, DIMEA đã thu giữ và tiêu hủy 34.626 sản phẩm giả mạo và áp dụng các khoản phạt tổng cộng 243.000 Euro.

Vi phạm nhãn hiệu, đặc biệt trong lĩnh vực may mặc và giày dép, vẫn còn phổ biến. Tuy nhiên, Hy Lạp đã được đưa ra khỏi Danh sách Giám sát Đặc biệt 301 vào năm 2020 nhằm ghi nhận những nỗ lực của chính phủ trong việc tăng cường bảo vệ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ.

Hy Lạp là thành viên của Tổ chức Sở hữu Trí tuệ Thế giới (WIPO), Công ước Paris về Bảo hộ Sở hữu Công nghiệp, Công ước Sáng chế châu Âu, Hiệp ước Hợp tác về Sáng chế

Washington, và Công ước Bản quyền Bern. Là một thành viên của EU, Hy Lạp đã hài hòa hóa pháp luật về sở hữu trí tuệ của mình với các quy định và luật lệ của EU. Thỏa thuận WTO-TRIPS đã được đưa vào luật pháp Hy Lạp vào ngày 28 tháng 2 năm 1995 (Luật 2290/1995). Chính phủ Hy Lạp cũng đã ký kết và phê chuẩn các hiệp ước internet của WIPO, đưa chúng vào luật pháp quốc gia (Luật 3183 và 3184/2003) từ năm 2003. Khung pháp lý về bảo hộ bản quyền tại Hy Lạp được quy định trong Luật 2121 năm 1993 về bản quyền và Luật 2328 năm 1995 về truyền thông.

Để biết thêm thông tin về các nghĩa vụ hiệp ước và các đầu mối liên hệ tại các văn phòng sở hữu trí tuệ địa phương, vui lòng xem hồ sơ quốc gia của WIPO. Ở bất kỳ thị trường nước ngoài nào, các công ty nên xem xét một số nguyên tắc chung để bảo vệ hiệu quả tài sản trí tuệ của mình.

Mua sắm công

1. Bán hàng cho chính phủ - Mua sắm công

Nhiều chính phủ tài trợ cho các dự án công trình công cộng thông qua việc vay vốn từ các Ngân hàng Phát triển Đa phương.

Kể từ tháng 6 năm 2016, khung pháp lý cho mua sắm công được xác định theo luật 4281/2014. Luật này đã kết hợp các Chỉ thị của châu Âu 2004/17/EC và 2004/18/EC vào hệ thống pháp luật của Hy Lạp nhằm hài hòa hóa các thủ tục bắt buộc đối với việc lập kế hoạch giám sát và trao các hợp đồng mua sắm công, các hợp đồng cung cấp, dịch vụ và công trình cũng như cung cấp các quy định cụ thể cho mua sắm điện tử, tức là việc trao các hợp đồng công khai thông qua một nền tảng điện tử độc lập có tên “Promitheus”, do Nhà nước Hy Lạp kiểm soát và có thể truy cập trên toàn thế giới. Luật này có thể sẽ được sửa đổi thêm, nhưng cốt lõi của các điều khoản liên quan đến quyết thầu mua sắm công vẫn không bị ảnh hưởng bởi khung pháp lý mới của Liên minh châu Âu và sẽ vẫn như cũ. Khung lập pháp mới bao gồm các Quy định Châu Âu EC 2015/2342, 2015/2341, 2015/2340.

Theo nghị quyết hiện hành do Bộ Cơ sở hạ tầng và Giao thông vận tải và Bộ Tài chính ban hành, luật 4281/2014 có hiệu lực về việc trao công trình công cộng và hợp đồng thiết kế các công trình công cộng và dịch vụ kỹ thuật liên quan.

Nhà cung cấp và một hoặc nhiều tổ chức sau đây cần tuân thủ luật 2286/1995 và các hướng dẫn và thủ tục của các quy định liên quan cung cấp đấu thầu:

- Nhà nước,
- Các tổ chức chính quyền địa phương,
- Pháp nhân của luật công,
- Doanh nghiệp đại chúng,
- Ngân hàng do Nhà nước sở hữu,
- Pháp nhân thuộc sở hữu nhà nước của luật tư nhân,
- Doanh nghiệp liên kết với các pháp nhân của luật tư nhân, và
- Các hiệp hội được thành lập bởi một hoặc một số cơ quan như vậy.

Tóm lại, Luật 2286/1995 quy định việc mua sắm (hàng hóa), cho thuê và cung cấp dịch vụ phải được thực hiện thông qua đấu thầu công khai đã được công bố. Các chi tiết của các thủ tục được quy định trong Quy chế Mua sắm Công (Nghị định 394/1996 của Tổng thống).

Chính phủ Hy Lạp đã cố gắng thành lập một cơ quan mua sắm trung ương để đề xuất quy mô kinh tế đất nước, kiểm soát và áp dụng tối ưu các thông số kỹ thuật chung. Tổng cục Mua sắm Nhà nước lập kế hoạch, sửa đổi và thực hiện Chương trình Cung ứng Chính phủ Thống nhất của Hy Lạp. Hoạt động mua sắm tuân theo ba giai đoạn: giai đoạn một là xác định nhu cầu của tất cả các cơ quan và soạn thảo chương trình mua sắm; giai đoạn hai là công khai hồ sơ mời thầu, lựa chọn mặt hàng tốt nhất và trao hợp đồng cho người trúng thầu; và giai đoạn ba là thực hiện hợp đồng. Các lực lượng vũ trang, thành phố tự trị, bệnh viện công và Tổng công ty điện lực công thực hiện việc mua sắm một cách độc lập, tuân theo các quy tắc và quy định về mua sắm đặc biệt. Trong một số trường hợp nhất định, sự

tham gia của Ban Thư ký Thương mại chỉ giới hạn trong giai đoạn đầu của cuộc đấu thầu.

Luật 3433/06 quy định các dự án mua sắm quốc phòng và xây dựng quân đội, có hiệu lực từ ngày 1 tháng 2 năm 2007. Luật này điều chỉnh các vấn đề về mua sắm như Giá trị Gia tăng trong nước, Sự góp phần vào Công nghiệp, Đặc điểm kỹ thuật Vật liệu Quốc phòng và các Chương trình Bù trừ. Luật mới 3883/2010 ban hành quy định các thỏa thuận chuyển tiếp đối với các Hợp đồng bù đắp (bù trừ) đã được ký kết giữa Bộ Quốc phòng và các nhà cung cấp thiết bị quốc phòng khác nhau. Luật này tác động đến các hợp đồng đã hết hạn mà chưa được thực hiện và Bộ Quốc phòng sẽ xử phạt. Các hợp đồng này có thể được tái lập trong vòng sáu tháng kể từ ngày ban hành và Bộ Quốc phòng phải có văn bản tuyên bố kèm theo hợp đồng được tái lập. Thông tin bổ sung về luật mới này có sẵn từ CS Athens.

2. Luật của Hy Lạp về Đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPPs)

Hợp tác công tư (PPP) là các thỏa thuận hợp đồng, thường là dài hạn, giữa một tổ chức công và một đối tác tư nhân, với mục tiêu thực hiện một dự án và/hoặc cung cấp một dịch vụ. Luật Hy Lạp (Luật 3389/2005) đưa ra quy định về Hợp tác công tư (PPP) ở Hy Lạp và mở cửa thị trường cho loại hình mua sắm công PPP.

Trong một chương trình PPP, đối tác tư nhân chịu toàn bộ hoặc một phần chi phí thực hiện của dự án, cũng như một phần đáng kể rủi ro liên quan đến việc xây dựng và vận hành dự án. Bên phía đối tác công đưa ra một tập hợp các thông số kỹ thuật đầu ra về thiết kế, kỹ thuật và đặc điểm hoạt động của dự án và xác định cơ chế thanh toán của đối tác tư nhân, thông qua các khoản thanh toán một phần (ví dụ hàng năm) hoặc thông qua các khoản thanh toán trực tiếp bằng cách thu phí người sử dụng dự án (người dùng cuối).

Luật Hy Lạp dự định tạo ra một khuôn khổ pháp lý thân thiện với thị trường, bãi bỏ việc Quốc hội phê chuẩn tất cả các thỏa thuận nhượng quyền (một yêu cầu hiện tại) và thiết lập một thủ tục chuẩn hóa cho việc đấu thầu các thỏa thuận nhượng quyền.

Luật này chủ yếu cố gắng thiết lập một thủ tục toàn diện liên quan đến các giai đoạn lập kế hoạch, phê duyệt, trao và thực hiện của toàn bộ phạm vi PPP bằng cách xác định rõ phạm

vi và các yêu cầu tối thiểu của các dự án đó. Mục đích cuối cùng của luật là đảm bảo đạt được kết quả hiệu quả nhất bằng cách hỗ trợ tích cực toàn bộ chương trình và giảm thiểu các khả năng xảy ra rủi ro tiềm tàng. Thông tin chi tiết về luật PPP có tại trang web của Bộ Cơ sở hạ tầng, Vận tải biển & Du lịch.

3. Chỉ thị của Liên minh châu Âu và Hạn chế mua sắm công

Các chính sách quản lý thị trường mua sắm công ở EU gần đây đã được sửa đổi và một luật mới về nhượng quyền cũng đã được thông qua. Do đó, hiện tại có bốn luật liên quan:

- Chỉ thị 2014/24/EU (thay thế Chỉ thị 2004/18/EC) về việc phối hợp các thủ tục để trao hợp đồng công trình công cộng, hợp đồng cung cấp công và hợp đồng dịch vụ công áp dụng cho lĩnh vực chung; Thông tin chi tiết chỉ thị 2014/24/EU: <https://eur-lex.europa.eu/legal-content/EN/TXT/PDF/?uri=CELEX:32014L0024&from=EN>
- Chỉ thị 2014/25/EU (thay thế Chỉ thị 2004/17/EC) điều phối các thủ tục mua sắm của các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực nước, năng lượng, vận tải và dịch vụ bưu chính; Thông tin chi tiết Chỉ thị 2014/25/EU: <https://eur-lex.europa.eu/legal-content/EN/TXT/PDF/?uri=CELEX:32014L0025&from=EN>
- Chỉ thị 2009/81/EC về mua sắm quốc phòng và an ninh nhạy cảm. Chỉ thị này đặt ra các quy tắc của Cộng đồng đối với việc mua sắm vũ khí, đạn dược và vật liệu chiến tranh (cùng với các công trình và dịch vụ liên quan) cho mục đích quốc phòng, cũng như mua sắm các vật tư, công trình và dịch vụ nhạy cảm cho các mục đích an ninh phi quân sự; Thông tin chi tiết Chỉ thị 2009/81/EC: <https://eur-lex.europa.eu/LexUriServ/LexUriServ.do?uri=OJ:L:2009:216:0076:0136:EN:PDF>
- Chỉ thị 2014/23/EU về việc trao hợp đồng nhượng quyền. Một hợp đồng nhượng quyền (để chuyển giao công trình hoặc dịch vụ) được tiến hành giữa cơ quan công quyền và doanh nghiệp tư nhân trao quyền cho công ty xây dựng cơ sở hạ tầng và vận hành các doanh nghiệp thường thuộc thẩm quyền của cơ quan công quyền (ví dụ: đường cao tốc). Thông tin chi tiết Chỉ thị 2014/23/EU: <https://eur-lex.europa.eu/legal->

<content/EN/TXT/PDF/?uri=CELEX:32014L0023&from=EN>

4. Tài trợ dự án

Các Ngân hàng Phát triển Đa phương và Tài trợ Bán hàng Chính phủ.

Giá cả, điều khoản thanh toán và tài chính có thể là một yếu tố quan trọng trong việc giành được hợp đồng chính phủ. Nhiều chính phủ tài trợ cho các dự án công trình công cộng thông qua việc vay vốn từ các Ngân hàng Phát triển Đa phương (MDB). Hướng dẫn hữu ích để làm việc với MDB là Hướng dẫn Kinh doanh với các Ngân hàng Phát triển Đa phương.

Xúc tiến thương mại và quảng cáo

1. Luật pháp chung

Luật chống lại các quảng cáo gây hiểu lầm rất khác nhau giữa các quốc gia thành viên trong Liên minh châu Âu. Để giải quyết vấn đề này trên thị trường nội bộ, Ủy ban đã thông qua một chỉ thị, có hiệu lực từ tháng 10 năm 1986, nhằm thiết lập các tiêu chí tối thiểu và khách quan liên quan đến sự thật trong quảng cáo. Chỉ thị đã được sửa đổi vào tháng 10 năm 1997 để bao gồm quảng cáo so sánh. Theo Chỉ thị, quảng cáo gây hiểu lầm được định nghĩa là bất kỳ “quảng cáo theo bất kỳ cách nào, bao gồm cả cách trình bày, đánh lừa hoặc có khả năng lừa dối những người mà quảng cáo đề cập đến hoặc những người mà quảng cáo tiếp cận và có khả năng ảnh hưởng đến hành vi kinh tế của khách hàng hoặc vì những lý do đó, gây thương tích hoặc có khả năng gây thương tích cho đối thủ cạnh tranh.” Các quốc gia thành viên được phép bảo vệ mạnh hơn nữa theo luật quốc gia của họ.

Người tiêu dùng Hy Lạp thường phản ứng tốt với quảng cáo so sánh tuân theo các điều kiện nhất định và được định nghĩa là quảng cáo xác định rõ ràng hoặc bằng hàm ý xác định đối thủ cạnh tranh hoặc hàng hóa hoặc dịch vụ của đối thủ cạnh tranh. Trong một số trường hợp các quốc gia thành viên EU có thể hạn chế quảng cáo gây hiểu lầm hoặc so sánh.

Chỉ thị về các dịch vụ nghe nhìn (Media) của Liên minh châu Âu đưa ra luật về các hoạt

động phát sóng được phép trong Liên minh châu Âu. Kể từ năm 2009, luật cho phép đặt sản phẩm theo phong cách Hoa Kỳ trên truyền hình và quảng cáo tối đa ba giờ/ngày đã được dỡ bỏ. Tuy nhiên, mức tối đa 12 phút/giờ vẫn được duy trì. Chương trình dành cho trẻ em phải tuân theo quy tắc ứng xử là giới hạn quảng cáo đồ ăn vặt cho trẻ em. Sau khi thông qua Chỉ thị của Hội đồng 1999 về Bán hàng tiêu dùng và các đảm bảo có liên quan, người bán phải nêu các thông số kỹ thuật của sản phẩm khi quảng cáo và được coi là ràng buộc pháp lý.

EU đã thông qua Chỉ thị 2005/29/EC liên quan đến các hoạt động kinh doanh công bằng trong một nỗ lực nhằm thắt chặt hơn nữa các quy tắc bảo vệ người tiêu dùng. Các quy tắc này cấm một số hành vi tiếp thị hung hăng hoặc lừa đảo như Sơ đồ kim tự tháp (Pyramid Scheme), "bán hàng thanh lý" khi cửa hàng không đóng cửa và tạo giá cao cho hàng hóa làm cơ sở cho việc giảm giá cùng với các phương thức quảng cáo có khả năng gây hiểu lầm khác. Các quy tắc nhất định về quảng cáo cho trẻ em cũng được đặt ra.

Thông tin hữu ích:

Người tiêu dùng EU: https://ec.europa.eu/info/live-work-travel-eu/consumer-rights-and-complaints_en

2. Quy định trong quảng cáo tại châu Âu và Hy Lạp

Dưới đây là thông tin về quảng cáo thuốc, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng và thuốc lá; đưa ra tuyên bố về dinh dưỡng và sức khỏe; và cung cấp thông tin thực phẩm cho người tiêu dùng tại châu Âu.

a) Dược phẩm/ Thuốc

Việc quảng cáo các sản phẩm thuốc dùng cho người được quy định bởi Chỉ thị của Hội đồng 2001/83/EC, được sửa đổi bởi Chỉ thị 2004/27/EC. Việc quảng cáo các sản phẩm thuốc bị cấm nếu thuốc này chưa được cấp phép lưu hành trên thị trường hoặc nếu thuốc này được đề cập là thuốc kê đơn. Việc đề cập đến các chỉ dẫn điều trị để tự dùng thuốc không phù hợp là không được phép, và không được phân phát các mẫu miễn phí cho công

chúng. Nội dung của quảng cáo phải phù hợp với các đặc điểm ghi trên nhãn sản phẩm và khuyến khích việc sử dụng hợp lý sản phẩm. Việc quảng cáo các sản phẩm thuốc dành cho các chuyên gia phải chứa đựng các đặc điểm cơ bản và phân loại sản phẩm. Việc khuyến khích kê đơn hoặc cung cấp một sản phẩm thuốc bị cấm và việc cung cấp các mẫu miễn phí bị hạn chế.

Các nguyên tắc chung Chỉ thị về Bộ luật cho Thuốc cho Người bao gồm:

- Thuốc không được cấp phép – không được phép quảng cáo cho bất cứ người nào (kể cả người trong ngành y tế)
- Thuốc kê đơn và thuốc có thành phần tác động đến tâm thần, gây nghiện không được quảng cáo ra công chúng.
- Tất cả các quảng cáo thuốc được phép phải phù hợp với bản tóm tắt các đặc tính của sản phẩm.
- Tất cả các quảng cáo được phép phải khuyến khích sử dụng hợp lý và không được gây hiểu lầm.
- Các Quốc gia Thành viên EU có thể chọn cấm quảng cáo cho công chúng các loại thuốc được hoàn lại tiền.
- Các công ty thuốc phải thành lập dịch vụ khoa học của riêng mình.
- Các công ty phải giữ lại các bản sao của các quảng cáo đã xuất bản và phải cung cấp cho các cơ quan chức năng khi có yêu cầu.

Ngoài các chỉ thị và quy định liên quan cụ thể đến ngành dược phẩm, các chỉ thị và quy định này được áp dụng:

- Chỉ thị 2005/29/EC liên quan đến các hoạt động thương mại không công bằng giữa doanh nghiệp với người tiêu dùng trong thị trường nội bộ, quy định việc quảng cáo tới người tiêu dùng.
- Chỉ thị 2006/114/EC liên quan đến quảng cáo so sánh và gây hiểu lầm.

- Chỉ thị của Hội đồng 2010/13/EU liên quan đến việc cung cấp dịch vụ phương tiện nghe nhìn.

Quy định số 2006/2004 về hợp tác giữa các cơ quan quốc gia chịu trách nhiệm thực thi luật bảo vệ người tiêu dùng, được sửa đổi bởi Chỉ thị 2015/2302 và Quy định 2017/2394 về sự hợp tác giữa các cơ quan quốc gia chịu trách nhiệm thực thi luật bảo vệ người tiêu dùng.

Ngoài ra, các công ty hoạt động ở Liên minh châu Âu nên tham khảo các quy tắc thực hành áp dụng, đặc biệt là Quy tắc Hiệp hội và Công nghiệp Dược phẩm của Liên đoàn châu Âu và Quy tắc Thực hành về Mối quan hệ giữa Ngành Dược và Tổ chức Bệnh nhân.

Tổ chức Quốc gia về Thuốc (EOF) giám sát việc quảng cáo dược phẩm ở Hy Lạp. Quảng cáo nghe nhìn đối với thuốc theo toa bị cấm hoàn toàn theo Điều 10 của Nghị định số 109 của Tổng thống về Dịch vụ Phương tiện Nghe nhìn. Các sản phẩm dược phẩm khác có thể được quảng cáo nếu công ty thành lập một ủy ban khoa học đảm bảo tuân thủ các quy trình nội bộ và luật pháp. Hơn nữa, các công ty phải thông báo cho EOF song song với quảng cáo của họ.

b) Tuyên bố về Dinh dưỡng và Sức khỏe

Vào ngày 1 tháng 7 năm 2007, Quy định 1924/2006 về các tuyên bố về dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe đã đặt ra các điều kiện trên toàn EU để sử dụng các tuyên bố về dinh dưỡng như “ít chất béo” hoặc “nhiều vitamin C” và các tuyên bố về sức khỏe như “giúp giảm cholesterol”. Quy định này áp dụng cho bất kỳ sản phẩm thực phẩm hoặc đồ uống được sản xuất để cho con người dùng được bán trên thị trường Liên minh châu Âu. Chỉ những thực phẩm phù hợp với một lượng chất dinh dưỡng nhất định (muối, đường và/hoặc chất béo dưới 1 mức nhất định) mới có thể được tuyên bố về dinh dưỡng và sức khỏe. Tuyên bố về dinh dưỡng và sức khỏe chỉ được phép ghi trên nhãn thực phẩm nếu chúng được đưa vào một trong những danh sách tích cực của Liên minh châu Âu. Các sản phẩm thực phẩm có tuyên bố phải tuân thủ các quy định của Chỉ thị ghi nhãn dinh dưỡng 90/496/EC và phiên bản sửa đổi của nó, Chỉ thị 1169/2011.

Vào tháng 12 năm 2012, một danh sách các tuyên bố về sức khỏe chức năng đã được phê duyệt

có hiệu lực. Danh sách bao gồm các tuyên bố chung cho các chất không phải là thực vật. Đối với các tuyên bố giảm thiểu rủi ro dịch bệnh và tuyên bố đề cập đến sức khỏe và sự phát triển của trẻ em được yêu cầu ủy quyền trong từng trường hợp cụ thể, sau khi nộp một hồ sơ khoa học cho Cơ quan An toàn Thực phẩm châu Âu. Các công bố về sức khỏe dựa trên dữ liệu khoa học mới phải được đệ trình lên Cơ quan An toàn Thực phẩm châu Âu để đánh giá, nhưng một quy trình cấp phép đơn giản hơn đã được thiết lập.

Các tuyên bố về dinh dưỡng, được đưa ra từ năm 2006, có thể không đạt một tiêu chí: tức là, nếu chỉ một chất dinh dưỡng (muối, đường hoặc chất béo) vượt quá giới hạn của hồ sơ, thì tuyên bố vẫn có thể được đưa ra với điều kiện là rõ ràng mức độ cao của chất dinh dưỡng cụ thể đó được đánh dấu trên nhãn. Ví dụ: một công ty sữa chua có thể đưa ra công bố ít chất béo ngay cả khi nó có hàm lượng đường cao nhưng chỉ khi nhãn ghi rõ “hàm lượng đường cao”. Đăng ký Liên minh châu Âu về các công bố dinh dưỡng đã được thành lập và được cập nhật thường xuyên. Các tuyên bố về sức khỏe không thể không đạt bất kỳ tiêu chí nào.

Như một phần của Thỏa thuận Xanh của EU, vào tháng 5 năm 2020, Ủy ban thông báo rằng họ sẽ thiết lập hồ sơ chất dinh dưỡng để hạn chế quảng cáo thực phẩm có nhiều muối, đường và/hoặc chất béo theo yêu cầu của Quy định 1924/2006 trước khi kết thúc năm 2022. Hiện tại, việc thực hiện Quy định này liên quan đến các tuyên bố về dinh dưỡng và sức khỏe được đưa ra đối với thực phẩm vẫn chưa hoàn thiện vì Ủy ban đã không thiết lập hồ sơ chất dinh dưỡng đáng ra phải được thiết lập vào tháng 1 năm 2009. Trong bối cảnh đó, hồ sơ chất dinh dưỡng là ngưỡng của các chất dinh dưỡng như chất béo, đường và muối mà trên ngưỡng đó các tuyên bố về dinh dưỡng và sức khỏe bị hạn chế hoặc bị cấm. Đề xuất này được xây dựng dựa trên kết quả đánh giá của Chương trình thể dục và hiệu suất theo quy định của Liên minh châu Âu (còn gọi là REFIT) đối với luật của EU về các tuyên bố về dinh dưỡng và sức khỏe được đưa ra vào năm 2015.

c) Thông tin thực phẩm cho người tiêu dùng

Vào năm 2015, Liên minh châu Âu đã thông qua một quy định mới về thực phẩm mới lạ (2015/2283), điều chỉnh việc cung cấp thông tin thực phẩm cho người tiêu dùng (1169/2011). Hiện tại, Quy định về Thông tin Thực phẩm cho Người tiêu dùng là luật ghi nhãn chính của EU. Thực phẩm mới lạ và thành phần thực phẩm không được gây nguy hiểm cho người tiêu dùng, gây hiểu lầm cho người tiêu dùng và không được khác với các thành phần mà chúng dự định thay thế đến mức tiêu thụ bình thường sẽ gây bất lợi về dinh dưỡng cho người tiêu dùng. Ủy ban châu Âu có thể quyết định, theo sáng kiến của mình hoặc theo yêu cầu của Quốc gia Thành viên, bằng cách thực hiện các hành vi, để đánh giá một loại thực phẩm cụ thể có nằm trong định nghĩa về thực phẩm mới lạ hay không.

Tổ chức Thị trường Chung là một tập hợp các quy tắc điều chỉnh các thị trường nông sản trong Liên minh châu Âu và thiết lập các thông tin cụ thể phải có kèm theo của các sản phẩm thủy sản và nuôi trồng được bán cho người tiêu dùng và các nơi ăn uống đại trà. Các yêu cầu này bổ sung cho các quy định của EU về việc cung cấp thông tin thực phẩm cho người tiêu dùng và góp phần minh bạch hơn trên thị trường vì chúng cho phép người tiêu dùng đưa ra lựa chọn sáng suốt về sản phẩm họ mua.

d) Thực phẩm bổ sung

Chỉ thị 2002/46/EC hài hòa các quy định về ghi nhãn thực phẩm bổ sung và đưa ra các quy tắc cụ thể về vitamin và khoáng chất trong thực phẩm bổ sung. Các thành phần khác ngoài vitamin và khoáng chất vẫn được quy định bởi các Quốc gia Thành viên.

Quy định 1925/2006 hài hòa các quy tắc về việc bổ sung vitamin và khoáng chất vào thực phẩm. Quy định này liệt kê các vitamin và khoáng chất có thể được thêm vào thực phẩm. Một danh sách tích cực về các chất khác ngoài vitamin và khoáng chất vẫn chưa được thiết lập, mặc dù nó đang được phát triển. Cho đến lúc này, luật pháp của các Quốc gia Thành viên sẽ điều chỉnh việc sử dụng các chất này.

e) Thuốc lá

Chỉ thị về Quảng cáo Thuốc lá (2003/33/EC) cấm quảng cáo thuốc lá trên các phương tiện

truyền thông in ấn, đài phát thanh và trên Internet, cũng như tài trợ cho các sự kiện hoặc hoạt động xuyên biên giới. Quảng cáo thuốc lá trong rạp chiếu phim và trên biển quảng cáo hoặc hàng hóa được cho phép, mặc dù những điều này bị cấm ở nhiều Quốc gia Thành viên. Quảng cáo thuốc lá trên truyền hình đã bị cấm ở Liên minh châu Âu từ đầu những năm 1990 và chịu sự điều chỉnh của Chỉ thị AVMS. Bản sửa đổi năm 2016 đối với luật này bao gồm yêu cầu về cảnh báo sức khỏe bằng hình ảnh hai mặt, lớn hơn trên bao bì thuốc lá và cùng với bao bì có cảnh báo sức khỏe, hệ thống theo dõi rõ ràng.

Quyết định của Bộ trưởng ngày 30 tháng 6 năm 2009 cấm tất cả các hình thức quảng cáo ngoài trời đối với các sản phẩm thuốc lá. Hơn nữa, Điều 10 của Nghị định số 109 của Tổng thống về Dịch vụ Phương tiện Nghe nhìn cấm tất cả các hình thức quảng cáo nghe nhìn các sản phẩm thuốc lá.

f) Đồ uống / Rượu

Luật 2328/1995 và Nghị định số 109 của Tổng thống về Dịch vụ Phương tiện Nghe nhìn quy định việc tiếp thị rượu ở Hy Lạp. Hạn chế duy nhất áp dụng cho quảng cáo rượu trên truyền hình và đài phát thanh là liên quan đến việc bảo vệ trẻ vị thành niên như quảng cáo rượu không được phát trong các chương trình dành cho trẻ em. Không có hạn chế quảng cáo rượu đối với quảng cáo ngoài trời, báo in, rạp chiếu phim và Internet.

g) Các quy tắc khác

Điều 10 của Nghị định số 109 của Tổng thống về Dịch vụ Phương tiện Nghe nhìn áp đặt những hạn chế khắt khe đối với quảng cáo nhắm mục tiêu đến trẻ vị thành niên. Những quảng cáo đó không thể trực tiếp khuyến khích trẻ vị thành niên mua sản phẩm hoặc khuyến khích trẻ vị thành niên thuyết phục cha mẹ mua sản phẩm.

h) Sử dụng ngoại ngữ trong quảng cáo

Điều 9 của Luật 2251/1994 về bảo vệ người tiêu dùng là nguồn luật chính quy định ngành quảng cáo ở Hy Lạp. Không có quy tắc cụ thể nào hạn chế việc sử dụng tiếng nước ngoài trong quảng cáo, tuy nhiên, Điều 7 của Luật 2251/1994 yêu cầu tất cả các nhà sản xuất

cung cấp cho người tiêu dùng thông tin thích hợp bằng tiếng Hy Lạp về bất kỳ vấn đề nào có thể ảnh hưởng đến sức khỏe và sự an toàn người tiêu dùng khi sử dụng sản phẩm được quảng cáo.

Tiếp thị trực tiếp

Suy thoái kinh tế ở Hy Lạp đã ảnh hưởng đến quảng cáo qua thư trực tiếp cũng như quảng cáo nói chung. Nhiều công ty có xu hướng tiếp cận người tiêu dùng của họ thông qua quảng cáo truyền hình giờ thấp điểm, quảng cáo này mời người tiêu dùng điện thoại và đặt hàng trên cơ sở giao hàng tận nơi. Các thủ tục cấp phép truyền hình mới dự kiến có hiệu lực có thể ảnh hưởng đến các lựa chọn bán hàng. Séc cá nhân không được sử dụng. Thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ và thẻ trả trước được sử dụng, nhưng nhiều doanh nghiệp chọn giao hàng để nhận tiền mặt.

Các luật và quy định về bảo hiểm sức khỏe nhân viên và thuế thu nhập kém linh hoạt hơn trong việc cho phép các công ty bán hàng trực tiếp phát triển lực lượng bán hàng một cách hợp pháp như họ có thể làm ở các nước EU khác. Một luật mới có hiệu lực vào năm 2016 đã đặt bán hàng trực tiếp vào thế bất lợi hơn vì luật yêu cầu những người hành nghề bán hàng trực tiếp phải trả các khoản đóng góp an sinh xã hội không dựa trên doanh số bán hàng hoặc thu nhập thực tế của họ, mà như thể họ được làm việc hoàn toàn với mức lương cơ bản. CS/Athens đã vận động để Chính phủ Hy Lạp tìm ra một khuôn khổ bền vững hơn cho loại hoạt động kinh doanh này.

Việc gửi các giao dịch mua hàng qua thư trực tiếp đến nhà của mọi người vẫn không thực tế vì thường không có ai để lấy trong giờ làm việc. Do đó, các công ty bán hàng trực tiếp có xu hướng tham gia vào các công ty chuyển phát nhanh giá rẻ tại địa phương. Do sự gia tăng tội phạm, người Hy Lạp ít có khả năng mở cửa cho người lạ. Do đó, việc bán hàng tận nơi có quy mô hạn chế. Mặc dù việc giao hàng tận nơi bị hạn chế, nhưng việc quảng cáo phân phối tờ rơi tận nơi vẫn diễn ra.

1. Quảng cáo in truyền thông

Truyền thông Hy Lạp đã phải chịu một số thất bại nghiêm trọng trong năm qua do Chính phủ và các ngân hàng thắt chặt những gì từng là quy tắc tài chính lỏng lẻo. Khái niệm xuất bản miễn phí đã được đón nhận một cách đáng kể ở Athens và một vài thành phố khác, với một loạt các ấn phẩm miễn phí hàng ngày và hàng tuần để phù hợp với nhiều nhóm lợi ích. Tuy nhiên, cuộc khủng hoảng tiếp tục đang ảnh hưởng đến khả năng tiếp tục hoạt động và giữ nhân viên của các ấn phẩm này.

Thông tin về các quy tắc trên toàn châu Âu về bán hàng theo khoảng cách và thương mại trực tuyến:

a) Tiếp thị trực tiếp tại châu Âu

EU vẫn chưa thông qua luật hài hòa giữa việc bán trực tiếp các sản phẩm tiêu dùng. Tuy nhiên, có rất nhiều luật của EU ảnh hưởng đến lĩnh vực tiếp thị trực tiếp. Các yêu cầu tuân thủ được nâng cao để tiếp thị và bán hàng cho người tiêu dùng tư nhân. Các công ty cần tập trung vào sự rõ ràng và đầy đủ của thông tin mà họ cung cấp cho người tiêu dùng trước khi mua hàng và các phương pháp tiếp cận của họ để thu thập và sử dụng dữ liệu khách hàng. Phần dưới đây cung cấp tổng quan ngắn gọn về các điều khoản quan trọng nhất được áp dụng từ các quy tắc trên toàn Liên minh châu Âu về bán hàng theo khoảng cách và thương mại trực tuyến. Ngoài ra, điều quan trọng là các nhà xuất khẩu dựa vào mô hình kinh doanh bán hàng trực tiếp phải đảm bảo họ tuân thủ các yêu cầu của quốc gia thành viên EU.

b) Xử lý dữ liệu khách hàng

Liên minh châu Âu có luật nghiêm ngặt quản lý việc bảo vệ dữ liệu cá nhân, bao gồm cả việc sử dụng dữ liệu đó trong bối cảnh các hoạt động tiếp thị trực tiếp.

c) Quy tắc bán hàng theo khoảng cách tại châu Âu

Vào năm 2011, EU đã đại tu luật bảo vệ người tiêu dùng và hợp nhất một số quy tắc hiện có thành một quy tắc duy nhất - “Chỉ thị về Quyền của Người tiêu dùng”. Các quy định của Chỉ thị này có hiệu lực kể từ ngày 13 tháng 6 năm 2014. Chỉ thị bao gồm các điều

khoản về thông tin cốt lõi mà thương nhân phải cung cấp trước khi ký kết hợp đồng tiêu dùng. Chỉ thị này cũng quy định quyền rút tiền, bao gồm các quy tắc về chi phí sử dụng phương tiện thanh toán và cấm các hộp được đánh dấu sẵn (Pre-ticked boxes). Các hộp đánh dấu sẵn thường được các doanh nghiệp sử dụng để nhận được sự đồng ý của người tiêu dùng để thực hiện một hành động, chẳng hạn như mua hàng hóa hoặc dịch vụ bổ sung hoặc để xin phép gửi tài liệu tiếp thị cho người tiêu dùng. Có những bản cập nhật cho các quy tắc này sẽ áp dụng từ tháng 5 năm 2022.

Ủy ban châu Âu có một công cụ hữu ích để tìm hiểu về các quy tắc tiêu dùng: https://europa.eu/youreurope/citizens/consumers/index_en.htm

Chỉ thị về Quyền của Người tiêu dùng: https://ec.europa.eu/info/law/law-topic/consumer-protection-law/consumer-contract-law/consumer-rights-directive_en

EU cũng đã thông qua vào tháng 3 năm 2019 một bộ hai chỉ thị điều chỉnh các quy tắc hợp đồng trên toàn EU đối với việc bán hàng hóa trực tuyến và cung cấp nội dung kỹ thuật số và dịch vụ, nhưng các quy tắc này sẽ không áp dụng cho đến tháng 1 năm 2022.

Quy tắc nội dung kỹ thuật số: https://ec.europa.eu/info/business-economy-euro/doing-business-eu/contract-rules/digital-contracts/digital-contract-rules_en

d) Giải quyết tranh chấp thay thế tại châu Âu

Năm 2013, EU đã thông qua các quy tắc về Giải quyết Tranh chấp Thay thế cung cấp cho người tiêu dùng quyền chuyển sang các thực thể giải quyết tranh chấp thay thế có chất lượng đối với tất cả các loại tranh chấp hợp đồng bao gồm mua hàng được thực hiện trực tuyến hoặc ngoại tuyến, trong nước hoặc xuyên biên giới. Quy định về giải quyết tranh chấp trực tuyến cụ thể, có hiệu lực vào tháng 1 năm 2016, thiết lập một nền tảng trực tuyến trên toàn Liên minh châu Âu để xử lý các tranh chấp của người tiêu dùng phát sinh từ các giao dịch trực tuyến.

Thông tin:

- Vấn đề Người tiêu dùng: https://ec.europa.eu/info/departments/justice-and-consumers_en
- Quyền người tiêu dùng: https://ec.europa.eu/info/policies/consumers/consumer-protection-policy_en

2. Bán dịch vụ tài chính theo khoảng cách tại châu Âu

Dịch vụ tài chính là chủ đề của một chỉ thị riêng có hiệu lực vào tháng 6 năm 2002 (2002/65/EC). Phần luật này đã sửa đổi ba Chỉ thị hiện có trước đây và được thiết kế để đảm bảo rằng người tiêu dùng được bảo vệ một cách thích hợp đối với các giao dịch tài chính diễn ra mà người tiêu dùng và nhà cung cấp không gặp mặt trực tiếp. Ngoài việc chỉ thị còn cấm một số hành vi tiếp thị lạm dụng nhất định, Chỉ thị còn thiết lập các tiêu chí cho việc trình bày thông tin hợp đồng. Với tính chất đặc biệt của thị trường tài chính, các chi tiết cụ thể cũng được đưa ra để rút khỏi hợp đồng.

Thông tin tham khảo: <https://eur-lex.europa.eu/legal-content/EN/ALL/?uri=CELEX%3A32002L0065>

3. Tiếp thị trực tiếp qua internet tại châu Âu

Chỉ thị thương mại điện tử (2000/31/EC) đặt ra một số yêu cầu cụ thể liên quan đến hoạt động kinh doanh tiếp thị trực tiếp. Khuyến mại không được đánh lừa khách hàng và các điều khoản phải đáp ứng đủ điều kiện rõ ràng và dễ tiếp cận. Chỉ thị quy định rằng các e-mail tiếp thị phải được người nhận xác định và yêu cầu các công ty tiếp thị khách hàng trực tuyến phải thường xuyên tham khảo các cơ quan đăng ký quốc gia thành viên chọn tiếp thị qua internet (không phải quốc gia công ty thành lập). Khi một đơn đặt hàng được đặt, nhà cung cấp dịch vụ phải xác nhận đã nhận được nhanh chóng và bằng phương tiện điện tử, mặc dù Chỉ thị không quy kết bất kỳ pháp lý nào đối với việc đặt hàng hoặc sự thừa nhận của nó; đây là một vấn đề đối với luật pháp quốc gia. Các nhà cung cấp dịch vụ được cung cấp theo phương thức điện tử (chẳng hạn như phần mềm, mà EU coi là dịch vụ chứ không phải hàng hóa) cũng phải thu thuế giá trị gia tăng. Ủy ban châu Âu đã thực hiện tham vấn

các bên liên quan và Chỉ thị thương mại điện tử có thể được sửa đổi.

Thông tin Chỉ thị thương mại điện tử: <https://ec.europa.eu/digital-single-market/en/e-commerce-directive>

4. Phương tiện Quảng cáo

a) Truyền hình

Các kênh truyền hình phải đối mặt với thách thức kép là cạnh tranh tài chính và giành được giấy phép khi chính phủ Hy Lạp, theo truyền thống cấp giấy phép tạm thời, đã cố gắng giới thiệu giấy phép vĩnh viễn chỉ cho một số kênh giới hạn (4 giấy phép toàn quốc đã được giới thiệu trong khi có 7 kênh truyền hình đang hoạt động). Kế hoạch cấp phép mới đã bị chặn bởi Hội đồng Nhà nước và một khung quy định mới vẫn chưa được công bố. Giống như bất kỳ ngành quảng cáo nào khác, quảng cáo trên truyền hình bị ảnh hưởng nặng nề bởi cuộc suy thoái kinh tế ở Hy Lạp và đã giảm từ 1,03 tỷ Euro vào năm 2008 xuống còn 233 triệu Euro vào năm 2016. Theo khảo sát của Zenith Media, quảng cáo trên truyền hình dự kiến sẽ tăng nhẹ đạt 275 triệu Euro vào năm 2018.

Kênh truyền hình chính tại Hy Lạp:

- ANTENNA 1: http://www.antenna.gr/#_blank
- Công ty TNHH ET1-ERT: http://www.ert.gr/#_blank
- Công ty TNHH ET3-ERT: http://www.ert.gr/#_blank

b) Báo chí

Báo in của Hy Lạp phải gánh chịu những thiệt hại về tài chính do cuộc suy thoái kinh tế khi số lượng phát hành tiếp tục giảm và chỉ một số ít các tờ báo có thể tồn tại. Theo Viện Nghiên cứu Báo chí của Reuters, tổng doanh số bán báo Chủ nhật (theo truyền thống là báo Chủ nhật được bán nhiều nhất ở Hy Lạp) đã giảm 25%, xuống còn 300.000 vào tháng 4 năm 2017, con số này đạt 1,2 triệu vào năm 2008. Người dân Hy Lạp có ít niềm tin vào các phương tiện in ấn và 95% dân số đưa tin tức của họ lên mạng. Do đó, chỉ tiêu cho

quảng cáo trên báo liên tục giảm và giảm xuống còn 233 triệu Euro vào năm 2016. Theo dự báo của Zenith Media, chi tiêu cho quảng cáo trên báo dự kiến sẽ tăng trong năm 2018 đạt 275 triệu Euro.

Các tờ báo chính tại Hy Lạp:

- Ta Nea: http://www.tanea.gr/#_blank
- To Vima: http://www.tovima.gr/en/#_blank
- Kathimerini: http://www.ekathimerini.com/#_blank
- Avgi: http://www.avgi.gr/#_blank

c) Thư

Trong khi quảng cáo qua thư trực tiếp cũng như quảng cáo nói chung bị ảnh hưởng bởi suy thoái kinh tế, thì quảng cáo ấn phẩm nhỏ tận nhà vẫn tiếp tục diễn ra. Khái niệm xuất bản ấn phẩm miễn phí để tiếp cận các nhóm đối tượng người tiêu dùng khác nhau cũng đã có mặt tại Hy Lạp.

d) Quảng cáo trên phương tiện vận chuyển

Quảng cáo ngoài trời và quảng cáo trên phương tiện giao thông đã bị ảnh hưởng nặng nề nhất bởi suy thoái kinh tế ở Hy Lạp và gần như biến mất trong những năm gần đây. Theo nghiên cứu của Zenith Media, Chi tiêu cho quảng cáo này đã giảm từ 330 triệu Euro xuống còn 26 triệu Euro vào năm 2017 và dự kiến sẽ chỉ tăng nhẹ đạt 27 triệu Euro vào năm 2018. Điều quan trọng cần lưu ý là ngày càng có nhiều sự bất bình của người Hy Lạp đối với việc quảng cáo bằng biển quảng cáo, vốn vẫn được quản lý lỏng lẻo và khiến người lái xe mất tập trung dẫn đến tai nạn giao thông.

Công ty đầu ngành:

- Choose: http://www.choosead.gr/#_blank
- Bliss Projects: https://www.blissprojects.com/#_blank

e) Đài phát thanh (Radio)

Đài phát thanh tiếp tục là một nguồn thông tin và giải trí quan trọng ở Hy Lạp. 1.058 đài phát thanh phát sóng thường xuyên, hầu hết thuộc sở hữu tư nhân và truyền thông tin tại địa phương hoặc khu vực. Làn sóng nhập cư làm số lượng đài phát thanh đa văn hóa tăng lên phản ánh sự đa dạng ngày càng tăng của xã hội Hy Lạp. Theo Khảo sát của Zenith Media, chi tiêu cho quảng cáo trên đài phát thanh được dự báo là 70 triệu Euro vào năm 2017 và dự kiến đạt 72 triệu Euro vào năm 2018.

Các đài phát thanh chính tại Hy Lạp:

- Easy 972: https://www.easy972.gr/#_blank
- Athina 984: http://www.athina984.gr/#_blank
- Skai: http://www.skai.gr/#_blank
- Sfera: http://sfera.gr/#_blank
- Melodia: http://www.melodia.gr/#_blank

f) Cổng thông tin (website)

Quảng cáo trên các phương tiện kỹ thuật số đã phát triển ổn định kể từ năm 2010 (loại hình quảng cáo duy nhất có chi tiêu ngày càng tăng) khi ngày càng nhiều người Hy Lạp chuyển qua sử dụng các trang website tin tức trực tuyến thay cho các phương tiện truyền thông truyền thống và mua sắm trực tuyến. Chi tiêu cho quảng cáo kỹ thuật số đã tăng từ 62 triệu Euro vào năm 2010 lên 85 triệu Euro vào năm 2017 và dự kiến sẽ đạt 90 triệu EUR vào năm 2018. Điều đó nói lên rằng, Hy Lạp là một trong những quốc gia có tỷ lệ sử dụng Internet thấp nhất trong EU đạt 69% so với mức trung bình của EU là 82%. Mặc dù mua sắm trực tuyến không ngừng phát triển nhưng vẫn bị tụt hậu so với các nước châu Âu khác. Thương mại điện tử đã tăng trưởng 18,8%, đạt 5,0 tỷ USD vào năm 2016.

Các công ty hàng đầu:

- Interweave: <http://interweaveagency.com/>

- Mozaik: https://www.mozaik.com/#_blank
- EyeWide: https://www.eyewide.gr/en#_blank
- Isobar: http://www.isobar.com/gr/en/#_blank
- Orange Advertising: https://www.orangeadv.gr/en#_blank

g) Các đại lý quảng cáo chính

- Orange Advertising: <https://www.orangeadv.gr/en>
- Ogilvy: http://ogilvy.gr/en#_blank
- Hiệp hội các cơ quan quảng cáo-truyền thông Hellenic (EDEE): <http://www.edee.gr/>

Thông tin hữu ích

Tổ chức bảo hiểm cho người làm nghề tự do: <http://www.oaee.gr/>

Bộ Tài chính, Cơ sở hạ tầng, Vận tải biển và Du lịch: <http://www.mindev.gov.gr/>

Tổng thư ký Thương mại và Bảo vệ Người tiêu dùng: <http://gge.gov.gr/>

Ban thư ký đặc biệt về quan hệ đối tác công - tư (PPP): <http://www.sdit.mnec.gr/en>

Hiệp hội luật sư Athens: <http://www.dsa.gr/>

Đoàn luật sư Volos: <https://www.dsvolos.gr/>

Hiệp hội luật sư của Piraeus: <http://www.dspeir.gr/>

Hiệp hội y tế ở Athens: <http://www.isathens.gr/>

Hiệp hội y tế ở Thessaloniki: <http://www.isth.gr/>

Viện Kế toán Công chứng: <https://www.soel.gr/en/>

Hiệp hội ngân hàng Hy Lạp: <http://www.hba.gr/>

Liên minh sở hữu trí tuệ quốc tế (IIPA):
<http://www.iipawebsite.com/rbc/2014/2014SPEC301GREECE.PDF>

Enterprise Greece: <https://www.enterprisegreece.gov.gr/en/>

Tổ chức bản quyền Hy Lạp: <http://www.opi.gr/>

Tổ chức sở hữu công nghiệp: <http://www.obl.gr/>

Hiệp hội bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của người Hy Lạp: <http://www.aepi.gr/>

Chương 4: Thương mại song phương giữa Việt Nam và Hy Lạp

Quan hệ ngoại giao – chính trị Việt Nam – Hy Lạp

Việt Nam và Hy Lạp thiết lập quan hệ ngoại giao ngày 15/4/1975.

Việt Nam và Hy Lạp có nhiều nét tương đồng về lịch sử, văn hóa lâu đời, có vị trí địa lý chính trị quan trọng, đều là nước nhỏ đã trải qua nhiều cuộc kháng chiến chống ngoại xâm. Nhân dân Hy Lạp và Đảng Cộng sản Hy Lạp có thiện cảm đối với nhân dân Việt Nam, ủng hộ cuộc kháng chiến chống Mỹ của nhân dân Việt Nam. Đảng Cộng sản Hy Lạp nhiều lần ra tuyên bố lên án đế quốc Mỹ ném bom miền Bắc Việt Nam, tổ chức các cuộc mít tinh, biểu tình ủng hộ Việt Nam.

Tháng 3/2007, Hy Lạp mở Đại sứ quán tại Hà Nội.

Tháng 12/2010, Việt Nam mở Đại sứ quán tại Athens. Ngày 26/3/2012, Việt Nam chính thức khai trương Đại sứ quán.

Tháng 1/2015, Đảng cực tả SYRIZA lên cầm quyền, chấm dứt những năm thay phiên nhau cầm quyền của Đảng cánh hữu Dân chủ mới (ND) và Đảng xã hội (Pasok). Nhiều lãnh đạo của Đảng SYRIZA trước đây cũng là đảng viên đảng cộng sản.

Việt Nam và Hy Lạp cũng thường xuyên hợp tác tích cực và ủng hộ lẫn nhau trên các diễn đàn đa phương trong khu vực và quốc tế, như Liên hợp quốc, ASEM, Diễn đàn ASEAN-EU. Hy Lạp là nước sớm phê chuẩn Hiệp định Hợp tác và đối tác Việt Nam-EU (PCA) và ủng hộ việc sớm thông qua Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam-EU (EVFTA). Hy Lạp cũng là nước thành viên EU luôn ủng hộ Việt Nam tăng cường quan hệ với EU và mong muốn trở thành “cửa ngõ” cho Việt Nam trong mối quan hệ với EU.

1. Các chuyến thăm song phương giữa hai quốc gia

a) Đoàn Hy Lạp thăm Việt Nam:

- Tổng thư ký Bộ Ngoại giao Hy Lạp thăm chính thức Việt Nam (tháng 8/1997);
- Bộ trưởng Ngoại giao Hy Lạp Petro Moliviatis tham dự Hội nghị Cấp cao ASEM 5 tại

Hà Nội (tháng 10/2004);

- Thủ tướng Hy Lạp Kostas Karamanlis và phu nhân thăm chính thức Việt Nam (tháng 5/2007);
- Tổng thống Hy Lạp Karolos Papoulias thăm chính thức Việt Nam (11-16/10/2008);
- Đại sứ Đặc mệnh toàn quyền Hy Lạp, Nicolas D. Kanellos, sang thăm Việt Nam (7/2015);
- Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Hy Lạp Dimitrios Koutsoumpas (tháng 7/2016);
- Bộ trưởng Ngoại giao Hy Lạp Nikolaos Kotzias sang thăm Việt Nam (02/2017);
- Tổng thống Katerina Sakellaropoulou tới Việt Nam (tháng 5/2022);
- Bộ trưởng Ngoại giao Hy Lạp Nikolaos Dendias (tháng 8/2022).

b) Đoàn Việt Nam thăm Hy Lạp:

- Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Ngoại giao Nguyễn Mạnh Cảm thăm Hy Lạp (tháng 2/1998);
- Trợ lý Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Nguyễn Trung Thành thăm Hy Lạp (28/02-01/03/2005);
- Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết thăm chính thức Hy Lạp (tháng 6/2008);
- Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Ngoại Giao Nguyễn Gia Khiêm thăm chính thức Hy Lạp (tháng 6/2009);
- Phó Chủ tịch Quốc hội Ưông Chu Lưu thăm và làm việc tại Hy Lạp (năm 2013);
- Trưởng Ban Đối ngoại Trung ương Đảng, Hoàng Bình Quân thăm và làm việc tại Hy Lạp (năm 2015);
- Đại sứ Trần Thị Hà Phương sang Macedonia Hy Lạp (5/2015);
- Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương, Võ Văn Thưởng đã thăm và làm việc tại Hy Lạp (tháng 5/2018)
- Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh thăm chính thức Cộng hòa Hy

Lạp (tháng 7/2018)

- Đoàn đại biểu Đảng Cộng sản Việt Nam do đồng chí Nguyễn Văn Bình, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Kinh tế Trung ương dẫn đầu đã thăm và làm việc tại Hy Lạp từ 14/9 - 18/9/2019.
- Phó Chủ tịch nước Võ Thị Ánh Xuân thăm chính thức Hy Lạp từ ngày 31/10 - 02/11/2021;
- Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Đức Hải thăm Hy Lạp (tháng 9/2025).

2. Cộng đồng người Việt Nam tại Hy Lạp

Hiện nay, người Việt Nam sinh sống, làm việc và học tập chủ yếu tại thủ đô Athens với khoảng gần 1.200 người. Người Việt Nam sang định cư và sinh sống tại Hy Lạp khá sớm trong các thập niên sau ngày 30/4/1975.

Đa phần người Việt Nam đã sang định cư tại Hy Lạp và làm việc trong các ngành như kinh doanh ăn uống, mở cơ sở kinh doanh riêng như siêu thị, nhà hàng, các xưởng chế biến thực phẩm,...

Cộng đồng người Việt Nam tại Hy Lạp được đánh giá cao là một trong số ít cộng đồng nhập cư tuân thủ luật pháp, hòa nhập vào đời sống nước sở tại và sống đoàn kết. Đặc biệt dù xa Việt Nam nhiều năm, nhưng việc giữ gìn bản sắc văn hóa Việt vẫn được nhiều gia đình ở đây xem trọng.

Văn hóa – văn nghệ cội nguồn của cộng đồng người Việt Nam tại Hy Lạp cũng là một hoạt động ngoại giao văn hóa nhằm giới thiệu một số nét độc đáo của nghệ thuật ca múa nhạc Việt Nam với Hy Lạp và bạn bè quốc tế.

3. Hiệp định khung đã ký giữa Việt Nam và Hy Lạp

- Hiệp định khung về hợp tác kinh tế, công nghiệp và công nghệ giữa hai nước (1996).
- Hiệp định khung về Hợp tác du lịch (2007).
- Hiệp định về hợp tác Văn hoá (2008).

- Hiệp định khuyến khích và bảo hộ đầu tư, Biên bản ghi nhớ về hợp tác giữa Bộ Ngoại giao hai nước; Biên bản ghi nhớ về Hợp tác trong lĩnh vực năng lượng giữa Bộ Công Thương Việt Nam và Bộ Phát triển Hy Lạp (2008).
- Hiệp định Vận tải hàng không (2009).
- Hiệp định Hợp tác Du lịch (2013).
- Hiệp định Miễn thị thực cho hộ chiếu ngoại giao (2018).

Quan hệ thương mại Việt Nam – Hy Lạp

Tình hình xuất khẩu của Việt Nam sang Hy Lạp năm 2024

Theo số liệu thống kê của Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC) năm 2024, tổng giá trị hàng hóa Hy Lạp nhập khẩu từ các quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới đạt hơn 89,2 tỉ USD. Hy Lạp nhập khẩu nhiều nhất từ Đức với thị phần là 10,6%, kế đến là Trung Quốc (8,4%), Ý (8,4%).

Trong đó, Việt Nam xuất khẩu sang Hy Lạp đạt hơn 366.613 triệu USD, chiếm tỷ trọng khá khiêm tốn, 0,4% trong tổng nhập khẩu của Hy Lạp, giá trị xuất khẩu giảm 4% so với 2023, bình quân tăng trưởng xuất khẩu trong giai đoạn 2020 – 2024 đạt 13%/năm. Việt Nam là quốc gia xếp thứ 37 trong số các nhà cung ứng sang thị trường Hy Lạp.

Hàng hóa Việt Nam xuất khẩu sang thị trường Hy Lạp năm 2024 có kim ngạch xuất khẩu đạt giá trị cao trên 100 triệu USD chỉ có nhóm hàng máy điện và thiết bị điện... (HS 85), với giá trị đạt trên 113,2 triệu USD. Các nhóm hàng hóa khác đạt giá trị xuất khẩu dao động từ 1 ngàn USD đến khoảng hơn 42,7 triệu USD.

Xét riêng về tăng trưởng xuất khẩu trong giai đoạn 2020 – 2024, nhóm hàng có mức tăng trưởng xuất khẩu bình quân mỗi năm cao trên 100% là Hoá chất hữu cơ (HS 29) với mức tăng trưởng cụ thể là 446%, Các loại vải dệt thoi đặc biệt... (HS 58) tăng 224%, Các chế phẩm từ rau, quả,... (HS 20) tăng 178%, Sợi filament nhân tạo; sợi dạng dài... (HS 54) tăng 172%, Dụng cụ, thiết bị quang học, nhiếp ảnh (HS 90) tăng 137%, Tàu thủy, thuyền

và các kết cấu nổi (HS 89) tăng 111% và Ngũ cốc (HS 10) tăng 109%.

Các nhóm hàng xuất khẩu chính của Việt Nam sang thị trường Hy Lạp trong năm 2024 bao gồm:

- HS 85: Máy điện và thiết bị điện và các bộ phận của chúng; máy ghi và tái tạo âm thanh, máy ghi và tái tạo hình ảnh và âm thanh truyền hình, bộ phận và phụ kiện của các loại máy trên.
- HS 84: Lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi, máy và thiết bị cơ khí; các bộ phận của chúng.
- HS 64: Giày, dép, ghệt và các sản phẩm tương tự; các bộ phận của các sản phẩm trên.
- HS 09: Cà phê, chè, chè Paragoay và các loại gia vị.
- HS 90: Dụng cụ, thiết bị quang học, nhiếp ảnh, điện ảnh, đo lường, kiểm tra độ chính xác, y tế hoặc phẫu thuật; các bộ phận và phụ kiện của chúng.
- HS 40: Cao su và các sản phẩm bằng cao su.
- HS 39: Plastic và các sản phẩm bằng plastic.
- HS 08: Quả và quả hạch ăn được; vỏ quả thuộc họ cam quýt hoặc các loại dưa.
- HS 87: Xe cộ trừ phương tiện chạy trên đường xe lửa hoặc xe điện, và các bộ phận và phụ kiện của chúng.
- HS 95: Đồ chơi, thiết bị trò chơi và dụng cụ thể thao; các bộ phận và phụ kiện của chúng.

Các nhóm hàng xuất khẩu chính của Việt Nam sang Hy Lạp năm 2024

Đơn vị tính: ngàn USD

Mã sản phẩm	Tên sản phẩm	Kim ngạch xuất khẩu		% tăng /giảm năm 2020 - 2024	% tăng /giảm năm 2023 - 2024
		Năm 2023	Năm 2024		

	Tổng cộng	382.287	366.613	13	-4
‘85	Máy điện và thiết bị...	158.565	113.255	-2	-29
‘84	Lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi...	18.281	42.722	27	134
‘64	Giày, dép, ghệt...	24.994	26.174	12	5
‘09	Cà phê, chè...	12.888	21.622	20	68
‘90	Dụng cụ, thiết bị quang học, nhiếp ảnh...	30.850	21.213	137	-31
‘40	Cao su..	14.175	19.521	29	38
‘39	Plastic...	11.460	17.970	25	57
‘08	Quả và quả hạch ăn được...	15.325	16.179	18	6
‘87	Xe cộ trừ phương tiện chạy trên đường xe lửa...	14.621	14.758	52	1
‘95	Đồ chơi...	9.281	9.343	22	1

Nguồn: Trademap 2024

1. Máy điện và thiết bị điện... (HS 85)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2020	2021	2022	2023	2024
Nhập khẩu từ Việt Nam	125.123	158.293	157.309	158.565	113.255
Nhập khẩu từ thế giới	3.716.844	4.985.843	5.852.781	5.923.741	6.747.472

Nguồn: Trademap.org

Năm 2024, Việt Nam là một nhà cung ứng thứ 14 của nhóm hàng (HS 85) sang thị trường Hy Lạp. Nhà cung ứng lớn nhất là Trung Quốc, chiếm 28,9% thị phần nhập khẩu của Hy Lạp. Xếp thứ hai sau Trung Quốc là Đức, chiếm 12,3%. Kế đến là Ý (10,7%); Hà Lan (8,5%); Pháp (4,2%); Ấn Độ (3,8%);... Mức thuế trung bình Hy Lạp áp cho nhóm hàng này của Việt Nam là 0,4%. Giai đoạn năm 2020 – 2024, xuất khẩu nhóm hàng (HS 85) của Việt Nam sang Hy Lạp đạt giá trị tăng trưởng âm, trung bình mỗi năm giảm 2%. Riêng giai đoạn 2020 – 2021, tăng trưởng xuất khẩu là 27%, với tổng kim ngạch xuất khẩu đạt 158,293 triệu USD.

Các Sản phẩm xuất khẩu chính thuộc nhóm hàng (HS 85) vào thị trường Hy Lạp là:

- HS 8517: Bộ điện thoại, kể cả điện thoại di động (telephones for cellular networks) hoặc điện thoại dùng cho mạng không dây khác; thiết bị khác để truyền và nhận tiếng, hình ảnh hoặc dữ liệu khác, kể cả các thiết bị viễn thông nối mạng hữu tuyến hoặc không dây (như loại sử dụng trong mạng nội bộ hoặc mạng diện rộng), trừ loại thiết bị truyền và thu của nhóm 84.43, 85.25, 85.27 hoặc 85.28.
- HS 8504: Biến thế điện, máy biến đổi điện tĩnh (ví dụ, bộ chỉnh lưu) và cuộn cảm.
- HS 8518: Micro và giá đỡ micro; loa đã hoặc chưa lắp ráp vào trong vỏ loa; tai nghe có khung chụp qua đầu và tai nghe không có khung chụp qua đầu, có hoặc không ghép nối với một micro, và các bộ gồm có một micro và một hoặc nhiều loa; thiết bị điện khuếch đại âm tần; bộ tăng âm điện.
- HS 8507: Ấc qui điện, kể cả tấm vách ngăn của nó, hình chữ nhật hoặc hình khác (kể cả hình vuông).

Sản phẩm xuất khẩu chủ lực thuộc nhóm hàng (HS 85) là HS 8517. Xét riêng về tăng trưởng giá trị xuất khẩu sản phẩm này trong giai đoạn 2020 – 2024, trung bình mỗi năm xuất khẩu giảm 10% về khối lượng và giảm 3% về giá trị, riêng năm 2021 tăng trưởng xuất khẩu là 27%. Việt Nam là nhà cung cấp lớn thứ 5 sản phẩm này sang thị trường Hy Lạp, chiếm 7,2% thị phần nhập khẩu của Hy Lạp. Nhà cung ứng chiếm thị phần lớn nhất tại Hy Lạp là Ý, chiếm 25,1%; kế đến là Hà Lan với 15,3%, Trung Quốc (14,4%) và Đức (10,6%). Mức thuế Hy Lạp áp cho sản phẩm này của Việt Nam là 0%.

Năm 2024, sản phẩm thứ hai đạt giá trị xuất khẩu cao là (HS 8504), với kim ngạch xuất khẩu đạt hơn 4,8 triệu USD, tăng 666% so với năm 2023. Việt Nam là nhà xuất khẩu sản phẩm (HS 8504) xếp vị trí thứ 12 của Hy Lạp. Chiếm thị phần xuất khẩu lớn nhất tại thị trường Hy Lạp là Trung Quốc (33,2%); kế đến là Đức (13,7%); Hà Lan (11,9%); Ý (9%); Áo (6,3%).... Hy Lạp áp thuế 0% đối với sản phẩm này của Việt Nam.

Giai đoạn năm 2020 – 2024, xuất khẩu sản phẩm (HS 8518) từ Việt Nam sang Hy Lạp tăng trong năm 2021 với tăng 34% so với năm 2020. Xuất khẩu giảm trở lại vào năm 2022 với mức giảm 69%, sau đó xuất khẩu tăng vọt lên 92% vào năm 2023 và tăng 61% vào năm 2024 với giá trị xuất khẩu (HS 8518) đạt 1,293 triệu USD. Bình quân mỗi năm xuất khẩu tăng trưởng 26% về khối lượng và 16% về giá trị. Việt Nam là nhà cung cấp thứ 13 trong số các quốc gia và vùng lãnh thổ xuất khẩu sản phẩm (HS 8518) sang Hy Lạp, chiếm thị phần khá nhỏ, chỉ 0,7%. Nhà cung cấp chiếm thị phần nhập khẩu lớn nhất của Hy Lạp là Trung Quốc (32,7%); tiếp theo là Đức (29,1%), Hà Lan (9,4%), Ý (5,3%),... Hy Lạp áp thuế 0% đối với sản phẩm (HS 8518) của Việt Nam.

Năm 2024, Việt Nam là nhà cung cấp sản phẩm (HS 8507) lớn thứ 19 của Hy Lạp, chiếm thị phần khá khiêm tốn, chỉ 0,5%. Kim ngạch xuất khẩu đạt 1,074 triệu USD, tăng 42% so với năm 2023. Xét riêng về tăng trưởng xuất khẩu trong giai đoạn 2020 – 2024, bình quân mỗi năm xuất khẩu tăng 11% về khối lượng và tăng 16% về giá trị. Mức thuế Hy Lạp áp cho sản phẩm (HS 8507) của Việt Nam là 0%. 5 nhà cung ứng hàng đầu sản phẩm này sang thị trường Hy Lạp là Trung Quốc, Ý, Hàn Quốc, Cộng hòa Séc, Đức, với thị phần tương

ứng là 19,7%; 11,7%; 10,1%; 9,1% và 7,4%.

2. Lò phản ứng hạt nhân... (HS 84)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2020	2021	2022	2023	2024
Nhập khẩu từ Việt Nam	15.666	12.326	18.121	18.281	42.722
Nhập khẩu từ thế giới	4.277.013	5.488.797	5.812.589	5.994.540	6.313.900

Nguồn: Trademap.org

Năm 2024, Hy Lạp nhập khẩu hơn 6,3 tỉ USD nhóm hàng (HS 84) từ thế giới, trong đó nhập khẩu nhiều nhất từ Trung Quốc với thị phần là 22,9%. Kế đến nhà Ý chiếm 17,4% thị phần trong tổng nhập khẩu của Hy Lạp và Đức (15,7%). Hy Lạp nhập khẩu nhóm hàng này của Việt Nam khá ít chỉ 0,7% thị phần. Việt Nam là nhà cung ứng thứ 20 của Hy Lạp. Kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng (HS 84) đạt hơn 42,7 triệu USD, tuy xuất khẩu tăng trưởng 134% so với năm 2023, nhìn chung trong toàn giai đoạn từ 2020 – 2024 thì tăng trưởng xuất khẩu trung bình tăng 27% mỗi năm.

Hai nhóm hàng xuất khẩu chủ lực của nhóm hàng (HS 84) từ Việt Nam sang Hy Lạp trong năm 2024 gồm: (HS 8402) Nồi hơi tạo ra hơi nước hoặc tạo ra hơi khác (trừ các nồi hơi đun nóng nước trung tâm có khả năng sản xuất ra hơi với áp suất thấp); nồi hơi nước quá nhiệt và (HS 8471) Máy xử lý dữ liệu tự động và các khối chức năng của chúng; đầu đọc từ tính hay đầu đọc quang học, máy truyền dữ liệu lên các phương tiện truyền dữ liệu dưới dạng mã hóa và máy xử lý những dữ liệu này, chưa được chi tiết hay ghi ở nơi khác..

Việt Nam xuất khẩu sản phẩm (HS 8402) đứng vị trí thứ nhất vào thị trường Hy Lạp với thị phần chiếm 77,8%. Mức giá xuất khẩu sản phẩm này là 4,421 USD/tấn. Năm 2024, Việt Nam đã xuất khẩu 4,965 tấn sản phẩm có giá trị là 21,948 triệu USD.

Xuất khẩu sản phẩm (HS 8471) của Việt Nam vào thị trường Hy Lạp đạt gần 6,4 triệu USD

trong năm 2024. Nhìn chung xuất khẩu sản phẩm này trong giai đoạn 2020 – 2024 bình quân mỗi năm giảm 27% về khối lượng và giảm 6% về giá trị, riêng giai đoạn 2022 – 2021 xuất khẩu tăng trưởng 51%. Việt Nam là nhà cung ứng thứ 12 của Hy Lạp, nhưng chỉ chiếm thị phần khá khiêm tốn là 0,6%. Nhà cung ứng chiếm lĩnh phần lớn thị phần tại Hy Lạp là Trung Quốc, chiếm 47,3%, áp đảo so với các nhà cung ứng khác. Xếp sau Trung Quốc là Hà Lan (12,9%); Thái Lan (8,7%); Ý (7,5%) và Đức (5,8%)... Hy Lạp áp thuế 0% đối với sản phẩm này của Việt Nam.

3. Giày, dép, ghệt... (HS 64)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2020	2021	2022	2023	2024
Nhập khẩu từ Việt Nam	17.489	17.417	22.903	24.994	26.174
Nhập khẩu từ thế giới	604.779	733.215	951.528	904.199	927.557

Nguồn: Trademap.org

Năm 2024, Ý là nhà cung cấp lớn nhất trong số các quốc gia và vùng lãnh thổ xuất khẩu nhóm hàng (HS 64) sang thị trường Hy Lạp, chiếm 16,5% thị phần. Nhà cung ứng lớn thứ hai sau Ý là Bỉ với 13,8%; kế đến là Trung Quốc (12,9%); Đức (12,1%); Hà Lan (11%); Tây Ban Nha (47,6%) và Việt Nam xếp vị trí thứ 11 với thị phần khá nhỏ là 2,8%.

Kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng (HS 64) từ Việt Nam vào Hy Lạp trong năm 2024 đạt khoảng 26,1 triệu USD. Giai đoạn 2020 – 2024, tăng trưởng xuất khẩu trung bình tăng 12%/năm. Nhìn chung trong giai đoạn 2020 – 2024, tăng trưởng từng năm không đồng đều, năm 2021 có mức tăng 0% so với năm 2020, sau đó năm 2022 có mức tăng vượt bậc 31%, năm 2023 tăng 9% và năm 2024 tăng 5%.

Các sản phẩm chính thuộc nhóm hàng (HS 64) Việt Nam xuất khẩu sang Hy Lạp trong năm 2024 gồm:

- HS 6404: Giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng vật liệu dệt;
- HS 6403: Giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng da thuộc.
- HS 6402: Các loại giày, dép khác có đế ngoài và mũ bằng cao su hoặc plastic.

Sản phẩm giày dép... (HS 6404) là sản phẩm xuất khẩu chủ lực thuộc nhóm hàng (HS 64), với tổng giá trị xuất khẩu của Việt Nam vào Hy Lạp trong năm 2024 đạt khoảng 13,5 triệu USD. Xét về tăng trưởng xuất khẩu từ năm 2020 đến năm 2024, bình quân mỗi năm xuất khẩu tăng trưởng -8% về khối lượng và 7% về giá trị, riêng năm 2022 xuất khẩu tăng 20% so với năm 2021. Việt Nam nằm trong top 10 nhà cung ứng sản phẩm này của thị trường Hy Lạp, xếp vị trí thứ 9. Nhà cung ứng lớn nhất là Bỉ (17,9%); kế đến là Đức (14,2%); Ý (12,3%); Trung Quốc (9,4%); Hà Lan (8,7%); Thổ Nhĩ Kỳ (6,6%); Ba Lan (5,5%); Tây Ban Nha (5,1%), Việt Nam (4,5) và Romania (3,8%). Mức thuế trung bình áp cho sản phẩm này của Việt Nam là 11,9%.

Sản phẩm xuất khẩu lớn thứ 2 của nhóm hàng này là (HS 6403), với tổng kim ngạch xuất khẩu trong năm 2024 đạt hơn 8,2 triệu USD, tăng 38% so với năm 2023, bình quân mỗi năm xuất khẩu tăng trưởng 16% về giá trị và tăng 5% về khối lượng trong giai đoạn năm 2020 – 2024. Mức thuế trung bình Hy Lạp áp cho sản phẩm này của Việt Nam là 4,2%. Chiếm thị phần lớn nhất trong tổng nhập khẩu của Hy Lạp là Ý (22,6%); tiếp theo là Hà Lan (17,7%); Đức (12,7%); Bỉ (11,3%); Tây Ban Nha (7%); Pháp (5,2%); Ba Lan (4,6%); Romania (3%); Trung Quốc (2,9%); Thổ Nhĩ Kỳ (2,6%) và Việt Nam xếp thứ 11 với thị phần nhỏ, 2,4%.

Đối với sản phẩm (HS 6402) của Việt Nam, Hy Lạp áp thuế ở mức 11,9%. Kim ngạch xuất khẩu sản phẩm này sang Hy Lạp trong năm 2024 đạt hơn 2,5 triệu USD, chiếm thị phần khá khiêm tốn tại thị trường Hy Lạp, chỉ 1,2%. Xét về tăng trưởng xuất khẩu từ năm 2020 đến năm 2024, bình quân mỗi năm xuất khẩu tăng trưởng 17% về khối lượng và 21% về

giá trị, riêng năm 2024 giá trị xuất khẩu giảm 44% so với năm 2023. Trung Quốc là thị trường xuất khẩu sản phẩm (HS 6402) lớn nhất của Hy Lạp, chiếm 31,1% thị phần, áp đảo so với các đối thủ khác. Ý là nhà cung ứng lớn thứ hai, với thị phần 13,4%; kế đến là Đức (10,5%); Bỉ (10,4%)...

4. Cà phê, chè... (HS 09)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2020	2021	2022	2023	2024
Nhập khẩu từ Việt Nam	9.412	10.806	14.160	12.888	21.622
Nhập khẩu từ thế giới	259.387	319.361	382.104	412.030	470.003

Nguồn: *trademap.org*

Năm 2024, Việt Nam là quốc gia xuất khẩu nhóm hàng (HS 09) lớn thứ 5 vào thị trường Hy Lạp, chiếm 4,6% thị phần nhập khẩu của Hy Lạp. Quốc gia xuất khẩu cà phê lớn nhất sang Hy Lạp là Ý, chiếm 26% thị phần; kế đến là Brazil (24,1%); Pháp (11,1%) và Đức (4,6%). Kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này của Việt Nam trong năm 2024 đạt hơn 21,6 triệu USD, tăng 68% so với năm 2023, trung bình tăng 20%/năm trong giai đoạn 2020 – 2024.

Sản phẩm xuất khẩu chính thuộc nhóm hàng (HS 09) gồm: HS 0901, HS 0904, HS 0906.

- (HS 0901) Cà phê, rang hoặc chưa rang, đã hoặc chưa khử chất caffeine; vỏ quả và vỏ lụa cà phê; các chất thay thế cà phê có chứa cà phê theo tỷ lệ nào đó.

Theo ITC, mức thuế trung bình Hy Lạp áp cho sản phẩm (HS 0901) của Việt Nam là 0,8%. Kim ngạch xuất khẩu sản phẩm (HS 0901) từ Việt Nam sang Hy Lạp trong năm 2024 đạt hơn 14,6 triệu USD, tăng 90% so với năm 2023. Tính chung trên toàn giai đoạn 2020 – 2024, tăng trưởng xuất khẩu bình quân giảm 2%/năm về khối lượng và tăng 21%/năm về giá trị. Việt Nam là nhà cung cấp cà phê lớn thứ 6 của Hy Lạp, tuy nhiên thị phần của Việt

Nam lại khá nhỏ, chỉ 3,4%. Ba nhà cung ứng lớn nhất của Hy Lạp là Ý (28,2%); Brazil (26,4%) và Pháp (11,8%)...

Trong quý 2/2025, thị phần cà phê của Việt Nam trong tổng lượng nhập khẩu của Hy Lạp chiếm 2,9%, thấp hơn so với 4,8% trong quý 2/2024. Hy Lạp nhập khẩu cà phê đạt khoảng 16,1 nghìn tấn, trị giá 164,6 triệu USD trong quý 2/2025, tăng 123% về lượng và tăng 117% về trị giá so với quý 1/2025.

Giá nhập khẩu bình quân cà phê của Hy Lạp đạt 4.516 USD/tấn, với khối lượng nhập khẩu 3.246 tấn vào năm 2024.

- (HS 0904) Hạt tiêu thuộc chi Piper; quả ớt thuộc chi Capsicum hoặc chi Pimenta, khô, xay hoặc nghiền.

Sản phẩm xuất khẩu lớn thứ hai thuộc nhóm hàng (HS 09) của Việt Nam sang Hy Lạp là (HS 0904), với tổng kim ngạch xuất khẩu đạt hơn 5,4 triệu USD. Năm 2024, Hy Lạp áp thuế 0,4% đối với sản phẩm này của Việt Nam. Mức giá nhập khẩu Hy Lạp nhập sản phẩm (HS 0904) của Việt Nam là 5.346 USD/tấn. Xét về tăng trưởng xuất khẩu, trung bình mỗi năm xuất khẩu tăng 7% về khối lượng và tăng 48% về giá trị, năm 2021, xuất khẩu tăng vượt trội 56% về giá trị so với năm 2020. Với tỷ trọng lớn chiếm 42,3% trong tổng nhập khẩu (HS 0904) của Hy Lạp, Việt Nam trở thành nhà cung cấp lớn nhất tại thị trường này. Các nhà cung cấp lớn tiếp theo là Tây Ban Nha (19,9%); Trung Quốc (10,9%); Đức (5,1%) và Hà Lan (4%)...

- (HS 0906) Quế và hoa quế.

0% là mức thuế trung bình Hy Lạp cho sản phẩm (HS 0906) của Việt Nam khi xuất khẩu sang thị trường này. Năm 2024, Việt Nam xuất khẩu gần 1,3 triệu USD, giảm 5% so với năm 2023. Mức giá nhập khẩu (HS 0906) của Hy Lạp từ Việt Nam là 2.972 USD/tấn. Việt Nam là nhà cung ứng hàng đầu của Hy Lạp, chiếm 50,4% thị phần tại thị trường này. Nhà cung ứng lớn thứ hai tại Hy Lạp là Sri Lanka (14%); kế đến là Indonesia (10,6%); Ý (6,9%); Áo (5%) và Hà Lan (3,6%).

5. Dụng cụ, thiết bị quang học... (HS 90)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2020	2021	2022	2023	2024
Nhập khẩu từ Việt Nam	971	2.686	16.409	30.850	21.213
Nhập khẩu từ thế giới	1.181.128	1.420.106	1.467.258	1.669.962	1.718.500

Nguồn: Trademap.org

Năm 2024, Việt Nam xuất khẩu hơn 21,2 triệu USD nhóm hàng (HS 90) sang thị trường Hy Lạp, giảm 31% so với năm 2023 và trung bình tăng 137%/năm trong giai đoạn 2020 – 2024. Việt Nam chiếm 1,2% thị phần trong tổng nhập khẩu nhóm hàng này tại Hy Lạp và là nhà cung cấp thứ 14 của Hy Lạp. Đức là nhà cung cấp hàng đầu của Hy Lạp, chiếm thị phần 19,1%; tiếp theo là Hà Lan (18,6%); Trung Quốc (9,4%); Ý (9,1%)... Mức thuế trung bình Hy Lạp áp cho nhóm hàng này của Việt Nam là 0,1%.

Sản phẩm xuất khẩu chủ lực thuộc nhóm hàng (HS 90) từ Việt Nam sang thị trường Hy Lạp là (HS 9028) Thiết bị đo khí, chất lỏng hoặc lượng điện được sản xuất hoặc cung cấp, kể cả thiết bị kiểm tra kích cỡ sử dụng cho các thiết bị trên. Việt Nam là nhà cung ứng thứ 5 sản phẩm này tại Hy Lạp. Trong đó, Pháp giữ ngôi đầu bảng, chiếm 18,5% thị phần của Hy Lạp, Romania xếp thứ hai với thị phần là 17,9%. Nhà cung ứng lớn tiếp theo là Trung Quốc (15,7%); Đức (12,6%) và Việt Nam (10,3%). 0% là mức thuế trung bình Hy Lạp cho sản phẩm (HS 9028) của Việt Nam khi xuất khẩu sang thị trường này. Năm 2024, Việt Nam xuất khẩu hơn 20,3 triệu USD, giảm 33% so với năm 2023. Tính chung trên toàn giai đoạn 2020 – 2024, tăng trưởng xuất khẩu bình quân sản phẩm này vào Hy Lạp tăng 114%/năm về khối lượng và tăng 204%/năm về giá trị. Mức giá nhập khẩu (HS 9028) của Hy Lạp từ Việt Nam là 205.633 USD/tấn.

Sản phẩm xuất khẩu lớn thứ 2 của nhóm hàng này là Thiết bị và dụng cụ dùng cho ngành

y, phẫu thuật, nha khoa hoặc thú y, kể cả thiết bị ghi biểu đồ nhấp nháy, thiết bị điện y học khác và thiết bị kiểm tra thị lực (HS 9018). Năm 2024, Việt Nam xuất khẩu sản phẩm này vào Hy Lạp đạt 1 triệu USD, tăng 20% so với năm 2023. Xét về tăng trưởng xuất khẩu trong giai đoạn 2020 – 2024, trung bình mỗi năm xuất khẩu tăng 20% về khối lượng và 9% về giá trị, riêng năm 2023 tăng 33% so với năm 2022. Mức thuế trung bình Hy Lạp áp cho sản phẩm này của Việt Nam là 0%.

6. Cao su... (HS 40)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2020	2021	2022	2023	2024
Nhập khẩu từ Việt Nam	7.119	8.236	14.516	14.175	19.521
Nhập khẩu từ thế giới	462.971	571.278	560.319	582.289	618.545

Nguồn: Trademap.org

Năm 2024, Việt Nam xuất khẩu hơn 19,5 triệu USD nhóm hàng (HS 40) sang Hy Lạp, tăng 38% so với năm 2023, nhìn chung xuất khẩu tăng 29%/năm trong giai đoạn 2020 – 2024. Thị phần của Việt Nam tại Hy Lạp khá nhỏ, chỉ chiếm 3,2% tỷ trọng trong tổng nhập khẩu nhóm hàng này của Hy Lạp từ thế giới. Trung Quốc là nhà cung cấp lớn trong của Hy Lạp, với 18,4% thị phần, kế đến là Đức (9,3%); Ý (8,8%); Slovenia (7,2%); Ba Lan (5,1%); Thổ Nhĩ Kỳ (4,6%);... và Việt Nam giữ vị trí thứ 13 trong số các quốc gia và vùng lãnh thổ cung cấp nhóm hàng này vào thị trường Hy Lạp.

Các sản phẩm xuất khẩu chính thuộc nhóm hàng (HS 40) từ Việt Nam sang thị trường Hy Lạp gồm:

- HS 4011: Lớp loại bơm hơi bằng cao su, chưa qua sử dụng;
- HS 4001: Cao su tự nhiên, nhựa cây balata, nhựa kết, nhựa cây cùc cao su, nhựa cây họ sacolasea và các loại nhựa tự nhiên tương tự, ở dạng nguyên sinh hoặc dạng tấm, lá hoặc

dải.

Trong số các sản phẩm chính thuộc nhóm hàng (HS 40) thì sản phẩm (HS 4011) là sản phẩm xuất khẩu đạt giá trị cao nhất, với kim ngạch xuất khẩu đạt gần 14,4 triệu USD. Xuất khẩu tăng 22% so với năm 2023. Riêng trong giai đoạn 2020 – 2024, xuất khẩu tăng 37% về khối lượng và tăng 37% về giá trị. Hy Lạp áp thuế trung bình 0% cho sản phẩm này của Việt Nam. Hy Lạp nhập khẩu sản phẩm (HS 4011) nhiều nhất từ thị trường Trung Quốc (13,3%); kế đến là Slovenia (12,2%); Ý (8%); Ba Lan (6,9%); Serbia (5,8%); ... và Việt Nam chiếm thị phần khá nhỏ chỉ 4%, giữ vị trí thứ 12.

Việt Nam là nhà cung ứng sản phẩm (HS 4001) hàng đầu tại thị trường Hy Lạp với thị phần lớn 40,6%. Bờ Biển Ngà đứng thứ 2 với thị phần 18,7%, tiếp theo Bulgaria (13,2%), Indonesia (10%),... Xuất khẩu sản phẩm (HS 4001) từ năm 2020 đến năm 2024 tăng trưởng không đều, xuất khẩu tăng vào năm 2021 và năm 2022, tăng lần lượt là 75% và 11%. Tiếp theo xuất khẩu giảm trở lại vào năm 2023 với mức giảm 42% và tăng mạnh vào năm 2024 là 121%. Nhìn chung trong toàn giai đoạn, xuất khẩu tăng 13% về khối lượng và 15% về giá trị. Kim ngạch xuất khẩu sản phẩm (HS 4001) từ Việt Nam vào thị trường Hy Lạp năm 2024 đạt hơn 4,5 triệu USD. Mức giá Hy Lạp nhập khẩu sản phẩm này từ Việt Nam là 2.146 USD/tấn và khối lượng xuất khẩu đạt 2.103 tấn. Mức thuế trung bình Hy Lạp áp cho sản phẩm (HS 4001) của Việt Nam là 0%.

7. Plastic... (HS 39)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2020	2021	2022	2023	2024
Nhập khẩu từ Việt Nam	6.120	10.355	6.076	11.460	17.970
Nhập khẩu từ thế giới	2.037.285	2.875.959	3.069.830	2.808.318	3.001.882

Nguồn: Trademap.org

Năm 2024, Việt Nam là nhà cung ứng thứ 26 trong số các quốc gia và vùng lãnh thổ xuất

khẩu nhóm hàng (HS 39) sang thị trường Hy Lạp. Thị phần của Việt Nam tại thị trường này khá khiêm tốn, chỉ chiếm 0,6% trong tổng nhập khẩu nhóm hàng này của Hy Lạp từ thế giới. Ý là nhà cung ứng chiếm thị phần lớn nhất (13,2%); kế đến là Đức (12,2%); Thổ Nhĩ Kỳ (9,3%); Trung Quốc (8,3%); Bỉ (5,6%);...

Xuất khẩu nhóm hàng (HS 39) của Việt Nam vào Hy Lạp năm 2024 đạt gần 18 triệu USD, tăng 57% so với năm 2023, trung bình xuất khẩu tăng trưởng 25%/năm trong giai đoạn 2020 – 2024.

Trong các sản phẩm xuất khẩu thuộc nhóm hàng (HS 39) thì sản phẩm (HS 3919) Tấm, phiến... là sản phẩm có mức tăng trưởng xuất khẩu cao, trung bình mỗi năm tăng 173% trong giai đoạn 2020 – 2024.

Các sản phẩm xuất khẩu chính thuộc nhóm hàng (HS 39) từ Việt Nam sang thị trường Hy Lạp gồm:

- HS 3907: Polyaxetal, polyete khác và nhựa epoxit, dạng nguyên sinh; polycarbonat, nhựa ankyt, este polyalyl và các polyeste khác, dạng nguyên sinh.
- HS 3923: Các sản phẩm dùng trong vận chuyển hoặc đóng gói hàng hóa, bằng plastic; nút, nắp, mũ van và các loại nút đẩy khác bằng plastic.
- HS 3902: Polyme từ propylen hoặc từ các olefin khác, dạng nguyên sinh.
- HS 3924: Bộ đồ ăn, bộ đồ dùng nhà bếp, các sản phẩm gia dụng và các sản phẩm phục vụ vệ sinh khác, bằng plastic.

Sản phẩm có giá trị xuất khẩu lớn thứ nhất là (HS 3907). Kim ngạch xuất khẩu đạt hơn 8 triệu USD, tăng 140% so với năm 2023. Hy Lạp nhập khẩu sản phẩm này của Việt Nam với giá 1.147 USD/tấn. Mức thuế Hy Lạp áp cho sản phẩm (HS 3907) từ Việt Nam là 0,6%. Thổ Nhĩ Kỳ là nhà cung cấp lớn nhất, chiếm 28,4% tỷ trọng trong tổng nhập khẩu sản phẩm này của Hy Lạp. Xếp vị trí thứ hai là Đức, với thị phần 11,1%. Kế đến là Ý (9,5%); Oman (6,3%); Tây Ban Nha (5,6%); Hà Lan (5,5%);... và Việt Nam xếp thứ 9, với thị phần 3,6%.

Xuất khẩu sản phẩm (HS 3923) trong năm 2024 đạt khoảng 3,2 triệu USD, giảm 2% so với năm 2023. Trong giai đoạn 2020 – 2024, xuất khẩu tăng trưởng bình quân mỗi năm 0% về khối lượng và giảm 4% về giá trị. Mức thuế trung bình Hy Lạp áp cho sản phẩm này của Việt Nam là 0,6%. Mức giá xuất khẩu sản phẩm (HS 3923) là 1.691 USD/tấn. Thị phần của Việt Nam tại thị trường Hy Lạp là 0,8%, xếp vị trí thứ 20 trong số các nhà cung ứng sản phẩm này của Hy Lạp. Nhà cung ứng lớn nhất là Thổ Nhĩ Kỳ (14,2%); tiếp theo là Bulgaria (11,4%); Ý (11%); Trung Quốc (10,8%); Đức (8,9%)...

Đối với sản phẩm (HS 3902) của Việt Nam, Hy Lạp áp thuế ở mức 3%. Kim ngạch xuất khẩu sản phẩm này sang Hy Lạp trong năm 2024 đạt khoảng 3 triệu USD, chiếm thị phần khá khiêm tốn tại thị trường Hy Lạp, chỉ 2,2%. Xét về tăng trưởng xuất khẩu từ năm 2020 đến năm 2024, bình quân mỗi năm xuất khẩu tăng trưởng 22% về khối lượng, riêng năm 2024 giá trị xuất khẩu tăng 47% so với năm 2023. Ả Rập Xê Út là thị trường xuất khẩu sản phẩm (HS 3902) lớn nhất của Hy Lạp, chiếm 27,9% thị phần, áp đảo so với các đối thủ khác. Hàn Quốc là nhà cung ứng lớn thứ hai, với thị phần 12,7%; kế đến là Bỉ (9,1%); Israel (16,1%), Đức (5,5%)...

Sản phẩm (HS 3924) xuất khẩu vào Hy Lạp năm 2024 đạt 1,1 triệu USD. Hy Lạp áp thuế 0% đối với sản phẩm này của Việt Nam. Việt Nam xuất khẩu sản phẩm (HS 3924) sang thị trường Hy Lạp với đơn giá 2.997 USD/tấn. Xét về tăng trưởng xuất khẩu trong giai đoạn năm 2020 – 2024, trung bình mỗi năm xuất khẩu tăng 77% về khối lượng và tăng 58% về giá trị; riêng năm 2024 xuất khẩu tăng 34% so với năm 2023. Trong số các quốc gia và vùng lãnh thổ xuất khẩu sản phẩm (HS 3924) vào thị trường Hy Lạp thì Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 17, chiếm 1% thị phần trong tổng nhập khẩu của Hy Lạp. Quốc gia xuất khẩu lớn nhất vào Hy Lạp là Trung Quốc (31,4%); kế đến là Thổ Nhĩ Kỳ (13%); Ý (8,1%); Bỉ (5,6%); Israel (5,4%)....

8. Quả và quả hạch ăn được... (HS 08)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2020	2021	2022	2023	2024
Nhập khẩu từ Việt Nam	7.988	12.206	13.161	15.325	16.179
Nhập khẩu từ thế giới	405.991	455.649	429.681	460.329	526.414

Nguồn: *trademap.org*

Trong giai đoạn 2020 – 2024, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng (HS 08) vào Hy Lạp tăng dần qua các năm, năm 2021 tăng trưởng vượt trội với 53% so với năm 2020, năm 2022 tăng 8%, năm 2023 tăng 16% và năm 2024 tăng 6%. Năm 2024, Việt Nam là nhà cung ứng thứ 8 nhóm hàng (HS 08) của Hy Lạp, chiếm 3,1% trong tổng nhập khẩu từ thế giới. Nhà cung ứng chiếm phần lớn thị trường Hy Lạp là Ecuador, với 29,5% thị phần, xếp vị trí thứ nhất. Các nhà cung ứng lớn xếp sau là Hà Lan (12,7%); Ý (6,3%) và Tây Ban Nha (6,2%). Kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng (HS 08) của Việt Nam sang thị trường Hy Lạp đạt gần 16,2 triệu USD, tăng 6% so với năm 2023; nhưng nhìn chung trung bình mỗi năm xuất khẩu tăng trưởng 6% về khối lượng và 18% về giá trị trong giai đoạn 2020 – 2024.

Sản phẩm chính thuộc nhóm hàng (HS 08) xuất khẩu từ Việt Nam vào Hy Lạp trong năm 2024 là dừa, quả hạch Brazil và hạt điều, tươi hoặc khô, đã hoặc chưa bóc vỏ hoặc lột vỏ (HS 0801).

Năm 2024, Hy Lạp nhập khẩu sản phẩm (HS 0801) của Việt Nam đạt khoảng 16,1 triệu USD, tăng 5% so với năm 2023. Giai đoạn năm 2020 – 2024, bình quân mỗi năm xuất khẩu tăng 21% về khối lượng và tăng 18% về giá trị. Việt Nam xuất khẩu sản phẩm này sang Hy Lạp với giá 6.320 USD/tấn. Mức thuế Hy Lạp áp cho sản phẩm (HS 0801) của Việt Nam là 0%. Thị phần của Việt Nam tại thị trường Hy Lạp rất lớn, chiếm 51,3% trong tổng nhập khẩu sản phẩm từ thế giới. Ấn Độ là nhà cung cấp lớn thứ 2 của Hy Lạp, chiếm 11% thị phần. Nhà cung cấp lớn tiếp theo là Hà Lan (10,4%); Đức (8,2%) và Indonesia (4,4%).

9. Xe cộ trừ phương tiện chạy trên đường xe lửa... (HS 87)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2020	2021	2022	2023	2024
Nhập khẩu từ Việt Nam	2.518	7.830	13.727	14.621	14.758
Nhập khẩu từ thế giới	2.452.117	3.306.024	3.668.360	4.807.274	4.940.568

Nguồn: Trademap.org

Xuất khẩu nhóm hàng (HS 87) từ Việt Nam sang thị trường Hy Lạp trong năm 2024 đạt hơn 14,7 triệu USD, tăng 1% so với năm 2023. Nhìn chung trong giai đoạn 2020 – 2024, trung bình xuất khẩu tăng trưởng 52%/năm. Thị phần của Việt Nam tại Hy Lạp là 0,3%. Đức là nhà cung ứng lớn nhất của Hy Lạp, chiếm 27,9% thị phần; kế đến là Ý (8,8%); Pháp (8,6%); Trung Quốc (7,3%); Tây Ban Nha (6,8%); Thổ Nhĩ Kỳ (5,8%)... và Việt Nam xếp thứ 25.

Sản phẩm xuất khẩu chính thuộc nhóm hàng (HS 87) là: Mô tô (kể cả moped) và xe đạp có gắn động cơ phụ trợ, có hoặc không có thùng xe bên cạnh; mô tô thùng (HS 8711).

Việt Nam xuất khẩu sản phẩm (HS 8711) vào thị trường Hy Lạp trong năm 2024 đạt khoảng 14,4 triệu USD, không tăng so với năm 2023. Giá thành xuất khẩu sản phẩm này của Việt Nam sang Hy Lạp trong năm 2024 là 14.929 USD/tấn. Mức thuế Hy Lạp áp cho sản phẩm này của Việt Nam là 3,1%. Việt Nam là nhà cung ứng lớn thứ 6 của Hy Lạp, chiếm 5,2% thị phần. Nhà cung ứng lớn nhất là Trung Quốc với 32,2% thị phần, đứng thứ 2 là Ý (23,2%), Nhật Bản (12,1%), Pháp (5,9%) và Đức (5,8%).

10. Đồ chơi... (HS 95)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2020	2021	2022	2023	2024
--	------	------	------	------	------

Nhập khẩu từ Việt Nam	379.129	531.775	656.876	660.184	665.371
Nhập khẩu từ thế giới	4.554	5.553	11.751	9.281	9.343

Nguồn: *Trademap.org*

Xuất khẩu nhóm hàng (HS 95) của Việt Nam sang thị trường Hy Lạp tăng giảm không đều qua các năm trong giai đoạn 2020 – 2024, tăng trưởng xuất khẩu nhóm hàng (HS 95) bình quân mỗi năm là 22%. Riêng năm 2022, xuất khẩu tăng cao đạt 112% so với năm 2021. Năm 2024, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng này vào Hy Lạp đạt khoảng 9,3 triệu USD, tăng 1% so với năm 2023. Việt Nam là nhà xuất khẩu thứ 13 nhóm hàng này sang Hy Lạp, chiếm thị phần 1,4%. Nhà cung cấp lớn nhất của Hy Lạp là Trung Quốc với thị phần là 48,5%, áp đảo so với các nhà cung cấp khác. Kế đến là Ireland (7,5%); Cộng hòa Séc (6%) và Đức (4,9%)...

Các sản phẩm xuất khẩu chính thuộc nhóm hàng (HS 95) gồm:

- HS 9503: Xe đạp ba bánh, xe đẩy, xe có bàn đạp và đồ chơi tương tự có bánh; xe của búp bê; búp bê; đồ chơi khác; mẫu thu nhỏ theo tỷ lệ ("scale") và các mẫu đồ chơi giải trí tương tự, có hoặc không vận hành; các loại đồ chơi đồ trí;
- HS 9505: Đồ dùng trong lễ hội, hội hoá trang hoặc trong các trò chơi giải trí khác, kể cả các mặt hàng dùng cho trò chơi ảo thuật hoặc trò vui cười.

Sản phẩm (HS 9503) xuất khẩu từ Việt Nam sang thị trường Hy Lạp trong năm 2024 đạt khoảng 6,7 triệu USD, chiếm tỷ trọng 2,4% trong tổng nhập khẩu sản phẩm này của Hy Lạp. Xét riêng về tăng trưởng xuất khẩu trong giai đoạn 2020 – 2024, bình quân mỗi năm xuất khẩu tăng 24% về khối lượng và tăng 23% về giá trị; riêng năm 2022 xuất khẩu tăng trưởng 110% so với năm 2021. Hy Lạp áp thuế 0,4% đối với sản phẩm này của Việt Nam. Giá thành xuất khẩu sản phẩm (HS 9503) của Việt Nam sang thị trường Hy Lạp là 13.842 USD/tấn. Việt Nam là nhà cung ứng thứ 7 của Hy Lạp, chiếm 2,4% thị phần. Nhà cung ứng hàng đầu là Trung Quốc, chiếm lĩnh phần lớn thị trường Hy Lạp, với 59,1% thị phần. Xếp sau Trung Quốc là Cộng hòa Séc (5,7%);

Tây Ban Nha (4,4%) và Đức (4,3%)...

Đối với sản phẩm (HS 9505), Việt Nam nằm trong top 5 nhà cung cấp hàng đầu của Hy Lạp, tuy nhiên, thị phần của Việt Nam khá nhỏ, chỉ 2,1%. Nhà cung cấp hàng đầu là Trung Quốc, chiếm lĩnh 85% thị phần của Hy Lạp. Ý xếp sau Trung Quốc với 3% thị phần; Hà Lan (2,4%) và Hồng Kông, Trung Quốc (2,2%). Kim ngạch xuất khẩu sản phẩm này sang Hy Lạp trong năm 2024 đạt gần 1,7 triệu USD, tăng 31% so với năm 2023. Nhìn chung trong giai đoạn 2020 – 2024, xuất khẩu tăng trưởng 26%/năm về khối lượng và tăng 36%/năm về giá trị. 0% là mức thuế Hy Lạp áp cho sản phẩm này của Việt Nam. Mức giá Việt Nam xuất khẩu sản phẩm này sang Hy Lạp là 4.461 USD/tấn.

Tình hình nhập khẩu của Việt Nam từ Hy Lạp năm 2024

Năm 2024, Việt Nam xếp vị trí thứ 68 trong số các quốc gia nhập khẩu hàng hóa của Hy Lạp. Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam từ Hy Lạp đạt hơn 68,4 triệu USD, tăng 24% so với năm 2023, nhưng nhìn chung trong giai đoạn 2020 – 2024 nhập khẩu tăng trưởng 8%/năm.

Hai nhóm hàng chiếm phần lớn trong tổng số hàng hóa nhập khẩu từ Hy Lạp là Dược phẩm và Bông. Trong đó, Dược phẩm (HS 30) là nhóm hàng Việt Nam nhập khẩu nhiều nhất, với giá trị nhập khẩu đạt gần 33 triệu USD và Bông (HS 52) với gần 7,4 triệu USD.

Danh sách các nhóm hàng nhập khẩu chính của Việt Nam từ Hy Lạp gồm: HS 30; HS 52; HS 68; HS 47; HS 82; HS 25; HS 85; HS 90; HS 84; HS 33.

Các nhóm hàng nhập khẩu chính của Việt Nam từ Hy Lạp trong năm 2024

Đơn vị tính: ngàn USD

Mã sản phẩm	Tên sản phẩm	Kim ngạch xuất khẩu		% tăng /giảm năm 2020 - 2024	% tăng /giảm năm 2023 - 2024
		Năm 2023	Năm 2024		

	Tổng cộng	55.095	68.459	8	24
‘30	Dược phẩm	25.319	32.991	15	30
‘52	Bông	7.350	7.372	-8	0
‘68	Sản phẩm làm bằng đá, thạch cao,...	1.762	5.397	78	206
‘47	Sản phẩm làm từ rom...	445	3.182	-29	615
‘82	Dụng cụ, đồ nghề, dao, kéo...	2.179	2.866	44	32
‘25	Muối; lưu huỳnh...	1.764	1.884	8	7
‘85	Máy điện và thiết bị điện...	1.343	1.833	13	36
‘90	Dụng cụ, thiết bị quang học,...	1.455	1.810	44	24
‘84	Lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi...	1.612	1.531	-10	-5
‘33	Tinh dầu...	1.550	1.511	26	-3

Nguồn: Trademap.

Kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa sang Hy Lạp và cán cân thương mại 6 tháng đầu năm 2025

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan Việt Nam, trong 6 tháng đầu năm 2025, xuất

khẩu hàng hóa của Việt Nam sang thị trường Hy Lạp đạt 234 triệu USD, tăng 114,5% so với cùng kỳ năm 2024 và nhập khẩu hàng hóa của Hy Lạp từ Việt Nam đạt 62,4 triệu USD, tăng 110,8% so với cùng kỳ năm 2024.

Giao thương Việt Nam – Hy Lạp 6 tháng đầu năm 2025

(Nguồn: cục Thống kê, Đvt: triệu USD)

XUẤT KHẨU							
NĂM 2025			NĂM 2024		TỶ LỆ (%)		
T5	T6	6T	T6	6T	T6 SO VỚI T5	T6 SO VỚI CÙNG KỲ	6T SO VỚI CÙNG KỲ
39,6	38,4	234	45,9	204,3	96,8	83,7	114,5
NHẬP KHẨU							
NĂM 2025			NĂM 2024		TỶ LỆ (%)		
T5	T6	6T	T6	6T	T6 SO VỚI T5	T6 SO VỚI CÙNG KỲ	6T SO VỚI CÙNG KỲ
10,5	11,9	62,4	8	56,3	113,4	149,2	110,8

Cán cân thương mại Việt Nam – Hy Lạp tháng 6 năm 2025

(Nguồn: Cục Thống kê, Đvt: triệu USD)

XUẤT KHẨU		NHẬP KHẨU		CÁN CÂN THƯƠNG MẠI	
Ư' TH	Ư' TH	Ư' TH	Ư' TH	Giá trị	Tỷ lệ (%)

T6	6T	T6	6T	UTHT6	UTH6T	UTHT6	UTH 6T
38,4	234	11,9	62,4	26,5	171,6	68,98	73,33

Các lĩnh vực tiềm năng của Hy Lạp

1. Công nghệ Thông tin và Truyền thông

a) Tổng quan

Hy Lạp đã bắt đầu một hành trình chuyển đổi số đầy tham vọng, hướng tới mục tiêu số hóa toàn diện vào năm 2030, với lĩnh vực Công nghệ Thông tin và Truyền thông (ICT) làm nòng cốt. Sáng kiến này có vai trò then chốt trong việc tinh giản bộ máy hành chính, đơn giản hóa thủ tục, và thúc đẩy mạnh mẽ nền kinh tế số của quốc gia. Quá trình chuyển đổi được củng cố bởi các chương trình của chính phủ như Kế hoạch Băng thông Rộng Quốc gia và Sách lược Chuyển đổi Số, cùng với nguồn hỗ trợ tài chính đáng kể từ Quỹ Phục hồi và Kháng cự (RRF) của Liên minh châu Âu. Mục tiêu cuối cùng là củng cố vị thế của Hy Lạp như một trung tâm kỹ thuật số hàng đầu trong khu vực.

Thị trường ICT của Hy Lạp đang chứng kiến sự mở rộng nhanh chóng, được thúc đẩy bởi việc triển khai mạng 5G trên toàn quốc và sự cải thiện liên tục của các dịch vụ công trực tuyến. Vị trí địa lý chiến lược khiến Hy Lạp trở thành điểm đến hấp dẫn cho các khoản đầu tư vào trung tâm dữ liệu, được củng cố thêm bởi hệ sinh thái khởi nghiệp sôi động thúc đẩy đổi mới sáng tạo. Sự chuyển dịch số này là một phần không thể thiếu trong quá trình phục hồi kinh tế rộng lớn hơn của Hy Lạp, phù hợp với các mục tiêu của Xã hội Gigabit và La bàn Kỹ thuật số 2030 của Liên minh châu Âu, nhằm tăng tốc chương trình nghị sự số và củng cố năng lực cạnh tranh toàn cầu của quốc gia.

Thị trường cho thấy tiềm năng tăng trưởng đáng kể, với giá trị ước tính khoảng 8,76 tỷ USD vào năm 2025. Dự báo thị trường sẽ tăng trưởng với tốc độ tăng trưởng kép hàng năm (CAGR) 12,5% trong giai đoạn từ 2025 đến 2033, phản ánh xu hướng số hóa ngày càng

manh mẽ trong nhiều lĩnh vực kinh tế khác nhau.

Hy Lạp là một bên tham gia tích cực vào Thập kỷ số của EU, tập trung nỗ lực vào bốn trụ cột chính:

1. Kỹ năng số: Nâng cao năng lực số của lực lượng lao động và người dân.
2. Cơ sở hạ tầng số: Phát triển năng lực mạng mạnh mẽ và tốc độ cao.
3. Số hóa doanh nghiệp: Thúc đẩy việc áp dụng các công cụ và quy trình số của doanh nghiệp.
4. Số hóa dịch vụ công: Chuyển đổi các dịch vụ của chính phủ để nâng cao hiệu quả và thu hút sự tham gia của người dân.

Các động lực chính bao gồm Chương trình Chuyển đổi Số 2021 - 2027 của chính phủ, được đồng tài trợ bởi Liên minh châu Âu, cung cấp một chiến lược toàn diện cho quá trình phát triển số quốc gia. Sách lược Chuyển đổi Số 2020 - 2025 của Bộ Quản trị Số đóng vai trò như một lộ trình có cấu trúc, khả thi và đo lường được, bao gồm 450 dự án trên sáu trục chiến lược: Kết nối, Kỹ năng số, Nhà nước số, Doanh nghiệp số, Đổi mới số và Tích hợp công nghệ trong mọi lĩnh vực.

Các sáng kiến chính và áp dụng công nghệ:

Các khoản đầu tư đáng kể đang được tập trung vào hạ tầng trọng yếu, với 176 triệu USD được phân bổ cho việc triển khai mạng 5G và Mạng dung lượng rất cao (Very High-Capacity Networks). Những khoản đầu tư này là trọng tâm của Kế hoạch Băng thông Rộng Quốc gia 2021 - 2027, nhằm thúc đẩy khả năng truy cập internet siêu tốc và khuyến khích đầu tư tư nhân vào lĩnh vực viễn thông.

Việc áp dụng các công nghệ tiên tiến đang thúc đẩy quá trình mở rộng thị trường ở cả doanh nghiệp lớn và doanh nghiệp vừa và nhỏ. Điện toán đám mây đang ngày càng được quan tâm, với 23,6% doanh nghiệp Hy Lạp mua dịch vụ đám mây vào năm 2023. Phân tích dữ liệu lớn và Trí tuệ nhân tạo (AI) cũng được xác định là những ưu tiên hàng đầu, với

30% công ty Hy Lạp ưu tiên các sáng kiến AI. Chính phủ đang tích cực tận dụng công nghệ để cải cách trong giai đoạn 2023 - 2027, thành lập Hội đồng AI Quốc gia vào năm 2023 để khám phá các ứng dụng AI trong các lĩnh vực quan trọng như y tế, an toàn công cộng và phát triển kinh tế, phù hợp với Đạo luật Trí tuệ Nhân tạo của EU năm 2024.

Hy Lạp là một trong bảy quốc gia EU được Liên doanh Điện toán Hiệu năng Cao châu Âu lựa chọn để xây dựng Nhà máy AI. Nhà máy AI "Pharos" của Hy Lạp, được tài trợ thông qua sáng kiến nghiên cứu và đổi mới hàng đầu Horizon Europe - Ủy ban Châu Âu của EU (https://research-and-innovation.ec.europa.eu/funding/funding-opportunities/funding-programmes-and-open-calls/horizon-europe_en) và sáng kiến Nhà máy AI (<https://digital-strategy.ec.europa.eu/en/policies/high-performance-computing-joint-undertaking>) của Liên doanh Điện toán Hiệu năng Cao châu Âu, một quan hệ đối tác công tư trong lĩnh vực điện toán hiệu năng cao, sẽ được đặt tại Công viên Công nghệ và Văn hóa Lavrio với ngân sách 30 triệu Euro. Nhà máy AI sẽ được vận hành bởi siêu máy tính Daedalus, được HPE trao tặng và dự kiến đi vào hoạt động vào năm 2026.

Để tăng cường an ninh quốc gia trong không gian số, một Tổ chức An ninh mạng chuyên trách đã được thành lập vào năm 2024, tập trung vào phòng ngừa, bảo vệ, răn đe và phục hồi, với sự hỗ trợ từ Đạo luật Khả năng chống chịu mạng của EU (CRA) có hiệu lực từ năm 2024. Hy Lạp cũng chú trọng thực hành dữ liệu mở bằng cách cung cấp các bộ dữ liệu công khai, dễ sử dụng và thân thiện với người dùng trên data.gov.gr, đồng thời ứng dụng các công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) và tuân thủ Đạo luật Quản trị Dữ liệu của EU (2022) cũng như Đạo luật Dữ liệu (2023). Song song đó, các nỗ lực đang được triển khai nhằm đưa các trang web và ứng dụng công phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế, để đảm bảo khả năng tiếp cận số cho mọi công dân, thúc đẩy tính toàn diện trong tiến trình chuyển đổi số.

Vị trí chiến lược của Hy Lạp như một trung tâm dữ liệu và đổi mới trong khu vực Địa Trung Hải đã thu hút thành công nhiều khoản đầu tư đáng kể từ các tập đoàn công nghệ lớn. Sáng kiến "GR for Growth" của Microsoft là một ví dụ điển hình, bao gồm việc thành lập ba trung tâm dữ liệu tại khu vực Attica để xây dựng một khu vực điện toán đám mây

của Microsoft tại Hy Lạp (bao gồm các dịch vụ Azure, Microsoft 365 và Dynamics 365). Sáng kiến này cũng cam kết đào tạo 100.000 công dân về công nghệ số vào năm 2025, nhằm cung cấp dịch vụ điện toán đám mây ở cấp độ doanh nghiệp với độ trễ thấp, thúc đẩy đổi mới trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo (AI) và củng cố ngành CNTT trong nước. Amazon Web Services (AWS) cũng đang thực hiện những khoản đầu tư đáng kể, nhấn mạnh vai trò của Hy Lạp như một trung tâm CNTT chiến lược trong khu vực, bao gồm việc mở văn phòng mới để hỗ trợ mở rộng hoạt động hạ tầng điện toán đám mây, trong đó có việc triển khai địa điểm AWS Direct Connect bên trong trung tâm dữ liệu Digital Realty.

Trung tâm Năng lực Alexander của Deloitte (Deloitte's Alexander Competence Center – DACC) S.A., được thành lập tại Thessaloniki vào năm 2018, hoạt động như một mô hình trung tâm chuyên môn, đào tạo và đổi mới. Trung tâm này chuyên về các công nghệ tiên tiến mang tính đột phá, tập trung vào việc phát triển nhân tài, cung cấp các giải pháp sáng tạo được tùy chỉnh, và tổ chức đào tạo liên tục về những công nghệ và xu hướng kinh doanh mới nhất, với khoảng 1.000 chuyên gia trẻ đang làm việc.

Accenture, với sự hiện diện lâu dài hơn 30 năm tại Hy Lạp, hiện có hơn 1.500 tư vấn viên tại Athens và Thessaloniki. Công ty tiếp tục đầu tư vào nhân tài và đổi mới trong nước, thúc đẩy chuyển đổi số cho các doanh nghiệp lớn trong và ngoài nước trên nhiều lĩnh vực, thông qua mạng lưới toàn cầu và các trung tâm đổi mới của mình.

Thị trường CNTT của Hy Lạp rất đa dạng và bao gồm một số phân khúc chính và các lĩnh vực áp dụng.

b) Các phân ngành dẫn đầu

Phần cứng (Hardware): Bao gồm các thành phần thiết yếu như máy chủ, thiết bị mạng, thiết bị lưu trữ và máy tính cá nhân, tạo nên hạ tầng nền tảng cho các hoạt động số.

Phần mềm (Software): Từ các hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (ERP) đến các ứng dụng quản lý quan hệ khách hàng (CRM), phân khúc phần mềm và dịch vụ CNTT được dự báo sẽ tăng trưởng nhanh nhất, phản ánh nhu cầu ngày càng cao đối với các giải

pháp số chuyên biệt.

Dịch vụ CNTT (IT Services): Bao gồm nhiều dịch vụ chuyên nghiệp như tư vấn, tích hợp hệ thống và dịch vụ quản lý, đóng vai trò quan trọng trong việc triển khai và duy trì các hệ thống số.

Dịch vụ viễn thông (Telecommunication Services): Bao gồm điện thoại cố định, điện thoại di động, truy cập internet băng rộng và dịch vụ trung tâm dữ liệu. Phân khúc này được dự báo sẽ dẫn đầu thị trường trong suốt giai đoạn dự báo nhờ các khoản đầu tư lớn liên tục vào hạ tầng mạng.

Các lĩnh vực hàng đầu ứng dụng CNTT-TT (ICT) để nâng cao hiệu quả hoạt động, cải thiện dịch vụ khách hàng và tăng cường an ninh mạng bao gồm:

- Ngân hàng, Dịch vụ Tài chính và Bảo hiểm (BFSI);
- CNTT và Viễn thông (IT & Telecom);
- Khu vực chính phủ;
- Năng lượng, tiện ích, bán lẻ và thương mại điện tử cũng được dự báo sẽ thu hút nhiều khoản đầu tư đáng kể.

Bối cảnh cạnh tranh của thị trường ở mức độ tập trung vừa phải, với sự hiện diện của các tập đoàn toàn cầu như Google LLC, Microsoft Corporation, AWS, IBM, Oracle Corporation, Cisco Systems Inc, SAP SE, HP Inc, Dell Technologies Inc và Intel Corporation, cùng với một hệ sinh thái năng động gồm nhiều doanh nghiệp khu vực nhỏ hơn, chuyên biệt hơn.

c) Cơ hội và nguồn lực

Chương trình đầy tham vọng “Greece 2.0” của Hy Lạp, kết hợp với quá trình chuyển đổi số đang diễn ra, mang lại nhiều cơ hội cho thương mại số. Kế hoạch Phục hồi và Phát triển Bền vững Quốc gia Greece 2.0 bao gồm 103 khoản đầu tư và 76 cải cách. 8,9 tỷ USD đã được phân bổ từ gói Cơ sở Phục hồi và Phát triển (RRF) của EU dành riêng cho chuyển

đổi số, trong đó RRF quy định ít nhất 20% ngân sách phải được dành cho các biện pháp số hóa. Kế hoạch toàn diện này được kỳ vọng sẽ tạo ra những bước tiến đáng kể trong một số lĩnh vực then chốt.

d) Những cơ hội then chốt

- Hạ tầng thế hệ mới: Khoản đầu tư 176 triệu USD vào phát triển mạng 5G sẽ mở ra khả năng kết nối nhanh hơn, cho phép ứng dụng và dịch vụ sáng tạo trên mọi lĩnh vực, tạo cơ hội cho các nhà cung cấp thiết bị mạng và công ty hạ tầng cáp quang.
- Khu vực công quyền được tăng cường: Khoản đầu tư lớn 1,43 tỷ USD vào chuyển đổi số dịch vụ chính phủ thể hiện cam kết mạnh mẽ trong việc tinh giản quy trình, nâng cao tính minh bạch và cải thiện sự tham gia của người dân. Điều này mở ra cơ hội đáng kể cho các nhà cung cấp giải pháp chính phủ điện tử, ứng dụng thành phố thông minh dựa trên IoT, giải pháp định danh số và công cụ an ninh mạng.
- Doanh nghiệp am hiểu công nghệ số: Khoảng 413 triệu USD dành riêng cho số hóa doanh nghiệp sẽ giúp các doanh nghiệp áp dụng công cụ và quy trình số, nâng cao hiệu quả, năng lực cạnh tranh và khả năng tiếp cận thị trường. Cơ hội dành cho các nhà cung cấp giải pháp điện toán đám mây, nhà cung cấp phần mềm (ERP, CRM) và dịch vụ CNTT.
- Lực lượng lao động sẵn sàng cho tương lai: Hơn 550 triệu USD được đầu tư vào chuyển đổi số hệ thống giáo dục và y tế, cùng với 825 triệu USD dành cho các chương trình nâng cao kỹ năng số, đảm bảo lực lượng lao động Hy Lạp được trang bị cho kỷ nguyên số, tạo cơ hội cho các nhà cung cấp công nghệ giáo dục và nền tảng đào tạo.
- Giải pháp công nghệ tiên tiến: Các công ty công nghệ tiên tiến nước ngoài, được công nhận là những đơn vị hàng đầu trong việc cung cấp các giải pháp công nghệ tiên tiến như dịch vụ đám mây (IaaS, PaaS, SaaS), hệ thống cơ sở dữ liệu và an ninh mạng, có nhiều cơ hội hợp tác để cung cấp chuyên môn cho cả khu vực công và tư nhân tại Hy Lạp.

- Ứng dụng công nghệ mới nổi: Nhu cầu ngày càng tăng đối với trí tuệ nhân tạo (AI), học máy, phân tích dữ liệu lớn, điện toán biên và thiết bị IoT trên nhiều ngành công nghiệp mang lại cơ hội đáng kể cho các công ty chuyên về những công nghệ tiên tiến này.
- Siêu máy tính và nhà máy AI: Dự án đầy tham vọng của Hy Lạp “Pharos: The Greek AI Factory,” vận hành bởi siêu máy tính DAEDALUS (89 PetaFlops, dự kiến ra mắt tháng 4/2025), tạo ra thị trường lớn cho chuyên môn của Hoa Kỳ trong lĩnh vực điện toán tiên tiến, bao gồm phần cứng AI và giải pháp tính toán hiệu năng cao (HPC).
- Tăng cường an ninh mạng: Với việc thành lập Cơ quan An ninh mạng Quốc gia (NCSA) và sự điều chỉnh theo các quy định của EU, nhu cầu đối với các giải pháp an ninh mạng vững chắc sẽ tiếp tục tăng, mang lại thị trường quan trọng cho các nhà cung cấp phần mềm, dịch vụ và hạ tầng an ninh.

2. Chăm sóc sức khỏe

a) Tổng quan

Hy Lạp có hệ thống chăm sóc sức khỏe toàn dân, cho phép người dân tiếp cận dịch vụ y tế thông qua cả khu vực công và tư. Hiện nay, cả nước có 263 bệnh viện công và tư với tổng cộng 44.093 giường bệnh. Ngân sách y tế năm 2025 là 29,7 tỷ USD, chiếm 10,7% tổng ngân sách quốc gia, tập trung vào chẩn đoán sớm và phòng ngừa, đặc biệt đối với ung thư vú, ung thư cổ tử cung, ung thư đại tràng, bệnh tim mạch và béo phì ở trẻ em. Ngoài ra, ngân sách còn dành cho việc xây mới và nâng cấp 157 trung tâm y tế và 80 bệnh viện. Một khoản 255 triệu USD cũng được phân bổ cho quá trình chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế. Chính phủ tiếp tục ưu tiên tuyển dụng 6.000 nhân sự mới và tăng lương bác sĩ thêm 10% để khuyến khích họ gắn bó với hệ thống y tế công.

Chi tiêu y tế ở Hy Lạp chiếm 9,9% GDP, thấp hơn mức trung bình của Tây Âu (11%). Chi tiêu công chiếm 61% tổng chi tiêu y tế, dự kiến sẽ giảm nhẹ xuống khoảng 60% vào năm 2028. Ngược lại, chi tiêu tư nhân dự kiến tăng đáng kể với tốc độ tăng trưởng kép hằng năm (CAGR) 7,4% đến năm 2028, phần lớn nhờ sự gia tăng nhu cầu bảo hiểm y tế tư nhân

trong bối cảnh dân số già hóa.

Hy Lạp có độ tuổi trung vị dân số cao thứ tư trong Liên minh châu Âu, đồng thời tỷ lệ sinh đang giảm. Nhóm dân số từ 65 tuổi trở lên sẽ tiếp tục tăng, kéo theo nhu cầu lớn hơn về chăm sóc y tế và dịch vụ hỗ trợ xã hội. Gánh nặng bệnh mãn tính cũng ngày càng gia tăng, trong đó bệnh tim mạch là nguyên nhân tử vong hàng đầu ở nước này.

Chính quyền Thủ tướng Mitsotakis đã ban hành một loạt cải cách y tế đầy tham vọng, với nhiều biện pháp nhằm đảm bảo khả năng tiếp cận y tế công bằng, do các cộng đồng nông thôn và hải đảo hiện chưa được bao phủ dịch vụ y tế đầy đủ như các thành phố lớn như Athens và Thessaloniki. Khu vực tư nhân vẫn giữ vai trò quan trọng trên thị trường, với số lượng lớn các phòng khám nhỏ giúp mở rộng khả năng tiếp cận dịch vụ y tế.

b) Dược phẩm

Thị trường dược phẩm của Hy Lạp dự kiến sẽ tăng từ 9 tỷ USD năm 2024 lên 10,3 tỷ USD vào năm 2029. Chi tiêu dược phẩm bình quân đầu người của nước này thuộc hàng cao nhất trong khu vực Trung và Đông Âu, đạt 873 USD vào năm 2023.

Mặc dù triển vọng thị trường dược phẩm Hy Lạp đang cải thiện, nhưng vẫn còn nhiều vấn đề mang tính cấu trúc cần được giải quyết để đảm bảo tăng trưởng bền vững dài hạn. Tổng chi tiêu thị trường vẫn thấp hơn nhiều so với giai đoạn trước khủng hoảng tài chính. Dù chính sách của chính phủ đã đưa ra các biện pháp nhằm bù đắp cơ chế “clawback” (số tiền mà các công ty dược phải hoàn trả cho nhà nước khi chi tiêu công cho thuốc vượt ngân sách) bằng chi phí R&D và đầu tư, các chính sách hiện hành vẫn gây khó khăn cho ngành. Các công ty dược đang phải gánh nặng chiết khấu ngày càng tăng do trần chi tiêu thuốc công giám, trong khi nhu cầu tiếp tục tăng. Các sản phẩm sáng tạo phải chịu clawback cao hơn, trong một số trường hợp lên tới 75% giá bán cuối cùng. Chính phủ Hy Lạp đã cam kết sẽ giảm clawback để tuân thủ các yêu cầu của Liên minh châu Âu theo Kế hoạch Phục hồi và Phát triển Bền vững. Những thay đổi đáng kể là cần thiết để đảm bảo các loại thuốc mới có thể thâm nhập thị trường.

Chính phủ dự kiến sẽ tiếp tục hợp lý hóa chi tiêu dược phẩm bằng cách đặt trần giá thuốc biệt dược, nhằm thúc đẩy sử dụng các loại thuốc generic có chi phí hiệu quả hơn. Ngành dược phẩm của Hy Lạp chiếm khoảng một phần ba ngành công nghiệp hóa chất quốc gia, xét cả về số lượng lao động, đơn vị sản xuất cũng như về giá trị gia tăng, doanh thu và đầu tư. Ngành này sử dụng khoảng 21.200 lao động và do 30 công ty chi phối, kiểm soát khoảng 80% thị trường nội địa tính theo sản lượng. Các công ty Hy Lạp hàng đầu về doanh số nội địa gồm Vianex, Lavipharma, Demo, ELPEN và Kleva Pharmaceuticals.

Ngoài ra, các tập đoàn đa quốc gia lớn cũng có mặt và chiếm khoảng hai phần ba thị trường tính theo giá trị. Các tên tuổi lớn hiện diện tại Hy Lạp bao gồm GlaxoSmithKline (GSK), Pfizer, Sanofi, AstraZeneca, Novartis, Merck & Co., Pharmaserve Lilly, Boehringer Ingelheim, Bristol-Myers Squibb và Janssen-Cilag.

c) Thiết bị y tế và chẩn đoán

Thị trường thiết bị y tế của Hy Lạp dự kiến sẽ tăng trưởng với tốc độ hằng năm 3,8%, đạt 1,5 tỷ USD vào năm 2028. Tuy nhiên, lĩnh vực này còn hạn chế do sự phức tạp trong quy trình hoàn trả chi phí, cơ chế clawback và sự chậm trễ trong cấp chứng nhận. Do các nhà sản xuất trong nước không có khả năng chế tạo thiết bị y tế giá trị cao, hơn 80% sản phẩm trong phân khúc này phải nhập khẩu.

Đứng thứ nhất về thị phần thiết bị y tế và chẩn đoán là Hà Lan, tiếp theo là Đức, Bỉ, Ý, Pháp và Hoa Kỳ. Các tập đoàn lớn của Hoa Kỳ hiện diện tại thị trường này bao gồm General Electric, Johnson & Johnson, Medtronic, Boston Scientific cùng nhiều công ty khác. Trung Quốc đại lục là nhà cung cấp lớn nhất ngoài EU, với sự hiện diện đáng kể của Mindray và United Health Imaging.

Thiết bị y tế phải được Ủy ban châu Âu phê duyệt trước khi được lưu hành tại Hy Lạp. Ngoài ra, Tổ chức Cung ứng Chăm sóc Sức khỏe Quốc gia (EOPYY) của Hy Lạp cũng có riêng một hệ thống đăng ký phê duyệt thiết bị y tế. Doanh nghiệp muốn thâm nhập thị trường bắt buộc phải hợp tác với các đối tác địa phương để xử lý các yêu cầu của cả EU và

Hy Lạp, hoặc thành lập chi nhánh tại nước này.

d) Cơ hội

Các dự án của Chính phủ: Quỹ Phục hồi và Phát triển Bền vững của Liên minh châu Âu đã phân bổ 1,69 tỷ USD cho hệ thống y tế Hy Lạp, với các gói mua sắm dự kiến trong cả dược phẩm và thiết bị y tế. Các đơn vị quan tâm được khuyến nghị hợp tác với đối tác địa phương để điều hướng quy trình đấu thầu của chính phủ và tuân thủ yêu cầu pháp lý. Thông tin về các dự án sắp tới có thể tham khảo qua các gói thầu và hợp đồng do Bộ Y tế công bố.

Các dự án khu vực tư nhân: Nhiều tổ chức phi lợi nhuận và bệnh viện tư nhân đang phát triển các dự án hạ tầng y tế, thúc đẩy nhu cầu mua sắm thiết bị y tế. Quỹ Stavros Niarchos (SNF) hỗ trợ một loạt dự án hạ tầng và giáo dục nhằm cải thiện ngành y tế tại Hy Lạp. Quỹ Onassis đang triển khai dự án ONTRC trị giá 110 triệu USD, trong đó hơn 35 triệu USD dành cho công nghệ hiện đại. Khi Hy Lạp chứng kiến làn sóng đầu tư mới vào ngành bệnh viện để nâng cao năng lực và chất lượng y tế, sẽ xuất hiện thêm cơ hội cho các doanh nghiệp nước ngoài trong quản lý dự án và cung cấp thiết bị y tế.

Công nghệ Thông tin Y tế (Health ICT): Nhu cầu số hóa hệ thống y tế mở ra cơ hội triển khai các công nghệ thông minh và kết nối, bao gồm hồ sơ sức khỏe điện tử (EHRs) và đồng bộ hóa hệ thống y tế. Khoảng 2,35 tỷ USD đã được phân bổ cho số hóa y tế, với trọng tâm là xây dựng nền tảng cơ bản. Việc mở rộng EHRs và sự đồng bộ trên toàn quốc sẽ tạo điều kiện cho tiến trình số hóa hệ thống y tế Hy Lạp trong thập kỷ tới. Hy Lạp cũng tham gia chương trình trao đổi dữ liệu eHealth xuyên biên giới của EU, mở ra cơ hội cho các công ty công nghệ nước ngoài.

- **Hệ thống Hồ sơ Sức khỏe Số Quốc gia (MyHealth):** Một phát triển quan trọng gần đây là việc chính thức ra mắt hệ thống MyHealth (citizen.ehealthrecord.gov.gr cho người dân và doctor.ehealthrecord.gov.gr cho chuyên gia). Nền tảng này nhằm tập trung và số hóa dữ liệu y tế, bao gồm chẩn đoán, đơn thuốc, kết quả xét nghiệm và hồ sơ điều trị, giúp cải

thiện khả năng tiếp cận cho cả bệnh nhân lẫn nhà cung cấp dịch vụ y tế. MyHealth cũng tích hợp các công cụ AI hỗ trợ người dùng và tối ưu hóa quản lý dữ liệu.

- **Kê đơn điện tử (E-prescribing):** Hy Lạp đã đạt tiên bộ lớn, trở thành một trong những quốc gia đầu tiên triển khai hệ thống này.
- **Y tế từ xa (Telemedicine):** Được áp dụng rộng rãi hơn trong đại dịch COVID-19, y tế từ xa giúp khắc phục khoảng cách dịch vụ tại các vùng xa và hải đảo. Các cuộc tư vấn từ xa được báo cáo tăng 20% hằng năm.
- **Cam kết của Chính phủ:** Bộ Quản trị Kỹ thuật số và Bộ Y tế Hy Lạp đang tích cực thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành.
- **Nâng cao kỹ năng số (Digital Upskilling):** Các chương trình đào tạo công dân về công nghệ số, bao gồm cả lĩnh vực y tế, đang được triển khai.
- **Quỹ Bảo hiểm Y tế Quốc gia Thống nhất (EOPYY):** Đây là quỹ trung tâm trong việc mua dịch vụ y tế công và có vai trò trong phát triển số hóa thông qua GRNET.

Y học chính xác và các chương trình Genomics: Hy Lạp đang tiến những bước đáng kể trong lĩnh vực y học chính xác, thông qua mạng lưới quốc gia, hợp tác quốc tế và đầu tư vào nghiên cứu, hạ tầng, giáo dục. Một số chương trình tiêu biểu:

- **Chương trình Phòng ngừa Thalassemia Quốc gia:** Đã giảm đáng kể tỷ lệ mắc bệnh Thalassemia – một rối loạn di truyền phổ biến tại Hy Lạp – thông qua chẩn đoán và quản lý lâm sàng.
- **Cơ sở hạ tầng dữ liệu Genomic châu Âu (GDI) và Dự án “1 Triệu Bộ Gen”:** Hy Lạp tham gia mạng lưới nghiên cứu lớn này, đóng góp dữ liệu hệ gen.
- **BeginNGS Greece:** Dự án thí điểm hợp tác với Viện Genomic Y học Nhi khoa Rady và PlumCare RWE, nhằm sử dụng giải trình tự toàn bộ bộ gen nhanh để sàng lọc sơ sinh cho khoảng 400 bệnh di truyền có thể điều trị.

- Dự án Bộ gen Hy Lạp (GoGreece): Khởi động từ năm 2010, đây là dự án lâu dài nhằm thúc đẩy y học genomics tại Hy Lạp, đã thu thập mẫu từ hơn 20.000 người và giải trình tự cho 600 cá nhân tính đến năm 2025. Ngoài ra, dự án còn tập trung vào xây dựng cơ sở tri thức về sự đa dạng di truyền của người Hy Lạp, xử lý các vấn đề đạo đức/pháp lý và thúc đẩy giáo dục genomics.
- EPIC (Nghiên cứu Tiên cứu châu Âu về Ung thư và Dinh dưỡng) – Hy Lạp: Nghiên cứu toàn châu Âu này xem xét tác động của chế độ ăn, tình trạng dinh dưỡng, lối sống và môi trường lên ung thư và các bệnh mãn tính khác, với sự đóng góp dữ liệu quan trọng từ người tham gia Hy Lạp.

Y học chính xác, Ngân hàng Sinh học và Hạ tầng Genomics

- Mạng lưới Ngân hàng Sinh học Hy Lạp (BBMRI-GR): Là nút quốc gia của BBMRI-ERIC (Hạ tầng nghiên cứu Ngân hàng sinh học và Tài nguyên Sinh học Phân tử – Liên minh hạ tầng nghiên cứu châu Âu), mạng lưới này bao phủ nhiều loại bệnh, bao gồm: thoái hóa thần kinh, ung thư, bệnh huyết học, rối loạn phổi và các bệnh hiếm. Mạng lưới đặt tại Viện Nghiên cứu Y sinh thuộc Viện Hàn lâm Athens.
- Hạ tầng Nghiên cứu Y học Cá thể hóa Hy Lạp: Hạ tầng này thúc đẩy hoạt động của các ngân hàng sinh học được công nhận và việc thu thập dữ liệu lâm sàng.
- Trung tâm Gen Hy Lạp (GGC): Hoạt động dưới BRFAA (Biomedical Research Foundation of the Academy of Athens), GGC cung cấp công nghệ giải trình tự hệ gen tiên tiến và gắn kết chặt chẽ với các hoạt động ngân hàng sinh học.
- Ngân hàng Sinh học về Khối u Ác tính Hiếm: Được thành lập trong khuôn khổ Mạng lưới Y học Chính xác về Ung thư Hy Lạp, ngân hàng sinh học thí điểm này tập trung vào việc thu thập, xử lý và lưu trữ mẫu khối u ác tính hiếm cùng với dữ liệu liên quan. Mục tiêu là tăng cường các nghiên cứu lâm sàng và khoa học trong lĩnh vực ung thư học.

- Ngân hàng Máu cuống rốn Tư nhân/Gia đình: Hy Lạp ghi nhận sự tăng trưởng đáng kể trong hoạt động lưu trữ máu cuống rốn tư nhân/gia đình, được thúc đẩy bởi nhu cầu “bảo hiểm sinh học” phòng ngừa các bệnh lý trong tương lai.

3. Năng lượng

a) Tổng quan

Trong những năm gần đây, Hy Lạp đã nổi lên như một nhân tố năng lượng khu vực, với nhiều khoản đầu tư lớn được lên kế hoạch cho hạ tầng khí tự nhiên và kết nối lưới điện. Bằng cách tận dụng các cơ sở nhập khẩu LNG và thúc đẩy các dự án hỗ trợ dòng chảy khí đốt và điện về phía Bắc thông qua hạ tầng năng lượng mới cũng như tái cấu trúc, Hy Lạp đang tiến gần tới mục tiêu đầy tham vọng trở thành trung tâm năng lượng lớn của khu vực. Từ năm 2021, Hy Lạp đã nhận hơn 18 tỷ USD từ Quỹ Phục hồi và Phát triển của Liên minh châu Âu để hỗ trợ hiện đại hóa và nâng cấp lớn trong hạ tầng, năng lượng và các dự án số hóa.

Sau chiến sự Ukraine của Nga năm 2022, Hy Lạp đã đẩy mạnh nỗ lực giảm phụ thuộc vào khí đốt Nga và tăng cường sản xuất năng lượng trong nước. Với vị trí địa lý chiến lược, khí hậu ôn hòa và các nâng cấp hạ tầng quan trọng, Hy Lạp đang dần trở thành cửa ngõ cung ứng năng lượng cho châu Âu và là nước xuất khẩu ròng năng lượng. Ngành năng lượng đã có bước tiến mạnh mẽ nhờ vào nguồn vốn EU gia tăng, đầu tư nước ngoài và các cải cách do chính phủ dẫn dắt.

Hàng năm, Hy Lạp tiêu thụ khoảng 6 – 7 tỷ mét khối (bcm) khí đốt tự nhiên. Một số nhà máy điện khí đang được lên kế hoạch có thể làm tăng thêm 2 – 3 bcm nhu cầu tiêu thụ. Khí tự nhiên của Hoa Kỳ dưới dạng LNG hiện chiếm hơn 20% tổng nhu cầu khí đốt của Hy Lạp và hơn 60% lượng LNG nhập khẩu vào nước này. Cảng Revithoussa LNG và trạm lưu trữ - tái hóa khí nổi (FSRU) tại Alexandroupoli là hai cơ sở nhập khẩu LNG chính của Hy Lạp. Năm 2024, cảng Revithoussa đã tiếp nhận 27 tàu chở LNG, trong đó 19 tàu mang LNG từ Hoa Kỳ. Những số liệu này nhấn mạnh vai trò then chốt của LNG Mỹ trong việc

đảm bảo an ninh năng lượng của Hy Lạp trong bối cảnh địa chính trị biến động. Các dự án kết nối năng lượng xuyên biên giới sắp tới sẽ mở ra nhiều cơ hội cho các công ty Mỹ trong lĩnh vực hạ tầng, quản lý dự án và năng lượng.

Ngoài ra, Hy Lạp đã mở rộng đáng kể năng lực năng lượng tái tạo trong những năm gần đây, với hơn 50% sản lượng điện hiện nay đến từ các nguồn gió, mặt trời và thủy điện. Chính phủ đặt mục tiêu nâng tỷ lệ này lên 80% vào năm 2030.

b) Các dự án hạ tầng then chốt

- Đường ống dẫn khí Trans Adriatic (TAP): Vận hành từ năm 2020, TAP cung cấp cho Hy Lạp khoảng 1 bcm khí mỗi năm (tương đương 15% nhu cầu khí của nước này). Nguồn khí được nhập từ Azerbaijan. TAP hiện đang trong giai đoạn mở rộng công suất, dự kiến nâng từ 10 bcm lên 11,2 bcm vào năm 2026, với khả năng tối đa 20 bcm/năm. Phần lớn công suất TAP hiện do các nhà mua khí của Ý đặt trước.
- Kết nối Hy Lạp – Bulgaria (IGB): Hoàn thành năm 2022, IGB cho phép Bulgaria nhập khí từ TAP và FSRU Alexandroupoli. Công suất hiện tại là 3 bcm, với khả năng mở rộng lên 5 bcm/năm.
- Kết nối Hy Lạp – Bắc Macedonia: Dự kiến khởi công năm 2025, dự án sẽ vận chuyển khí tự nhiên giữa Hy Lạp và Bắc Macedonia, với tiềm năng mở rộng sang Kosovo và Serbia. Tuyến này có công suất 1 – 1,5 bcm/năm.
- Nâng cấp hạ tầng LNG: Cảng Revithoussa LNG, được nâng cấp năm 2018, có công suất nhập khẩu tối đa 6,5 bcm/năm. FSRU Alexandroupoli, do Gastrade vận hành, bắt đầu hoạt động thương mại từ tháng 10/2024, giúp tăng thêm 5,5 bcm công suất nhập khẩu cho Hy Lạp.
- Dự án Hành lang Khí đốt Tự nhiên Dọc (Vertical Corridor): Công bố lần đầu tháng 12/2022, dự án này nhằm tạo tuyến dẫn khí thống nhất từ Hy Lạp tới Ukraine và Trung Âu qua Bulgaria, Romania và Moldova. Sử dụng hạ tầng sẵn có (đường ống Trans-Balkan và cơ sở LNG của Hy Lạp), dự án sẽ cung cấp giải pháp hiệu quả về chi phí để đa dạng hóa

nguồn khí cho khu vực. Chín đơn vị vận hành từ các nước tham gia bao gồm: DESFA và Gastrade (Hy Lạp), Bulgartransgaz và ICGB (Bulgaria), Transgaz (Romania), Vestmoldtransgaz (Moldova), GTSOU (Ukraine), FGSZ (Hungary) và Eustream (Slovakia). Ngày 29/5/2025, Chính phủ Bulgaria đã khởi công một nhánh chính của mạng lưới truyền tải khí tại Kresna, thuộc hành lang khí đốt này. Tháng 5/2025, các nhà vận hành tuyến từ Hy Lạp đến Ukraine công bố biểu phí “super bundled tariff”, giúp giảm đáng kể chi phí xuất khẩu LNG từ Revithoussa (Hy Lạp) sang Ukraine.

- Thăm dò dầu khí: Tập đoàn Exxon đang thăm dò các mỏ khí tiềm năng tại khu vực được nhượng quyền phía nam đảo Crete từ năm 2023. Chevron cũng đã chính thức yêu cầu quyền thăm dò tại các khu vực nhượng quyền phía nam Peloponnese và Crete. Công ty Quản lý Tài nguyên Năng lượng và Dầu khí Hy Lạp (HEREMA) cùng Bộ Môi trường & Năng lượng Hy Lạp đã khởi động quy trình cấp phép từ tháng 1/2025 và dự kiến hoàn tất vào quý 3/2026.

- Nguồn cung LNG khu vực: Venture Global LNG (Hoa Kỳ) đã ký hợp đồng 5 năm với Gastrade SA để hóa khí tới 1 triệu tấn LNG mỗi năm tại FSRU Alexandroupoli, từ cơ sở xuất khẩu ở Louisiana. Ngày 27/12/2024, công ty D.Trading (Ukraine) đã tiếp nhận chuyển LNG đầu tiên từ Hoa Kỳ tại cảng Revithoussa, khẳng định thêm tiềm năng của Hy Lạp trong vai trò cửa ngõ quan trọng cho LNG vào Ukraine và các thị trường khác.

c) Khí tự nhiên hóa lỏng (LNG)

Được thúc đẩy bởi nhu cầu đa dạng hóa nguồn năng lượng và đảm bảo an ninh năng lượng, Hy Lạp đã trở thành điểm trung chuyển LNG quan trọng trong mạng lưới năng lượng châu Âu. Với hai cơ sở nhập khẩu LNG chính – Revithoussa và FSRU Alexandroupoli – nước này hiện có tổng công suất nhập khẩu LNG hơn 12 bcm/năm. Hạ tầng này hỗ trợ dòng chảy khí đốt và điện về phía Bắc thông qua đường ống TAP (dự kiến tăng từ 10 bcm lên 11,2 bcm vào năm 2026), kết nối Hy Lạp – Bulgaria và các tuyến dự kiến mở rộng sang Bắc Macedonia, Kosovo và Serbia. Dự án Hành lang Khí đốt Dục sẽ cho phép xuất khẩu khí từ Revithoussa sang Ukraine và Trung Âu với mức phí gộp đặc biệt, do chín nhà vận

hành quốc gia cùng bảo trợ.

Với sự hỗ trợ từ nguồn vốn EU cùng đầu tư gia tăng từ khu vực tư nhân và Hoa Kỳ, Hy Lạp không chỉ đẩy mạnh phát triển năng lượng xanh và số hóa mà còn đang trên đà đạt hơn 50% sản lượng điện từ năng lượng tái tạo, với mục tiêu 80% vào năm 2030. Đối với các công ty hạ tầng và năng lượng, điều này tạo ra cơ hội lớn trong lĩnh vực logistics LNG, phát triển nhà máy điện, kết nối lưới điện, cũng như năng lực tái tạo sẵn sàng cho hydro – hoàn toàn phù hợp với lộ trình REPowerEU, vốn đặt mục tiêu chấm dứt sử dụng khí đốt Nga vào năm 2027 và khuyến khích đầu tư LNG vào cuối năm 2025.

d) Hạ tầng điện

Các đơn vị vận hành truyền tải và phân phối điện của Hy Lạp đang đầu tư hàng tỷ USD vào hiện đại hóa lưới điện và công nghệ thông minh. Các nâng cấp này sẽ cho phép tích hợp hơn 20 gigawatt (GW) năng lượng tái tạo vào năm 2027 và những năm tiếp theo.

Những cải tiến lưới điện bao gồm xây dựng trạm biến áp mới, đường dây truyền tải điện cao và hạ thế, cũng như triển khai rộng rãi công tơ thông minh để theo dõi theo thời gian thực quá trình sản xuất và tiêu thụ điện. Công ty Vận hành Mạng lưới Phân phối Điện Hy Lạp (HEDNO) đang dẫn đầu dự án triển khai công tơ thông minh toàn quốc trị giá 1,3 tỷ USD, với các gói thầu đầu tiên phát hành từ năm 2023 và dự kiến hoàn thành vào năm 2030.

Các dự án kết nối điện lớn như kết nối quần đảo Cyclades, dự án Great Sea Interconnector (liên kết Hy Lạp – Cyprus – Israel), dự án GREGY (Hy Lạp – Ai Cập), dự án Green Aegean (Hy Lạp – Đức) và kế hoạch kết nối giữa Hy Lạp – Ả Rập Xê Út đang tiếp tục mở rộng vai trò của Hy Lạp như một trung tâm trung chuyển năng lượng trong khu vực.

Trong khi các công ty EU chiếm ưu thế trên thị trường hạ tầng điện, các doanh nghiệp nước ngoài khác vẫn duy trì sức cạnh tranh trong các lĩnh vực phần mềm, tích hợp hệ thống, an ninh mạng và thiết bị chuyên dụng như dây điện cách điện, cáp quang và hệ thống lưu trữ pin.

e) Cơ hội

Các doanh nghiệp có nhiều cơ hội lớn trong toàn bộ ngành năng lượng của Hy Lạp:

- Lĩnh vực LNG: Xuất khẩu LNG, triển khai dự án, phát triển hạ tầng, tư vấn, an ninh mạng và hỗ trợ vận hành.
- Hạ tầng điện: Hiện đại hóa lưới điện, triển khai công tơ thông minh, an ninh mạng, quản lý dự án và cung ứng thiết bị.
- An ninh mạng: Trước bối cảnh gia tăng các cuộc tấn công vào hạ tầng năng lượng trọng yếu, nhu cầu về các giải pháp an ninh mạng toàn diện đang rất cao.

4. Cơ sở hạ tầng

a) Tổng quan

Ngành cơ sở hạ tầng của Hy Lạp đã chứng kiến sự phục hồi mạnh mẽ trong những năm gần đây, được thúc đẩy bởi khả năng tiếp cận vốn được khôi phục, cải cách cơ cấu và nguồn dự án lớn được hỗ trợ từ EU. Bắt đầu từ năm 2019, các thay đổi về quy định đã cho phép tư nhân hóa tài sản nhà nước và mở đường cho làn sóng hợp tác công – tư (PPP). Ngành dự kiến sẽ tăng trưởng 4,2% trong năm 2025, duy trì đà phát triển mạnh mẽ từ hai năm trước.

Bộ Cơ sở hạ tầng và Giao thông Vận tải cùng với Quỹ Phát triển Tài sản Cộng hòa Hy Lạp (HRADF) giám sát các gói thầu công trọng điểm, trong đó PPP vẫn là mô hình được chính phủ ưu tiên. Dù có sự tham gia của các doanh nghiệp nhỏ và vừa, thị trường vẫn do các tập đoàn xây dựng lớn chi phối – GEK Terna, Ellaktor, AVAX, METKA và Intrakat – trong đó ba tập đoàn hàng đầu từng chiếm hơn 80% các hợp đồng công lớn. Hiện nay, các doanh nghiệp này đang đối mặt với tồn đọng dự án vượt quá 13 tỷ USD, do thách thức chuỗi cung ứng, thiếu hụt lao động và chi phí nguyên vật liệu tăng cao.

Khi Hy Lạp tiếp tục mở rộng phát triển hạ tầng, nhu cầu đối với dịch vụ quản lý dự án quốc tế, kỹ thuật và tư vấn đang gia tăng, mở ra cơ hội rõ rệt cho các doanh nghiệp.

b) Các phân ngành trọng điểm

Giao thông vận tải (Cảng, đóng tàu, đường sắt, đường bộ): Đầu tư vào hạ tầng giao thông vận tải dự kiến sẽ tăng trưởng trung bình 2% mỗi năm đến năm 2032. Chính phủ đang ưu tiên hiện đại hóa cảng biển, đường bộ, đường sắt và sân bay, đặc biệt là các hạ tầng gắn với du lịch, logistics và thương mại năng lượng liên lục địa.

Đóng tàu và cảng biển: Năm 2022, công ty Hoa Kỳ Onex đã mua lại xưởng đóng tàu Elefsina, với khoản tài trợ 125 triệu USD từ U.S. International Development Finance Corporation (DFC). Cơ sở này phục vụ Hải quân Hy Lạp và các hoạt động thương mại, bao gồm cả tàu LNG. Các thương vụ tư nhân hóa khác như xưởng đóng tàu Scaramanga và cảng Kavala đang trong nhiều giai đoạn triển khai, với yêu cầu đầu tư lớn cho hiện đại hóa và chuyển đổi số. Tháng 6/2025, Bộ trưởng Hàng hải Hy Lạp Vasilis Kikilias đã công bố sáng kiến chiến lược nâng cấp các cảng ở miền Trung Hy Lạp, tập trung vào cảng Styrida gần Lamia, được hỗ trợ vốn từ Quỹ Phục hồi và Phát triển của EU, nhằm khai thác lợi thế địa lý để thúc đẩy thương mại, kết nối và tăng trưởng kinh tế.

Đường sắt: Sau vụ va chạm tàu nghiêm trọng năm 2023 tại Tempi khiến 57 người thiệt mạng, chính phủ đã ưu tiên hiện đại hóa đường sắt, với các dự án do EU hỗ trợ tập trung vào hệ thống tín hiệu mới, an toàn và phát triển tuyến. Một gói thầu đáng chú ý là dự án 260 triệu USD kết nối Nea Karvali – Toxotes Xanthi.

Đường bộ: Dự án cao tốc Bắc Crete (BOAK) đang được triển khai. Đoạn Chania – Heraklion trị giá 2,2 tỷ USD đã được ký kết vào tháng 5/2025. Các tuyến cao tốc khu vực khác cũng đang được lên kế hoạch, nhằm kết nối cảng, sân bay và các thành phố lớn với trung tâm logistics và cửa khẩu biên giới.

Hàng không: Công trình sân bay Kastelli đã hoàn thành hơn 40% và dự kiến sẽ tăng cường kết nối khu vực. Các sân bay đã được tư nhân hóa cũng đang nâng cấp để đáp ứng nhu cầu du lịch và vận tải hàng hóa. 14 sân bay khu vực, bao gồm các điểm du lịch quan trọng như Santorini và Thessaloniki, hiện do Fraport Greece vận hành theo hợp đồng nhượng quyền

dài hạn, với cam kết nâng cấp lớn về công suất, an toàn và dịch vụ hành khách. Ngoài ra, còn có kế hoạch mở rộng Sân bay Quốc tế Athens để đáp ứng nhu cầu hành khách gia tăng và củng cố vai trò trung tâm hàng không khu vực.

Giao thông đô thị: Chính phủ sẽ đưa vào sử dụng 950 xe buýt điện mới và nâng cấp 14 tàu điện ngầm tại Athens trong năm 2025.

Phát triển đô thị: Dự án Ellinikon là dự án phát triển hạ tầng tư nhân lớn nhất Liên minh châu Âu, với tổng vốn đầu tư hơn 8,6 tỷ USD (tương đương gần 3% GDP Hy Lạp). Dự án nhằm chuyển đổi sân bay quốc tế Athens cũ thành một thành phố thông minh và bền vững. Trải dài 6.200 mẫu Anh dọc Riviera Athens, dự án bao gồm khu dân cư, trung tâm thương mại, khách sạn, cơ sở văn hóa, bến du thuyền, một trong những công viên ven biển lớn nhất châu Âu và khu nghỉ dưỡng tích hợp casino do Hard Rock vận hành. Đây là dự án trọng điểm về tái thiết đô thị của Hy Lạp và là hình mẫu phát triển xanh tại châu Âu.

c) Cơ hội

Có nhu cầu lớn đối với dịch vụ quản lý dự án, tư vấn, kỹ thuật và cố vấn kỹ thuật từ các doanh nghiệp nước ngoài tại Hy Lạp. Khối lượng các dự án hạ tầng ngày càng tăng, đặc biệt là những dự án được tài trợ bởi Quỹ Phục hồi và Phát triển (RRF) của EU, đòi hỏi việc triển khai kịp thời và chất lượng cao, khiến cho các đối tác giàu kinh nghiệm trở nên rất cần thiết.

Khu vực công: Doanh nghiệp có thể tham gia hiệu quả vào các gói thầu PPP thông qua hợp tác với đối tác địa phương để đáp ứng cả yêu cầu hành chính lẫn triển khai thực tế. Việc có hiện diện trực tiếp tại Hy Lạp là điều kiện quan trọng.

Khu vực tư nhân: Nhiều cơ hội đang mở ra trong các dự án hạ tầng tiêu biểu như Dự án Ellinikon, do Lamda Development quản lý. Các công ty có thể đảm nhận nhiều vai trò lớn trong khu nghỉ dưỡng tích hợp và các hạng mục hạ tầng liên quan.

Cơ hội thị trường

Mối quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa Hy Lạp và Việt Nam trên các lĩnh vực trong đó có kinh tế ngày càng được củng cố và phát triển. Tuy nhiên, hai bên vẫn chưa khai thác được hết những tiềm năng sẵn có. Tiềm năng để phát triển quan hệ thương mại song phương Việt Nam - Hy Lạp là rất lớn. Nhìn chung, các doanh nghiệp Hy Lạp đều quan tâm phát triển thương mại hơn nữa với Việt Nam, đặc biệt là nhập khẩu hàng nông, lâm, thủy sản, cà phê, dệt may, đồ điện dân dụng... của Việt Nam.

Những mặt hàng Việt Nam xuất khẩu sang Hy Lạp có giá trị xuất khẩu cao nhất gồm có: điện thoại các loại và linh kiện, giày dép. Những mặt hàng hiện đang có tốc độ tăng trưởng xuất khẩu cao sang thị trường Hy Lạp gồm có: giày dép, phương tiện vận tải và phụ tùng, hạt điều, gỗ và sản phẩm gỗ.

Hy Lạp đang có nhiều lĩnh vực hấp dẫn, thu hút các doanh nghiệp Việt Nam như du lịch, công nghệ cao, vận tải biển... Trong khi đó, Việt Nam đang trở thành một điểm thu hút đầu tư trong khu vực với những ưu thế về nguồn nhân lực cũng như là cầu nối để các doanh nghiệp Hy Lạp tiếp cận với thị trường ASEAN rộng lớn.

Hy Lạp hiện đang là thị trường đang phát triển của khu vực châu Âu, với rất nhiều cơ hội cho các doanh nghiệp nước ngoài, trong đó có Việt Nam. Các lĩnh vực chủ chốt tiềm năng hiện nay của Hy Lạp bao gồm hàng hải, du lịch, nông nghiệp chất lượng cao; công nghệ cao, cơ sở hạ tầng, sáng tạo, năng lượng

Bên cạnh đó, Chính phủ mới của Hy Lạp đang thực thi các chính sách cởi mở hơn để thu hút đầu tư vào các lĩnh vực như du lịch, bằng cách cho phép các doanh nghiệp nước ngoài đầu tư vào casino; chế độ visa vĩnh viễn cho doanh nghiệp có quy mô đầu tư lớn tại Hy Lạp v.v... với kỳ vọng sẽ thu hút ngày càng nhiều nguồn vốn đầu tư vào Hy Lạp trong tương lai.

Hợp tác đầu tư giữa Việt Nam và Hy Lạp

1. Tình hình đầu tư của Hy Lạp tại Việt Nam

Tính đến tháng 3/2025, Hy Lạp có 07 dự án còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký 0,135 triệu

USD, đứng thứ 101/153 quốc gia và vùng lãnh thổ có đầu tư tại Việt Nam.

2. Tình hình đầu tư của Việt Nam sang Hy Lạp

Tính lũy kế đến tháng 9 năm 2021, các nhà đầu tư Việt Nam chưa có dự án đầu tư sang Hy Lạp.

3. Triển vọng hợp tác đầu tư giữa Việt Nam và Hy Lạp

Việt Nam luôn coi trọng và mong muốn tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác nhiều mặt với Hy Lạp. Hai nước đã và đang có sự phối hợp chặt chẽ, ủng hộ lẫn nhau trên nhiều diễn đàn đa phương và tổ chức quốc tế. Trao đổi thương mại song phương luôn tăng trưởng ở mức trên 20% trong 5 năm gần đây. Tuy nhiên, quan hệ hợp tác kinh tế, đầu tư cần được thúc đẩy để tương xứng với tiềm năng. Để thúc đẩy tình hình hợp tác đầu tư với Hy Lạp, cần thực hiện những giải pháp sau:

- Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư chung, hoàn thiện hệ thống pháp luật và chính sách đầu tư nước ngoài, mở rộng lĩnh vực thu hút đầu tư nước ngoài và đa dạng hoá các hình thức đầu tư, hỗ trợ nhà đầu tư giảm chi phí sản xuất.
- Hợp tác song phương chặt chẽ với Hy Lạp trong xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch nhằm tăng cường hiểu biết lẫn nhau về chính sách, môi trường đầu tư của hai bên để đẩy nhanh dòng vốn đầu tư vào Việt Nam và ngược lại.
- Về phía Việt Nam, sẽ nỗ lực hỗ trợ các dự án đầu tư của Hy Lạp đã được cấp giấy phép đầu tư hoặc đang đàm phán, chuẩn bị đầu tư bằng cách giải quyết sớm các vướng mắc trong hoạt động của các dự án đầu tư đã được cấp giấy phép.
- Cần khuyến khích đầu tư vào các ngành vốn là thế mạnh của các nhà đầu tư Hy Lạp như du lịch, bất động sản, thúc đẩy liên kết với doanh nghiệp trong nước cũng như tham gia đối tác chiến lược tại các tập đoàn tư nhân.
- Tổ chức các buổi hội thảo nhằm khai thác, tận dụng tốt các cơ hội nhằm giúp các cơ quan hữu quan hai nước trao đổi thông tin một cách toàn diện, đa chiều, giúp doanh nghiệp hai bên

có cơ hội hiểu rõ hơn về thông tin thị trường, cơ chế chính sách thương mại và đầu tư, các quy định, cách tiếp cận thị trường và kết nối đầu tư, thúc đẩy đầu tư hiệu quả trong bối cảnh đại dịch Covid-19 vẫn đang diễn biến phức tạp trên toàn cầu.

Chương 5: Hải quan, các quy định và tiêu chuẩn

Rào cản thương mại

Hy Lạp duy trì các hạn chế về quốc tịch đối với một số dịch vụ chuyên nghiệp và dịch vụ kinh doanh, bao gồm cả tư vấn pháp lý. Những hạn chế này không áp dụng cho công dân Liên minh châu Âu (EU) và các công ty có thể tránh được những rào cản này bằng cách hợp tác với các doanh nghiệp của Hy Lạp hoặc các doanh nghiệp thuộc EU.

1. Lĩnh vực dược phẩm

Các đối tác liên quan (cổ đông) trong ngành dược phẩm phải đối mặt với các chính sách như thu hồi chi phí (clawback) và thoái vốn, khiến môi trường kinh doanh trở nên đầy biến động và thách thức. Năm 2022, tổng giá trị thu hồi chi phí lên tới hơn 1,5 tỷ Euro và chi tiêu công của Chính phủ Hy Lạp trong lĩnh vực y tế tiếp tục giảm mặc dù chi phí chăm sóc sức khỏe liên tục tăng. Năm 2020, Bộ Y tế thừa nhận rằng Hy Lạp có mức thoái vốn cao không cân đối và cam kết giảm mục tiêu vào năm 2025. Hệ thống này không khuyến khích sự gia nhập của các sản phẩm sáng tạo và cắt giảm mạnh doanh thu hoạt động của các sản phẩm này. Trong khi ngành công nghiệp này hy vọng vào sự thay đổi, các cuộc thảo luận sâu hơn về cải cách bền vững và có ý nghĩa vẫn là điều cần thiết.

2. Lĩnh vực nông nghiệp

Cây trồng GE (theo kỹ thuật biến đổi gen) không được ủng hộ tại Hy Lạp. Hy Lạp không có chính sách “cùng tồn tại” và duy trì lệnh cấm trên thực tế đối với cả việc trồng trọt và nhập khẩu các sản phẩm cây trồng GE. Ở Hy Lạp, không có mùa vụ hay trồng cây GE. Hy Lạp cũng không trồng thương mại bất kỳ loại cây trồng GE nào, và cũng không sản xuất hạt giống GE. Hy Lạp đã duy trì lệnh cấm trên thực tế đối với các sản phẩm của GE kể từ tháng 4 năm 2005, khi nước này thực hiện “điều khoản tự vệ” cấm phát tán ra môi trường giống ngô MON 810, một loại ngô GE do Monsanto phát triển và được Cơ quan An toàn Thực phẩm châu Âu (EFSA) phê duyệt. Hy Lạp đang trong quá trình thông qua luật mới kết hợp Chỉ thị của Liên minh châu Âu 2015/412 để chính thức thực hiện điều khoản chọn không tham gia trồng trọt

(opt-out clause). Dự thảo luật đã được thông qua giai đoạn lấy ý kiến công chúng vào năm 2016 và vẫn đang chờ chính phủ hành động.

3. Các vấn đề liên quan đến thuế suất

Hy Lạp là thành viên của Khung bao trùm (Inclusive Framework) của Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) về xói mòn cơ sở thuế và chuyển lợi nhuận (BEPS). Chính phủ Hy Lạp cũng đã chấp thuận thỏa thuận tháng 10 năm 2021 của Khung bao trùm về giải pháp hai trụ cột (two-pillar solution) nhằm đối phó với các thách thức thuế toàn cầu, bao gồm thuế thu nhập doanh nghiệp tối thiểu toàn cầu.

Vào ngày 21 tháng 3 năm 2015, Quốc hội Hy Lạp đã thông qua luật mới – số 4321/2015 (“Các điều khoản để khởi động lại nền kinh tế”) – để ngăn chặn các giao dịch thương mại tam giác với các nước thứ ba có mức thuế thấp hơn Hy Lạp (tức là Bulgaria, Síp và Ireland). Theo Điều 21 của luật này, một công ty nhập khẩu hàng hóa vào Hy Lạp từ một quốc gia khác với thuế suất thấp hơn phải trả trước 26% thuế khấu lưu (withholding tax). Để đảm bảo hoàn phí, pháp nhân có ba tháng để chứng minh giao dịch được thực hiện trên các điều kiện thị trường và không phải là giao dịch tam giác (không phải là trao đổi giữa các đối tác doanh nghiệp đang khai thác chênh lệch thuế suất giữa các quốc gia). Các doanh nghiệp có cộng tác viên và/hoặc văn phòng tại các quốc gia thứ ba có thuế suất thấp hơn Hy Lạp cần đặc biệt lưu ý quy định này.

Liên đoàn Doanh nghiệp Hy Lạp cho rằng các giao dịch theo hình thức tam giác này có khả năng ảnh hưởng xấu đến ngành nông nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ cũng như các nhà cung cấp dịch vụ vận tải và hậu cần.

4. Hạn chế đối với kinh doanh bán hàng trực tiếp

Nhiều sản phẩm được bán tự do và “không kê đơn” ở nước ngoài, chẳng hạn như các sản phẩm thay thế bữa ăn dựa trên protein, chỉ có thể được bán trong các hiệu thuốc và cửa hàng chuyên dụng, điều này làm hạn chế khả năng các công ty nước ngoài bán sản phẩm của họ thông qua bán hàng trực tiếp.

Thuế nhập khẩu vào Hy Lạp và châu Âu

Trang thông tin điện tử hữu ích tại Hy Lạp

- Tổ chức bảo hiểm cho những người làm nghề tự do: <http://www.oaec.gr/>
- Bộ Tài chính: <http://www.mnec.gr/>
- Ban thư ký đặc biệt về quan hệ đối tác công - tư (PPPs): <http://www.sdit.mnec.gr/en>
- Hiệp hội dược phẩm Hy Lạp: <https://www.sfee.gr/timologisi/>
- Hiệp hội luật sư Athens: <http://www.dsa.gr/>
- Hiệp hội luật sư Volos: <https://www.dsvolos.gr/>
- Hiệp hội luật sư Piraeus: <http://www.dspeir.gr/>
- Hiệp hội y khoa Athens: <http://www.isathens.gr/>
- Hiệp hội Y khoa Thessalonikis: <http://www.isth.gr/>
- Viện Kế toán Công chứng Hy Lạp: <https://www.soel.gr/en/>
- Hiệp hội ngân hàng Hy Lạp: <http://www.hba.gr/>
- Liên minh Sở hữu Trí tuệ Quốc tế (IIPA):
<https://iipa.org/files/uploads/2017/12/2014SPEC301GREECE.pdf>
- Doanh nghiệp Hy Lạp (Enterprise Greece): <https://www.enterprisegreece.gov.gr/en/>
- Tổ chức bản quyền Hy Lạp: <http://www.opi.gr/>
- Tổ chức sở hữu công nghiệp: <http://www.aepi.gr/>

Khi nhập khẩu vào Liên minh châu Âu, sản phẩm cần được khai báo với cơ quan hải quan theo phân loại trong Danh mục kết hợp. Tất cả các sản phẩm vào Liên minh châu Âu được phân loại theo mã thuế quan và mã này cung cấp thông tin về thuế suất và các khoản thu khác đối với hàng hóa xuất nhập khẩu, cũng như các biện pháp bảo vệ hiện hành (ví dụ: chống bán phá giá); thống kê ngoại thương, thủ tục xuất nhập khẩu và các yêu cầu phi thuế quan khác.

Hệ thống phân loại của châu Âu bao gồm ba thành phần tích hợp. Thành phần đầu tiên là Hệ thống hài hòa, là một danh pháp được phát triển bởi Tổ chức Hải quan Thế giới (<http://www.wcoomd.org/>) bao gồm 5.000 nhóm hàng hóa và được tổ chức theo cấu trúc phân cấp theo các phần, chương (2 chữ số), tiêu đề (4 chữ số) và tiêu đề phụ (6 chữ số). Thành phần thứ hai là Danh pháp kết hợp (https://ec.europa.eu/taxation_customs/business/calculation-customs-duties/customs-tariff/combined-nomenclature_en), bổ sung các mã và thông tin cụ thể của Liên minh châu Âu, là hệ thống mã hóa tám chữ số của Liên minh châu Âu (tức là các mã Hệ thống hài hòa cùng với các phân mục cụ thể khác của Liên minh châu Âu). Đây là biểu thuế hải quan chung của Liên minh châu Âu và cung cấp số liệu thống kê cho thương mại cả trong Liên minh châu Âu và giữa Liên minh châu Âu với phần còn lại của thế giới. Thành phần thứ ba là Biểu thuế tích hợp (Tarif Intégré de la Communauté hoặc TARIC) (https://ec.europa.eu/taxation_customs/business/calculation-customs-duties/customs-tariff/eu-customs-tariff-taric_en) cung cấp thông tin về tất cả các chính sách thương mại và các biện pháp thuế quan áp dụng cho các hàng hóa cụ thể trong Liên minh châu Âu (ví dụ: chống bán phá giá). Tất cả bao gồm mã tám chữ số của Danh pháp kết hợp cộng với hai chữ số bổ sung (tiêu đề phụ TARIC). Thông tin về Danh pháp kết hợp được cập nhật hàng năm và có thể tìm thấy trên trang web của Ủy ban châu Âu.

Các nhà xuất khẩu nước ngoài nên tham khảo Biểu thuế tích hợp, được cập nhật hàng ngày, để xác định các quy tắc khác nhau áp dụng cho các sản phẩm cụ thể được nhập khẩu Liên minh châu Âu. Biểu thuế tích hợp có thể được tìm kiếm theo quốc gia xuất xứ, mã Hệ thống hài hòa và mô tả sản phẩm trên trang web tương tác của Tổng cục Thuế châu Âu và Liên minh Hải quan.

Thuế quan tại Hy Lạp

1. Thuế giá trị gia tăng (VAT)

a) Thuế suất

Hy Lạp áp dụng thuế suất VAT tiêu chuẩn là 24%, thuế suất giảm là 13% và thuế suất tối thiểu

là 6%. Một chế độ V.A.T đặc biệt (giảm 30%) áp dụng riêng cho một số đảo nhất định của biển Aegean cho đến ngày 31.12.2020.

b) Cung cấp hàng hóa

Cung cấp hàng hóa (mua hàng hóa và trao đổi hàng hóa) bao gồm cả tự cung cấp hàng hóa.

c) Cung cấp dịch vụ

Cung cấp dịch vụ và tự cung cấp dịch vụ.

d) Các điều khoản đặc biệt (miễn trừ đối với quy tắc chung)

Việc chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần doanh nghiệp không được coi là cung cấp hàng hóa. Chuyển nhượng tòa nhà mới phải chịu thuế VAT.

e) Tính phí ngược lại đối với nguồn cung cấp địa phương

Tính phí ngược đối với nguồn cung điện thoại di động, máy chơi game, máy tính xách tay và máy tính bảng thông minh trong nước với điều kiện đó là giao dịch B2B và bán chất thải.

f) Nhập khẩu dịch vụ

Nhập khẩu dịch vụ phải chịu thuế VAT cho các giao dịch tại châu Âu (Tuyên bố VIES).

g) Thời hạn và điều kiện hoàn thuế GTGT

Đối tượng chịu thuế được khấu trừ thuế VAT đầu vào với điều kiện hàng hóa mua và dịch vụ nhận được được sử dụng trong các giao dịch chịu thuế VAT tín dụng được chuyển sang kỳ tiếp theo. Trong một số trường hợp nhất định, người chịu thuế có thể đủ điều kiện để được hoàn thuế. Các công ty chịu thuế thành lập tại các quốc gia thành viên châu Âu có thể yêu cầu hoàn lại tiền đầu vào VAT được thanh toán để mua hàng hóa hoặc dịch vụ ở Hy Lạp với điều kiện họ không đảm nhận việc cung cấp hàng hóa hoặc dịch vụ ở Hy Lạp (không bao gồm dịch vụ vận chuyển hoặc dịch vụ mà người nhận tính phí ngược VAT). Đơn xin hoàn thuế được nộp trên nền tảng điện tử của cơ quan thuế.

h) Các khoản miễn thuế chính

Cung cấp các dịch vụ có tính chất xã hội hoặc văn hóa / tầm quan trọng như dịch vụ y tế, giáo dục và bảo hiểm, xuất khẩu, vận chuyển hàng hóa quốc tế và các giao dịch liên quan đến vận chuyển hoặc lĩnh vực máy bay được miễn thuế VAT.

i) Bất động sản

Đánh thuế VAT cho cung cấp các tòa nhà mới (được xây dựng từ năm 2006 trở đi).

j) Người nước ngoài chịu thuế (đăng ký VAT)

Người nước ngoài phải đăng ký VAT theo mục đích. Người bán hàng từ xa có ngưỡng 35.000 Euro.

2. Thuế doanh nghiệp

a) Quy tắc kế toán

Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Quốc tế (IFRS) và các nguyên tắc kế toán chấp nhận chung (GAAP) điều được áp dụng. Các công ty niêm yết và các tổ chức khu vực công phải lập báo cáo tài chính theo IFRS. Báo cáo tài chính phải được lập hàng năm.

Sổ kép hoặc sổ đơn được lập dựa trên quy định của pháp luật hoặc doanh thu. Công ty vốn, công ty hợp danh hữu hạn theo cổ phần và công ty hợp danh mà các thành viên hợp danh bao gồm cả công ty vốn độc quyền được yêu cầu ghi sổ kép. Theo quy định, tất cả các tổ chức khác có thể giữ sổ sách kép nếu doanh thu hàng năm vượt quá 1,5 triệu Euro.

b) Thuế suất

Tất cả các pháp nhân đều bị đánh thuế ở mức cố định là 24%.

c) Căn cứ tính thuế

Các pháp nhân cư trú bị đánh thuế trên cơ sở thu nhập trên toàn thế giới trong khi các pháp nhân không cư trú đánh thuế dựa trên thu nhập có nguồn gốc từ Hy Lạp. Tất cả các khoản doanh thu do một pháp nhân thu được được phân loại là thu nhập kinh doanh. Lợi nhuận kinh doanh chịu thuế của một công ty là tổng doanh thu phát sinh từ các giao dịch kinh doanh trừ

đi chi phí kinh doanh, khấu hao và các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

d) Kỳ tính thuế

Thời kỳ ấn định thuế tiêu chuẩn bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12. Các đơn vị lưu giữ sổ kép có thể chọn trong khoảng thời gian từ ngày 1 tháng 7 đến ngày 30 tháng 6. Các công ty con, chi nhánh của công ty nước ngoài có thể có kỳ tính thuế giống với công ty mẹ.

e) Tồn thất bù đắp / chuyển tiếp

Các khoản lỗ có thể được chuyển tiếp trong 5 năm. Không được phép chuyển Ngược về thời khóa trước.

f) Thuế / khấu hao kế toán

Khấu hao thuế thay đổi tùy theo khấu hao kế toán được phép theo GAAP hoặc IFRS về thời gian của chi phí khấu hao, tức là khấu hao thuế bắt đầu từ tháng tiếp theo sau khi sử dụng tài sản và được xác định theo tỷ lệ luật định trong khi khấu hao kế toán bắt đầu khi tài sản sẵn sàng để sử dụng và được xác định dựa trên tuổi thọ ước tính của tài sản. Những biến thể này có thể dẫn đến sự không khớp tạm thời. Những thông tin không khớp như vậy sẽ được nộp cho Cơ quan Thuế.

g) Lãi suất được khấu trừ thuế, Quy tắc lãi suất vượt mức, Quy tắc vốn hóa mỏng

Khấu trừ lãi từ các khoản vay của bên thứ ba (không bao gồm các khoản vay ngân hàng, liên ngân hàng và trái phiếu) không được phép nếu vượt quá lãi suất do Ngân hàng Hy Lạp công bố trong Bản tin các Chỉ số Hợp lệ trong khoảng thời gian gần nhất với ngày cho vay; Quy tắc giới hạn mỏng cho phép khấu trừ lãi ròng vượt quá 3 triệu Euro lên đến 30% EBITDA sau khi điều chỉnh thuế. Các tổ chức tín dụng, công ty bảo hiểm / tái bảo hiểm và các tổ chức hưu trí được miễn.

h) Dự phòng các khoản nợ phải thu khó đòi, cho nghỉ việc, v.v.

Nguồn dự trữ miễn thuế chỉ có thể được hình thành theo các điều khoản ưu đãi đầu tư cụ thể, các giao dịch bán và cho thuê lại hoặc các điều khoản đột xuất khác. Hơn nữa, thu nhập được

miễn thuế doanh nghiệp, tức là các khoản thanh toán trong nội bộ nhóm theo Chỉ thị của Liên minh châu Âu về Công ty mẹ - Công ty con, lãi / lãi vốn phát sinh từ trái phiếu EFSF được phát hành theo cơ cấu lại chế độ nợ Hy Lạp (P.S.I.), v.v., có thể được ghi vào tài khoản dự trữ.

Giả sử rằng người nộp thuế đã thực hiện tất cả các hành động thích hợp để đảm bảo thu được khoản nợ thì người nộp thuế có thể hình thành các khoản dự phòng nợ khó đòi dựa trên số tiền yêu cầu và khoảng thời gian còn nợ. Đối với khoản nợ lên tới 1.000 Euro chưa thanh toán trong hơn 12 tháng, người nộp thuế có thể hình thành một khoản phân bổ dự phòng cho 100% số tiền khiếu nại nói trên.

Đối với khoản nợ trên 1.000 Euro tồn đọng trên 12 tháng: Người nộp thuế có thể phân bổ 50% số tiền nợ, nếu số nợ trên 12 tháng và phân bổ 75%, nếu số tiền nợ trên 18 tháng và 100%, nếu nợ trên 24 tháng.

Không được phép trích lập dự phòng nợ khó đòi đối với các khoản nợ được bảo hiểm hoặc bảo lãnh, các khoản nợ của Nhà nước hoặc chính quyền địa phương hoặc các khoản nợ được các cơ quan này bảo lãnh và các khoản nợ do đối tác, cổ đông hoặc công ty con đảm nhận với tỷ lệ tham gia tối thiểu là 10%.

Các khoản nợ khó đòi dưới 300 Euro (bao gồm VAT) có thể được xóa có điều kiện. Các quy tắc đặc biệt được áp dụng liên quan đến dự phòng nợ khó đòi đối với các ngân hàng, công ty cho thuê và công ty bao thanh toán.

i) Chuyển giá, Hồ sơ chuyển giá, Các bên liên quan

Các doanh nghiệp liên kết được yêu cầu định giá các giao dịch trong nhóm theo Nguyên tắc chiều dài cánh tay (Arm's Length Principle) được xác định trong Nguyên tắc định giá chuyển nhượng của OECD. Nguyên tắc chiều dài cánh tay áp dụng cho cả giao dịch xuyên biên giới và giao dịch được kiểm soát trong nước giữa các đơn vị liên kết (bao gồm cả chi nhánh). Tài liệu chuyển giá là bắt buộc khi số lượng giao dịch giữa các bên liên kết vượt quá 100.000 Euro và tổng doanh thu của doanh nghiệp dưới 5 triệu Euro hoặc 200.000 Euro khi tổng doanh thu vượt quá 5 triệu Euro. Tập Tài liệu Định giá Chuyển nhượng bao gồm Tập Chính, Tập Tài

liệu Tiếng Hy Lạp và Bảng Thông tin Tóm tắt, trong đó có thông tin liên quan đến nhóm, các chức năng đã thực hiện và rủi ro giả định, cũng như mô tả ngắn gọn về phương pháp lập tài liệu chuyên giá được áp dụng.

Các pháp nhân cuối cùng của Hy Lạp kiểm soát một nhóm pháp nhân đa quốc gia (MNE) có tổng doanh thu hợp nhất hàng năm của nhóm vượt quá 750 triệu Euro bắt buộc phải nộp báo cáo CBC thích hợp. Những người sau đây được coi là người có liên quan:

- Người sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp cổ phiếu, cổ phiếu hoặc tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 33% trở lên, theo giá trị hoặc theo số lượng, hoặc các quyền về lợi nhuận hoặc quyền biểu quyết,
- Hai người trở lên nếu một người sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp cổ phiếu, cổ phần, quyền biểu quyết hoặc phần vốn góp ít nhất 33%, theo giá trị hoặc theo số lượng, hoặc quyền về lợi nhuận hoặc quyền biểu quyết,
- Người có mối quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan chủ yếu đến việc quản lý hay kiểm soát quản lý, hoặc người có khả năng gây ảnh hưởng đến quyết định của người khác, hoặc cả hai người có mối quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan chủ yếu đến việc quản lý hay kiểm soát cùng với người thứ ba hoặc cả hai người có khả năng bị ảnh hưởng bởi người thứ ba.

j) Thuế khấu trừ

- Lãi:

Thuế khấu trừ tại nguồn (withholding tax) 15% áp dụng cho các khoản thanh toán lãi suất được giảm hoặc loại bỏ thêm theo DTT hiện hành hoặc Chỉ thị về tiền lãi và tiền bản quyền. Các khoản thanh toán lãi vay ngân hàng (kể cả lãi chậm trả) và tiền gửi liên ngân hàng được miễn.

- Tiền bản quyền

Thuế khấu trừ tại nguồn 20% áp dụng cho các khoản thanh toán tiền bản quyền được giảm hoặc loại bỏ thêm theo DTT hiện hành hoặc theo Chỉ thị về tiền lãi và tiền bản quyền.

- Cổ tức

Thuế khấu trừ tại nguồn 5% áp dụng cho các khoản thanh toán cổ tức được giảm hoặc loại bỏ theo DTT hiện hành hoặc theo Chỉ thị Công ty mẹ - Công ty con. Việc phân phối lợi nhuận theo các công ty hợp danh giữ sổ sách nhập một lần không phải chịu thuế khấu trừ tại nguồn.

- Dịch vụ

Thuế khấu trừ tại nguồn 0% áp dụng cho các dịch vụ do pháp nhân cung cấp.

- Thuế nhóm

Thuế Nhóm không khả dụng ở Hy Lạp.

3. Ưu đãi

a) Ưu đãi đầu tư

Các ưu đãi đáng kể được cấp cho các khoản đầu tư chiến lược dựa trên tổng ngân sách đầu tư và tổng số việc làm mới được tạo ra. Các ưu đãi được cung cấp bao gồm quy hoạch không gian tại các khu vực đồng nhất, cấp phép theo dõi nhanh, thuế suất thuế thu nhập được ấn định trong 12 năm, miễn thuế thu nhập, tăng tốc khấu hao thuế đối với các tài sản nằm trong kế hoạch đầu tư đã được phê duyệt, trợ cấp chi phí lao động, v.v.

b) Ưu đãi R&D

Hy Lạp cung cấp nhiều ưu đãi R&D dưới hình thức ưu đãi và chế độ Hộp Bằng Sáng chế (patent box - một chế độ thuế đặc biệt do Chính phủ đưa ra, nhằm khuyến khích các công ty nắm giữ tài sản trí tuệ đủ điều kiện). Một chương trình ưu đãi R&D dựa trên số lượng cung cấp tỷ lệ giảm 30% chi phí liên quan đến R&D dẫn đến khấu trừ 130% các chi phí hợp lệ. Trong trường hợp không bù đắp đủ các khoản tín dụng thặng dư nghĩa vụ thuế có thể được chuyển sang 5 năm tiếp theo (không được hoàn lại). Không có giới hạn nào áp dụng cho số tiền chi tiêu R&D đủ điều kiện hoặc giá trị giảm thuế R&D. Đề án hộp bằng sáng chế ưu đãi thu nhập cho các hoạt động R&D cung cấp thu nhập miễn thuế trong 3 năm đầu tiên sử dụng IP. Cuối cùng, các khoản tăng vốn dành riêng cho R&D được miễn Thuế tập trung vốn. Những người không cư trú đủ điều kiện cho các chế độ ưu đãi R&D là họ vẫn cư trú chịu thuế ở một

quốc gia thành viên EU hoặc EEA khác và a) ít nhất chín mươi phần trăm (90%) thu nhập trên toàn thế giới của họ được thực hiện ở Hy Lạp hoặc b) chứng minh rằng thu nhập chịu thuế của họ thấp đến mức họ sẽ được hưởng lợi từ việc giảm thuế theo luật thuế của Bang cư trú.

c) Nhân viên trẻ, nhân viên cao tuổi

Các khoản đóng góp trong chương trình lương hưu của người sử dụng lao động trợ cấp cho người lao động dưới 25 tuổi trong khu vực tư nhân.

Người sử dụng lao động được khấu trừ 150% khoản đóng góp an sinh xã hội cho mỗi nhân viên khi thuê nhân viên dưới 30 tuổi và/hoặc những người thất nghiệp dài hạn. Khoản khấu trừ được giới hạn ở mức 14 lần mức lương tối thiểu theo luật trả cho một nhân viên trên 25 tuổi.

Yêu cầu nhập khẩu và tài liệu

TARIC (Tarif Intégré de la Communauté) giúp một sản phẩm cụ thể xem cần phải có giấy phép nào hay không. Hơn nữa, Ủy ban châu Âu duy trì một quầy trợ giúp xuất khẩu (<https://trade.ec.europa.eu/access-to-markets/en/content/welcome-access2markets-trade-helpdesk-users>) có thông tin về các hạn chế nhập khẩu của các sản phẩm khác nhau.

Yêu cầu nhập khẩu nông sản và thực phẩm

Trong phạm vi luật thực phẩm của Liên minh châu Âu đã được hài hòa, các luật và quy định về thực phẩm của Hy Lạp tuân theo các quy định của Liên minh châu Âu.

Bộ Phát triển Nông thôn và Thực phẩm Hy Lạp với sự hợp tác của Phòng thí nghiệm Nhà nước về Hóa chất Chung của Hy Lạp và Bộ Bảo vệ Công dân chịu trách nhiệm chính về an toàn thực phẩm tại nước này. Cơ quan An toàn Thực phẩm Hy Lạp (EFET) chịu trách nhiệm thực thi các quy định và lấy mẫu từ các điểm bán để kiểm tra việc tuân thủ pháp luật về thực phẩm, nhằm đảm bảo an toàn thực phẩm và bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng theo Chỉ thị 89/397 của châu Âu.

Yêu cầu về Ghi nhãn / Đánh dấu

Hy Lạp tuân thủ các yêu cầu ghi nhãn của Liên minh châu Âu (EU). Để biết thêm thông tin chi tiết, có thể tham khảo bài viết trong Hướng dẫn Thương mại của EU (EU CCG) về yêu cầu ghi nhãn.

Các nhà sản xuất nên lưu ý rằng, ngoài các hệ thống ghi nhãn bắt buộc và tự nguyện ở cấp độ EU, các chương trình ghi nhãn tự nguyện của từng quốc gia thành viên vẫn có thể được áp dụng. Những hệ thống này thường phát sinh do nhu cầu mạnh mẽ từ phía người tiêu dùng và có thể trở thành yêu cầu thực tế cho mục đích tiếp thị.

Các nhà sản xuất cần lưu ý rằng tất cả các nhãn đều phải sử dụng đơn vị đo lường theo hệ mét (metric units), mặc dù việc ghi nhãn song song (dual labeling) – hiển thị cả đơn vị hệ mét và hệ đo lường khác – vẫn được chấp nhận.

Về ngôn ngữ sử dụng trên nhãn, Ủy ban châu Âu đã ban hành Thông báo hướng dẫn (Commission Communication), trong đó khuyến khích sử dụng thông tin đa ngôn ngữ trên bao bì và nhãn mác, đồng thời vẫn bảo lưu quyền của từng quốc gia thành viên trong việc yêu cầu sử dụng ngôn ngữ chính thức của nước tiêu thụ.

Liên minh châu Âu cũng quy định rằng một số sản phẩm nhất định phải được bán theo số lượng tiêu chuẩn. Chỉ thị của Hội đồng 2007/45/EC đã hài hòa quy định về dung tích đóng gói đối với rượu vang và rượu mạnh trên toàn châu Âu. Theo đó, một số quy cách đóng gói quốc gia sẽ bị bãi bỏ, ngoại trừ một vài trường hợp đặc biệt dành cho các nhà sản xuất trong nước.

Để biết thêm thông tin chi tiết về các yêu cầu ghi nhãn bắt buộc và tự nguyện của EU, vui lòng tham khảo trang web chính thức: https://europa.eu/youreurope/business/product-requirements/labels-markings/index_en.htm

Nhãn sinh thái

Nhãn sinh thái châu Âu (European Eco-label) cho phép người tiêu dùng tại châu Âu, bao gồm cả các tổ chức mua sắm công và tư nhân, dễ dàng nhận biết các sản phẩm thân thiện với môi trường (sản phẩm xanh) đã được phê duyệt chính thức trên toàn Liên minh châu Âu (EU), cũng như tại Na Uy, Liechtenstein và Iceland.

Nhãn sinh thái châu Âu là một phần của chính sách tiêu dùng bền vững của EU, được thiết kế nhằm khuyến khích các doanh nghiệp phát triển và cung cấp sản phẩm có tác động thấp đến môi trường trong suốt vòng đời sản phẩm – từ sản xuất, phân phối, đến xử lý sau sử dụng.

Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập trang web chính thức của EU Ecolabel: https://europa.eu/youreurope/business/productrequirements/labelsmarkings/ecolabel/index_en.htm

Tạm nhập

Có những quy định cụ thể quản lý việc nhập cảnh tạm thời của hàng hóa vào Hy Lạp. Đối với hàng hóa, vui lòng tham khảo trang web của Liên minh châu Âu (EC-Europa-EU) về “Temporary Admission” để biết thông tin chi tiết về các điều kiện, thủ tục và thời hạn áp dụng đối với hàng hóa nhập khẩu tạm thời.

Ngoài ra, các doanh nghiệp cũng nên lưu ý đến quy định về “ATA Carnet” – một hệ thống chứng từ quốc tế cho phép nhập khẩu tạm thời hàng hóa mà không cần nộp thuế hoặc lệ phí hải quan, được sử dụng phổ biến cho triển lãm thương mại, mẫu hàng, thiết bị chuyên dụng hoặc hàng hóa dùng trong sự kiện ngắn hạn.

Các hạn chế và cấm nhập khẩu

TARIC (Hệ thống Thuế quan Tích hợp của Liên minh châu Âu – Integrated Tariff of the European Union) được thiết kế để hiển thị các quy tắc khác nhau áp dụng cho từng loại sản phẩm cụ thể khi được nhập khẩu vào lãnh thổ hải quan của Liên minh châu Âu (EU) hoặc, trong một số trường hợp, khi được xuất khẩu ra khỏi EU.

Hệ thống này giúp doanh nghiệp và nhà nhập khẩu xác định liệu một sản phẩm có bị cấm, tạm ngừng hay chịu các hạn chế nhập khẩu nhất định hay không, thông qua việc tra cứu các mã quy định trong TARIC.

Các mã thông dụng cần kiểm tra bao gồm:

- CITES – Công ước về Buôn bán Quốc tế các Loài Động, Thực vật Hoang dã Nguy cấp

(Convention on International Trade in Endangered Species of Wild Fauna and Flora)

- PROHI – Tạm ngừng nhập khẩu (Import Suspension)

- RSTR – Hạn chế nhập khẩu (Import Restriction)

Để biết thêm thông tin chi tiết và tra cứu mã TARIC cho từng loại sản phẩm, vui lòng truy cập trang web chính thức của Ủy ban châu Âu:

https://ec.europa.eu/taxation_customs/business/calculation-customs-duties/what-is-common-customs-tariff/taric_en

Quy định Hải quan

Thông tin về những nỗ lực quản lý chính của Ban Giám đốc Liên minh Thuế và Hải quan EC:

Bộ luật Hải quan Liên minh (UCC) đã được thông qua vào năm 2013 và các điều khoản nội dung của bộ luật được áp dụng từ ngày 1 tháng 5 năm 2016 có mục đích điều chỉnh luật hải quan của châu Âu với các yêu cầu của Hiệp ước Lisbon. Bộ Luật này thay thế Bộ luật Hải quan Cộng đồng (CCC). UCC đã được sửa đổi bởi Quy định (EU) 2016/2339, trong đó sửa đổi Điều 136 liên quan đến hàng hóa tạm thời rời khỏi lãnh thổ hải quan của Liên minh bằng đường biển hoặc đường hàng không.

UCC cũng đã được sửa đổi bởi Quy định (EU) 2019/474, trong đó đưa ra một số sửa đổi kỹ thuật tại các Điều 34, 124, 126, 129, 139, 146, 272 và 275 UCC. Quy định cũng đưa ra Điều 260a mới để giảm thuế nhập khẩu đối với hàng hóa sửa chữa hoặc thay đổi trong bối cảnh của các hiệp định quốc tế. UCC cũng đã được sửa đổi bởi Quy định (EU) 2019/632 cho phép các cơ quan hải quan và các nhà khai thác kinh tế tiếp tục sử dụng các thỏa thuận chuyển tiếp (tức là dựa trên các hệ thống CNTT hiện có hoặc các thỏa thuận dựa trên giấy tờ) để hoàn thành một số lượng nhỏ các thủ tục hải quan, chậm nhất là đến năm 2025 khi các hệ thống CNTT mới hoặc nâng cấp để hoàn thành các thủ tục đó sẽ được áp dụng. Ngoài UCC, Ủy ban châu Âu đã công bố các quy định được ủy quyền và thực hiện về những thay đổi thủ tục theo thực tế. Đạo luật được ủy quyền của UCC (<https://eur-lex.europa.eu/legal-content/EN/TXT/?uri=CELEX%3A02015R2446-20210315>) sửa đổi thường xuyên, để triển

khai tốt hơn các quy tắc chính được thiết lập trong UCC và điều chỉnh chúng theo nhu cầu của các nhà khai thác kinh tế và cơ quan hải quan.

Có một số thay đổi trong chính sách hải quan sửa đổi cũng đòi hỏi cơ quan hải quan phải có hệ thống CNTT tích hợp. Vào tháng 4 năm 2016, Ủy ban châu Âu đã công bố một quyết định thực thi (số: 2016/578) về chương trình làm việc liên quan đến việc phát triển và triển khai các Hệ thống Điện tử của UCC (https://ec.europa.eu/taxation_customs/general-information-customs/electronic-customs_en).

Trang chủ của Liên minh Thuế và Hải quan (TAXUD):
https://ec.europa.eu/taxation_customs/home_en

- Định giá từ Hải quan

Hầu hết thuế hải quan và thuế giá trị gia tăng (VAT) được biểu thị bằng tỷ lệ phần trăm trên giá trị hàng hóa được khai báo để nhập khẩu. Do đó, cần phải thiết lập một bộ quy tắc tiêu chuẩn để xác định giá trị hàng hóa, và điều này sẽ phục vụ cho việc tính thuế hải quan.

Với lượng lớn hàng nhập khẩu vào châu Âu hàng năm, giá trị thương mại được đo lường chính xác là rất quan trọng cho phân tích chính sách kinh tế và thương mại; áp dụng các biện pháp chính sách thương mại; thu đúng các loại thuế, thuế nhập khẩu; và thống kê xuất nhập khẩu.

Các mục tiêu này được đáp ứng bằng một công cụ duy nhất - các quy tắc về trị giá hải quan. Châu Âu áp dụng khái niệm “giá trị hải quan - https://ec.europa.eu/taxation_customs/business/calculation-customs-duties/what-is-customs-valuation_en” và được quốc tế chấp nhận.

Giá trị hàng hóa nhập khẩu là một trong ba yếu tố 'đánh thuế' làm cơ sở để đánh giá khoản nợ hải quan, là thuật ngữ chuyên môn chỉ số thuế phải nộp, các yếu tố còn lại là xuất xứ của hàng hóa và thuế quan.

Website: https://ec.europa.eu/taxation_customs/business/calculation-customs-duties/what-is-customs-valuation_en

Tiêu chuẩn thương mại

1. Tổng quan

Các sản phẩm được kiểm tra và chứng nhận theo tiêu chuẩn của quốc gia xuất khẩu có khả năng phải được kiểm tra lại và chứng nhận lại theo các yêu cầu của Liên minh châu Âu (EU) do các quy định của EU. Trong trường hợp các sản phẩm không được quy định bởi luật kỹ thuật cụ thể của Liên minh châu Âu, chúng luôn tuân theo Chỉ thị An toàn Sản phẩm Chung của EU (EU General Product Safety Directive) cũng như các yêu cầu bổ sung có thể có của từng quốc gia thành viên.

Luật pháp và tiêu chuẩn của Liên minh châu Âu do ba Tổ chức Tiêu chuẩn hóa châu Âu (European Standardization Organizations – ESOs) gồm CEN, CENELEC và ETSI chịu trách nhiệm xây dựng và điều phối. Các tiêu chuẩn này có thể được sử dụng để hỗ trợ việc thực thi luật pháp và chính sách của EU. Ủy ban châu Âu (European Commission) đặc biệt chú trọng đến công tác tiêu chuẩn hóa, vì các tiêu chuẩn có thể tác động đến hầu hết các lĩnh vực mà công chúng quan tâm, bao gồm năng lực cạnh tranh của ngành công nghiệp, hoạt động của Thị trường Chung (Single Market), bảo vệ môi trường, sức khỏe con người, cũng như thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

Để biết thêm thông tin về việc Ủy ban châu Âu hợp tác với ngành công nghiệp, Thị trường Chung và các sáng kiến đổi mới, có thể tham khảo các nguồn thông tin chính thức từ European Commission – Industry, Single Market and Innovation.

2. Thị trường chung

Mặc dù việc hài hòa hóa luật pháp của Liên minh châu Âu (EU) có thể tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp cận Thị trường chung châu Âu (EU Single Market), nhưng các nhà sản xuất cần lưu ý rằng các quy định (mang tính bắt buộc) và tiêu chuẩn kỹ thuật (mang tính tự nguyện) cũng có thể trở thành rào cản đối với thương mại, nếu các tiêu chuẩn khác của quốc gia xuất khẩu khác với các tiêu chuẩn của Liên minh châu Âu.

3. Tiêu chuẩn nông nghiệp

Việc thiết lập các quy tắc và tiêu chuẩn hài hòa của châu Âu trong lĩnh vực thực phẩm đã diễn ra trong vài thập kỷ, nhưng phải đến tháng 1 năm 2002, Luật Thực phẩm Chung (General Food Law) mới được công bố nhằm thiết lập các nguyên tắc chung của luật thực phẩm châu Âu. Luật này đã đưa ra quy trình truy xuất nguồn gốc bắt buộc trong toàn bộ chuỗi thức ăn và thực phẩm kể từ ngày 1 tháng 1 năm 2005.

Để biết thông tin cụ thể về các tiêu chuẩn nông nghiệp, vui lòng tham khảo trang web của Dịch vụ Nông nghiệp Nước ngoài (Foreign Agricultural Service – FAS): <https://www.usda-eu.org/>

Ngoài ra, còn có các hướng dẫn xuất khẩu liên quan đến quy định và tiêu chuẩn nhập khẩu có sẵn trên trang web của Dịch vụ Nông nghiệp Nước ngoài tại: <https://www.usda-eu.org/trade-with-the-eu/eu-import-rules/certification/fairs-export-certificate-report/>

4. Tiêu chuẩn tổ chức

a. Tiêu chuẩn châu Âu

Thiết lập tiêu chuẩn của châu Âu là một quá trình dựa trên sự đồng thuận, được khởi xướng bởi các ngành công nghiệp hoặc theo ủy quyền của Ủy ban châu Âu (European Commission), và được thực hiện bởi các cơ quan tiêu chuẩn độc lập hoạt động ở cấp quốc gia, châu Âu hoặc quốc tế.

Liên minh châu Âu (EU) khuyến khích mạnh mẽ sự tham gia của các tổ chức phi chính phủ (NGOs), chẳng hạn như các nhóm bảo vệ môi trường và các tổ chức bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, nhằm thúc đẩy tính minh bạch, khách quan và đa chiều trong quá trình xây dựng tiêu chuẩn châu Âu.

Nhiều tiêu chuẩn của Liên minh châu Âu (EU) được xây dựng dựa trên các tiêu chuẩn quốc tế do các tổ chức tiêu chuẩn hóa toàn cầu ban hành, chẳng hạn như Tổ chức Tiêu chuẩn hóa Quốc tế (ISO). Việc soạn thảo các tiêu chuẩn cụ thể của EU được thực hiện bởi ba Tổ chức Tiêu chuẩn hóa châu Âu (European Standards Organizations – ESOs):

- CENELEC (Ủy ban Tiêu chuẩn Điện kỹ thuật châu Âu – European Committee for

Electrotechnical Standardization)

- ETSI (Viện Tiêu chuẩn Viễn thông châu Âu – European Telecommunications Standards Institute)
- CEN (Ủy ban Tiêu chuẩn hóa châu Âu – European Committee for Standardization), phụ trách các tiêu chuẩn còn lại trong các lĩnh vực khác.

Để biết thêm thông tin chi tiết về hệ thống tiêu chuẩn của EU, có thể tham khảo trang web của CS European Union.

b. Thử nghiệm, kiểm tra và chứng nhận

Các tổ chức thử nghiệm chính của Hy Lạp:

- Phòng thí nghiệm Hóa học Nhà nước (General Chemical State Laboratory – chỉ có tài liệu bằng tiếng Hy Lạp)

Địa chỉ: 16 An. Tsoha Street, 115 21 Athens, Greece

Điện thoại: +30 210 6479337, 213-2117337

Fax: +30 210 6469755

Liên hệ: Ông Nikolaos Vlachos

Email: a_athens.gcs1@aade.gr

Website: <https://www.aade.gr/gcs1>

- Trung tâm Thử nghiệm, Nghiên cứu & Tiêu chuẩn của PPC (KDEP – Test, Research & Standards Center of PPC)

Địa chỉ: 9 Leontariou Street,

Kantza, 153 51 Palini, Greece

Điện thoại: +30 210 6601768

Fax: +30 210 6659396

Liên hệ: Ông Anastasios Papadopoulos

E-mail: kdep@dei.com.gr

Website: <https://www.kdep.gr/>

- Hệ thống Công nhận Hy Lạp S.A. (Hellenic Accreditation System S.A. – E.SY.D.)

Là thành viên của Tổ chức Hợp tác Công nhận Phòng thí nghiệm Quốc tế (ILAC – International Laboratory Accreditation Cooperation)

Địa chỉ: 7 Thiseos Street, 176 76 Kallithea, Athens, Greece

Điện thoại: +30 210 7204600, +30 210 7204603

Fax: +30 210 7204555

Liên hệ: Bà Maria Papatzikou

Email: esyd@esyd.gr

Website: <https://esyd.gr/main/en/>

Các phòng thí nghiệm kiểm định và chứng nhận độc lập (được gọi là các “cơ quan được thông báo” – notified bodies) đã được các cơ quan quốc gia có thẩm quyền chính thức công nhận để tiến hành kiểm tra và chứng nhận tuân thủ các yêu cầu của Liên minh châu Âu (EU). Để xem danh mục các cơ quan và phòng thí nghiệm được công nhận, vui lòng tham khảo cơ sở dữ liệu của E.SY.D.

Tổ chức Cấp phép châu Âu (European Accreditation) là tổ chức đại diện cho các cơ quan công nhận quốc gia trong khu vực châu Âu. Thành viên của tổ chức này là các cơ quan công nhận quốc gia được thừa nhận chính thức tại các quốc gia trong khu vực địa lý châu Âu, với điều kiện họ có thể chứng minh rằng hệ thống công nhận của mình tương thích với các tiêu chuẩn EN và ISO/IEC quốc tế.

Để bán sản phẩm tại thị trường EU gồm 27 quốc gia thành viên, cũng như tại Na Uy, Liechtenstein và Iceland, các nhà xuất khẩu phải áp dụng dấu CE nếu sản phẩm của họ thuộc

phạm vi điều chỉnh của các quy định cụ thể của EU. Quy định về dấu CE mang lại cho nhà sản xuất nhiều lựa chọn, đồng thời yêu cầu họ xác định các vấn đề về an toàn và sức khỏe cần được xử lý, lựa chọn mô-đun đánh giá sự phù hợp (conformity assessment module) phù hợp với quy trình sản xuất, và quyết định có sử dụng các tiêu chuẩn hài hòa EU hay không.

Để biết thêm thông tin chi tiết, có thể tham khảo trang web của CS European Union.

Với tư cách là quốc gia thành viên EU, Hy Lạp tuân thủ đầy đủ các quy định và tiêu chuẩn của Liên minh. Do đó, chi phí liên quan đến các yêu cầu chứng nhận có thể do nhà xuất khẩu hoặc nhà nhập khẩu chịu, tùy thuộc vào loại sản phẩm (chẳng hạn như thực phẩm hoặc các mặt hàng khác).

Công bố các quy định kỹ thuật

Tạp chí Chính thức (The Official Journal) là ấn phẩm chính thức của Liên minh châu Âu (EU). Ấn phẩm này được xuất bản hàng ngày trên internet và gồm hai phần chính, bao gồm các văn bản pháp luật đã được thông qua, án lệ, các nghiên cứu của ủy ban và nhiều nội dung khác (EUR-Lex). Tạp chí này cũng liệt kê các số hiệu tiêu chuẩn tham chiếu (Tiêu chuẩn Hài hòa – Harmonized Standards) gắn với các văn bản pháp luật (EC-Europa-EU - Harmonized Standards).

Các Quy định kỹ thuật quốc gia được công bố trên trang web của Ủy ban châu Âu (EC-Europa-EU) để các quốc gia khác và các bên liên quan có thể đưa ra ý kiến góp ý. Ngoài ra, có thể tham khảo dịch vụ NIST Notify trong mục “Tổ chức Tiêu chuẩn” ở trên.

Sử dụng ePing để xem xét các quy định kỹ thuật và thủ tục đánh giá sự phù hợp được đề xuất. Nền tảng ePing SPS&TBT (<https://epingalert.org/>) cung cấp quyền truy cập vào các thông báo được các Thành viên WTO gửi theo các Hiệp định về Biện pháp Vệ sinh và Kiểm dịch Động Thực vật (SPS) và Rào cản Kỹ thuật đối với Thương mại (TBT), được WTO phân phối từ ngày 16/01/1995 đến nay.

ePing được cung cấp miễn phí cho tất cả các bên liên quan và không yêu cầu đăng ký, trừ khi

người dùng muốn nhận thông báo tùy chỉnh qua email.

Người dùng có thể sử dụng nền tảng này để:

- Xem các thông báo về các quy định sản phẩm mới, dự thảo hoặc cập nhật;
- Tìm hiểu về các tiêu chuẩn và quy định liên quan đến an toàn thực phẩm, sức khỏe động thực vật;
- Tra cứu các vấn đề thương mại được thảo luận trong Ủy ban SPS và TBT của WTO;
- Xác định thông tin về Điểm hỏi đáp và cơ quan thông báo SPS/TBT quốc gia;
- Theo dõi và xem xét các thông báo hiện tại và trước đây liên quan đến các hành động quản lý về sản phẩm, bao bì, ghi nhãn, an toàn thực phẩm, và biện pháp kiểm dịch trong các thị trường quan tâm.

Thông tin liên hệ

Tùy viên Tiêu chuẩn – Bỉ (Liên minh châu Âu)

- Địa điểm: Brussels, Bỉ
- Tùy viên: Jim Curtis
- Email: Jim.Curtis@trade.gov

Viện Tiêu chuẩn & Công nghệ Quốc gia Hoa Kỳ (NIST)

- James Olthoff, Thứ trưởng Thương mại phụ trách Tiêu chuẩn & Công nghệ kiêm Giám đốc NIST
- Văn phòng Điều phối Tiêu chuẩn (Standards Coordination Office)
- Địa chỉ: 100 Bureau Dr. Mail Stop 1070, Gaithersburg, Maryland 20899
- Điện thoại: (301) 975-5627

Các tổ chức tiêu chuẩn châu Âu

CEN – Ủy ban Tiêu chuẩn hóa châu Âu

- Avenue Marnix 17, B-1000 Brussels, Bỉ

- Điện thoại: +32.2.550.08.11

- Fax: +32.2.550.08.19

CENELEC – Ủy ban Tiêu chuẩn hóa Điện – Điện tử châu Âu

- Avenue Marnix 17, B-1000 Brussels, Bỉ

- Điện thoại: +32.2.519.68.71

- Fax: +32.2.519.69.19

ETSI – Viện Tiêu chuẩn Viễn thông châu Âu

- Route des Lucioles 650, F-06921 Sophia Antipolis Cedex, Pháp

- Điện thoại: +33.4.92.94.42.00

- Fax: +33.4.93.65.47.16

SBS – Tiêu chuẩn cho Doanh nghiệp Nhỏ (Small Business Standards)

- 4, Rue Jacques de Lalaing, B-1040 Brussels

- Điện thoại: +32.2.285.07.27

- Fax: +32-2/230.78.61

ANEC – Hiệp hội châu Âu về Phối hợp Đại diện Người tiêu dùng trong Tiêu chuẩn hóa

- Avenue de Tervuren 32, Box 27, B-1040 Brussels, Bỉ

- Điện thoại: +32.2.743.24.70

- Fax: +32.2.706.54.30

EOTA – Tổ chức châu Âu về Đánh giá Kỹ thuật (sản phẩm xây dựng)

- Avenue des Arts 40 Kunstlaan, B-1040 Brussels, Bỉ

- Điện thoại: +32.2.502.69.00

- Fax: +32.2.502.38.14

Yêu cầu cấp phép cho các dịch vụ chuyên nghiệp

Hy Lạp có các yêu cầu cấp phép đối với các công dân không thuộc Liên minh châu Âu (EU) khi cung cấp các dịch vụ chuyên nghiệp tại nước này. Điều này có nghĩa là các cá nhân hoặc doanh nghiệp đến từ các quốc gia ngoài EU, phải đáp ứng các điều kiện pháp lý và quy định cụ thể do Chính phủ Hy Lạp đặt ra trước khi được phép hành nghề hoặc cung cấp dịch vụ chuyên môn trong nước.

1. Dịch vụ pháp lý

Luật Hy Lạp yêu cầu luật sư tham gia một đoàn luật sư địa phương. Yêu cầu để thành luật sư bao gồm bằng đại học luật từ một tổ chức được công nhận đầy đủ, thời gian tập sự mười tám tháng và vượt qua kỳ kiểm tra luật sư. Các ứng cử viên từ các quốc gia không phải là công dân châu Âu chỉ có thể tham gia một đoàn luật sư địa phương khi họ đáp ứng một số tiêu chí đặc biệt được nêu ở đây (chỉ bằng tiếng Hy Lạp): <https://www.dsa.gr/>

2. Tư vấn kinh doanh

Nghề Kế toán và/hoặc Tư vấn Kinh doanh ở Hy Lạp phần lớn do Phòng Kinh tế Hy Lạp kiểm soát. Trên website của Phòng Kinh tế nói rằng sinh viên tốt nghiệp của các trường Đại học từ các Bang của Hy Lạp bắt buộc phải tham gia hội đồng này. Sinh viên tốt nghiệp của các trường đại học nước ngoài phải nộp đơn xin công nhận bằng cấp của họ và sau đó cũng được gia nhập hội đồng. Các công ty thuê các chuyên gia địa phương đáp ứng các tiêu chí này.

Thông tin về cách một công ty có thể tham gia Hiệp hội các công ty tư vấn quản lý Hy Lạp có thể được tìm thấy tại SESMA: <https://www.sesma.gr/en/>

3. Kế toán viên công chứng

Không nên nhầm lẫn Kế toán viên Công chứng với các kế toán viên và/hoặc các công ty cung cấp dịch vụ thuế, những người hỗ trợ “nộp trực tuyến” các bản khai thuế. Để trở thành CPA, Viện Kế toán Công chứng chỉ đạo các bên quan tâm xem xét Điều 10 của Nghị định 226/92

của Tổng thống. Xem các điều từ 3 đến 10, 12 và 40 của luật 3693/2008, cũng như các đạo luật liên quan đến quy định của ELTE.

Theo quy định tại điều 6, khoản 1 của Luật 3693/2008, ngoài bằng tốt nghiệp trung học, người nộp đơn cần phải hoàn thành tốt kỳ thi Panhellenic để được vào học tại một Học viện Giáo dục Đại học ở Hy Lạp hoặc nước ngoài.

Cá nhân muốn theo nghề Kế toán công chứng có thể trở thành Kế toán viên công chứng tập sự nếu đáp ứng các yêu cầu sau:

- Có quốc tịch Hy Lạp hoặc là công dân Hy Lạp trước đây thường trú ở nước ngoài, hoặc là công dân của một quốc gia thành viên Liên minh châu Âu và thường trú tại Hy Lạp.
- Trở ngại về pháp lý theo phụ lục 1 của Nghị định 226/92 của Tổng thống, liên quan đến các quy định về việc làm của những người Hy Lạp trước đây không cư trú ở phần trên có nêu hoặc của những người nước ngoài có quyền cư trú tại Hy Lạp.

4. Kiểm toán

Thông qua Luật 3693/2008, Hy Lạp đã hài hòa hóa các quy định về dịch vụ kiểm toán với Chỉ thị châu Âu 2006/43/EC. Hiện nay, công ty/kiểm toán viên, bất kể quốc tịch có giấy phép thích hợp được thực hiện kiểm toán. Công ty/kiểm toán viên có thể nhận được giấy phép mà không cần tham gia kỳ thi. Luật 3919/2011 tiếp tục tự do hóa một số hạn chế còn tồn tại đối với nghề kiểm toán, cụ thể là mức phí tối thiểu theo Nghị định 341/1997 của Tổng thống. Kiểm toán viên hiện có thể tự do thiết lập các khoản phí với đối tác.

Hy Lạp có chứng chỉ “Kế toán thuế công chứng”. Để trở thành Kế toán thuế công chứng yêu cầu phải vượt qua kỳ thi Kế toán thuế công chứng hoặc đã được đăng ký làm Kế toán viên công chứng. Để hành nghề, Kế toán thuế công chứng cũng phải là công dân Hy Lạp và/hoặc công dân của một quốc gia thành viên Liên minh châu Âu có hộ khẩu thường trú tại Hy Lạp.

Không có yêu cầu bằng cấp đặc biệt nào để trở thành doanh nhân, quản lý hoặc người tư vấn các nguồn lực tại Hy Lạp. Một số chuyên gia tư vấn thường được công nhận là Kế toán viên

Công chứng hoặc Kế toán thuế.

Những điều cần nhớ khi giao thương với thị trường Hy Lạp

1. Các qui định về xuất nhập khẩu

a. Chứng từ nhập khẩu

Các công ty xuất khẩu hàng hóa vào Hy Lạp cần lưu ý các vấn đề liên quan đến chứng từ nhập khẩu sau:

- Hóa đơn thương mại:

Hóa đơn thương mại phải có tối thiểu sáu (06) bản. Hóa đơn ghi thông tin đúng và chi tiết sẽ tạo điều kiện thuận lợi hơn cho việc thông quan. Hóa đơn phải có đầy đủ các thông tin về mô tả hàng hóa; trọng lượng tổng và trọng lượng tịnh của hàng hóa; số mã Nimex của EU về phân loại HS cho từng loại hàng hóa; đơn giá từng mặt hàng và tổng giá của lô hàng; hoa hồng dành cho đại lý; giá trị chiết khấu (nếu có); trị giá FOB và những chi phí liên quan cấu thành giá CIF của lô hàng. Hóa đơn phải có chữ ký gốc của người bán, được chứng thực bởi một phòng thương mại địa phương. Hóa đơn của những lô hàng được mua bán theo điều khoản thanh toán nợ phải có thông tin về giá phải trả nếu thanh toán bằng chứng từ chi tiền mặt.

- Hóa đơn chiếu lệ:

Trên hóa đơn chiếu lệ phải có thông tin về đơn giá và tổng giá của lô hàng, hoa hồng đại lý và giá trị chiết khấu (nếu có).

- Giấy chứng nhận xuất xứ:

Hải quan Hy Lạp yêu cầu giấy chứng nhận xuất xứ đối với nhiều loại hàng hóa bao gồm đồ sứ, đồ chơi, hàng dệt và thép. Giấy chứng nhận xuất xứ được yêu cầu đối với những mặt hàng chịu sự quản lý nhập khẩu dưới diện giấy phép giám sát và/hoặc hạn ngạch. Nhà nhập khẩu tại Hy Lạp có thể sẽ hướng dẫn nhà cung cấp của họ khi cần có giấy chứng nhận xuất xứ trong từng trường hợp. Giấy chứng nhận xuất xứ phải được chứng thực bởi một phòng thương mại có thẩm quyền tại nước xuất xứ hoặc tại cơ quan lãnh sự gần nhất của Hy Lạp. Chứng từ

thông báo bởi hãng sản xuất trên hóa đơn xuất khẩu của họ cho biết hàng hóa xuất khẩu được sản xuất tại cơ sở của họ có thể được chấp nhận thay cho giấy chứng nhận xuất xứ. Trong trường hợp này, phòng thương mại địa phương hoặc một cơ quan có thẩm quyền khác phải chứng thực rằng chữ ký trên chứng từ thông báo đó là chữ ký thật. Giấy chứng nhận xuất xứ đối với hàng nhập khẩu từ các kho ngoại quan trong quá trình quá cảnh tại một cảng ở nước ngoài có thể được cấp bởi cơ quan hải quan đặt tại cảng đó, chứng thực về nguồn gốc của hàng hóa.

- Vận đơn:

Ít nhất phải có hai (02) bản vận đơn. Trị giá chính xác về cước phí vận tải và chi phí giao nhận phải được thể hiện trên vận đơn hoặc chứng từ vận tải khác có kèm theo chứng nhận chính thức của đơn vị vận tải. Hàng hóa gửi qua đường bưu điện phải có chứng từ của bưu điện thay cho vận đơn.

- Phiếu đóng gói:

Phiếu đóng gói không bắt buộc nhưng nếu có sẽ tạo điều kiện thuận lợi hơn cho việc thông quan.

- Các loại giấy chứng nhận đặc biệt khác:

Tùy thuộc vào bản chất của hàng hóa được chuyên chở, hải quan Hy Lạp có thể yêu cầu các loại chứng từ đặc biệt như giấy chứng nhận kiểm dịch, giấy chứng nhận y tế, giấy chứng nhận vệ sinh... Việc thông quan có thể bị trì hoãn nếu có vấn đề về kiểm dịch.

b) Hạn chế nhập khẩu

Hy Lạp là thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO). Nước này sử dụng các rào cản thương mại theo qui định của EU và của chính phủ Hy Lạp. Giấy phép nhập khẩu được áp dụng đối với một số sản phẩm thuộc diện hạn chế nhập khẩu. Những giấy phép đặc biệt được yêu cầu đối với hàng hóa từ các nước có chi phí sản xuất thấp và đối với một số loại dịch vụ chịu sự kiểm soát hạn chế từ một số quốc gia nhất định.

Hạn ngạch nhập khẩu được áp dụng đối với hàng hóa nhập khẩu vào EU. Giấy chứng nhận xuất xứ cũng thường được yêu cầu kèm theo những lô hàng nhập khẩu thuộc diện quản lý theo hạn ngạch. Hy Lạp thường cấm nhập khẩu một số loại sản phẩm cạnh tranh với những sản phẩm tương tự được sản xuất trong nước.

Hầu hết các nông sản nhập khẩu vào Hy Lạp phải chịu sự kiểm soát theo các qui định của Chính sách Nông nghiệp Chung (Common Agricultural Policy - CAP). Nhiều loại nông sản như ngũ cốc, gạo, sữa và sản phẩm sữa, thịt bò và thịt bê, dầu ô liu và đường nhập khẩu phải chịu nhiều loại thuế khác nhau do hệ thống bảo hộ phức tạp. ISO 9000 được chấp nhận và được nhiều công ty tại Hy Lạp sử dụng. ISO 9000 cũng là một yêu cầu của nhiều hợp đồng mua sắm chính phủ.

Hy Lạp duy trì chính sách hạn chế ở quy mô quốc gia đối với một số dịch vụ kinh doanh và ngành nghề, bao gồm dịch vụ pháp lý. Hạn chế về dịch vụ pháp lý không áp dụng đối với các công dân của EU.

2. Chính sách thuế và thuế suất

Hy Lạp áp dụng một số loại thuế và phí có tác động trực tiếp và gián tiếp đến các nhà nhập khẩu và đầu tư vào nước này như sau:

a) Thuế thu nhập:

Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp ở Hy Lạp là 40%, một số doanh nghiệp liên doanh chỉ phải đóng 35%. Mức thuế 3% áp dụng đối với thu nhập từ các dịch vụ cho thuê. Thu nhập từ chuyển nhượng cổ phiếu và thanh toán các loại quỹ chung khác phải nộp một khoản thuế nhỏ.

b) Thuế thu nhập từ vốn.

c) Thuế tiêu thụ:

Thuế tiêu thụ áp dụng đối với một số lượng nhỏ các sản phẩm như khí đốt, nhiên liệu diesel, rượu, bia, xe có động cơ, tivi. Mức thuế suất thuế tiêu thụ khác nhau tùy thuộc vào từng loại sản phẩm và ở mức từ 10% đến 150%.

d) Thuế giá trị gia tăng (VAT):

VAT là một loại thuế tiêu thụ có mức thuế suất tiêu chuẩn là 18%, tuy nhiên các mặt hàng thiết yếu và một số mặt hàng khác chỉ phải chịu mức thuế suất thấp hơn (8% đối với thực phẩm, dược phẩm, điện, dịch vụ vận tải; 4% đối với sách, tạp chí, vé vào rạp hát). Tại khu vực đảo Dodecanese, thuế suất thuế VAT được giảm xuống còn 13%, ở khu vực đảo phía Đông Aegean, thuế suất thuế VAT là 6% và 3%. Thuế VAT được tính trên trị giá CIF tại cảng đến, cộng thêm thuế nhập khẩu, thuế tiêu thụ, các loại thuế và phí khác (trừ VAT) do hải quan thu tại thời điểm nhập khẩu.

e) Thuế quà tặng và thuế thừa kế:

Mức thuế suất tùy theo người nhận và giá trị của quà tặng hoặc tài sản thừa kế.

f) Thuế chuyển nhượng bất động sản:

Thuế chuyển nhượng bất động sản từ 9% đến 11% hoặc cao hơn ở một số khu vực.

g) Thuế đối với tàu và ô tô:

Những con tàu đăng ký tại Hy Lạp phải trả các loại thuế trừ thuế thu nhập (được miễn). Ô tô phải trả thuế tùy theo dung tích động cơ. Quốc hội Hy Lạp độc quyền trong việc định thuế và thu thuế. Năm tính thuế thường theo năm dương lịch, tuy nhiên các công ty nước ngoài thường được dành ngoại lệ. Trong hầu hết các trường hợp, việc hoàn thuế kinh doanh được thực hiện trong khoảng 4,5 tháng sau kỳ đóng thuế.

h) Thuế nhập khẩu đối với các sản phẩm từ các nước ngoài EU:

Thuế nhập khẩu đối với các sản phẩm từ các nước ngoài EU ở mức từ 5% đến 7% đối với hầu hết các sản phẩm chế tạo. Nguyên liệu thô có mức thuế suất thấp hơn trong khi các sản phẩm dệt chịu mức thuế suất cao hơn. Hàng hóa nhập khẩu cũng phải chịu một số khoản phụ thu nhỏ ở mức dưới 1% so với giá trị lô hàng. Việc giảm thuế tạm thời có thể áp dụng đối với các nguyên liệu thô nhập khẩu để gia công, chế biến và tái xuất sang các nước ngoài EU trong các trường hợp bao gồm: không có sản phẩm thay thế hoặc sản phẩm tương tự được sản xuất ở

EU; có sự chênh lệch đáng kể giữa nguyên liệu thô sản xuất trong nước và nguyên liệu thô nhập khẩu từ các nước ngoài EU; nguyên liệu có chất lượng đặc biệt nhưng không có sẵn ở EU hoặc được sản xuất ở EU nhưng số lượng không đủ; người mua hàng nước ngoài yêu cầu một loại thành phẩm đặc biệt. Hải quan Hy Lạp sẽ thu thuế nhập khẩu đối với nguyên liệu thô nếu thành phẩm được sản xuất để cung cấp cho thị trường nội địa hoặc cho các nước thành viên EU khác. Thương mại giữa Hy Lạp và các thành viên EU khác được miễn thuế nhập khẩu.

i) Một mức phí bằng 0,65% trị giá CIF áp dụng đối với các mặt hàng nhập khẩu không phải là nông sản từ các nước ngoài EU.

Để biết thêm thông tin về chính sách thuế và thuế suất của Hy Lạp, có thể liên hệ:

Ministry of Finance (Bộ Tài chính)

- Customs Tariffs Division (Phòng thuế quan)

Địa chỉ: 40 Amalias Avenue, Athens, Greece

Tel: 01 324 5103

Fax: 01 324 5408

- Division of Customs Economic Systems (Phòng Hệ thống Kinh tế Hải quan)

Tel: 01 324 5529

Fax: 01 323 5593

- Division of Customs Procedures (Phòng thủ tục hải quan)

Tel: 01 324 3183

Fax: 01 324 2132

- Division of Special Consumption Taxes (Phòng thuế tiêu thụ đặc biệt)

Tel: 01 324 5426

Fax: 01 324 5460

3. Qui định về bao gói, ký mã hiệu và nhãn mác

Qui định về bao gói, ký mã hiệu và nhãn mác của Hy Lạp phù hợp với các qui định của EU. Nhãn mác phải in bằng tiếng Hy Lạp và gắn kèm với sản phẩm kể từ lúc sản phẩm được thông quan và đến khi được bán.

4. Qui định về kiểm dịch động thực vật

Các loại giấy chứng nhận liên quan đến vấn đề kiểm dịch động vật phải được cấp bởi cơ quan y tế có thẩm quyền ở nước xuất xứ, trong đó nêu rõ động vật không có bệnh truyền nhiễm.

Giấy chứng nhận y tế áp dụng cho các sản phẩm từ động vật, bao gồm thịt gia cầm, thịt lợn, cá và các sản phẩm sữa.

Giấy chứng nhận kiểm dịch áp dụng cho thực vật và các sản phẩm từ thực vật, bao gồm các loại rau và hạt.

Dược phẩm nhập khẩu phải có giấy chấp thuận đặc biệt của Tổ chức Dược phẩm Quốc gia. Những sản phẩm thực phẩm mới đối với thị trường cần có giấy chấp thuận tương tự bởi Phòng Thí nghiệm Quốc gia (General State Laboratory) ở Hy Lạp.

Những sản phẩm tuân thủ Luật Thực phẩm của Hy Lạp không cần có giấy phép đặc biệt để được nhập khẩu và bán tại Hy Lạp, trừ các loại hạt, thịt và sản phẩm gia cầm, sản phẩm sữa.

5. Quyền sở hữu trí tuệ

Việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ được thực hiện khá nghiêm túc ở Hy Lạp. Tuy nhiên, so với năm năm trước đây, hiện vẫn còn nhiều dấu hiệu cho thấy vẫn có sự vi phạm bản quyền xảy ra ở nước này, đặc biệt đối với các sản phẩm nghe nhìn, hàng dệt may và giày dép.

6. Khu vực tự do thương mại

Hy Lạp có ba khu vực tự do thương mại tại các khu vực cảng Piraeus, Thessaloniki và Heraklion. Hàng hóa xuất xứ nước ngoài có thể được mang vào những khu vực này mà không

phải trả thuế nhập khẩu hoặc các loại thuế khác nếu sau đó được tiếp tục chuyển sang nước khác hoặc tái xuất khẩu.

Chứng từ liên quan đến việc tiếp nhận, lưu kho, chuyển giao hàng hóa trong khu vực được miễn thuế dán tem.

Dịch vụ xử lý hàng hóa được thực hiện theo qui định của EU số 2504/88 and 2562/90. Hàng hóa quá cảnh có thể được lưu giữ tại khu vực và được miễn thanh toán tiền bảo lãnh. Những khu vực này có thể được sử dụng để bao gói lại hàng hóa, phân loại hàng hoặc dán lại nhãn.

Việc lắp ráp và sản xuất hàng hóa được thực hiện với qui mô nhỏ ở khu vực tự do thương mại Thessaloniki.

Thời gian lưu kho hàng hóa tại các khu vực tự do thương mại là không giới hạn, miễn là hàng hóa được trả đủ phí lưu kho trong mỗi 6 tháng.

7. Tiêu chuẩn

Hy Lạp tuân thủ các yêu cầu về tiêu chuẩn theo hướng dẫn của EU. ISO 9000 được chấp nhận và sử dụng bởi nhiều công ty trong nước và là yêu cầu của nhiều hợp đồng mua sắm chính phủ.

8. Đánh giá tính hợp chuẩn

Đánh giá tính hợp chuẩn là một bước bắt buộc đối với các nhà sản xuất khi muốn buôn bán ở Châu Âu, trong đó có Hy Lạp. Mục đích của việc đánh giá tính hợp chuẩn là để đảm bảo việc nhà sản xuất tuân thủ qui định của EU trong tất cả các khâu của quá trình sản xuất. Luật sản phẩm của Châu Âu cho nhà sản xuất một số cơ hội chọn lựa liên quan đến công tác đánh giá tính hợp chuẩn, phụ thuộc vào mức độ nguy hiểm khi sử dụng sản phẩm. Các chọn lựa này có thể là tự chứng nhận, kiểm tra theo chủng loại, hệ thống kiểm tra chất lượng sản xuất, và hệ thống bảo đảm chất lượng toàn diện.

Doanh nghiệp có thể truy cập danh sách các tổ chức đánh giá tính hợp chuẩn của các nước thành viên tại website của Ủy ban Châu Âu.

Để thúc đẩy quá trình chứng nhận tiêu chuẩn cho sản phẩm cuối cùng, doanh nghiệp có thể tham gia các chương trình đánh giá tính hợp chuẩn tự nguyện. Hệ thống chứng nhận của CEN là Keymark, dấu CENCER, và Nhóm Hiệp định Tiêu chuẩn Châu Âu. CENELEC cũng có một chương trình riêng tại www.cenelec.org/Cenelec/Homepage.htm. Còn ETSI không cung cấp các dịch vụ đánh giá tính hợp chuẩn.

Chương 6: Môi trường đầu tư

Tổng quan

Nền kinh tế Hy Lạp đã trải qua một chặng đường dài kể từ thời đại “Bản ghi nhớ”. Vào đầu năm 2020, COVID-19 đã ảnh hưởng nặng nề đối với một nền kinh tế vốn vẫn phải gánh chịu các vấn đề tồn tại lâu năm, bao gồm nợ cao và các khoản cho vay không hiệu quả, tăng trưởng tín dụng hạn chế, khả năng mở rộng tài khóa gần bằng không và hệ thống chăm sóc sức khỏe rỗng tuếch. Trong khi tiếp tục chương trình cải cách tích cực của mình, chính phủ Mitsotakis đã vượt lên để đối mặt với các thách thức từ đại dịch. Trong khi đó các tổ chức châu Âu hoan nghênh nợ của Hy Lạp trở lại hệ thống đồng tiền chung châu Âu (Euro) một cách hiệu quả, IMF và EU đánh giá nợ công của nước này là bền vững, hệ thống xếp hạng của Moody nâng bậc nợ có chủ quyền của Hy Lạp, quốc gia này đã bắt đầu vay với chi phí thấp trong lịch sử, và các nhà đầu tư chiến lược đã quay trở lại, điều này có lợi khi xem xét đề xuất giá trị hiện tại và dài hạn của Hy Lạp. Không còn là vấn đề của châu Âu hay hệ thống tài chính quốc tế, Hy Lạp đang trở thành một nơi cho các giải pháp - trong lĩnh vực ngoại giao năng lượng và quốc phòng, trong đổi mới công nghệ cao, chăm sóc sức khỏe và năng lượng xanh, và triển vọng cho vay để tăng trưởng kinh tế vững chắc và ổn định tại nước này và trong khu vực rộng lớn hơn.

Chính phủ Mitsotakis đã được bầu vào tháng 7 năm 2019 trong một chương trình nghị sự cải cách kinh tế và đầu tư tích cực. Trong 9 tháng đầu tiên cầm quyền, nhóm của Mitsotakis đã thúc đẩy các cải cách thân thiện với thị trường và Quốc hội đã bỏ phiếu thông qua hàng chục dự luật liên quan đến kinh tế, bao gồm luật đầu tư quan trọng vào tháng 10 năm 2019, được thiết kế để cắt giảm bệnh quan liêu, giúp đạt được toàn dụng lao động và được áp dụng thông qua các thủ tục quốc tế tốt nhất - bao gồm cách số hóa các dịch vụ của chính phủ. Chính phủ Hy Lạp cũng đã dành sự chú ý đáng kể cho việc cải thiện môi trường đầu tư sau khi phục hồi từ khủng hoảng tài chính 2009 – 2018, xây dựng trên những cải cách lớn trong giai đoạn các chương trình cứu trợ của IMF (2010 – 2018). Hy Lạp đã chính thức thoát khỏi khuôn khổ Giám sát tăng cường của EU vào tháng 8 năm 2022 sau khi Ủy ban

châu Âu đánh giá nước này đã thực hiện hiệu quả hầu hết các cam kết cải cách. Kể từ đó, Hy Lạp tiếp tục thúc đẩy đổi mới, tinh thần khởi nghiệp, số hóa dịch vụ công và tăng trưởng năng lượng tái tạo.

Tăng trưởng GDP đạt 1,9% vào năm 2019, một bước tiến lớn sau thời kỳ mất đi một phần tư nền kinh tế. Theo Cơ quan thống kê Hy Lạp, đối mặt với việc đóng cửa do COVID-19, nền kinh tế đã giảm 8,2% vào năm 2020, mặc dù sự thu hẹp trong nền kinh tế Hy Lạp là ở mức thấp nhất trong khu vực đồng tiền chung châu Âu.

Hy Lạp duy trì một bộ đệm thanh khoản, ước tính khoảng 30 tỷ EUR, nhưng nước này đang có ý định sử dụng kho dự trữ này khi thiệt hại kinh tế từ đại dịch COVID-19 lớn hơn so với dự kiến. Cho đến nay bộ đệm thanh khoản vẫn chưa bị ảnh hưởng, khoảng đệm sẽ đủ để đáp ứng nhu cầu tài chính của quốc gia ít nhất là đến cuối năm 2022 và ban lãnh đạo quốc gia này vẫn duy trì ý định bảo lưu Cơ chế Ổn định châu Âu (ESM) chỉ dành cho các khoản thanh toán lãi suất nợ chính phủ. Kiểm soát vốn đã hoàn toàn dỡ bỏ trong tháng 9 năm 2019, Hy Lạp vẫn chịu sự giám sát tăng cường bởi các chủ nợ từ khu vực đồng Euro.

Hệ thống ngân hàng của Hy Lạp, bất chấp việc ba lần tái cấp vốn như một phần của thỏa thuận ESM tháng 8 năm 2015, vẫn phải gánh chịu tỷ lệ nợ xấu lớn nhất ở EU, điều này hạn chế khả năng tài chính của khu vực tài chính trong nước đối với nền kinh tế quốc gia. Do đó, các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, vẫn phải vật lộn tìm kiếm nguồn tài chính trong nước để hỗ trợ các hoạt động do phí bảo hiểm rủi ro trong lĩnh vực ngân hàng tăng cao. Để giải quyết vấn đề này, và theo yêu cầu của thỏa thuận với ESM, Hy Lạp đã thiết lập một thị trường thứ cấp cho các khoản nợ xấu (NPL) của mình. Theo Ngân hàng Trung ương Hy Lạp, các khoản nợ xấu (NPL) trên cơ sở cá nhân, đạt 58,7 tỷ EUR vào cuối tháng 9 năm 2020, giảm 9,8 tỷ EUR so với tháng 12 năm 2019 và giảm 48,5 tỷ EUR so với tháng 3 năm 2016 (đỉnh nợ). Vào tháng 9 năm 2020, tỷ lệ nợ xấu trên tổng dư nợ vẫn ở mức cao là 35,8%. Cần lưu ý rằng tỷ lệ cao các khoản cho vay thực hiện được hưởng lợi từ quyền gia hạn trả nợ cho đến ngày 31 tháng 12 năm 2020 đã làm tăng thêm các khoản nợ xấu mới. Nợ xấu tư nhân vẫn ở mức cao, bất kể việc giảm nợ xấu trên bảng

cân đối kế toán ngân hàng thông qua chuyển khoản cho các tổ chức phi ngân hàng. Năm 2020 chứng kiến những cải cách đáng kể nhằm giải quyết vấn đề nợ xấu. Những điều này liên quan đến việc chứng khoán hóa các khoản nợ xấu thông qua việc kích hoạt chương trình “Hercules” và việc ban hành Luật số 4738/2020 nhằm cải thiện một số khía cạnh của luật mất khả năng thanh toán. Tuy nhiên, nợ xấu sẽ vẫn ở mức cao, và sẽ có một dòng nợ xấu mới do đại dịch, các giải pháp khác bổ sung cho kế hoạch “Hercules” cần được thực hiện. Ngoài việc bán các gói cho vay chứng khoán hóa, các ngân hàng đã làm các cách khác để quản lý các khoản nợ xấu. Ví dụ: gần như tất cả các hệ thống ngân hàng Hy Lạp đều thuê các công ty cung cấp dịch vụ cho vay để quản lý các khoản nợ không hoạt động. Thị trường thứ cấp cho các nhà cung cấp dịch vụ nợ xấu của Hy Lạp hiện bao gồm 24 công ty bao gồm: Sepal (liên doanh giữa Alpha Bank-Aktua), FPS (một công ty con của Eurobank), Pillarstone, Quản lý Danh mục Đầu tư Độc lập, B2Kapital, UCI Hellas, Resolute Asset Management, Thea Artemis, PQH, Qquant Master Servicer và DV01 Asset Management. Nhờ các biện pháp tái cơ cấu, tái cấp vốn và cải cách sau khủng hoảng, hệ thống ngân hàng Hy Lạp đã có những cải thiện đáng kể về tính ổn định, vốn hóa, quản trị và minh bạch, được quốc tế ghi nhận.

Hy Lạp tăng trưởng kinh tế trở lại đã làm cho các nhà đầu tư mới quan tâm. Pfizer, Cisco, Deloitte và Microsoft, kể cả một số công ty ít tên tuổi, đều đã công bố các khoản đầu tư lớn trong vài năm qua, một phần là do việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ được cải thiện và việc Hy Lạp được xóa tên khỏi Danh sách theo dõi 301 đặc biệt của Đại diện Thương mại Hoa Kỳ vào năm 2020. Vào tháng 3 năm 2021, Hy Lạp đã huy động thành công 2,5 tỷ EUR từ bán trái phiếu kỳ hạn 30 năm đầu tiên trong hơn một thập kỷ, với số lượng phát hành hơn 10 lần. Trái phiếu, cho đến nay đã nhận được nhu cầu của nhà đầu tư hơn 26,1 tỷ EUR, sẽ có giá ở mức 150 điểm cơ bản so với mức hoán đổi giữa kỳ, dẫn đến lợi suất là 1,93%. Đặc biệt, sau 13 năm, Hy Lạp đã lấy lại xếp hạng tín dụng đầu tư (investment grade) từ hầu hết các tổ chức lớn như S&P, Fitch, DBRS Morningstar và Scope Ratings. Theo Báo cáo Đầu tư Thế giới 2023 của UNCTAD, dòng vốn FDI vào Hy Lạp đạt 7,6 tỷ USD

năm 2022, thuộc nhóm tăng trưởng cao nhất châu Âu. Hy Lạp sẽ nhận 32 tỷ Euro từ Quỹ Phục hồi và Hồi phục của EU (RRF) trong 5 năm tới, hứa hẹn thúc đẩy tăng trưởng mạnh mẽ bất chấp khó khăn toàn cầu.

Vào tháng 1 năm 2021, cơ quan xếp hạng Fitch đã nâng cấp xếp hạng tín dụng của Hy Lạp lên BB và lưu ý rằng triển vọng của quốc gia này là 'ổn định' bởi vì tác động tài chính COVID-19. Vào ngày 1 tháng 4 năm 2021, Moody's đã cải thiện triển vọng về hệ thống ngân hàng Hy Lạp từ "ổn định" thành "tích cực". Standard & Poor's khẳng định xếp hạng tín dụng của họ đối với Hy Lạp ở mức BB- vào tháng 10 năm 2020 và cũng giữ triển vọng ở mức "ổn định". Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) đã đưa trái phiếu chính phủ Hy Lạp vào chương trình nói lỏng định lượng, với khoản nợ chính phủ Hy Lạp trị giá 12 tỷ EUR được dành để mua theo Chương trình Mua khẩn cấp trị giá 750 tỷ EUR của ECB vào năm 2020.

Các nhà đầu tư nước ngoài có thể thành lập và sở hữu nhiều loại hình doanh nghiệp khác nhau tại Hy Lạp và thực hiện phần lớn thủ tục hành chính qua cổng điện tử mới. Hy Lạp hiện chưa có cơ chế rà soát an ninh quốc gia đối với đầu tư nước ngoài, nhưng chính phủ đang soạn thảo luật theo Quy định EU 2019/452 và gói an ninh kinh tế mới của EU công bố tháng 1/2024. Tuy nhiên, môi trường đầu tư vẫn đối mặt với thách thức từ bộ máy hành chính phức tạp và hệ thống tư pháp chậm chạp.

Bảng 1: Bảng xếp hạng các chỉ số của Hy Lạp

Thước đo	Năm	Chỉ số/ Xếp hạng	Website
Chỉ số Nhận thức Tham nhũng	2024	59/180	https://www.transparency.org/en/cpi/2024
Chỉ số đổi mới toàn cầu	2023	42/133	https://www.wipo.int/edocs/pubdocs/en/wipo-pub-2000-2023/gr.pdf

GNI/đầu người (Ngân hàng Thế giới)	2022	21.810 USD	https://data.worldbank.org/indicator/NY.GNP.PCAP.CD
------------------------------------	------	------------	---

Mở cửa và hạn chế đối với đầu tư nước ngoài

1. Các chính sách đối với đầu tư trực tiếp nước ngoài

Chính phủ Hy Lạp tiếp tục thực hiện các bước nhằm tăng cường đầu tư nước ngoài, thực hiện cải cách kinh tế và thực hiện các bước nhằm giảm thiểu tác động của đại dịch. Hy Lạp đã hoàn thành chương trình cứu trợ của EU vào năm 2018, cho phép nước này vay một lần nữa theo lãi suất thị trường, phản ánh trong niềm tin kinh tế gia tăng kể từ năm 2017. Bộ máy hành chính nặng nề và hệ thống tư pháp chậm chạp tiếp tục tạo ra thách thức cho cả nhà đầu tư nước ngoài và trong nước. Phục hồi kinh tế của Hy Lạp diễn ra tích cực sau giai đoạn GDP suy giảm 25% thời khủng hoảng, cùng với điều chỉnh tài khóa đáng kể giúp cải thiện môi trường vĩ mô.

Không có luật hoặc thông lệ nào được biết đến về việc phân biệt đối xử với các nhà đầu tư nước ngoài. Môi trường FDI vận hành tương tự các nền kinh tế thu nhập cao: chính phủ công khai ủng hộ các thương vụ FDI mới, thúc đẩy tạo việc làm, phân bổ phát triển theo vùng và cạnh tranh lành mạnh. Hy Lạp giới thiệu loạt cải cách kinh tế – thể chế để khuyến khích tăng trưởng trong các ngành có lợi thế truyền thống như du lịch, nông nghiệp, dịch vụ, sản xuất và xây dựng.

Nước này có các cơ quan xúc tiến đầu tư để tạo điều kiện cho các khoản đầu tư nước ngoài, với “Enterprise Greece” là cơ quan chính thức của nhà nước Hy Lạp. Dưới sự giám sát của Bộ Ngoại giao, Enterprise Greece chịu trách nhiệm thúc đẩy đầu tư vào Hy Lạp và xuất khẩu từ Hy Lạp, đồng thời làm cho Hy Lạp trở nên hấp dẫn hơn với tư cách là một đối tác kinh doanh quốc tế. Enterprise Greece cung cấp đầy đủ các dịch vụ liên quan đến các mối quan hệ kinh doanh quốc tế và phát triển kinh doanh trong nước cho thị trường quốc tế, bao gồm chương trình Thanh tra nhà đầu tư cho các dự án đầu tư trên 2 triệu Euro. Dịch vụ Thanh tra/“Investor Ombudsman” là một thông lệ được quốc tế công nhận, nhằm gỡ

vướng, đẩy nhanh thực hiện các dự án từ mức 2 triệu Euro bằng cách tháo gỡ cản trở và tinh giản thủ tục cấp phép. Thanh tra viên sẵn sàng hỗ trợ liên quan tới các trở ngại cụ thể về quan liêu, sự chậm trễ, tranh chấp hoặc các khó khăn khác cản trở dự án đầu tư.

Ban thư ký chung về đầu tư chiến lược và tư nhân hợp lý hóa thủ tục cấp phép cho các khoản đầu tư chiến lược, nhằm làm cho quá trình này dễ dàng hơn và hấp dẫn hơn đối với các nhà đầu tư. Luật “Tăng tốc và Minh bạch trong Triển khai Đầu tư Chiến lược” (Fast Track) số 4864/2021 (và các sửa đổi) thiết lập bộ quy tắc ổn định và minh bạch, hỗ trợ triển khai các dự án công – tư quy mô lớn và dự án biểu tượng.

Hy Lạp đã áp dụng các định nghĩa của châu Âu về doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa sau đây:

- Doanh nghiệp siêu nhỏ: Dưới 10 nhân viên và doanh thu hàng năm hoặc bằng cân đối kế toán dưới 2 triệu Euro.
- Doanh nghiệp nhỏ: Dưới 50 nhân viên và doanh thu hàng năm hoặc bằng cân đối kế toán dưới 10 triệu Euro.
- Doanh nghiệp quy mô vừa: Dưới 250 nhân viên và doanh thu hàng năm dưới 50 triệu Euro hoặc bằng cân đối kế toán dưới 43 triệu Euro.

Nhiều cải cách cơ cấu, được thực hiện như một phần của chương trình cứu trợ quốc tế 2015 - 2018 của đất nước cũng như một phần trong nỗ lực của chính quyền Dân chủ Mới hiện tại nhằm giảm thuế và giảm quan liêu, nhằm chào đón và tạo thuận lợi cho đầu tư nước ngoài, và chính phủ đã công khai thu hút đầu tư nước ngoài. Luật Đầu tư số 4608/2019 đã đơn giản hóa các thủ tục cấp phép để tạo thuận lợi cho đầu tư. Vào tháng 12 năm 2020, quốc hội đã thông qua bộ luật mới cho phép dân tạm trú chuyển công tác đến Hy Lạp được nhận mức hỗ trợ ưu đãi. Cụ thể họ chỉ phải đóng một nửa mức thuế thu nhập cho 7 năm đầu sau khi chuyển đến làm việc tại Hy Lạp. Chương trình này dành cho bất kỳ loại công việc nào, bất kỳ mức thu nhập nào và bổ sung cho các chương trình ưu đãi thuế khác được áp dụng, bao gồm chương trình không cư trú dành cho các nhà đầu tư giàu có và thuế suất

cổ định thấp cho những người hưu trí. Đường ống dẫn khí xuyên Adriatic (TAP) của Tập đoàn Trans Adriatic Pipeline là một ví dụ khác về cam kết của chính phủ trong lĩnh vực này. Vào tháng 11 năm 2015, chính phủ Hy Lạp và các nhà đầu tư TAP đã thống nhất các biện pháp và bắt đầu xây dựng dự án đầu tư lớn nhất kể từ khi bắt đầu cuộc khủng hoảng tài chính. Đường ống bắt đầu hoạt động vào tháng 12 năm 2020 và vào tháng 3 năm 2021, TAP thông báo rằng tổng cộng 1 tỷ mét khối (bcm) khí đốt tự nhiên từ Azerbaijan đã vào châu Âu thông qua điểm kết nối Kipoi của Hy Lạp. Luật 4710/2020 đã thúc đẩy mạnh mẽ việc di chuyển bằng điện, với một số khuyến khích và trợ cấp cho những người quan tâm đến việc mua một chiếc xe điện. Luật này đã mở đường cho các khoản đầu tư lớn hơn ở nước ngoài. Ví dụ, Tesla đã lắp đặt 1 trạm sạc xe điện cùng với 3 cổng sạc (EV) tại một trung tâm mua sắm lớn của Hy Lạp, trong khi Blink mở rộng mạng lưới xe điện ở Hy Lạp. Luật 4951/2022 hiện đại hóa toàn diện quy trình cấp phép cho các dự án năng lượng tái tạo (RES), cải tổ khung cấp phép và tiếp tục cải cách thị trường năng lượng của Hy Lạp. Ngoài ra, có các chỉ thị đã giúp nới lỏng bộ máy hành chính liên quan đến các dự án nguồn năng lượng tái tạo (RES), bao gồm thiết lập thời hạn ban hành Phê duyệt Điều khoản Môi trường (ETA) là 120 ngày và giới hạn các giai đoạn cấp phép môi trường thành ba giai đoạn thay vì sáu giai đoạn hoặc bảy giai đoạn bắt buộc các công ty phải tuân theo trước đây.

Quỹ Phục hồi và Hồi phục (RRF) dự kiến cung cấp 31,16 tỷ Euro đến năm 2026, đồng thời huy động thêm vốn tư nhân, tập trung vào chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, việc làm – gắn kết xã hội và đầu tư tư nhân. Cơ chế Đối tác Công – Tư (PPP) được nhấn mạnh nhằm khai thác hiệu quả tài sản nhà nước và nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ công.

Trong thập kỷ qua, Hy Lạp đã trải qua một trong những đợt củng cố tài khóa quan trọng nhất trong lịch sử hiện đại, với việc cắt giảm chi tiêu công và mức thuế lao động và an sinh xã hội tăng đáng kể, đã bù đắp cho khả năng cạnh tranh của thị trường lao động được cải thiện thông qua việc giảm giá đáng kể tiền lương. Mặc dù đã có những tiến bộ đáng chú ý, nhưng tham nhũng và tình trạng quan liêu nặng nề vẫn tiếp tục tạo ra rào cản gia nhập thị trường đối với các doanh nghiệp mới, cho phép những người đương nhiệm duy trì sự độc

tài trong các lĩnh vực khác nhau và tạo ra phạm vi cho các quyết định tùy tiện và việc công chức trục lợi. Theo European Investment Monitor (EIM), Hy Lạp thu hút 47 dự án FDI trong năm 2022, tăng 57% so với 2021 – thuộc nhóm tốc độ tăng cao nhất châu Âu; điều này củng cố thêm thông điệp chính phủ kiên định chào đón nhà đầu tư nước ngoài.

Ban thư ký chung về Đầu tư Chiến lược và Đầu tư Tư nhân tiếp tục tinh giản quy trình cấp phép cho đầu tư chiến lược, nhằm biến quá trình này trở nên dễ dàng và hấp dẫn hơn đối với nhà đầu tư; cùng lúc, cơ chế “fast-track” và dịch vụ Ombudsman giúp tháo gỡ các điểm nghẽn hành chính để dự án sớm đi vào triển khai.

2. Hạn chế kiểm soát nước ngoài và quyền sở hữu và thành lập tư nhân

Là một thành viên của EU và Liên minh tiền tệ châu Âu (“Khu vực đồng tiền chung châu Âu”), Hy Lạp bắt buộc phải đáp ứng các quy định đầu tư của EU và khu vực đồng euro. Các pháp nhân nước ngoài và tư nhân trong nước có quyền hợp pháp thành lập và sở hữu doanh nghiệp tại Hy Lạp; tuy nhiên, quốc gia này đặt ra các hạn chế đối với quyền sở hữu vốn cổ phần nước ngoài cao hơn so với các hạn chế áp dụng trung bình ở 17 nền kinh tế OECD có thu nhập cao khác, chẳng hạn như hạn chế vốn chủ sở hữu đối với hoạt động sân bay và giới hạn sở hữu nước ngoài trong điện và phương tiện truyền thông.

Các pháp nhân tư nhân trong và ngoài nước được đối xử bình đẳng. Doanh nghiệp tư nhân được hưởng cùng chế độ như doanh nghiệp nhà nước liên quan đến tiếp cận thị trường, hoạt động kinh doanh và tuân thủ tiêu chuẩn EU. Các pháp nhân nước ngoài có thể thành lập hiện diện tại Hy Lạp dưới nhiều hình thức pháp lý khác nhau, bao gồm: Công ty cổ phần (Société Anonyme – AE), Công ty trách nhiệm hữu hạn (EPE), Công ty tư nhân (IKE) hoặc Hợp danh (Hợp danh tổng quát – OE hoặc Hợp danh hữu hạn – EE). Ngoài ra, có thể thành lập liên doanh (Koinopraxia). Văn phòng/công ty theo Luật 89 (Grafio/Etairia tou Nomou 89) cũng có thể được thành lập để cung cấp dịch vụ độc quyền cho các chi nhánh hoặc trụ sở nước ngoài. Một chi nhánh (Ypokatastima) cũng có thể được thành lập và quản lý bởi đại diện pháp lý được công ty nước ngoài bổ nhiệm, có quyền đại diện và hành động

nhân danh công ty ở Hy Lạp.

Không có yêu cầu về vốn tối thiểu đối với hầu hết các loại hình doanh nghiệp trên, ngoại trừ Công ty Cổ phần (AE) phải có vốn điều lệ ban đầu tối thiểu 25.000 Euro. Tất cả các loại hình doanh nghiệp (trừ Văn phòng/Công ty theo Luật 89) đều phải đăng ký tại Cơ quan Đăng ký Thương mại Chung (GEMI). Văn phòng/Công ty theo Luật 89 được thành lập thông qua giấy phép đặc biệt do Bộ Kinh tế và Tài chính ban hành và đăng trên Công báo Chính phủ, trong vòng 50 ngày kể từ khi nộp đơn lên Cục Quỹ Nước ngoài. Trong vòng 12 tháng kể từ khi được cấp phép, các pháp nhân này phải tuyển ít nhất 4 nhân viên tại Hy Lạp và có chi phí hoạt động hàng năm tối thiểu 100.000 Euro tại Hy Lạp.

Hy Lạp cũng áp dụng các hạn chế liên quan đến an ninh quốc gia trong một số lĩnh vực nhạy cảm như hoạt động sân bay, điện và truyền thông. Chính phủ đã thực hiện các cải cách theo yêu cầu của EU trong lĩnh vực năng lượng, mở cửa phần lớn thị trường cho sở hữu vốn nước ngoài. Ngoài ra, vẫn có hạn chế đối với việc mua đất ở khu vực biên giới và một số đảo nhất định. Các nhà đầu tư nước ngoài có thể mua bán cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán Athens với điều kiện như nhà đầu tư trong nước. Pháp luật Hy Lạp bảo vệ quyền sở hữu tài sản của cả công dân Hy Lạp và nước ngoài, đồng thời hệ thống pháp lý hỗ trợ việc mua bán, chuyển nhượng quyền tài sản. Hiện nay, Chính phủ Hy Lạp đang soạn thảo luật nhằm triển khai cơ chế rà soát an ninh quốc gia đối với FDI, phù hợp với Quy định EU 2019/452.

3. Các đánh giá chính sách đầu tư khác

Chính phủ Hy Lạp chưa trải qua cuộc đánh giá chính sách đầu tư của Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD), Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) hoặc Ủy ban Thương mại và Phát triển của Liên hợp quốc (UNCTAD) hoặc làm việc với bất kỳ tổ chức quốc tế nào khác để đưa ra một báo cáo công khai về tình hình đầu tư chung trong ba năm qua. Tuy nhiên, vào tháng 7 năm 2020, OECD đã công bố một cuộc khảo sát kinh tế định kỳ mô tả tình trạng của nền kinh tế và giải quyết những lo ngại về đầu tư trực tiếp nước ngoài,

đặc biệt là về những cải cách cần thiết trong khu vực công và hệ thống tư pháp. Khảo sát kinh tế của OECD năm 2020 về Hy Lạp có thể được tìm thấy tại đây: https://www.oecd-ilibrary.org/economics/oecd-economic-surveys-greece-2020_b04b25de-en. Đặc biệt, báo cáo của OECD ca ngợi tiến bộ của Bộ Quản trị Kỹ thuật trong việc thiết lập kỹ thuật số và cải cách hành chính công, đồng thời khuyến nghị tiếp tục nỗ lực trong lĩnh vực này.

Ngoài ra, vào tháng 5 năm 2024, Kinh tế trưởng OECD đã công bố “Economic Snapshot” dành cho Hy Lạp. Báo cáo ghi nhận Hy Lạp đã phục hồi tốt sau khủng hoảng COVID-19, với mức tăng trưởng việc làm mạnh mẽ. Đầu tư và xuất khẩu tăng, các biện pháp hỗ trợ của chính phủ, việc triển khai gói Phục hồi và Hồi phục “Greece 2.0” cùng những cải cách của thập kỷ qua đã củng cố nền kinh tế. Tuy nhiên, lạm phát tăng cao và các khó khăn kinh tế vĩ mô toàn cầu đang đe dọa làm chậm lại đà phục hồi.

Để đối phó, chính phủ Hy Lạp ưu tiên duy trì thặng dư ngân sách cơ bản ở mức vừa phải, điều chỉnh tốt hơn các biện pháp hỗ trợ năng lượng, duy trì nguồn thu công và mở rộng cơ sở thuế. Chính phủ kỳ vọng những biện pháp này sẽ giúp giữ vững xếp hạng tín dụng đầu tư (investment grade) mà Hy Lạp đạt được vào cuối năm 2023. Các nhà phân tích kinh tế và IMF nhấn mạnh rằng việc duy trì động lực cải cách, hoàn tất phục hồi sức khỏe hệ thống ngân hàng và tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh sẽ là điều kiện then chốt để đảm bảo tính bền vững của đà phục hồi kinh tế.

Giống như nhiều quốc gia khác, Hy Lạp cũng đang chịu tác động từ thiên tai gia tăng do biến đổi khí hậu – bao gồm cháy rừng theo mùa và lũ lụt – gây gián đoạn sinh kế và phúc lợi xã hội. Dù có nhiều tổ chức xã hội dân sự (CSO), đến nay chưa có CSO nào lên tiếng bày tỏ quan ngại về các chính sách đầu tư mới mà chính phủ Hy Lạp đã ban hành.

4. Tạo điều kiện kinh doanh

Vào năm 2020, Hy Lạp đã nới lỏng các quy trình bắt đầu kinh doanh (khởi nghiệp) bằng cách giảm thời gian đăng ký thành lập công ty và loại bỏ yêu cầu được thông quan thuế. Doanh nghiệp chỉ mất ba tuần để thuê đất công nghiệp từ chính phủ Hy Lạp. Đất tư nhân có thể được cho thuê

trong 15 ngày. Tuy nhiên, việc phân xử các tranh chấp thương mại có thể mất gần một năm. Thành lập một công ty trách nhiệm hữu hạn mất khoảng bốn ngày với ba thủ tục liên quan, bao gồm đăng ký kinh doanh, làm con dấu công ty và đăng ký với Tổ chức An sinh Xã hội Thống nhất. Theo số liệu mới nhất của Ngân hàng Thế giới, điểm số Dễ kinh doanh của Hy Lạp năm 2020 là 68,4 (thay vì 96 như trước đây), xếp hạng 11 về khởi nghiệp và xếp hạng tổng thể 79. Hy Lạp không nằm trong 37 quốc gia được liệt kê trên www.businessfacilitation.org.

GEMI (General Commercial Register), cơ quan đăng ký kinh doanh của Hy Lạp, có trách nhiệm căn bản về số hóa và tự động hóa các thủ tục đăng ký và giám sát của các doanh nghiệp thương mại. Có thể tìm thêm thông tin về GEMI tại http://www.businessportal.gr/home/index_en. Quy trình đăng ký kinh doanh trực tuyến được đánh giá là khá rõ ràng và thân thiện với người dùng. Các công ty nước ngoài có thể sử dụng hệ thống này cho nhiều loại hình đăng ký khác nhau: https://www.businessportal.gr/en/home-en/#pll_switcher. Nói chung, một công ty phải đăng ký với phòng kinh doanh, cơ quan đăng ký thuế, an sinh xã hội và chính quyền địa phương. Việc thành lập doanh nghiệp không cần công chứng viên, có thể được thực hiện đối với các trường hợp cụ thể (doanh nghiệp nhỏ / cá nhân, v.v.). Đối với việc thành lập các công ty lớn hơn, công chứng viên là bắt buộc. Riêng Văn phòng/Công ty theo Luật 89 (được sửa đổi bởi Luật 3427/2005) (Grafio/Etairia tou Nomou 89) phải được thành lập thông qua giấy phép đặc biệt do Bộ Kinh tế và Tài chính ban hành và công bố trên Công báo Chính phủ. Trong vòng 12 tháng kể từ khi được cấp phép, các pháp nhân này phải tuyển ít nhất 4 nhân viên tại Hy Lạp và phát sinh chi phí hoạt động hàng năm tối thiểu 100.000 Euro.

5. Đầu tư ra nước ngoài

Chính phủ Hy Lạp không có bất kỳ chương trình khuyến khích đầu tư ra nước ngoài nào. Kiểm soát vốn đã bị loại bỏ vào tháng 9 năm 2019. Enterprise Greece hỗ trợ mở rộng ra quốc tế của các công ty Hy Lạp. Hiện nay, Enterprise Greece trực thuộc Cục Ngoại giao Kinh tế và Hội nhập (Economic Diplomacy and Extroversion Department) của Bộ Ngoại giao Hy Lạp.

6. Hiệp định đầu tư song phương và Hiệp định thuế

Hy Lạp là thành viên của Khuôn khổ bao trùm OECD về Chống xói mòn cơ sở thuế và chuyển lợi nhuận (Base Erosion and Profit Shifting – BEPS). Chính phủ Hy Lạp cũng đã chấp thuận thỏa thuận tháng 10 năm 2021 của Khuôn khổ bao trùm về giải pháp hai trụ cột cho các thách thức thuế toàn cầu, bao gồm thuế tối thiểu toàn cầu đối với doanh nghiệp.

Hy Lạp có Hiệp định đầu tư song phương (BIT) với 45 quốc gia bao gồm: Albania, Algeria, Argentina*, Armenia, Azerbaijan, Bosnia and Herzegovina, Bulgaria, Chile, Trung Quốc, Congo*, Croatia, Cuba, Cộng hòa Síp, Cộng hòa Séc, Ai Cập, Estonia, Georgia, Đức, Hungary, Iran, Jordan, Kazakhstan*, Hàn Quốc, Kuwait*, Latvia, Lebanon, Lithuania, Mexico, Moldova, Montenegro, Morocco, Ba Lan, Romania, Liên bang Nga, Serbia, Slovakia, Slovenia, Nam Phi, Syria, Tunisia, Thổ Nhĩ Kỳ, Ukraine, Các Tiểu Vương quốc Ả Rập Thống nhất, Uzbekistan và Việt Nam. (*Đã ký nhưng không có hiệu lực)

Chế độ pháp lý

1. Tính minh bạch của hệ thống pháp quy

Là một thành viên EU, Hy Lạp được yêu cầu phải có các chính sách và luật pháp minh bạch để thúc đẩy cạnh tranh. Các quy định và thủ tục của chính phủ phức tạp và việc thực thi chúng không nhất quán là trở ngại đáng kể cho việc đầu tư và hoạt động của các công ty nước ngoài ở Hy Lạp. Đôi khi, các công ty nước ngoài báo cáo các trường hợp có nhiều luật điều chỉnh cùng một vấn đề, dẫn đến nhầm lẫn không biết luật nào được áp dụng. Theo thỏa thuận của chương trình cứu trợ, chính phủ Hy Lạp cam kết cải cách rộng rãi để đơn giản hóa khung pháp lý cho đầu tư, bao gồm loại bỏ các trở ngại quan liêu, các quy định dư thừa và bất thường. Luật theo dõi nhanh, được thông qua vào tháng 12 năm 2010, nhằm mục đích đơn giản hóa quy trình cấp phép và phê duyệt cho các khoản đầu tư “chiến lược”, tức là các khoản đầu tư quy mô lớn sẽ có tác động đáng kể đến nền kinh tế quốc gia. Vào năm 2013, quốc hội Hy Lạp đã thông qua Luật Đầu tư 4146/2013 để đơn giản hóa hệ thống quản lý và kích thích đầu tư. Luật này cung cấp các ưu đãi bổ sung, trừ những ưu đãi trong

luật nhanh chóng, dành cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước, tùy thuộc vào lĩnh vực và địa điểm đầu tư.

Vào tháng 2 năm 2021, EU đã ban hành quy định mới về thực thi thương mại áp dụng cho tất cả các quốc gia thành viên, trong đó mở rộng các biện pháp đối phó sang cả dịch vụ và quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến thương mại (trước đây chỉ áp dụng cho hàng hóa). Các cơ chế thực thi ở cấp EU bao gồm: (i) bổ nhiệm một Giám đốc Thực thi Thương mại (Chief Trade Enforcement Officer); (ii) thành lập một Tổng vụ mới trong DG Trade phụ trách thực thi, tiếp cận thị trường và SME; (iii) thiết lập một điểm truy cập duy nhất trong nền tảng Access2Markets để tiếp nhận khiếu nại từ các doanh nghiệp và bên liên quan EU về rào cản thương mại hoặc vi phạm cam kết thương mại bền vững trong các FTA của EU. Ủy ban châu Âu cũng cam kết phát triển cơ chế chống cưỡng ép thương mại (anti-coercion mechanism) nhằm ngăn chặn các quốc gia bên ngoài áp đặt hoặc đe dọa áp đặt hạn chế thương mại hoặc đầu tư.

Hệ thống Thuế của Hy Lạp thiếu ổn định trong cuộc khủng hoảng kinh tế, gây thêm trở ngại cho đầu tư, cả nước ngoài và trong nước. Các công ty nước ngoài không bị phân biệt đối xử về thuế. Nhiều thay đổi đối với các luật và các quy định về thuế kể từ đầu cuộc khủng hoảng kinh tế đã tạo ra sự không chắc chắn cho hệ thống thuế của Hy Lạp. Theo một phần của thỏa thuận cứu trợ tháng 8 năm 2015 của Hy Lạp, chính phủ đã chuyển đổi Tổng cục Doanh thu công của Bộ Tài chính thành một cơ quan thuế hoàn toàn độc lập có hiệu lực vào tháng 1 năm 2017, với nhiệm vụ là tăng thu thuế và phát triển các cải cách hơn nữa đối với mã thuế nhằm giảm trốn thuế và tăng mức độ bao phủ của hệ thống thuế Hy Lạp. Chính phủ tiếp tục nỗ lực chống trốn thuế bằng cách tăng cường thanh tra và kiểm tra chéo giữa các cơ quan chức năng và sử dụng các phương pháp phức tạp hơn để tìm ra thu nhập không được kê khai. Các nhà chức trách tổ chức xổ số hàng tháng cung cấp cho người nộp thuế phần thưởng 1.000 EUR (1.200 USD) để sử dụng thẻ tín dụng hoặc thẻ ghi nợ, được coi là minh bạch hơn về tài chính, trong các giao dịch hàng ngày của họ.

Chính phủ Hy Lạp cũng đã ban hành luật thuế mới nhằm tăng cường chống trốn thuế, trong

đó quy định bắt buộc thanh toán điện tử cho các giao dịch trên 500 Euro (545,68 USD) trong mọi lĩnh vực, cũng như yêu cầu các thiết bị POS (point-of-sale) kết nối trực tuyến với AADE – Cơ quan Thuế độc lập của Hy Lạp. Bộ Tài chính đã công bố rằng kể từ ngày 1/4/2024, tất cả các doanh nghiệp còn lại cũng phải chấp nhận thanh toán bằng thẻ hoặc IRIS, bao gồm chợ ngoài trời, quầy hàng, kiosks, cửa hàng tiện lợi, taxi, môi giới, công ty quảng cáo, PR, rạp hát và rạp chiếu phim.

Đầu tư nước ngoài không bị cấm hoặc bị hạn chế về mặt pháp lý. Các luật và quy định đề xuất được công bố dưới dạng dự thảo để lấy ý kiến công chúng trước khi Nghị viện xem xét. Các luật có hiệu lực có thể truy cập được trên một trang web do chính phủ quản lý và được in trên công báo. Hy Lạp đã áp dụng Tiêu chuẩn Báo cáo Tài chính Quốc tế cho các công ty niêm yết vào năm 2005 theo các Chỉ thị của EU. Các tiêu chuẩn này đã cải thiện tính minh bạch và trách nhiệm giải trình của các công ty giao dịch công khai.

2. Cần nhắc về Quy định Quốc tế

Công dân của các nước thành viên châu Âu có thể làm việc tự do tại Hy Lạp. Công dân của các nước không thuộc EU có thể làm việc tại Hy Lạp sau khi nhận được giấy phép cư trú và giấy phép lao động. Không có chính sách xuất/nhập khẩu phân biệt đối xử hoặc ưu đãi ảnh hưởng đến các nhà đầu tư nước ngoài, vì vậy các quy định của EU ảnh hưởng tới chính sách xuất nhập khẩu, và ảnh hưởng ngày càng nhiều các khía cạnh khác của chính sách đầu tư ở Hy Lạp.

Hy Lạp là thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) từ ngày 1 tháng 1 năm 1995 và là thành viên của Hiệp định chung về Thuế quan và Thương mại (GATT) kể từ ngày 1 tháng 3 năm 1950. Hy Lạp tuân thủ các yêu cầu của Hiệp định TRIMs (Agreement on Trade-Related Investment Measures - Hiệp định các biện pháp đầu tư có liên quan đến thương mại) của WTO. Hy Lạp không yêu cầu về hiệu suất để thành lập, duy trì hoặc mở rộng một khoản đầu tư. Tuy nhiên, các yêu cầu về hiệu suất có thể phát huy tác dụng khi nhà đầu tư muốn tận dụng các ưu đãi đầu tư nhất định do chính phủ cung cấp. Hy Lạp đã

không ban hành các biện pháp không phù hợp với các yêu cầu TRIMs và không có bất kỳ trường hợp nào bị cáo buộc là vi phạm nghĩa vụ TRIMs trong WTO của Hy Lạp.

Chính sách thương mại thuộc thẩm quyền và quyền tài phán của Tổng cục Thương mại (Directorate General for Trade) thuộc Ủy ban châu Âu và nhìn chung không chịu sự điều chỉnh của các cơ quan quản lý quốc gia thành viên.

3. Hệ thống pháp luật và sự độc lập của tư pháp

Mặc dù Hy Lạp có cơ quan tư pháp độc lập nhưng hệ thống tòa án là một phương tiện/phương thức cực kỳ tốn thời gian và khó sử dụng để thực thi các quyền tài sản và hợp đồng. Theo “Chỉ số thực thi hợp đồng” của cuộc khảo sát *Kinh doanh năm 2020* của Ngân hàng Thế giới, Hy Lạp xếp thứ 146 trong số 190 quốc gia về tốc độ cung cấp kết quả tư pháp, trung bình cần 1.711 ngày (hơn 4 năm) để giải quyết tranh chấp, so với mức trung bình của các nước có thu nhập cao của OECD là 589,6 ngày. Chính phủ đã cam kết, như một phần thỏa thuận trong ba gói cứu trợ, có những cải cách nhằm đẩy nhanh quá trình xử lý các vụ án thương mại thông qua hệ thống tòa án. Vào tháng 7 năm 2015, chính phủ đã thông qua những cải cách đáng kể đối với Bộ luật Tố tụng Dân sự (Luật 4335/2015). Những cải cách này có hiệu lực vào tháng 1 năm 2016 nhằm đẩy nhanh quá trình tố tụng tư pháp, hỗ trợ thực thi hợp đồng và ổn định môi trường đầu tư. Tuy nhiên, các công ty nước ngoài báo cáo rằng các tòa án Hy Lạp không thường xuyên đưa ra các biện pháp thực hiện quyền truy đòi nhanh chóng và hiệu quả. Các vấn đề về tham nhũng tư pháp được báo cáo là vẫn còn tồn tại. Các luật thương mại và luật hợp đồng phù hợp với các chuẩn mực quốc tế, và hệ thống tư pháp vẫn độc lập với cơ quan hành pháp.

Hệ thống pháp luật Hy Lạp dựa trên luật dân sự, với các nguồn chính bao gồm: luật được ban hành (bộ luật, đạo luật, sắc lệnh tổng thống), luật của Liên minh châu Âu (sơ cấp và thứ cấp) và luật quốc tế (công ước hoặc hiệp định quốc tế), các nguồn này có giá trị cao hơn luật quốc gia. Tập quán chỉ có vai trò hạn chế. Khác với hệ thống luật chung, án lệ không được coi là nguồn luật, mặc dù tòa án Hy Lạp nhìn chung tuân thủ án lệ đã thiết lập,

đặc biệt là các phán quyết của Tòa Tối cao Dân sự và Hình sự (Areios Pagos) cũng như Tòa Hành chính Tối cao (Hội đồng Nhà nước).

Theo Báo cáo “Rule of Law 2022” của Ủy ban châu Âu, nhiều biện pháp cải cách đang được thực hiện để nâng cao hiệu quả và chất lượng của hệ thống tư pháp Hy Lạp. Cải cách năm 2021 đối với Trường Đào tạo Thẩm phán nhằm nâng cao chất lượng đào tạo thẩm phán và kế hoạch thành lập Trường Quốc gia cho Thư ký Tòa án dự kiến sẽ cải thiện chất lượng hỗ trợ thẩm phán cũng như công tác quản lý tòa án. Bộ luật Tố tụng Dân sự sửa đổi năm 2021 hướng tới việc cải thiện hiệu quả xét xử dân sự và tăng cường tính nhất quán trong án lệ. Một bộ quy tắc ứng xử dành cho thẩm phán của Hội đồng Nhà nước đã được thông qua vào tháng 3/2022. Ngoài ra, dự thảo luật về bổ nhiệm thẩm phán, công tố viên và tổ chức tòa án đã được Quốc hội thông qua vào tháng 6/2022. Các biện pháp số hóa cũng đang được triển khai để nâng cao chất lượng công lý. Tuy vậy, vẫn tồn tại lo ngại về quy trình bổ nhiệm các vị trí tư pháp cấp cao, bao gồm việc thiếu sự tham gia của ngành tư pháp trong quy trình lựa chọn.

4. Luật và các Quy định về Đầu tư Trực tiếp Nước ngoài

Vào năm 2019 và 2020, Quốc hội đã thông qua một số luật liên quan đến đầu tư. Vào tháng 12 năm 2020, Quốc hội đã thông qua Luật 4758/2020, trong đó đưa ra những sửa đổi trong luật thuế hiện hành liên quan đến việc đánh thuế đặc biệt đối với dịch vụ việc làm và thu nhập từ hoạt động kinh doanh phát sinh ở Hy Lạp, kiểm tiền từ các cá nhân chuyển Thuế cư trú ở Hy Lạp. Vào tháng 10 năm 2019, Quốc hội đã thông qua dự luật phát triển kinh tế, Luật 4635/2019, nhằm thúc đẩy phục hồi kinh tế trong thời kỳ hậu cứu trợ có hiệu lực vào tháng 1 năm 2020. Dự luật, được gọi là “Đầu tư vào Hy Lạp và các điều khoản khác”, đơn giản hóa các quy trình cho các nhà đầu tư liên quan đến các quy định về môi trường và quy hoạch đô thị, đẩy nhanh các quy trình quan liêu. Dự luật này cũng đưa ra những thay đổi đối cho liên đoàn lao động để khuyến khích tạo việc làm và cải cách hoạt động của Cơ quan đăng ký thương mại tổng hợp. Luật 4605/2019 mở rộng các loại hình đầu tư, điều này đủ điều kiện cho một cá nhân được cấp giấy phép cư trú, cho phép đầu tư vào tài sản vô hình. Cụ thể, góp

vốn ít nhất 400.000 EUR vào một công ty đầu tư bất động sản, công ty này đăng ký tại Hy Lạp, để mua trái phiếu nhà nước, trái phiếu doanh nghiệp hoặc cổ phiếu, vào một công ty đầu tư mạo hiểm, hoặc trong quỹ tương hỗ, cho phép nhà đầu tư và các thành viên gia đình của họ có giấy phép cư trú 5 năm tại Hy Lạp. Luật 4608/2019 về đầu tư chiến lược đã được thông qua vào tháng 4 năm 2019, tạo ra môi trường đầu tư thuận lợi bằng cách cung cấp các đặc quyền khác nhau cho các nhà đầu tư như miễn thuế và cấp phép theo dõi nhanh.

Khung pháp lý về đầu tư nước ngoài ở Hy Lạp dựa trên nguyên tắc đối xử bình đẳng, theo đó nhà đầu tư nước ngoài nhìn chung được hưởng các quyền như nhà đầu tư trong nước. Tuy nhiên, để thành lập công ty tại Hy Lạp, công dân ngoài EU phải có mặt hợp pháp (xin thị thực nhập cảnh và giấy phép cư trú phù hợp). Ngoài ra, để thành lập công ty, bắt buộc phải có giấy phép cư trú tại Hy Lạp cho hoạt động đầu tư, hoặc bổ nhiệm một công dân EU làm giám đốc hoặc bổ nhiệm một đại diện pháp lý. Là thành viên đầy đủ của EU và Khu vực đồng tiền chung châu Âu, Hy Lạp cũng phải tuân thủ các quy định liên quan đến chống rửa tiền (AML) của EU.

Theo đó, có nhiều hình thức pháp lý để kinh doanh tại Hy Lạp: Hợp danh tổng quát (OE) và Hợp danh hữu hạn (EE) được điều chỉnh bởi Luật 4072/2012; Công ty trách nhiệm hữu hạn (EPE) theo Luật 3190/1955; Công ty tư nhân (IKE) theo Luật 4072/2012; Công ty cổ phần (Société Anonyme – AE) theo Luật 4548/2018. Các hình thức khác như Liên doanh (Koinopraxia) cũng theo Luật 4072/2012; Văn phòng/Công ty theo Luật 89 theo Luật 3427/2005 và Chi nhánh (Ypokatastima) được đại diện bởi người đại diện pháp lý được bổ nhiệm.

Luật 4605/2019 cũng đã nâng mức vốn đầu tư tối thiểu để đủ điều kiện cấp giấy phép cư trú từ 400.000 EUR lên 500.000 EUR đối với một số loại hình, bao gồm góp vốn vào công ty đầu tư bất động sản, trái phiếu chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp, cổ phiếu, công ty đầu tư mạo hiểm hoặc quỹ tương hỗ. Điều này cho phép nhà đầu tư và gia đình họ nhận giấy phép cư trú 5 năm tại Hy Lạp.

Các khoản đầu tư ở Hy Lạp hoạt động theo hai luật chính: Luật Đầu tư mới (4399/2016) đề cập đến các khoản đầu tư quy mô nhỏ và Luật 4146/2013 đề cập đến các khoản đầu tư chiến lược.

Từ năm 2022, Hy Lạp còn có một khung pháp lý quan trọng mới: Luật Phát triển 4887/2022 (Công báo A/16/04.02.2022), nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế thông qua việc đưa ra các ưu đãi phát triển cho các lĩnh vực và hoạt động cụ thể, khuyến khích chuyển đổi số, đổi mới công nghệ và thúc đẩy chuyển đổi xanh. Đây là một trong ba luật đầu tư nền tảng, bên cạnh Luật 4399/2016 và Luật 4146/2013.

- Luật 4399/2016, có tên “Khuôn khổ pháp lý để thiết lập các Đề án hỗ trợ đầu tư tư nhân cho sự phát triển kinh tế vùng và kinh tế đất nước” đã được thông qua vào tháng 6 năm 2016. Các mục tiêu chính của luật này bao gồm tạo việc làm mới, gia tăng hướng ngoại, tái công nghiệp hóa đất nước và thu hút FDI. Luật cung cấp các khoản hỗ trợ (dưới dạng ưu đãi) cho các công ty đầu tư từ 50.000 Euro (Các hợp tác xã xã hội) đến 500.000 Euro (các công ty quy mô lớn) cũng như giảm thuế. Chính phủ Hy Lạp cấp vốn để trang trải một phần chi phí hợp lệ của kế hoạch đầu tư; số tiền trợ cấp được xác định dựa trên khu vực và quy mô kinh doanh. Các hoạt động kinh tế đủ điều kiện là nông nghiệp, sản xuất, du lịch và năng lượng. Các ngành bị loại trừ rõ ràng gồm thép, sợi tổng hợp, than, đóng tàu, vận tải và hạ tầng liên quan. Các công ty đủ điều kiện được miễn thuế thu nhập đối với lợi nhuận trước thuế cho tất cả các hoạt động. Có một mức thuế thu nhập doanh nghiệp cố định, thủ tục cấp phép nhanh chóng. Thông tin chi tiết về luật này có tại: <https://www.enterprisegreece.gov.gr/files/pdf/madrid2019/2-Investment-Incentives-Law.pdf>.

- Luật 4146/2013, mang tên “Tạo môi trường thân thiện cho doanh nghiệp với các khoản đầu tư chiến lược và tư nhân” là luật khuyến khích đầu tư chính khác hiện có hiệu lực. Luật nhằm hiện đại hóa và cải thiện khuôn khổ thể chế cho đầu tư tư nhân, nâng cao tính thanh khoản, đẩy nhanh các thủ tục đầu tư và tăng tính minh bạch. Luật này tìm cách cung cấp một khuôn khổ thể chế hiệu quả cho tất cả các nhà đầu tư và đẩy nhanh các quy trình phê duyệt các dự án đầu tư đang chờ phê duyệt và dự án đã được duyệt. Luật này tạo ra một tổng cục đầu tư tư

nhân trong Bộ Phát triển và Đầu tư Hy Lạp và làm giảm giá trị của các khoản đầu tư cần được coi là chiến lược. Luật cũng cung cấp các ưu đãi và miễn thuế cho các nhà đầu tư và cho phép công dân nước ngoài từ các quốc gia không thuộc EU mua bất động sản trị giá trên 250.000 EUR (285.000 USD) ở Hy Lạp để có được giấy phép cư trú có thời hạn 5 năm cho bản thân và gia đình. Vào tháng 3 năm 2019, chính phủ Hy Lạp đã đưa ra quốc hội một dự luật để mở rộng các tiêu chí về tính đủ điều kiện của chương trình hiện có.

5. Luật Cạnh tranh và Chống độc quyền

Theo Điều 101-109 của Hiệp ước về Hoạt động của Liên minh châu Âu (Treaty on the Functioning of the EU), Ủy ban châu Âu (EC), cùng với các cơ quan cạnh tranh quốc gia của quốc gia thành viên, trực tiếp thực thi các quy tắc cạnh tranh của EU. Tổng cục Cạnh tranh EC thực hiện nhiệm vụ này ở các quốc gia thành viên, bao gồm cả Hy Lạp.

Cơ quan chính sách cạnh tranh Hy Lạp thuộc Ủy ban Cạnh tranh Hy Lạp với sự tham vấn của Bộ Kinh tế. Ủy ban Cạnh tranh Hy Lạp bảo vệ sự hoạt động bình thường của thị trường và đảm bảo việc thực thi các quy tắc về cạnh tranh. Cơ quan này hoạt động như một cơ quan quyền lực độc lập và có quyền tự chủ về hành chính và tài chính.

Khung pháp luật về cạnh tranh của Hy Lạp hoàn toàn phù hợp với luật cạnh tranh của EU và được giám sát bởi Ủy ban Cạnh tranh Hy Lạp (Hellenic Competition Commission – HCC). HCC có chức năng ngăn chặn các hành vi phản cạnh tranh, lạm dụng vị thế thống lĩnh thị trường, kiểm soát tập trung kinh tế và bảo vệ hoạt động cạnh tranh lành mạnh. Đây là cơ quan độc lập, có quyền ra quyết định và áp dụng chế tài hành chính đối với các doanh nghiệp vi phạm, đồng thời phối hợp chặt chẽ với Tổng cục Cạnh tranh của EC trong việc thực thi luật cạnh tranh chung của EU.

6. Sung công và bồi thường

Tài sản tư nhân có thể bị sung công vì mục đích công cộng, nhưng luật pháp yêu cầu việc này phải được thực hiện một cách không phân biệt đối xử và bồi thường nhanh chóng, đầy đủ và hiệu quả. Quy trình sung công hợp lý và tính minh bạch là bắt buộc, đồng thời các

nhà đầu tư và người cho vay nhận được khoản bồi thường phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế. Trong quá khứ gần đây, chính phủ không có hành động sung công nào liên quan đến bất động sản của các nhà đầu tư nước ngoài, mặc dù các thủ tục pháp lý đối với các yêu cầu sung công (tức đoạt quyền sở hữu) đã bắt đầu, có trường hợp, hơn 1 thập kỷ trước, vẫn tiến hành thông qua hệ thống tư pháp.

Nhìn chung, quy định về sung công tại Hy Lạp yêu cầu phải đảm bảo tính minh bạch và đúng quy trình, đồng thời việc bồi thường phải công bằng, phù hợp với chuẩn mực quốc tế. Các nhà đầu tư và chủ nợ được bảo đảm quyền lợi trong trường hợp có quyết định sung công. Tuy vậy, một số vụ kiện tụng về bồi thường sung công kéo dài hơn mười năm vẫn đang được xử lý trong hệ thống tư pháp, cho thấy tiến trình giải quyết có thể rất chậm.

7. Giải quyết tranh chấp

a) ICSID Convention và New York Convention

Hy Lạp là thành viên của Trung tâm Quốc tế về Giải quyết Tranh chấp Đầu tư (ICSID) và Công nhận và Thực thi các Phán quyết Trọng tài Nước ngoài (công ước New York năm 1958).

b) Nhà đầu tư – Nhà nước giải quyết tranh chấp

Hy Lạp chấp nhận gắn kết trọng tài quốc tế về các tranh chấp đầu tư giữa các nhà đầu tư nước ngoài và chính phủ Hy Lạp, và các công ty nước ngoài đã tìm thấy sự hài lòng thông qua trọng tài. Trọng tài quốc tế và các phán quyết của Tòa án Công lý châu Âu thay thế các quyết định của tòa án địa phương. Hệ thống tư pháp cung cấp các thủ tục tố tụng trọng tài tại tòa án dân sự đối với các tranh chấp đầu tư và thương mại. Mặc dù một thỏa thuận đầu tư có thể được thực hiện theo cơ quan tài phán pháp lý nước ngoài, nhưng điều này không phổ biến, đặc biệt nếu một trong các bên ký kết là chính phủ Hy Lạp. Các bản án của tòa án nước ngoài được các tòa án địa phương chấp nhận và thi hành dù tốc độ thi hành chậm.

Vào năm 2017, trong nỗ lực tạo ra một môi trường thân thiện hơn với nhà đầu tư, chính

phủ đã thành lập dịch vụ Ombudsman (Thanh tra viên) cho Nhà đầu tư. Thanh tra viên được ủy quyền để hòa giải các tranh chấp phát sinh giữa nhà đầu tư và chính phủ trong quá trình cấp phép. Các nhà đầu tư có thể sử dụng Thanh tra viên, nằm trong Enterprise Greece, với các dự án có giá trị lớn hơn 2 triệu EUR. Bạn có thể tìm thêm thông tin về dịch vụ Thanh tra tại đây: <https://www.enterprisegreece.gov.gr/en/invest-in-greece/ombudsman>

Theo báo cáo cập nhật, hai cơ chế giải quyết tranh chấp thay thế chính ở Hy Lạp hiện nay là trọng tài thương mại (trong nước và quốc tế) và hòa giải.

c) Trọng tài thương mại quốc tế và Tòa án nước ngoài

Trọng tài trong nước được điều chỉnh theo Bộ luật Tổ tụng Dân sự (CCP), và hòa giải được điều chỉnh theo Đạo luật hòa giải, Luật 3898/2010, được mô phỏng theo Luật mẫu của UNCITRAL. Hy Lạp công nhận các phán quyết của nước ngoài theo các điều 323 và 780 của CCP và các điều từ 15-21 của Luật 3858/2010.

Ngoài ra, theo cập nhật mới nhất, Hy Lạp cũng công nhận và thi hành các phán quyết của tòa án nước ngoài theo Điều 905 của Bộ luật Tổ tụng Dân sự (CCP), cùng với các điều khoản đã có trước đó. Điều này giúp mở rộng cơ chế pháp lý để bảo vệ quyền lợi của nhà đầu tư quốc tế.

8. Luật phá sản

Luật phá sản ở Hy Lạp đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế. Theo luật phá sản của Hy Lạp 3588/2007, các chủ nợ tư nhân được bồi thường sau khi các yêu cầu từ chính phủ và quỹ bảo hiểm đã được thỏa mãn. Các phán quyết tiền tệ thường được thực hiện bằng đồng euro trừ khi có quy định rõ ràng khác. Hy Lạp có một hệ thống đáng tin cậy để ghi lại các lợi ích bảo đảm trong tài sản.

Theo báo cáo Kinh doanh năm 2020 của Ngân hàng Thế giới, việc giải quyết tình trạng vỡ nợ ở Hy Lạp trung bình mất 3,5 năm và tiêu tốn 9% tài sản của con nợ, với kết quả rất có thể là công ty sẽ bị bán từng phần. Tỷ lệ phục hồi là 32 xu trên 1 USD. Hy Lạp xếp hạng 72 trong số 190 nền kinh tế được khảo sát về mức độ dễ dàng giải quyết tình trạng vỡ nợ

trong báo cáo Kinh doanh (đứng hạng 62 vào năm 2019).

Một Bộ luật Phá sản mới – Bộ luật Mất khả năng thanh toán (Law 4738/2020) – đã có hiệu lực từ tháng 6 năm 2021, thay thế Luật 3588/2007 (Bộ luật Phá sản trước đây). Theo ông Fotis Kourmousis, Thư ký đặc trách Quản lý Nợ tư nhân thuộc Bộ Tài chính Hy Lạp, mục tiêu của Bộ luật này là giảm nợ tư nhân, chủ yếu thông qua việc xác định các doanh nghiệp còn khả năng hoạt động để tiến hành tái cơ cấu nợ thay vì tuyên bố phá sản.

Chính sách công nghiệp

1. Các ưu đãi đầu tư

Đối với các doanh nghiệp sản xuất, các ưu đãi đầu tư được áp dụng trên cơ sở bình đẳng cho cả nhà đầu tư nước ngoài và nhà đầu tư trong nước. Luật đầu tư ở Hy Lạp nhằm mục đích tăng tính thanh khoản, đẩy nhanh quá trình đầu tư và đảm bảo tính minh bạch. Luật này cung cấp một khuôn khổ thể chế hiệu quả cho tất cả các nhà đầu tư và đẩy nhanh quá trình phê duyệt các dự án đầu tư đang chờ xử lý.

Luật khuyến khích đầu tư cơ bản 4146/2013, “Tạo môi trường phát triển thân thiện cho đầu tư chiến lược và tư nhân” nhằm mục đích cải thiện khuôn khổ thể chế và pháp lý để thu hút đầu tư tư nhân. Riêng biệt, luật 3908/2011 (thay thế luật 3299/2004) cung cấp các ưu đãi dưới hình thức miễn giảm thuế, trợ cấp tiền mặt, trợ cấp cho thuê và cho vay ưu đãi đối với các khoản đầu tư đủ điều kiện trong mọi lĩnh vực kinh tế với một số ngoại lệ.

Khi đánh giá các đơn xin ưu đãi về thuế và các ưu đãi tài chính khác cho đầu tư, các cơ quan chức năng của Hy Lạp xem xét một số tiêu chí, bao gồm khả năng làm được của khoản đầu tư theo kế hoạch; tác động dự kiến đến nền kinh tế và phát triển khu vực (tạo việc làm, có định hướng xuất khẩu, sử dụng tiềm lực nội địa, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường); việc sử dụng công nghệ tiên tiến; khả năng trả nợ và năng lực của nhà đầu tư. Chính phủ đánh giá tiến độ được thực hiện đối với các dự án đang nhận ưu đãi, và các công ty không thực hiện các dự án theo kế hoạch có thể bị buộc phải từ bỏ các ưu đãi ban đầu đã cấp cho họ. Tất cả các thông tin được chuyển đến chính phủ cho quá trình phê duyệt

phải được pháp luật xử lý một cách bí mật.

Các hạng mục đầu tư là:

- Khởi nghiệp Doanh Nghiệp nói chung
- Liên kết khu vực
- Phát triển công nghệ
- Khởi nghiệp Doanh Nghiệp trẻ (18-40 tuổi)
- Các kế hoạch đầu tư lớn (trên 50 triệu EUR)
- Các kế hoạch Kinh doanh Tích hợp, Nhiều năm
- Quan hệ đối tác & mạng lưới

Toàn bộ quá trình đăng ký và đánh giá sẽ không quá sáu tháng (có thể tìm thêm thông tin tại <https://www.ependyseis.gr>).

Ngoài ra, Hy Lạp còn cung cấp các gói ưu đãi cho đầu tư xanh và dự kiến sẽ mở rộng hơn nữa khi nhận được nguồn vốn từ Quỹ Phục hồi và Khả năng chống chịu của EU (RRF). Năm 2021, Ủy ban châu Âu đã phê duyệt một chương trình trị giá 2,3 tỷ Euro để hỗ trợ sản xuất năng lượng tái tạo, bao gồm thủ tục đấu thầu cạnh tranh chung cho điện gió trên bờ và năng lượng mặt trời, cũng như cơ chế hợp đồng hai chiều (contract-for-difference) cho sản xuất điện từ nguồn tái tạo. Các cuộc đấu giá này đã thu hút vượt mức đăng ký, cho thấy sự quan tâm lớn từ nhà đầu tư.

Luật 4710/2020 đưa ra các ưu đãi nhằm thúc đẩy di chuyển bằng điện (e-mobility), bao gồm trợ cấp cho việc mua xe điện, trang thiết bị sạc, cũng như các ưu đãi thuế cho đầu tư xanh. Năm 2021, Ủy ban châu Âu cũng phê duyệt kế hoạch thiết lập một cơ chế khuyến khích triển khai năng lượng tái tạo trên 47 hòn đảo Hy Lạp, ví dụ như hỗ trợ tài chính cho các nhà phát điện để bù đắp chênh lệch giữa chi phí sản xuất và giá điện bán buôn. Tháng 7 năm 2022, Quốc hội Hy Lạp thông qua Luật 4951/2022 nhằm đơn giản hóa quy trình cấp phép cho các dự án năng lượng tái tạo mới.

****Luật Phát triển 4887/2022** cung cấp ưu đãi cho các hoạt động và lĩnh vực cụ thể theo 13 chương trình chuyên đề, bao gồm:

1. Chuyển đổi số và công nghệ của doanh nghiệp
2. Chuyển đổi xanh – Nâng cấp môi trường cho doanh nghiệp
3. Khởi nghiệp mới
4. Cơ chế chuyển đổi công bằng (Just Transition)
5. Nghiên cứu và đổi mới ứng dụng
6. Nông nghiệp – chế biến nông sản – thủy sản & nuôi trồng thủy sản
7. Sản xuất – chuỗi cung ứng
8. Định hướng ra thị trường quốc tế (toàn cầu hóa)
9. Du lịch
10. Các hình thức du lịch thay thế
11. Các khoản đầu tư lớn
12. Chuỗi giá trị châu Âu
13. Khởi nghiệp toàn diện (Entrepreneurship 360°)

Một số ưu đãi đặc biệt được dành cho các khoản đầu tư chiến lược, cần đáp ứng yêu cầu về tổng ngân sách tối thiểu và/hoặc liên quan đến các lĩnh vực cụ thể như nghiên cứu & đổi mới, công nghệ sinh học, công nghiệp văn hóa sáng tạo, robot, trí tuệ nhân tạo (AI), du lịch y tế, v.v. Các ưu đãi này bao gồm: ổn định thuế thu nhập trong nhiều năm, miễn giảm thuế, khấu hao nhanh cho tài sản cố định, v.v.

2. Khu ngoại thương / Cảng tự do / Tạo thuận lợi thương mại

Hy Lạp có bốn khu thương mại tự do, nằm tại các khu vực cảng Piraeus, Thessaloniki, Heraklion và Platigiali Astakos Etoloakarnias. Các công ty thuộc sở hữu của Hy Lạp và nước ngoài được

hưởng những lợi thế như nhau trong các khu vực này.

Hàng hóa có xuất xứ từ nước ngoài được đưa vào các khu vực này mà không phải nộp thuế hải quan hoặc các loại thuế khác và có thể được miễn tất cả các loại thuế và phí nếu sau đó được vận chuyển hoặc tái xuất. Tương tự, các tài liệu liên quan đến việc nhận, lưu trữ hoặc chuyển hàng hóa trong khu vực được miễn thuế trước bạ.

Các hoạt động xử lý được thực hiện theo các quy định 2504/1988 và 2562/1990 của EU. Hàng hóa quá cảnh có thể được lưu giữ trong các khu vực miễn phí. Các khu vực miễn phí này cũng có thể được sử dụng cho các hoạt động đóng gói lại, phân loại và dán nhãn lại. Việc lắp ráp và sản xuất hàng hóa được thực hiện ở quy mô nhỏ trong Khu tự do Thessaloniki. Thời gian lưu kho là không giới hạn, miễn là trả tiền thuê kho hàng sáu tháng một lần.

Tất cả các hoạt động này đều được tiến hành phù hợp với các quy định của Liên minh châu Âu (EU). Các khu vực tự do này đóng vai trò là trung tâm hậu cần và trung chuyển quan trọng, cho phép lưu giữ hàng hóa quá cảnh mà không cần ký quỹ bảo lãnh (free of bond), đồng thời hỗ trợ các hoạt động thương mại như tái xuất và trung chuyển quốc tế.

3. Yêu cầu về hiệu suất và bản địa hóa dữ liệu

Chính phủ Hy Lạp không tuân theo chính sách bắt buộc nội địa hóa hoặc ủy thác việc làm tại địa phương được thiết kế để yêu cầu các nhà đầu tư nước ngoài sử dụng trong hàng hóa hoặc công nghệ trong nước, ngoại trừ các yêu cầu phát triển kinh tế trong nhiều hợp đồng quốc phòng (xem phần Nghiên cứu và Phát triển, bên dưới).

Để thành lập một công ty, công dân ngoài EU phải có mặt hợp pháp tại Hy Lạp (bao gồm việc xin thị thực nhập cảnh phù hợp và giấy phép cư trú).

Tuy nhiên, một số nhà đầu tư nước ngoài hợp tác với các công ty trong nước hoặc thuê nhân viên/chuyên gia địa phương như một cách để tạo điều kiện gia nhập thị trường. Vào năm 2019, chính phủ đã ban hành một sửa đổi mới đối với luật du lịch của Hy Lạp, trong đó bắt buộc các nhà điều hành tour du lịch từ các quốc gia thứ ba không sở hữu đại lý du lịch ở Hy Lạp phải cộng tác với một công ty du lịch địa phương được thành lập trong nước

để có thể tiến hành hoạt động kinh doanh tại địa phương.

Chính phủ đang không có hành động cụ thể để buộc các nhà đầu tư giữ và lưu trữ các dữ liệu đã thu thập trong lãnh thổ Hy Lạp. Tuy nhiên, việc xử lý và lưu trữ dữ liệu vẫn phải tuân thủ các quy định hiện hành của Quy định Bảo vệ Dữ liệu Chung của EU (GDPR).

4. Nghiên cứu và phát triển

Các thỏa thuận bù đắp (Offset agreements), hợp tác sản xuất và chuyển giao công nghệ rất phổ biến trong hoạt động mua sắm các mặt hàng quốc phòng của Hy Lạp. Mặc dù luật mua sắm quốc phòng gần đây nhất của Hy Lạp đã loại bỏ các yêu cầu bù đắp, nhưng vẫn có một số hợp đồng bù đắp đang hoạt động, cũng như các hợp đồng bù đắp đã hết hạn với các công ty nước ngoài có khả năng bị phạt do không thực hiện. Mua sắm quốc phòng vẫn phải tuân theo các yêu cầu phát triển kinh tế, về mặt thực tế, tương tự như các hoạt động bù đắp. Vào năm 2014, chính phủ đã cam kết giải quyết các tranh chấp hợp đồng bù trừ theo cách làm hài lòng cả hai bên và tránh bị phạt hoặc phạt tiền.

Nhìn chung, các công ty nước ngoài có thể tham gia vào các chương trình nghiên cứu và phát triển do chính phủ tài trợ và/hoặc được trợ cấp. Các nhà đầu tư nước ngoài không phải đối mặt với các yêu cầu phân biệt đối xử hoặc các yêu cầu hạn chế chính thức khác. Tuy nhiên, nhiều nhà đầu tư nước ngoài tiềm năng và thực tế khẳng định sự phức tạp của các quy định của Hy Lạp, nhu cầu giải quyết nhiều tầng lớp quan liêu và sự tham gia của nhiều cơ quan chính phủ đều không khuyến khích đầu tư.

Trong các hợp đồng quốc phòng, mặc dù các điều khoản “bù đắp” chính thức đã bị loại bỏ, nhưng nhiều hợp đồng vẫn bao gồm yêu cầu phát triển kinh tế, thực chất có chức năng tương tự như nghĩa vụ nội địa hóa, ví dụ hợp tác với doanh nghiệp trong nước hoặc chuyển giao công nghệ. Điều này phản ánh chính sách của Hy Lạp trong việc cân bằng giữa nhu cầu an ninh quốc gia và yêu cầu phát triển công nghiệp trong nước.

Bảo vệ quyền sở hữu

1. Bất động sản

Luật pháp Hy Lạp mở rộng việc bảo vệ quyền sở hữu cho cả công dân nước ngoài và công dân Hy Lạp, và hệ thống pháp luật bảo vệ và tạo điều kiện thuận lợi cho việc mua lại và chuyển nhượng lại tất cả các quyền tài sản.

Nhiều cấp thẩm quyền ở Hy Lạp liên quan đến việc cấp hoặc phê duyệt giấy phép sử dụng đất và quy hoạch, tạo ra sự bất lợi cho đầu tư bất động sản. Quyền lợi được bảo đảm bằng tài sản đồng nghĩa với việc sẽ được chuyển đổi và có thực, được công nhận, được thực thi. Khái niệm thế chấp đã tồn tại trên thị trường và có thể được ghi nhận thông qua các ngân hàng.

Chính phủ đang làm việc để tạo ra một cơ quan đăng ký đất đai điện tử toàn diện, dự kiến sẽ tăng tính minh bạch của việc quản lý bất động sản. Tuy nhiên, cơ quan đăng ký đất đai bị chậm tiến độ và dự kiến sẽ không hoàn thành cho đến năm 2022, trễ hai năm so với thời gian hoàn thành dự kiến ban đầu. Theo cập nhật mới, hệ thống đăng ký đất đai điện tử này – gọi là Cadastre – vẫn đang chậm tiến độ. Một cơ sở dữ liệu trực tuyến có thể tìm kiếm dự kiến sẽ được công bố vào cuối năm 2024 và toàn bộ dự án sẽ không hoàn thành trước năm 2026.

Hy Lạp xếp hạng 156 trong số 190 quốc gia về Mức độ dễ dàng đăng ký tài sản trong Báo cáo Kinh doanh 2020 của Ngân hàng Thế giới, giảm so với xếp hạng 153 của năm ngoái.

Công dân nước ngoài có thể mua bất động sản ở Hy Lạp, mặc dù trước tiên họ cần được cấp số xác thực thuế. Tuy nhiên, đối với các khu vực biên giới, công dân nước ngoài trước tiên phải có giấy phép của nhà nước Hy Lạp (Luật 3978/2011).

Trong một nỗ lực khác để thúc đẩy đầu tư, chính phủ đã thông qua Luật 4146/2013, cho phép công dân nước ngoài mua bất động sản ở Hy Lạp trị giá trên 250.000 Euro (285.000 USD) để có được giấy phép cư trú 5 năm cho bản thân và gia đình. Chương trình “Golden Visa” đã được mở rộng cho những người mua nhiều loại chứng khoán khác nhau của Hy Lạp, bao gồm cổ phiếu, trái phiếu và tài khoản ngân hàng, với giá trị ít nhất là 400.000 Euro. Giấy phép có thể được gia hạn thêm năm năm và cho phép đi đến các nước EU và

các nước trong khối Schengen mà không cần thị thực.

Ngày 5 tháng 4 năm 2024, Quốc hội Hy Lạp đã sửa đổi chương trình “Golden Visa”, trong đó nâng ngưỡng đầu tư tối thiểu, cấm cho thuê ngắn hạn và đưa ra yêu cầu mới về diện tích bất động sản. Tại các khu vực có nhu cầu cao, mức đầu tư tối thiểu được tăng từ 500.000 Euro (535.000 USD) lên 800.000 Euro (856.000 USD). Nhà đầu tư hiện chỉ được phép mua một bất động sản duy nhất với diện tích tối thiểu 120 mét vuông và không được sử dụng cho mục đích cho thuê ngắn hạn. Ở các khu vực khác của Hy Lạp, mức đầu tư tối thiểu tăng từ 250.000 Euro (265.000 USD) lên 400.000 Euro (428.000 USD), trong khi mức đầu tư giảm còn 250.000 Euro (267.000 USD) chỉ áp dụng cho bất động sản thương mại được chuyển đổi thành nhà ở. Các ngưỡng đầu tư sửa đổi này nhằm tăng nguồn cung nhà cho thuê dài hạn và giảm thiểu tác động lạm phát lên chi phí nhà ở trong nước. Chương trình này cũng tiếp tục cho phép đầu tư vào chứng khoán Hy Lạp (cổ phiếu, trái phiếu, tài khoản ngân hàng) với giá trị tối thiểu 400.000 Euro (428.000 USD). Giấy phép có thể gia hạn thêm 5 năm và cung cấp lộ trình nhập quốc tịch Hy Lạp sau 7 năm cư trú.

2. Quyền sở hữu trí tuệ

Vào tháng 4 năm 2020, Đại diện Thương mại Hoa Kỳ (USTR) đã loại Hy Lạp khỏi Danh sách theo dõi 301 đặc biệt do tiến bộ trong việc giải quyết các mối quan ngại liên quan đến việc bảo vệ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ (IPR). Việc sử dụng rộng rãi phần mềm không có giấy phép trong khu vực công ở Hy Lạp đã được các chủ sở hữu bản quyền các phần mềm quan tâm từ lâu. Vào tháng 12 năm 2019, Hy Lạp đã thực hiện các bước rõ ràng để giải quyết vấn đề này bằng cách phân bổ hơn 39 triệu Euro vào việc mua giấy phép phần mềm. Vào tháng 12 năm 2020, nhờ vào các liên hệ của chính phủ và khu vực tư nhân, thỏa thuận mua giấy phép phần mềm cho nhân viên chính phủ đã được hoàn tất và việc triển khai đang diễn ra tốt đẹp. Ngoài ra, Ủy ban Thông báo về Vi phạm Bản quyền và Quyền Liên quan trên Internet đã và đang thực hiện các bước để giải quyết vấn đề thực thi trên môi trường trực tuyến và Hy Lạp đã đưa ra luật mới áp dụng hình thức phạt tiền đối với hành vi sở hữu sản phẩm giả mạo. Vào năm 2019, Bộ Văn hóa đã phát triển luật cho phép

chặn các tên miền động (domain), để cải thiện hơn nữa việc thực thi quyền sở hữu trí tuệ (IPR). Quốc hội đã thông qua dự luật này vào năm 2020.

Hy Lạp theo dõi vụ bắt giữ hàng giả; tuy nhiên, Bộ Tài chính, Cảnh sát biển và Dịch vụ Hải quan đều theo dõi dữ liệu của họ một cách riêng biệt. Năm 2019, Lực lượng Bảo vệ Bờ biển Hy Lạp đã bắt giữ 143 người trong 110 vụ, thu giữ hơn 9 triệu bao thuốc lá giả, 10 phương tiện và hơn 1.300 pound thuốc lá, tất cả trị giá 1,8 triệu Euro trong nỗ lực trốn thuế. Đơn vị Tội phạm Kinh tế và Tài chính (SDOE) của Bộ Tài chính tiến hành điều tra và thu giữ hàng hóa và sản phẩm giả. Trong năm 2019, SDOE đã thu giữ gần 600.000 sản phẩm giả và sản phẩm vi phạm bản quyền, giảm so với 1,1 triệu sản phẩm vào năm 2018. Cơ quan Hải quan Hy Lạp cũng tiến hành kiểm tra tại các điểm xuất nhập cảnh vào EU, với hơn 20 triệu sản phẩm giả bị thu giữ trong năm 2019, phần lớn trong số đó là thuốc lá. Những người vi phạm có thể bị phạt vì hành động của họ và Luật 3982/2022 cho phép cảnh sát có thẩm quyền tịch thu và tiêu hủy hàng giả.

Năm 2020, Hy Lạp đã thành lập một cơ cấu liên ngành có tên là DIMEA (Luật 4712/2020) nhằm tập trung xử lý tình trạng buôn bán hàng hóa và dịch vụ giả mạo trong nước. Đơn vị này, do đại diện cảnh sát, Đơn vị Tội phạm Tài chính và Kinh tế thuộc Bộ Tài chính, Cảnh sát biển và cơ quan hải quan dẫn dắt, có quyền tịch thu và tiêu hủy hàng giả, đồng thời áp dụng mức phạt lên tới 100.000 Euro. Năm 2021, DIMEA đã tịch thu và tiêu hủy 285.000 sản phẩm giả mạo và áp dụng mức phạt 2,85 triệu Euro.

Hy Lạp hiện không có trong danh sách "Các thị trường khét tiếng" (Notorious Markets) của Văn phòng Đại diện Thương mại Mỹ (USTR).

Hy Lạp là thành viên của Tổ chức Sở hữu Trí tuệ Thế giới (WIPO) và là thành viên của Công ước Paris về Bảo hộ Sở hữu Công nghiệp, Công ước Sáng chế châu Âu, Hiệp ước Hợp tác Sáng chế Washington và Công ước Bản quyền Berne. Ngoài ra, Hy Lạp cũng là thành viên của Hiệp ước Hợp tác Sáng chế (PCT) và đã hài hòa luật pháp IP của mình với các quy định của EU. Hiệp định WTO-TRIPS được đưa vào luật của Hy Lạp vào tháng 2

năm 1995 (Luật 2290/1995). Chính phủ Hy Lạp cũng đã ký và phê chuẩn các hiệp ước Internet WIPO và đưa chúng vào luật pháp Hy Lạp (Luật 3183 và 3184/2003) vào năm 2003. Khung pháp lý của Hy Lạp về bảo vệ bản quyền được tìm thấy trong Luật 2121 năm 1993 về bản quyền và Luật 2328 năm 1995 về phương tiện truyền thông.

Để biết thêm thông tin, có thể tham khảo hồ sơ quốc gia của WIPO tại: <http://www.wipo.int/directory/en/>

Nguồn lực hỗ trợ chủ sở hữu quyền:

- Danh sách luật sư địa phương có tại: gr.usembassy.gov/u-s-citizen-services/attorneys/

Lĩnh vực tài chính

1. Thị trường vốn và Danh mục đầu tư

Tuân theo các quy định của EU, Hy Lạp mở cửa cho đầu tư danh mục đầu tư nước ngoài. Luật 3371/2005 thiết lập một khuôn khổ pháp lý hiệu quả để khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho đầu tư theo danh mục đầu tư. Luật 3283/2004 kết hợp Chỉ thị 2001/107 của Hội đồng châu Âu, thiết lập khuôn khổ pháp lý cho hoạt động của các quỹ tương hỗ. Ngân hàng Trung ương Hy Lạp tuân thủ các nghĩa vụ tại Điều VIII của IMF và nói chung không áp đặt các hạn chế đối với các khoản thanh toán. Việc chuyển tiền cho các giao dịch quốc tế hiện tại được phép nhưng phải tuân theo các điều kiện cụ thể để được chấp thuận. Việc Sở giao dịch chứng khoán Athens thiếu tính thanh khoản cùng với môi trường kinh tế đầy thách thức đã cản trở việc phân bổ tín dụng nhưng các nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường nội địa vẫn có thể tiếp cận được với nhiều công cụ tín dụng khác nhau.

Tuy nhiên, sau biến động trong lĩnh vực ngân hàng quốc tế, Sở Giao dịch Chứng khoán Athens đã ghi nhận sự tăng trưởng đáng kể, với mức tăng mạnh trong quý I năm 2023. Thành tựu nổi bật nhất là việc Athens được xếp hạng thứ hai trong số các sở giao dịch chứng khoán quốc tế về hiệu suất hoạt động, khẳng định lại niềm tin của nhà đầu tư và năng lực thu hút cả vốn trong nước và quốc tế. Chiến lược chính trong thời gian tới sẽ là tận dụng việc Hy Lạp mới đạt được xếp hạng tín nhiệm đầu tư để củng cố sự quan tâm của

nhà đầu tư, đồng thời phối hợp với các cơ quan quản lý để triển khai các quy định thị trường mới, nhằm nâng cao tính thanh khoản và hồ sơ của các công ty niêm yết. Ngoài ra, Sở Giao dịch Chứng khoán Athens đang chủ động mở rộng các chương trình giới thiệu (roadshow) quốc tế, tập trung vào các thủ đô châu Âu và Hoa Kỳ.

2. Hệ thống tiền tệ và ngân hàng

Hệ thống ngân hàng của Hy Lạp nhìn chung sẽ không được coi là “lành mạnh” và các ngân hàng lớn có thể phân bổ vốn cho các doanh nghiệp trong nước khi các ngân hàng lớn xử lý thỏa đáng số lượng lớn các khoản nợ xấu (NPL) trên bảng cân đối kế toán của họ.

Vào tháng 11 năm 2015, sau một cuộc Đánh giá Chất lượng Tài sản và Kiểm tra Độ căng do ECB tiến hành theo yêu cầu của thỏa thuận ESM 2015, việc tái cấp vốn lần thứ ba cho bốn ngân hàng hệ thống của Hy Lạp (Ngân hàng Quốc gia Hy Lạp, Ngân hàng Piraeus, Ngân hàng Alpha và Eurobank) đã diễn ra. Việc tái cấp vốn kết thúc với việc các ngân hàng vẫn nằm trong tay tư nhân, sau khi huy động được 6,5 tỷ Euro từ các nhà đầu tư nước ngoài, chủ yếu là từ các quỹ đầu tư.

Vào tháng 9 năm 2020, tỷ lệ nợ xấu giảm xuống còn 35,8%, giảm so với mức 40,6% của tháng 12 năm 2019. Các ngân hàng ước tính rằng khoảng 20% các khoản nợ xấu (NPE) thuộc sở hữu của “những người vỡ nợ chiến lược” - những người đi vay không trả nợ cho người cho vay để lợi dụng các luật ban hành trong cuộc khủng hoảng tài chính để bảo vệ người vay khỏi bị xiết nợ hoặc đòi nợ từ chủ nợ mặc dù họ có khả năng thanh toán các nghĩa vụ của mình.

Xây dựng một chiến lược giảm nợ xấu hiệu quả là một trong những thách thức khó khăn nhất đối với nền kinh tế Hy Lạp. Tỷ lệ nợ xấu của các ngân hàng Hy Lạp, ở mức 35,8%, vẫn là cao nhất trong khu vực đồng euro, cao hơn mức trung bình của châu Âu khoảng 3%. Theo các điều khoản của thỏa thuận ESM, Hy Lạp vẫn có nghĩa vụ tạo ra một thị trường nợ xấu, qua đó các khoản vay có thể được bán hoặc chuyển nhượng theo thời gian cho các mục đích phục vụ cho các nhà đầu tư nước ngoài. Ngân hàng Trung ương Hy Lạp đã cấp

phép cho hơn mười nhà cung cấp dịch vụ và người môi giới và chứng khoán hóa cho các khoản nợ xấu tiếp tục phát triển, tất cả các ngân hàng có hệ thống của Hy Lạp đã tiến hành bán danh mục đầu tư các khoản cho vay có bảo đảm và không có bảo đảm các đợt kể từ giữa năm 2017.

Việc bán và/hoặc chuyển nhượng nợ xấu tiềm năng của Hy Lạp tiếp tục nhận được sự quan tâm của nhiều công ty và quỹ của Hy Lạp và nước ngoài, báo hiệu một thị trường khả thi. Nhà nước Hy Lạp vận hành một nền tảng đấu giá cho các tài sản thế chấp và tài sản bị tịch thu, mặc dù phần lớn các cuộc đấu giá vẫn kết thúc với ngân hàng bán với tư cách là người mua tài sản. Chính phủ đã giới thiệu chương trình bảo vệ tài sản “Hercules” vào cuối năm 2019, cung cấp bảo lãnh cho các ngân hàng như một động lực để chứng khoán hóa thêm 30 tỷ Euro trong nợ xấu. Kế hoạch xử lý nợ xấu bằng cách gói nó thành chứng khoán được bảo đảm bằng tài sản thông qua các phương tiện chuyên dùng để mua nợ xấu. Vì tất cả bốn ngân hàng hệ thống đều đã tận dụng kế hoạch này, chính phủ Hy Lạp đã đệ trình yêu cầu chính thức về việc gia hạn chương trình Hercules vào ngày 16 tháng 3 năm 2021 để cho phép các ngân hàng giảm hơn nữa các khoản nợ xấu (NPL) vào năm 2021 và 2022.

Nhờ chương trình này và nỗ lực của các ngân hàng trong việc tái cơ cấu danh mục tín dụng, tỷ lệ nợ xấu đã giảm mạnh từ mức đỉnh 45% năm 2017 xuống còn 6,5% vào năm 2023. Sự phục hồi kinh tế mạnh mẽ sau đại dịch COVID-19 cũng góp phần cải thiện thanh khoản, cho phép các ngân hàng trở lại vai trò trung gian tài chính và hỗ trợ tăng trưởng bền vững. Tuy nhiên, thách thức vẫn tồn tại đối với các ngân hàng không thuộc nhóm hệ thống, vốn vẫn còn lượng lớn nợ xấu trên bảng cân đối kế toán. Hiện nay, các ngân hàng Hy Lạp đang đạt mức lợi nhuận kỷ lục, thanh khoản dồi dào và dự trữ vốn đầy đủ, qua đó có khả năng mở rộng cho vay đối với nền kinh tế.

Chất lượng tài sản kém ngăn cản khả năng cung cấp tài chính hệ thống của các ngân hàng, mặc dù tình hình đang dần được cải thiện. Tốc độ tăng tổng huy động vốn hàng năm lên 8,5% vào năm 2020. Tiền gửi đã tăng khoảng 9 tỷ Euro tăng hơn năm 2019, và so với khoảng 200 tỷ Euro vào đầu năm 2019, một sự cải thiện đáng kể so với những năm khủng

hoảng, khi tiền gửi giảm từ mức cao nhất là 237 tỷ Euro vào tháng 9 năm 2009 xuống còn khoảng 123 tỷ Euro vào tháng 9 năm 2017.

Vào cuối năm 2020, các ngân hàng có hệ thống của Hy Lạp nắm giữ các tài sản như sau: Ngân hàng Piraeus -71,6 tỷ Euro; Ngân hàng Quốc gia Hy Lạp -64,3 tỷ Euro; Ngân hàng Alpha -70 tỷ Euro; và Eurobank -67,7 tỷ Euro.

Có một số thỏa thuận sở hữu chéo giữa các doanh nghiệp Hy Lạp. Cho đến nay, mục tiêu của các thỏa thuận như vậy không phải là hạn chế đầu tư nước ngoài. Điều tương tự cũng áp dụng cho các vụ thầu tóm đối thủ, một phương pháp đã được áp dụng gần đây tại thị trường Hy Lạp. Chính phủ tích cực khuyến khích đầu tư theo danh mục nước ngoài.

Hy Lạp có thị trường vốn hiệu quả hợp lý cung cấp cho khu vực tư nhân nhiều loại công cụ tín dụng. Tín dụng được phân bổ theo các điều khoản thị trường phổ biến trong khu vực đồng euro, các nhà đầu tư Hy Lạp và nước ngoài đều có thể tiếp cận tín dụng như nhau.

Cơ quan quản lý độc lập, Ủy ban thị trường vốn Hy Lạp, giám sát các công ty môi giới, công ty đầu tư, công ty quản lý quỹ tương hỗ, công ty đầu tư danh mục đầu tư, quỹ đầu tư bất động sản, công ty trung gian tài chính, công ty thanh toán bù trừ và quản trị viên của họ (ví dụ: Sở giao dịch chứng khoán Athens), và các chương trình bảo đảm giao dịch và bồi thường cho nhà đầu tư (ví dụ: Quỹ bảo lãnh chung và Quỹ bổ sung), đồng thời cũng khuyến khích và tạo điều kiện cho các khoản đầu tư theo danh mục đầu tư.

Trái phiếu và cổ phiếu do chủ sở hữu đăng ký được giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán Athens (ASE). Ở Hy Lạp, cổ phiếu của các công ty ngân hàng, bảo hiểm và công ích phải được đăng ký. Các tập đoàn Hy Lạp được liệt kê trên ASE cũng là nhà thầu nhà nước được yêu cầu đăng ký tất cả cổ phiếu của họ.

Hy Lạp đã không thông báo rằng họ có ý định triển khai hoặc cho phép triển khai các công nghệ blockchain trong các giao dịch ngân hàng của mình.

3. Ngoại hối và Kiều hối

a) Ngoại hối

Thị trường ngoại hối của Hy Lạp tuân thủ các quy tắc của EU về sự luân chuyển tự do của vốn. Mặc dù chính phủ đã áp đặt các biện pháp kiểm soát vốn vào năm 2015, nhưng ở đỉnh điểm của cuộc khủng hoảng, vào ngày 1 tháng 9 năm 2019, tất cả các biện pháp kiểm soát vốn đã được gỡ bỏ. Hy Lạp là một thành viên của khu vực đồng euro, nơi sử dụng tỷ giá hối đoái thả nổi tự do. Hy Lạp không tham gia vào hoạt động thao túng tiền tệ nhằm mục đích đạt được lợi thế cạnh tranh.

b) Chính sách chuyển tiền

Vào ngày 1 tháng 9 năm 2019, tất cả các biện pháp kiểm soát vốn đã được gỡ bỏ. Ngân hàng Trung ương Hy Lạp báo cáo tổng lượng kiều hối đạt 292 triệu Euro vào năm 2023. Theo Ngân hàng Thế giới, kiều hối chiếm chưa đến 0,3% GDP của Hy Lạp vào năm 2022.

4. Quỹ tài trợ nhà nước

Không có quỹ tài sản quốc gia nào ở Hy Lạp. Các quỹ hưu trí công có thể đầu tư tới 20% dự trữ của họ vào trái phiếu nhà nước hoặc công ty.

Tuy nhiên, chính phủ Hy Lạp đang trong quá trình thành lập một tổ chức quản lý quỹ tài sản quốc gia để giám sát nhiều tài sản, bao gồm các doanh nghiệp nhà nước (SOEs) thông qua cơ quan tư nhân hóa TAIPED và quỹ này sẽ được tài trợ từ nguồn thu của quá trình tư nhân hóa các SOEs. Theo các quan chức chính phủ, việc tư nhân hóa các doanh nghiệp nhà nước cũ là một phần then chốt trong quá trình phục hồi kinh tế sau khủng hoảng tài chính của Hy Lạp, đặc biệt trong các lĩnh vực hạ tầng lớn và ngân hàng. Các thương vụ tư nhân hóa dự kiến bao gồm cảng biển và sân bay, các tuyến đường cao tốc quốc gia thu phí, phần vốn nhà nước còn lại trong các ngân hàng quan trọng thuộc hệ thống được mua lại trong giai đoạn khủng hoảng tài chính và dịch vụ bưu chính Hellenic.

Theo truyền thông Hy Lạp, Growthfund (Quỹ Quốc gia Hy Lạp), trước đây được gọi là Tập đoàn Tài sản và Tham gia Hellenic (HCAP), đang nghiên cứu cơ hội hoạt động như Quỹ tài sản quốc gia của Hy Lạp. Hiện tại, Growthfund quản lý một danh mục đáng kể các

SOEs trong các lĩnh vực then chốt và thông qua các hoạt động này đóng góp vào sự phát triển kinh tế của đất nước, hướng tới việc gia tăng giá trị tài sản công, cải thiện các dịch vụ mà doanh nghiệp nhà nước cung cấp cho người dân và thu hút đầu tư nước ngoài. Ngoài ra, Growthfund còn phân bổ nguồn lực của mình vào các sáng kiến tăng trưởng và tái đầu tư vào nền kinh tế Hy Lạp.

Trong giai đoạn 3 năm 2022 - 2024, Growthfund đã thực hiện các khoản đầu tư trực tiếp trị giá hơn 50 triệu Euro, đồng thời tăng cổ tức cho Nhà nước thêm 60% (so với ba năm trước đó) và đóng góp tổng cộng 85 triệu Euro cho Chương trình Đầu tư Công. Growthfund cũng bắt đầu thực hiện vai trò như một cổ đông và nhà đầu tư tích cực trong nền kinh tế Hy Lạp.

Phần lớn các doanh nghiệp nhà nước Hy Lạp hiện được tổ chức dưới sự quản lý của Growthfund – một quỹ độc lập được thành lập năm 2016 theo yêu cầu của gói cứu trợ năm 2015. Hội đồng giám sát của Growthfund được bổ nhiệm một phần bởi các tổ chức chủ nợ của Hy Lạp. Chính phủ Hy Lạp, thông qua Bộ Tài chính, là cổ đông duy nhất của Growthfund. Growthfund tập hợp quyền sở hữu tại các SOEs dưới một cơ cấu thể chế tích hợp. Thông tin công khai có thể được tìm thấy tại: <https://growthfund.gr/en/>

5. Doanh nghiệp nhà nước

Các doanh nghiệp nhà nước (SOEs) của Hy Lạp hoạt động trong các lĩnh vực tiện ích, giao thông, năng lượng, truyền thông, y tế và công nghiệp quốc phòng. Danh sách các SOEs có thể được tìm thấy trong Báo cáo Ngân sách thường niên của Nhà nước Hy Lạp, tại mục doanh nghiệp và tổ chức công, hoặc tại đường dẫn: <https://minfin.gov.gr/en/fiscal-policy/budget/public-enterprises-and-entities/>.

Ngân hàng Hy Lạp: sở hữu một phần (cổ phần của nhà nước Hy Lạp không được vượt quá 35%); hơn 1.800 nhân viên; được điều hành bởi một Thống đốc do chính phủ bổ nhiệm.

Tổng công ty khí đốt công cộng của Hy Lạp (DEPA): nhà nước Hy Lạp sở hữu đa số (65%); năm 2021, DEPA Commercial ghi nhận thu nhập ròng 263 triệu Euro và tổng tài

sản 1,07 tỷ Euro. DEPA International Projects được tách ra từ DEPA vào năm 2020 để hỗ trợ các dự án hạ tầng quốc tế, cũng do nhà nước sở hữu 65%.

Công nghiệp hàng không vũ trụ Hy Lạp (Hellenic Aerospace Industry – HAI): thuộc sở hữu nhà nước hoàn toàn; Tổng tài sản 932,5 triệu Euro vào năm 2014; Thu nhập ròng 13,7 triệu Euro năm 2014; hơn 1.300 nhân viên. Vào tháng 1 năm 2023, chính phủ bắt đầu tìm kiếm nhà đầu tư chiến lược cho 49% cổ phần tại HAI.

Quỹ ổn định tài chính Hy Lạp (Hellenic Financial Stability Fund): được điều hành bởi Hội đồng chung và Ban điều hành.

Bưu điện Hy Lạp (Hellenic Post): nhà nước Hy Lạp sở hữu đa số (90%); Thu nhập ròng 15,5 triệu Euro trong năm 2017.

Tổ chức Xe Hy Lạp (Hellenic Vehicle Organization): sở hữu đa số (51% thuộc sở hữu của nhà nước Hy Lạp); khoảng 400 nhân viên; Tổng tài sản khoảng 69 triệu Euro; được điều hành bởi Hội đồng quản trị.

Công ty Cấp thoát nước (EYDAP): sở hữu đa số (34% của nhà nước Hy Lạp); được điều hành bởi Hội đồng quản trị.

Tổng công ty Điện lực Công cộng: do nhà nước Hy Lạp sở hữu đa số (51%); Tổng tài sản 14,1 tỷ Euro vào năm 2018; hơn 16.700 nhân viên.

Hầu hết các doanh nghiệp nhà nước Hy Lạp (SOEs) được cấu trúc dưới sự bảo trợ của Tổng công ty Tài sản và Dự phần Hy Lạp (HCAP), một công ty nắm giữ độc lập về tài sản nhà nước được ủy quyền bởi gói cứu trợ năm 2015 và chính thức ra mắt vào năm 2016. Ban giám sát của HCAP độc lập với nhà nước Hy Lạp và một phần được bổ nhiệm bởi các tổ chức chủ nợ Hy Lạp. Một số doanh nghiệp SOE vẫn chịu sự giám sát của Ban thư ký đặc biệt cho các doanh nghiệp và tổ chức công của Bộ Tài chính, được thành lập theo Luật 3429/2005.

Các công ty tư nhân trước đây không được phép tham gia thị trường trong các lĩnh vực mà

công ty SOE hoạt động như một độc quyền, chẳng hạn như nước, thoát nước hoặc giao thông đô thị. Tuy nhiên, một số doanh nghiệp SOE ở trong các lĩnh vực độc quyền nêu trên đã được lên kế hoạch tư nhân hóa như một yêu cầu của các chương trình cứu trợ của quốc gia, nhằm mục đích tự do hóa thị trường và nâng cao doanh thu cho nhà nước.

Các tuyên bố chính thức của chính phủ về tư nhân hóa kể từ năm 2015 đôi khi gây nhầm lẫn cho các nhà đầu tư. Chính phủ hiện nay đã bày tỏ cam kết rõ ràng và đang thúc đẩy tiến trình tư nhân hóa. Trong các lĩnh vực mở cửa cho đầu tư tư nhân, chẳng hạn như thị trường viễn thông, các doanh nghiệp tư nhân cạnh tranh với các doanh nghiệp nhà nước theo các điều khoản và điều kiện danh nghĩa giống nhau về khả năng tiếp cận thị trường, tín dụng và các hoạt động kinh doanh khác, chẳng hạn như giấy phép và nguồn cung. Một số công ty khu vực tư nhân cho biết chính phủ đã ưu đãi cho các doanh nghiệp SOE trong việc xin giấy phép và cho thuê trong các lĩnh vực mở cửa cho đầu tư tư nhân.

Chính phủ tích cực tìm cách chấm dứt nhiều hình thức độc quyền nhà nước này và giới thiệu việc có cạnh tranh tư nhân như một phần của cuộc cải cách tổng thể nền kinh tế Hy Lạp. Hy Lạp - với tư cách là thành viên của EU - tham gia vào Hiệp định Mua sắm Chính phủ trong khuôn khổ WTO. Các doanh nghiệp nhà nước (SOE) mua hàng hóa và dịch vụ từ khu vực tư nhân và các công ty nước ngoài thông qua đấu thầu công. Các doanh nghiệp SOE phải chịu những hạn chế về ngân sách, với việc cắt giảm tiền lương trong vài năm qua đối với các công việc trong khu vực công.

6. Chương trình tư nhân hóa

Quỹ Phát triển Tài sản Cộng hòa Hy Lạp (HRADF, hoặc TAIPED), một quỹ tư nhân hóa phi chính phủ độc lập, được thành lập vào năm 2011 theo chương trình cứu trợ của Hy Lạp để quản lý việc bán hoặc nhượng quyền các tài sản chính của chính phủ, nhằm nâng cao nguồn thu đáng kể của nhà nước và mang lại công nghệ và chuyên môn mới cho sự phát triển thương mại của các tài sản này. Tài sản nhà nước bao gồm các công ty nhà nước đã niêm yết và chưa niêm yết, cơ sở hạ tầng, các tòa nhà và đất đai có giá trị thương mại. Sự

tham gia của nhà đầu tư nước ngoài và trong nước vào chương trình tư nhân hóa nhìn chung không bị hạn chế, mặc dù môi trường kinh tế trong thời kỳ khủng hoảng và đại dịch đã thách thức khả năng huy động vốn của khu vực tư nhân trong nước để mua các công ty dự kiến tư nhân hóa.

Thỏa thuận cứu trợ ESM tháng 8 năm 2015 yêu cầu Hy Lạp hợp nhất HRADF, Quỹ ổn định tài chính Hy Lạp (HFSF), Công ty tài sản công (ETAD) và một tổ chức mới sẽ quản lý các doanh nghiệp nhà nước (SOEs) khác thành Tổng công ty Tài sản và Dự phần Hy Lạp (HCAP), được hình thành theo Luật 4389/2016. Vào tháng 3 năm 2017, HCAP đã nhận được hướng dẫn ngắn hạn và dài hạn từ Bộ trưởng Bộ Tài chính và vào tháng 9 năm 2017, HCAP đã nhận được các hướng dẫn chiến lược từ nhà nước Hy Lạp (cổ đông duy nhất của HCAP).

Tư nhân hóa phải tuân theo quy trình đấu thầu công khai, dễ hiểu, không phân biệt đối xử và minh bạch. Các thương vụ tư nhân hóa đáng chú ý gần đây đã hoàn thành bao gồm việc chuyển nhượng 66% cổ phần của công ty điều hành hệ thống truyền dẫn khí đốt Hy Lạp (DESFA) cho Senfluga Energy Infrastructure Holdings, bán 67% cổ phần của quản lý Cảng Thessaloniki, bán 5% còn lại của công ty cung cấp viễn thông lớn nhất cho Deutsche Telecom, và các dịch vụ bảo dưỡng toa xe và dịch vụ cung cấp đường sắt công ty Rosco. Năm 2021, nhà nước giảm tỷ lệ sở hữu tại Tổng công ty Điện lực Công cộng (PPC) từ 51% xuống còn 34%. Năm 2022, 100% DEPA Infrastructure đã được bán cho Italgas.

Vào ngày 2 tháng 2 năm 2024, chính phủ Hy Lạp đã bán 30% cổ phần của mình tại Sân bay Quốc tế Athens trên sàn chứng khoán Athens, hoàn tất một trong những thương vụ tư nhân hóa lớn khác của đất nước. Trong khuôn khổ IPO của sân bay thủ đô Hy Lạp, AviAlliance đã tăng tỷ lệ sở hữu lên hơn 50%, trở thành cổ đông chi phối; 25,5% cổ phần thuộc về Tổng công ty Tài sản và Dự phần Hy Lạp (HCAP), trong khi gần 24,5% còn lại được giao dịch tự do.

Vào tháng 2 năm 2019, chính phủ đã kết thúc việc gia hạn 20 năm thỏa thuận nhượng

quyền của Sân bay Quốc tế Athens, trị giá 1,4 tỷ euro và vào tháng 1 năm 2020 chính phủ đã nhận được 9 sự quan tâm cho 30% cổ phần. Việc gia hạn cho phép khởi động đấu thầu bán 30% cổ phần của sân bay. Vào tháng 1 năm 2020, Quỹ Phát triển Tài sản Cộng hòa Hy Lạp (HRADF) đã đưa vào danh sách lựa chọn 9 đối tác (từ 10 đối tác ban đầu đã bày tỏ sự quan tâm dự án này) đủ điều kiện cho giai đoạn tiếp theo của cuộc đấu thầu; các đề nghị ràng buộc. Tuy nhiên, với sự xuất hiện của đại dịch ở Hy Lạp (tháng 2 đến tháng 3 năm 2020) và sự sụt giảm nghiêm trọng trong hoạt động/doanh thu của sân bay, HRADF đã quyết định đóng băng toàn bộ quá trình vô thời hạn.

Vào tháng 1 năm 2020, chính phủ Hy Lạp đã đưa ra các thủ tục pháp lý cần thiết để tư nhân hóa mười cảng địa phương, bao gồm Heraklion, Elefsina và Alexandroupolis, sẽ được tư nhân hóa thông qua các thỏa thuận nhượng quyền một phần hoặc các chương trình quản lý toàn bộ. Vào tháng 1 năm 2021, Ủy ban châu Âu đã chấp thuận cho Bộ Cơ sở hạ tầng và Giao thông vận tải tiến hành xây dựng mạng lưới đường bộ nối thị trấn Trikala với tuyến đường cao tốc chính Egnatia. Vào tháng 7 năm 2020, HRDF đã tiến hành hai cuộc đấu thầu tư nhân hóa các cảng Alexandroupoli và Kavala. Vào tháng 10 cùng năm, sáu đối tác (tổng cộng) đã bày tỏ sự quan tâm đối với cả hai cảng này. Vào tháng 3 năm 2021, HRADF thông báo rằng 5 đối tác đã đủ điều kiện cho giai đoạn chào hàng ràng buộc của cuộc đấu thầu, bao gồm hai công ty Hoa Kỳ (Cơ sở hạ tầng & Phát triển Quintana, và Tập đoàn tài chính Black Summit). Dự án có ngân sách 442 triệu EUR và dự kiến sẽ thúc đẩy sự phát triển năng lượng, kinh tế và du lịch của Trung tâm Hy Lạp, Thessaly và Tây Macedonia.

Vào tháng 3 năm 2020, Công ty khí công cộng của Hy Lạp (DEPA) đã nhận được chín hồ sơ dự thầu không ràng buộc để bán 65% cổ phần của mình. Công ty Dầu mỏ Hy Lạp (Hellenic Petroleum) duy trì 35% còn lại. Tổng công ty Điện lực công cộng tiếp tục xem xét việc tư nhân hóa một phần đơn vị vận hành phân phối điện.

Cuối cùng, Ủy ban trò chơi Hy Lạp đã trao giấy phép hoạt động sòng bạc cho Mohegan Gaming & Entertainment và đối tác Hy Lạp GEK Terna vào tháng 1 năm 2020 cho dự án trị giá 8 tỷ Euro nhằm phát triển khu sân bay cũ của Athens tại Hellinikon thành một khu

phức hợp đa năng. Dự án dự kiến sẽ bắt đầu xây dựng vào năm 2022 sau khi các giấy phép cần thiết được cấp.

7. Trách nhiệm xã hội

Nhận thức về trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (CSR) bao gồm các vấn đề về môi trường, xã hội và quản trị, đã tăng lên trong thập kỷ qua giữa cả người sản xuất và người tiêu dùng ở Hy Lạp. Một số doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp lớn, trong nhiều lĩnh vực sản xuất và dịch vụ, đã chấp nhận và hiện đang thúc đẩy các nguyên tắc CSR. Một số hiệp hội kinh doanh phi lợi nhuận đã xuất hiện trong vài năm gần đây (Mạng lưới Hy Lạp về Trách nhiệm Xã hội của Doanh nghiệp, Global Sustain, v.v.) để phổ biến các giá trị CSR và quảng bá chúng trong giới kinh doanh và xã hội một cách rộng rãi hơn. Các thành viên của các nhóm này có các chương trình kết hợp để đóng góp vào sự phát triển kinh tế bền vững của các cộng đồng gồm: giảm thiểu các hoạt động ảnh hưởng đến môi trường và tài nguyên thiên nhiên; tạo điều kiện làm việc lành mạnh và an toàn cho nhân viên; cung cấp cơ hội bình đẳng về việc làm và phát triển nghề nghiệp; và cung cấp cho các cổ đông lợi nhuận thỏa đáng thông qua quản lý môi trường và xã hội có trách nhiệm. Công chúng nâng cao sự chấp nhận và tôn trọng đối với các công ty theo đuổi CSR ở Hy Lạp. Năm 2014, chính phủ đã soạn thảo Kế hoạch Hành động Quốc gia về Trách nhiệm Xã hội của Doanh nghiệp giai đoạn 2014-2021. Mục tiêu chính của kế hoạch là tăng số lượng các công ty nhận biết và sử dụng CSR để xây dựng chiến lược của họ. Hy Lạp đã khuyến khích việc tuân thủ Hướng dẫn thẩm định chi tiết của OECD về chuỗi cung cấp khoáng sản có trách nhiệm từ các khu vực có xung đột và rủi ro cao. Không có quan ngại nào bị cáo buộc/ báo cáo về quyền con người hoặc quyền lao động liên quan đến CSR mà các doanh nghiệp nước ngoài nên biết. Hy Lạp không phải là thành viên của Sáng kiến minh bạch các ngành công nghiệp khai thác. Hy Lạp đã ký Văn bản Montreux về các Công ty An ninh và Quân sự Tư nhân vào năm 2009. Nước này cũng ủng hộ Quy tắc ứng xử quốc tế cho các nhà cung cấp dịch vụ an ninh tư nhân và là thành viên của Hiệp hội các nhà cung cấp dịch vụ an ninh tư nhân (ICoCA).

Ngoài ra, Hy Lạp cũng tham gia vào cơ chế Điểm Liên lạc Quốc gia (National Contact Point) của OECD để thực hiện Hướng dẫn dành cho các Doanh nghiệp đa quốc gia. Các doanh nghiệp quốc tế khi hoạt động tại Hy Lạp có thể tham khảo kênh này để được hướng dẫn về các chuẩn mực CSR và kinh doanh có trách nhiệm.

****Các nguồn tham khảo bổ sung từ Hoa Kỳ:**

- Bộ Ngoại giao (Department of State): Báo cáo Quốc gia về Thực tiễn Nhân quyền; Báo cáo Buôn người; Hướng dẫn thực hiện “Nguyên tắc hướng dẫn của Liên hợp quốc” cho các Giao dịch được liên kết với Người dùng cuối của Chính phủ nước ngoài đối với Sản phẩm hoặc Dịch vụ có Khả năng Giám sát; Tư vấn chuỗi cung ứng liên quan đến Tân Cương (Xinjiang Supply Chain Business Advisory).
- Bộ Tài chính (Department of the Treasury): các hành động gần đây của OFAC (Văn phòng Kiểm soát Tài sản Nước ngoài).
- Bộ Lao động Hoa Kỳ (Department of Labor): Báo cáo về các Hình thức Lao động Trẻ em Tội tệ nhất; Danh mục hàng hóa được sản xuất bằng lao động trẻ em hoặc lao động cưỡng bức; Ứng dụng “Sweat & Toil: Child Labor, Forced Labor, and Human Trafficking Around the World”; và công cụ “Comply Chain” để quản lý chuỗi cung ứng có trách nhiệm.**

8. Khí hậu

Hy Lạp có một chính sách khí hậu đầy tham vọng, hướng đến mục tiêu xây dựng một xã hội không carbon vào năm 2050, phù hợp với các mục tiêu trong Chương trình nghị sự 2030 vì Phát triển Bền vững, Thỏa thuận Paris (ký tháng 4 năm 2016) và Thỏa thuận Xanh châu Âu (EU Green Deal). Kế hoạch Năng lượng và Khí hậu Quốc gia của Hy Lạp (NPEC), được giới thiệu năm 2019, vạch ra lộ trình giảm lượng khí thải nhà kính (GHG) so với mức năm 1990. Chính phủ sau đó đã ban hành dự thảo luật mới với các mục tiêu giảm phát thải tham vọng hơn, phù hợp với mục tiêu cập nhật của Liên minh châu Âu sau Hội nghị các Bên tham gia Công ước khung Liên hợp quốc về Biến đổi Khí hậu năm 2021, đặt mục tiêu đạt mức phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050. Kế hoạch này phù hợp với Chương trình nghị

sự 2030 của Liên hợp quốc và Thỏa thuận Xanh của châu Âu. Cụ thể hơn, Luật Khí hậu Quốc gia, Luật 4936/2022 (được thông qua vào tháng 5 năm 2022), đặt ra các mục tiêu giảm tổng lượng phát thải khí nhà kính (GHG) 55% vào năm 2030, 80% vào năm 2040 và đạt phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050. Luật 4936/2022 cũng bao gồm các quy định khẩn cấp nhằm ứng phó với khủng hoảng năng lượng và thiết lập khung pháp lý của Hy Lạp về hành động khí hậu và bảo vệ môi trường.

Hy Lạp cũng đã phát triển Chiến lược Quốc gia về Kinh tế Tuần hoàn, trong đó đề ra các hành động nhằm tối ưu hóa việc sử dụng tài nguyên (năng lượng, nước, nguyên liệu thô) trong mọi lĩnh vực kinh tế. Theo một Chương trình Tài chính Xanh, một loạt các ưu đãi tài chính được dự kiến dành cho các công ty đầu tư vào kinh tế tuần hoàn và liên kết công nghiệp, cũng như tái sử dụng nước sau xử lý sinh học. Các sáng kiến đổi mới liên quan đến đầu tư xanh bền vững cũng sẽ được hỗ trợ. Từ năm 2021, một Chiến lược Quốc gia về Thích ứng với Biến đổi Khí hậu cũng đang được xây dựng, bao gồm các hành động nhằm bảo tồn đa dạng sinh học, quản lý hiệu quả hơn các nguồn tài nguyên nước và quản lý rừng.

Hy Lạp có kế hoạch loại bỏ hầu hết sản xuất điện từ than nâu (lignite) vào năm 2028. Đến năm 2026, tất cả xe taxi mới và một phần ba xe cho thuê mới tại hai thành phố lớn nhất Hy Lạp, Athens và Thessaloniki, sẽ phải là xe lai (hybrid) hoặc xe điện. Hy Lạp vẫn giữ mục tiêu loại bỏ việc bán xe mới sử dụng động cơ đốt trong vào năm 2030, sớm hơn 5 năm so với mốc thời gian được EU đề xuất, mặc dù mục tiêu này chưa mang tính ràng buộc.

Hy Lạp cũng đang thực hiện một số bước quan trọng, bao gồm loại bỏ dần nồi hơi dầu vào năm 2025 và thay thế chúng bằng bơm nhiệt và các giải pháp thay thế sạch khác. Chương trình trợ cấp mua xe điện (EV) của Hy Lạp mang tên “I Move Electrically”, bắt đầu từ năm 2023 và dự kiến kéo dài đến năm 2024. Chương trình này cung cấp các ưu đãi tài chính cho cá nhân và doanh nghiệp để mua hoặc thuê xe hơi và xe máy điện mới nhằm giảm phát thải. Đợt hỗ trợ tiếp theo của chính phủ Hy Lạp nhằm giảm chi phí năng lượng cho các hộ gia đình, thông qua tài trợ bằng chương trình “Save 2024” sẽ được triển khai trong nửa cuối năm 2024, cũng sẽ tập trung vào việc giảm phát thải bằng cách sử dụng nguồn vốn từ

Khung Tham chiếu Chiến lược Quốc gia (NSRF).

9. Tham nhũng

Hy Lạp đã chứng kiến sự gia tăng nhẹ trong nhận thức về tham nhũng, khi nước này tăng một bậc lên vị trí 59 trong Chỉ số Nhận thức về Tham nhũng năm 2019 của Tổ chức Minh bạch Quốc tế, từ 60 vào năm 2019 và 67 vào năm 2018. Ngược lại, đất nước đã cải thiện kể từ năm 2012, một phần là do cải cách cơ cấu bắt buộc. Bất chấp những cải tiến về cơ cấu, bộ máy hành chính nặng nề được cho là đang làm chậm tiến độ. Tổ chức Minh bạch Quốc tế đã đưa ra một báo cáo vào năm 2018 chỉ trích chính phủ về các hành động mua sắm công không phù hợp liên quan đến các bộ trưởng chính phủ Hy Lạp và việc bổ nhiệm cố vấn thân cận của thủ tướng nước này làm người đứng đầu Ủy ban Cảnh tranh Hy Lạp, nơi giám sát việc thực thi luật chống độc quyền. Vào tháng 10 năm 2018, tổ chức Minh bạch Quốc tế đã công bố một báo cáo khác, cảnh báo về những rủi ro tham nhũng do chương trình thị thực vàng gây ra, đề cập Hy Lạp là quốc gia cấp thị thực vàng hàng đầu. Trong báo cáo năm 2020 của Tổ chức Minh bạch Quốc tế, tổ chức đã vạch ra các chi phí bất nguồn trực tiếp từ đại dịch COVID-19, bao gồm cả các trường hợp hối lộ nước ngoài xảy ra trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe.

Theo báo cáo năm 2023 của Tổ chức Minh bạch Quốc tế, Hy Lạp đạt 49/100 điểm và đứng hạng 59/180 quốc gia (<https://www.transparency.org/en/cpi/2023/index/grc>). Điểm số này đã được cải thiện đều đặn trong 10 năm qua (so với mức 36/100 năm 2012), một phần nhờ các cải cách cơ cấu bắt buộc. Tuy nhiên, tiến trình này đang bị đe dọa bởi những lo ngại về sự thụt lùi trong việc thực thi pháp quyền, thiếu tính độc lập của Cơ quan Minh bạch Quốc gia (NTA), cũng như những bảo đảm yếu kém trong việc bảo vệ và đảm bảo an toàn cho các nhà báo. Giữa năm 2022, cơ quan tình báo quốc gia bị cáo buộc do thám trái phép các nhà báo, chính trị gia phe đối lập và cả thành viên Nghị viện châu Âu. Chính phủ Hy Lạp đã phủ nhận cáo buộc và thực hiện các biện pháp nhằm cấm phần mềm gián điệp bất hợp pháp.

Vào ngày 19 tháng 3 năm 2015, chính phủ đã thông qua Luật 4320, trong đó quy định việc thành lập Ban thư ký chung Phòng chống Tham nhũng dưới quyền của một quốc vụ khanh mới. Theo Điều 12 của Luật, đơn vị này soạn thảo chiến lược quốc gia chống tham nhũng, trong đó nhấn mạnh vào sự phối hợp giữa các cơ quan chống tham nhũng trong các bộ và cơ quan khác nhau, bao gồm Cảnh sát kinh tế, Đơn vị tội phạm kinh tế và tài chính (SDOE), Đơn vị Kiểm soát Nội bộ của các Bộ và Cơ quan Kiểm tra Dịch vụ Y tế và Phúc lợi. Căn cứ vào Luật 4320, hai cơ quan chống tham nhũng chính là Cơ quan Thanh tra - Kiểm soát hành chính Nhà nước (SEEDD) và Cơ quan Thanh tra-Kiểm soát Công trình công cộng (SEDE), đã được chuyển về dưới quyền của Ban thư ký chung Phòng chống Tham nhũng. Một quốc vụ khanh về chống tham nhũng đã được bổ nhiệm vào nội các sau cuộc bầu cử tháng 1 năm 2015 và được giao giám sát các nỗ lực của chính phủ trong việc chống tham nhũng và tội phạm kinh tế. Quốc vụ khanh này đã soạn thảo các kế hoạch phối hợp hành động, giám sát việc thực hiện và được trao quyền kiểm soát hoạt động của bộ phận Tội phạm Kinh tế của Cảnh sát Hy Lạp (SDOE), các đơn vị kiểm soát nội bộ của các bộ và cơ quan thanh tra của Cơ quan Y tế và Phúc lợi. Sau cuộc bầu cử quốc gia vào tháng 9 năm 2015, chính phủ đã bãi bỏ chức vụ quốc vụ khanh chống tham nhũng và giao những nhiệm vụ đó cho một bộ trưởng dự khuyết mới về chống tham nhũng trong Bộ Tư pháp, Minh bạch và Nhân quyền.

Theo báo cáo rà soát của Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng năm 2021, Hy Lạp cho biết các cơ quan SEEDD, SEDE và Thanh tra Hành chính Công (GIPA) đã bị giải thể và thẩm quyền của các cơ quan này được chuyển giao cho Cơ quan Minh bạch Quốc gia (NTA) theo Luật 4622/2019, được thông qua vào tháng 8 năm 2019. Việc hợp tác với xã hội dân sự cũng trở thành một trong những nhiệm vụ của Tổng cục NTA về Nâng cao nhận thức và Quan hệ cộng đồng.

Luật được thông qua vào ngày 11 tháng 5 năm 2015, cung cấp nhiều hình thức xử phạt, kỷ luật hơn đối với các nhân viên nhà nước bị buộc tội có hành vi sai trái hoặc vi phạm công vụ, đồng thời loại bỏ việc đình chỉ ngay lập tức một nhân viên bị buộc tội trước khi hoàn

tất thủ tục pháp lý. Nếu bị kết tội, người phạm tội có thể bị tước lương đến 12 tháng và buộc thôi giữ chức vụ cao cấp trong thời hạn từ một năm đến năm năm. Người vi phạm cũng có thể bị phạt từ 3.000 Euro đến 100.000 Euro. Luật yêu cầu công khai thu nhập và tài sản của các quan chức được bổ nhiệm và được bầu, bao gồm cả các nhân viên trong khu vực công, chẳng hạn như các nhà báo và người đứng đầu các tổ chức phi chính phủ do nhà nước tài trợ. Một số cơ quan khác nhau được giao nhiệm vụ giám sát và xác minh các tiết lộ, bao gồm Tổng Thanh tra Hành chính Công, Cục Nội vụ cảnh sát, công tố viên kháng cáo Piraeus và một ủy ban quốc hội thường trực độc lập. Tuyên bố được công bố công khai. Luật pháp quy định các biện pháp xử phạt hành chính và hình sự đối với hành vi không tuân thủ. Hình phạt từ hai đến mười năm tù và phạt tiền từ 10.000 Euro đến 1.000.000 Euro. Vào ngày 7 tháng 8 năm 2019, Quốc hội đã thông qua luật thiết lập một cơ quan minh bạch thống nhất bằng cách chuyển giao quyền hạn và trách nhiệm của các dịch vụ thanh tra hành chính công cho một cơ quan độc lập. Vào tháng 11 năm 2019, luật đề cập đến hành vi hối lộ quan chức đã được sửa đổi, bao gồm một định nghĩa cụ thể về “quan chức nhà nước” và coi việc hối lộ đối với một quan chức nhà nước là một trọng tội thay vì một tội nhẹ, có thể bị phạt tù từ năm đến tám năm (trước đó phạt 3 năm). Vào ngày 17 tháng 11 năm 2020, chính phủ đã thành lập Văn phòng Công tố Tài chính để đối phó với tội phạm tài chính sau khi công chúng phản nản về cuộc điều tra của Văn phòng Công tố Tham nhũng đối với một vụ án liên quan đến công ty dược phẩm Novartis. Văn phòng mới đứng đầu là một công tố viên cấp cao (Hội đồng Tư pháp Tối cao của Tòa án Tối cao lựa chọn), có 16 công tố viên, và đi vào hoạt động vào tháng 11 năm 2020.

Hối lộ là một hành vi phạm tội và luật pháp đưa ra những hình phạt nghiêm khắc đối với những hành vi vi phạm, mặc dù việc thực thi một cách cẩn cù nhưng việc thực thi luật pháp một cách lộn xộn hoặc không đồng đều vẫn là một vấn đề. Trong lịch sử, mua sắm chính phủ là vấn đề vi phạm nghiêm trọng nhất, vì ảnh hưởng chính trị và các cân nhắc khác được cho là đóng một vai trò quan trọng trong việc đánh giá hồ sơ dự thầu. Tham nhũng liên quan đến hệ thống chăm sóc sức khỏe và các tài trợ của đảng chính trị là những khu

vực đáng quan tâm. Các tổ chức phi chính phủ và các nhà quan sát khác đã bày tỏ lo ngại về mức độ tham nhũng chính thức cao. Các cơ quan chính phủ thường trực và đặc biệt chịu trách nhiệm chống tham nhũng đang thiếu nhân viên và thiếu tài chính. Mức độ tham nhũng cao trong khu vực công và trốn thuế trong khu vực tư nhân được nhận thức rộng rãi và nhiều người Hy Lạp coi tham nhũng là trở ngại chính cho sự phục hồi kinh tế.

Bộ Tư pháp khởi tố các vụ án hối lộ và tham nhũng. Trong trường hợp các chính trị gia có liên quan tới tham nhũng, quốc hội Hy Lạp có thể tiến hành điều tra và/hoặc dỡ bỏ quyền miễn trừ của quốc hội để cho phép tiến hành một vụ kiện đặc biệt của tòa án chống lại chính trị gia đó. Luật tháng 12 năm 2014 không cho phép các quan chức cấp cao, bao gồm thủ tướng, bộ trưởng, dự khuyết và thứ trưởng, đại biểu quốc hội, đại biểu Nghị viện châu Âu, tổng thư ký đặc biệt, thống đốc khu vực và phó thống đốc cũng như thị trưởng và phó thị trưởng được hưởng lợi từ các bản án khoan hồng hơn trong các trường hợp liên quan đến hối lộ chính thức. Vào năm 2019, Nghị viện đã thông qua một sửa đổi đối với Điều 62 của hiến pháp, trong đó hạn chế quyền miễn trừ của nghị viện đối với các hành vi được thực hiện trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của nghị viện. Ngoài ra, Nghị viện đã sửa đổi Điều 86 của hiến pháp, bãi bỏ thời hiệu đối với các tội phạm là các bộ trưởng và không cho phép hoãn các phiên tòa xét xử các bộ trưởng.

Hy Lạp ký kết Công ước chống tham nhũng của Liên hợp quốc, được ký vào ngày 10 tháng 12 năm 2003 và phê chuẩn ngày 17 tháng 9 năm 2008. Chính phủ cũng ký kết Công ước OECD về chống hối lộ các quan chức chính phủ nước ngoài và tất cả các hiệp định chống tham nhũng có liên quan do EU ủy nhiệm, chính phủ Hy Lạp cam kết về nguyên tắc trừng phạt những ai có hành vi hối lộ ở Hy Lạp hoặc nước ngoài. Công ước OECD có hiệu lực từ năm 1999. Hy Lạp gia nhập các công ước hoặc hiệp ước có liên quan khác bao gồm:

- Công ước Luật Dân sự của Hội đồng châu Âu về Tham nhũng: Ký ngày 8 tháng 6 năm 2000. Phê duyệt ngày 21 tháng 2 năm 2002. Có hiệu lực: ngày 1 tháng 11 năm 2003.
- Công ước Luật Hình sự của Hội đồng châu Âu về Tham nhũng: Ký ngày 27 tháng 1 năm 1999. Phê duyệt ngày 10 tháng 7 năm 2007. Có hiệu lực: ngày 1 tháng 11 năm 2007.

- Công ước của Liên hợp quốc về chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia: Ký ngày 13 tháng 12 năm 2000. Phê duyệt ngày 11 tháng 1 năm 2011.

Báo cáo Tham nhũng tại Hy Lạp:

1. Cơ quan chính phủ

Tổ chức: Cơ quan Thanh tra - Kiểm soát Hành chính Nhà nước

Địa chỉ: 60 Sygrou Avenue, 11742, Athens, Hy Lạp

Số điện thoại: +30-213-215-8800

Địa chỉ email: seedd@seedd.gr

2. Tổ chức cơ quan giám sát

Tổ chức: Tổ chức Minh bạch Quốc tế Hy Lạp

Địa chỉ: 19 Kanigos St, 106 77 Athens, Hy Lạp

Số điện thoại: +30-210-722-4940

Địa chỉ email: tihellas@otenet.gr

10. Môi trường chính trị và an ninh

Không có vụ khủng bố lớn nào xảy ra ở Hy Lạp trong những năm gần đây; tuy nhiên, các nhóm trong nước tiến hành các cuộc tấn công quy mô nhỏ không liên tục như bom gói có mục tiêu, thiết bị nổ ngẫu hứng và thiết bị gây cháy không tinh vi (cocktail Molotov) thường nhắm vào tài sản của các nhân vật chính trị, văn phòng đảng, xe tư nhân, bộ, đồn cảnh sát và doanh nghiệp. Ngoài ra, các nhóm vô chính phủ trong nước thường thực hiện các cuộc tấn công quy mô nhỏ nhằm vào các tòa nhà chính phủ và các cơ quan đại diện nước ngoài. Hợp tác song phương về chống khủng bố với chính phủ Hy Lạp vẫn duy trì ở mức mạnh mẽ. Biểu tình và phản đối diễn ra phổ biến ở các thành phố lớn ở Hy Lạp. Trong khi hầu hết các cuộc biểu tình và đình công này đều diễn ra ôn hòa và quy mô nhỏ, chúng thường gây ra gián đoạn tạm thời cho các dịch vụ thiết yếu và giao thông, và các nhóm vô chính phủ trong một số trường hợp được biết đến là kết hợp với các cuộc

biểu tình khác để tạo ra tình trạng hỗn loạn.

Những kẻ chủ mưu của các nhóm khủng bố khét tiếng nhất của Hy Lạp hiện đang bị bỏ tù, bao gồm các thủ lĩnh của Ngày 17 tháng 11 và Cuộc đấu tranh Bình dân Cách mạng, hoạt động từ những năm 1970 đến 1990 và chịu trách nhiệm cho hàng trăm vụ tấn công và giết người. Chính quyền Hy Lạp đã loại bỏ phần lớn những nhóm này trước Thế vận hội Olympic 2004. Sau Thế vận hội, một làn sóng tổ chức mới đã xuất hiện, bao gồm Tổ chức đấu tranh cách mạng, Âm mưu bắn hạt nhân và Tổ chức cách mạng, mặc dù chính quyền đã vây bắt các nhóm này trong một làn sóng bắt giữ từ năm 2009 đến năm 2011 và vây bắt một lần nữa vào năm 2014.

Các nhóm khủng bố trong nước bao gồm “OLA”, còn được gọi là Nhóm các chiến binh nổi tiếng, đã nhận trách nhiệm về vụ đánh bom tháng 12 năm 2018 bên ngoài đài truyền hình tư nhân và vụ đánh bom tháng 12 năm 2017 bên ngoài tòa án Athens. OLA cũng đã nhận trách nhiệm về vụ đánh bom vào tháng 11 năm 2015 tại văn phòng của Liên đoàn Doanh nghiệp Hy Lạp, gây ra thiệt hại lớn cho các văn phòng và các tòa nhà xung quanh, cuộc tấn công vào tháng 12 năm 2014 vào đại sứ quán Israel ở Athens, không dẫn đến thương tích và thiệt hại nhỏ cho tòa nhà, và cuộc tấn công vào dinh thự của Đại sứ Đức ở Athens vào tháng 12 năm 2013. OLA cũng đã nhận trách nhiệm về một vụ tấn công gián tiếp một tòa nhà Mercedes-Benz ngày 12 tháng 1 năm 2014 và một cuộc tấn công nhằm vào trụ sở của đảng Dân chủ Mới khi đó ở Athens tháng 1 năm 2013.

11. Chính sách và thực hành lao động

Ở Hy Lạp có đủ nguồn cung cấp lao động lành nghề, bán kỹ năng và phổ thông, mặc dù có thể thiếu một số kỹ năng kỹ thuật cao. Khi nền kinh tế Hy Lạp tiếp tục cải thiện, doanh nghiệp báo cáo thiếu hụt lao động, đặc biệt trong các ngành du lịch và xây dựng (từ giữa năm 2023). Những người nhập cư bất hợp pháp chủ yếu ở khu vực lao động phổ thông ở nhiều khu vực thành thị, và ở khu vực nông thôn chủ yếu làm nông nghiệp. Hy Lạp cung cấp giấy phép cư trú cho người di cư vì nhiều lý do, bao gồm cả công việc. Vào tháng 7 năm 2015, Nghị viện đã thông qua luật quy định tình trạng của công dân nước ngoài không thuộc Liên minh châu Âu được tuyển dụng để làm việc trong nước Hy Lạp với tư cách là

lao động thời vụ. Luật cũng giảm thời gian cư trú liên tục tối thiểu tại quốc gia được yêu cầu đối với những người di cư không có giấy tờ và có đủ điều kiện nộp đơn xin giấy phép cư trú từ 10 năm xuống 7 năm, những đơn đăng ký này được đánh giá dựa trên mối quan hệ chặt chẽ của người nộp đơn với quốc gia. Điều luật nêu ra các yêu cầu để thiết lập hợp đồng làm việc, yêu cầu có bằng chứng về nơi ở thích hợp cho người lao động và phạt 1.500 Euro (1.620 USD) đối với người sử dụng lao động không làm như vậy, yêu cầu trả trước ít nhất một tháng an sinh xã hội cho mỗi nhân viên, cung cấp các quyền lao động cơ bản cho mỗi người lao động và nghiêm cấm người sử dụng lao động đối với người tuyển dụng lao động nếu trước đó người này bị phát hiện đã tuyển dụng người lao động bằng các phương thức gian dối. Luật cũng quy định rằng tiền lương hàng ngày của người lao động thời vụ nước ngoài không thuộc khối EU không được thấp hơn lương của một người lao động không đủ tiêu chuẩn. Luật cấp cho người lao động nước ngoài thời vụ không thuộc EU các quyền giống như công dân như độ tuổi tối thiểu làm việc, điều kiện lao động, quyền liên kết, công đoàn, thương lượng tập thể, giáo dục và đào tạo nghề, dịch vụ tư vấn việc làm và quyền đối với một số hàng hóa, các dịch vụ và lợi ích theo các điều kiện. Luật quy định rằng những công dân không thuộc Liên minh châu Âu là nạn nhân của các điều kiện ngược đãi hoặc tai nạn lao động có thể đủ điều kiện để xin giấy phép cư trú vì lý do nhân đạo. Chính phủ cũng đang xây dựng các biện pháp bổ sung để thu hút lao động thời vụ nước ngoài.

Tỷ lệ thất nghiệp ở Hy Lạp được đo bằng số người đang tích cực tìm việc làm trên tổng lực lượng lao động; lực lượng lao động hiện nay chủ yếu có trình độ trung học hoặc cao hơn. Tháng 1 năm 2024, tỷ lệ thất nghiệp là 10,40%, giảm so với 11,3% cùng kỳ năm 2023. Số người có việc làm đạt 4.266.094 người (tăng 115.538 người, +2,8% so với tháng 1/2023); số người thất nghiệp là 495.132 (giảm 34.245 người, -6,5%); số người ngoài lực lượng lao động (dưới 75 tuổi, không làm việc và không tìm việc) là 3.028.607 (giảm 103.663 người, -3,3%). Tỷ lệ thất nghiệp thanh niên 15 – 24 tuổi năm 2023 là 22,5%, giảm so với 31,3% năm 2022 nhưng vẫn ở mức cao. Theo nghiên cứu do Nghị viện châu Âu ủy

quyền năm 2022, quy mô kinh tế phi chính thức của Hy Lạp ước khoảng 20,9% GDP.

Những người xin tị nạn đủ điều kiện để xin giấy phép lao động sau khi họ hoàn thành cuộc phỏng vấn xin tị nạn đầu tiên; tuy nhiên, các thủ tục để xin giấy phép này không được những người xin tị nạn, các tổ chức phi chính phủ (NGO) hoặc các quan chức chính phủ công nhận rộng rãi. Tính đến tháng 2 năm 2021, Dịch vụ tị nạn Hy Lạp có 74.934 trường hợp đang chờ xử lý, với dự kiến sẽ được giải quyết trước khi kết thúc năm 2021. Dịch vụ và việc nhận đơn xin tị nạn đã bị tạm ngừng từ ngày 13 tháng 3 đến ngày 10 tháng 4 năm 2020, do đại dịch COVID-19. Những người tị nạn được công nhận được hưởng các quyền lao động như công dân Hy Lạp. Các tổ chức phi chính phủ và các quan chức chính phủ làm việc tại các địa điểm di cư cho biết một số người xin tị nạn làm các công việc nông nghiệp theo mùa không khai báo ở các vùng nông thôn. Những người tị nạn được công nhận chính thức có quyền lao động tương đương công dân Hy Lạp; trong thực tế, một bộ phận người xin tị nạn vẫn làm việc nông nghiệp thời vụ không khai báo.

Vào tháng 4 năm 2019, Hy Lạp đã công bố một chương trình trợ cấp tiền lương có tên “Rebrain Greek”, cung cấp cho 500 người Hy Lạp tài năng đã chuyển ra nước ngoài trong cuộc khủng hoảng tài chính với mức lương 3.000 Euro hàng tháng nếu họ trở lại Hy Lạp. Chương trình hy vọng sẽ phục hồi các lĩnh vực có kỹ năng cao của nền kinh tế Hy Lạp. Vào tháng 12 năm 2020, Quốc hội Hy Lạp đã thông qua Luật 4758 liên quan đến việc giảm thuế cho những công dân nước ngoài sẽ chuyển nơi cư trú sang Hy Lạp. Những dân du mục công nghệ số chọn làm việc ở Hy Lạp có thể được giảm 50% thuế cho 7 năm cư trú đầu tiên của họ.

Hy Lạp đã phê chuẩn các Công ước cốt lõi của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO). Luật cụ thể quy định quyền liên kết và quyền đình công, tổ chức và thương lượng tập thể. Luật lao động của Hy Lạp quy định độ tuổi tối thiểu (15 tuổi) và mức lương làm việc tối thiểu, xác định điều kiện làm việc có thể chấp nhận được và các tiêu chuẩn an toàn và sức khỏe nghề nghiệp tối thiểu, xác định giờ làm việc, giới hạn thời gian làm thêm giờ và áp dụng các quy tắc nhất định đối với việc sa thải nhân viên. Có sự khác biệt giữa mức lương tối thiểu trong

khu vực tư nhân đối với lao động không chuyên trách từ 25 tuổi trở lên và lao động dưới 25 tuổi. Những người dưới 25 tuổi nhận được 84% lương của những người trên 25 tuổi. Tháng 5 năm 2015 luật đã sửa đổi luật cấm đình công trong các trường hợp khẩn cấp quốc gia. Luật năm 2015 nghiêm cấm việc ban hành lệnh huy động dân sự như một biện pháp chống lại các hành động đình công trước hoặc sau khi tuyên bố của họ. Năm 2020, quốc hội thông qua quy định yêu cầu thông báo trước và kịp thời (bằng văn bản hoặc email) về các cuộc biểu tình tới cảnh sát hoặc Cảnh sát biển; người tổ chức có thể chịu trách nhiệm nếu không tuân thủ và gây thiệt hại.

Năm 2021, Quốc hội thông qua Luật 4808/2021 hiện đại hóa pháp luật lao động: đặt quy tắc về làm việc từ xa, bổ sung nghỉ phép cho cha (paternity leave), mở rộng các hình thức làm việc linh hoạt, tăng bảo vệ chống quấy rối tình dục nơi làm việc; đồng thời thống nhất yêu cầu chấm dứt hợp đồng giữa lao động “áo xanh” và “áo trắng” và liệt kê các lý do cấm chấm dứt hợp đồng.

Vào năm 2017, quốc hội đã thông qua luật quy định về việc đóng cửa tạm thời của các doanh nghiệp trong trường hợp người sử dụng lao động liên tục vi phạm luật liên quan đến việc sử dụng người lao động không khai báo và không an toàn. Người sử dụng lao động có nghĩa vụ thông báo trước về thời gian làm việc của nhân viên hoặc những thay đổi trong lịch trình làm việc của họ. Luật cũng quy định các phúc lợi xã hội và phúc lợi được cấp cho các bà mẹ mang thai hộ, bao gồm bảo vệ khỏi bị sa thải khi mang thai và sau khi sinh con. Các tòa án được yêu cầu xem xét các khiếu nại của người lao động chống lại người sử dụng lao động của họ về việc chậm trả lương trong vòng hai tháng sau khi họ nộp đơn, và ra quyết định trong vòng 30 ngày sau phiên điều trần.

Chính phủ đặt ra các hạn chế đối với việc sa thải hàng loạt ở các công ty tư nhân và nhà nước sử dụng hơn 20 công nhân. Việc sa thải vượt quá số lượng giới hạn do luật quy định cần có sự tham vấn thông qua Hội đồng Lao động Tối cao (với sự tham gia của công nhân, người sử dụng lao động và đại diện chính phủ) và sự ủy quyền của chính phủ. Dựa trên một quyết định của bộ vào tháng 2 năm 2014, chính phủ đã chuyển thẩm quyền phê chuẩn

việc cho nghỉ việc từ Bộ trưởng Bộ Lao động sang Tổng thư ký của Bộ. Thẩm quyền phê duyệt hiện thuộc Tổng thư ký Bộ Lao động.

Luật pháp Hy Lạp quy định quyền của người lao động được thành lập và tham gia các công đoàn độc lập, tiến hành các hoạt động của họ mà không bị gây trở ngại và đình công. Cấm thành lập tổ chức công đoàn ở doanh nghiệp có dưới 20 công nhân. Vào tháng 7 năm 2016, Quốc hội đã thông qua luật cho phép các nhân viên lực lượng vũ trang thành lập công đoàn, đồng thời nghiêm cấm rõ ràng các cuộc đình công và đình chỉ công việc của các công đoàn đó. Cảnh sát cũng có quyền tổ chức và biểu tình nhưng không được đình công. Vào ngày 10 tháng 7 năm 2020, quốc hội đã thông qua luật riêng yêu cầu thông báo trước và kịp thời - bằng văn bản hoặc qua email - về các cuộc biểu tình cho cảnh sát hoặc cơ quan Cảnh sát biển. Luật cũng buộc những người tổ chức biểu tình phải chịu trách nhiệm về tổn hại thân thể hoặc thiệt hại tài sản nếu họ không tuân theo các yêu cầu. Luật 4808/2021 cũng tái lập Thanh tra Lao động Hy Lạp (Hellenic Labor Inspectorate) thành cơ quan độc lập có quyền tự chủ hành chính – tài chính, chịu giám sát của Quốc hội; cơ quan này tăng cường kiểm tra an toàn – sức khỏe nghề nghiệp và bảo đảm người sử dụng lao động đóng bảo hiểm bắt buộc, góp phần giảm lao động không khai báo.

Khoảng 950 thanh tra được ủy quyền tiến hành thanh tra lao động, bao gồm nhân viên và nhân sự thanh tra lao động thuộc Bộ Lao động, An sinh xã hội và Đoàn kết xã hội, Quỹ bảo hiểm xã hội, Phòng tội phạm kinh tế của cảnh sát và Cơ quan thu thuế độc lập. Bất chấp những nỗ lực của chính phủ nhằm tăng cường thanh tra đối với công việc không được kê khai, kê khai thiếu và không được trả lương, các tổ chức công đoàn và giới truyền thông cáo buộc rằng do thiếu biên chế của lực lượng thanh tra nên việc thực thi các tiêu chuẩn lao động không đầy đủ trong các ngành dịch vụ dọn phòng, du lịch và nông nghiệp. Các doanh nghiệp nhỏ (sử dụng từ 10 người trở xuống) cũng thiếu việc thanh tra. Theo Liên minh Thanh tra Y tế Lao động, các nhà chức trách đã tiến hành khoảng 45.000 cuộc thanh tra liên quan đến các vấn đề sức khỏe và an toàn tại nơi làm việc, và yêu cầu phạt lên tới 7 triệu Euro (8,4 triệu USD) từ năm 2015 đến năm 2016.

Luật tiền lương không phải lúc nào cũng được thực thi. Các công đoàn và phương tiện truyền thông cáo buộc rằng một số doanh nghiệp tư nhân đã buộc nhân viên của họ phải trả lại một phần tiền lương và tiền thưởng bắt buộc theo mùa, bằng tiền mặt, sau khi gửi vào ngân hàng. Một số nhân viên được cho là đã đăng ký làm công nhân bán thời gian nhưng về bản chất, họ đã làm việc thêm giờ mà không được trả lương. Trong các trường hợp khác, nhân viên được trả sau nhiều tháng trì hoãn lương và thưởng bằng phiếu giảm giá chứ không phải bằng tiền mặt. Có các trường hợp làm việc tới 30 ngày liên tục không nghỉ ngày nghỉ cuối tuần. Những vi phạm như vậy chủ yếu được ghi nhận trong lĩnh vực du lịch, nông nghiệp và dịch vụ dọn phòng.

Vào ngày 1 tháng 7 năm 2019, Hy Lạp ban hành Luật 4611/2019, yêu cầu người sử dụng lao động tại Hy Lạp đưa ra lý do hợp pháp khi chấm dứt hợp đồng không xác định thời hạn đối với nhân viên, đóng góp an sinh xã hội thay cho thực tập sinh và người học nghề, đồng thời đưa ra các yêu cầu mới về sức khỏe và an toàn bao gồm sử dụng xe máy vào mục đích việc làm.

Số liệu FDI

Theo dữ liệu cập nhật gần đây nhất về đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) tại Hy Lạp:

Theo Ngân hàng Trung ương Hy Lạp, dòng vốn FDI vào Hy Lạp trong năm 2020 đạt 3.127 triệu Euro, giảm 30,3% so với 4.484 triệu euro năm 2019. Điều này phản ánh xu hướng suy giảm mạnh của đầu tư toàn cầu do tác động của đại dịch COVID-19. Theo ước tính của UNCTAD, dòng vốn FDI toàn cầu năm 2020 đã giảm 42%, trong đó các nước phát triển giảm 69% và khu vực EU-27 giảm 71%. Cụ thể, Anh và Ý giảm hơn 100%, Nga giảm 96%, Đức giảm 61%, Hoa Kỳ giảm 49%, Úc giảm 46%, Pháp giảm 39% và Canada giảm 34%.

Tuy nhiên, theo Báo cáo Đầu tư Thế giới 2024 của UNCTAD (UNCTAD World Investment Report 2024), FDI vào Hy Lạp đã phục hồi mạnh mẽ, đạt 5,4 tỷ USD vào năm 2023, sau khi đạt mức kỷ lục 8,4 tỷ USD vào năm 2022. Tính đến cuối năm 2023, tổng vốn

FDI tích lũy (inward FDI stock) đạt 61,5 tỷ USD.

Dữ liệu từ Ngân hàng Trung ương Hy Lạp cho thấy các quốc gia nắm giữ phần lớn vốn FDI tại Hy Lạp (tính theo nhà đầu tư trực tiếp) gồm:

- Luxembourg (17,5%)
- Síp (11%)
- Hà Lan (10%)
- Thụy Sĩ (6,7%)

Châu Âu nói chung chiếm tới 83,6% tổng lượng vốn đầu tư.

Về lĩnh vực, các ngành thu hút đầu tư nước ngoài lớn nhất bao gồm:

- Bất động sản (18,4%)
- Sản xuất (14,7%)
- Bán buôn và bán lẻ (11,4%)
- Công nghệ thông tin và truyền thông (9,6%)
- Vận tải và kho bãi (8,9%)

Trong ngành sản xuất, các lĩnh vực “thực phẩm – đồ uống – thuốc lá” và “dược phẩm” là hai mảng có mức đầu tư lớn nhất.

Theo Khảo sát về sức hấp dẫn đầu tư của EY (EY Attractiveness Survey Greece 2024), mặc dù đầu tư châu Âu giảm 4% trong năm 2023, Hy Lạp vẫn thu hút được 50 dự án FDI mới – mức cao nhất từ trước đến nay, xếp thứ 19 trong số 45 quốc gia. Các dự án đầu tư trong 2 – 3 năm gần đây chiếm lần lượt 25% và 33% tổng số dự án kể từ năm 2000, trong đó 49% được thực hiện sau khi Hy Lạp thoát khỏi chương trình cứu trợ năm 2019.

Xu hướng đầu tư hiện nay chuyển dịch sang các lĩnh vực có hàm lượng tri thức cao và giá trị gia tăng lớn, với các ngành trọng điểm bao gồm:

- Phần mềm và dịch vụ CNTT (24%)
- Dịch vụ chuyên môn và kinh doanh (16%)
- Vận tải và logistics (16%)

Theo dữ liệu mới nhất của OECD, dòng vốn FDI vào Hy Lạp đạt 2,3 tỷ USD trong nửa đầu năm 2024, giảm 16,3% so với cùng kỳ năm trước.

Về môi trường đầu tư, các tổ chức và doanh nghiệp tư nhân nước ngoài có thể thành lập nhiều loại hình doanh nghiệp khác nhau và thực hiện phần lớn thủ tục hành chính trực tuyến. Hy Lạp không áp dụng luật phân biệt đối xử đối với nhà đầu tư nước ngoài. Chính phủ đã triển khai nhiều cải cách nhằm thúc đẩy tăng trưởng trong các lĩnh vực trọng điểm như du lịch, nông nghiệp, dịch vụ, sản xuất và xây dựng. Các sáng kiến bao gồm:

- Cơ chế “fast-track” cho các dự án đầu tư chiến lược.
- Thiết chế “Enterprise Greece Investor Ombudsman” nhằm giải quyết vướng mắc và đơn giản hóa quy trình cấp phép.

Mặc dù những cải cách này đã giúp tăng tính cạnh tranh và đẩy mạnh chuyển đổi số trong khu vực công, nhưng thủ tục hành chính phức tạp và hệ thống tư pháp chậm chạp vẫn là rào cản lớn đối với cả nhà đầu tư trong và ngoài nước.

Cả nhà đầu tư nước ngoài và trong nước đều có quyền hợp pháp để thành lập và sở hữu doanh nghiệp tại Hy Lạp, tuy nhiên các hạn chế an ninh quốc gia vẫn được áp dụng đối với quyền sở hữu nước ngoài trong các lĩnh vực nhạy cảm như vận hành sân bay, điện lực và truyền thông. Chính phủ Hy Lạp cũng đã thực hiện các cải cách theo yêu cầu của EU trong lĩnh vực năng lượng, cho phép mở rộng đầu tư nước ngoài.

Ngoài ra, có những hạn chế đối với việc mua đất tại các khu vực biên giới và một số hòn đảo. Nhà đầu tư nước ngoài có thể mua bán cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Athens theo điều kiện tương tự như nhà đầu tư trong nước. Luật pháp Hy Lạp bảo vệ quyền sở hữu tài sản của cả cá nhân Hy Lạp và người nước ngoài, đồng thời hệ thống pháp lý hỗ

trợ việc mua bán, chuyển nhượng tài sản.

Hiện tại, Hy Lạp chưa có cơ chế sàng lọc đầu tư (investment screening mechanism), tuy nhiên chính phủ đang xây dựng khung pháp lý cho quy trình sàng lọc FDI theo Quy định EU 2019/452.

Về các chỉ số quốc tế, Hy Lạp xếp hạng 59/180 trong Chỉ số Nhận thức Tham nhũng (Corruption Perception Index) và 113/184 quốc gia trong Chỉ số Tự do Kinh tế (Index of Economic Freedom) mới nhất.

Đầu tư trực tiếp nước ngoài	2022	2023	2024
Dòng vốn FDI vào (triệu USD)	8.451	5.163	7.304
Tổng vốn FDI tích lũy (triệu USD)	52.492	65.603	68.249
Số lượng dự án đầu tư mới	63	54	62
Giá trị các dự án đầu tư mới (triệu USD)	2.100	1.288	3.413

Nguồn: UNCTAD

So sánh giữa các quốc gia về mức độ bảo	Hy Lạp	OECD	United States	Đức
--	---------------	-------------	----------------------	------------

vệ nhà đầu tư				
Chỉ số minh bạch giao dịch*	9,0	6,5	7,0	5,0
Chỉ số trách nhiệm của nhà quản lý	4,0	5,3	9,0	5,0
Chỉ số quyền lực của cổ đông	5,0	7,3	9,0	5,0

Nguồn: Doing Business

Điểm mạnh: Những lợi thế chính của Hy Lạp gồm có:

- Là thành viên của Liên minh châu Âu (EU) và Liên minh tiền tệ châu Âu (EMU).
- Trung tâm kinh tế của khu vực Đông Nam châu Âu: vị trí địa lý chiến lược giúp Hy Lạp trở thành cầu nối quan trọng với các thị trường ở Balkan, Biển Đen, Đông Âu và vùng Đông Địa Trung Hải.
- Ngành vận tải biển thuộc hàng mạnh nhất thế giới.
- Ngành du lịch phát triển mạnh mẽ.
- Cải cách sâu rộng về kinh tế và thị trường lao động sau khủng hoảng tài chính.
- Quản lý tài chính được cải thiện đáng kể.
- Triển vọng dài hạn của ngành du lịch vẫn rất khả quan; khi ngành này tiếp tục phát triển, nó sẽ tạo ra nhiều cơ hội đầu tư mới, đặc biệt trong việc nâng cấp hoặc hiện đại hóa cơ sở

hạ tầng liên quan.

Điểm yếu: Tuy nhiên, Hy Lạp vẫn gặp phải nhiều hạn chế:

- Nợ công cao.
- Môi trường kinh doanh cứng nhắc.
- Ngành công nghiệp và ngân hàng yếu kém.
- Đầu tư cho nghiên cứu và phát triển (R&D) còn thiếu.
- Bộ máy hành chính chồng chéo, quy định phức tạp và tốn kém, cùng sự bất ổn của hệ thống pháp lý trong tương lai.
- Tình trạng tham nhũng ở mức cao, ảnh hưởng đến nhiều khía cạnh của đời sống kinh tế và thương mại (theo Tổ chức Minh bạch Quốc tế - Transparency International).
- Căng thẳng xã hội vẫn còn tồn tại.
- Nhiều ngành mang tính độc quyền hoặc thiếu quyền (oligopoly), gây khó khăn cho doanh nghiệp mới muốn gia nhập thị trường.

Chương 7: Tài trợ thương mại và dự án

Phương thức thanh toán

Nền kinh tế Hy Lạp: Theo Ngân hàng Hy Lạp (BoG) – ngân hàng trung ương của Hy Lạp – hoạt động kinh tế tiếp tục tăng trưởng mạnh mẽ trong năm 2024, với tốc độ tăng trưởng 2,3%, vượt mức trung bình của khu vực đồng euro trong năm thứ tư liên tiếp. Động lực chính của sự tăng trưởng này là tiêu dùng tư nhân, đầu tư và xuất khẩu dịch vụ. BoG dự báo tốc độ tăng trưởng sẽ duy trì ở mức 2,3% vào năm 2025, cao hơn nhiều so với mức trung bình của khu vực đồng euro, ước tính khoảng 1%.

Năm 2025, Hy Lạp đã lấy lại được xếp hạng tín nhiệm nợ công ở mức đầu tư từ tất cả các tổ chức xếp hạng tín nhiệm lớn, bao gồm Moody's Ratings, S&P Global Ratings, Fitch Ratings, Morningstar DBRS và Scope Ratings. Tính đến ngày 31 tháng 3 năm 2025, chính phủ Hy Lạp duy trì dự trữ tiền mặt ước tính là 40 tỷ Euro (43,5 tỷ USD tính đến tháng 7 năm 2025), theo Báo cáo Tiến độ Hàng năm năm 2025 của Bộ Kinh tế và Tài chính Quốc gia. Dự trữ này bao gồm số dư của Tài khoản Kho bạc Thống nhất tại Ngân hàng Hy Lạp, Tài khoản Dịch vụ Nợ Công Tách biệt, dự trữ Quyền Rút vốn Đặc biệt (SDR) tính bằng euro và các khoản nắm giữ của các đơn vị chính phủ nói chung trong và ngoài Hệ thống Kế toán Kho bạc Thống nhất.

Các ngân hàng đại diện cho nguồn tài chính quan trọng ở Hy Lạp. Tiền gửi không kỳ hạn và tiền gửi có kỳ hạn là khoản lớn nhất thuộc về khoản phải trả trong bảng cân đối kế toán của các ngân hàng thương mại Hy Lạp.

Trước cuộc khủng hoảng nợ của Khu vực đồng tiền chung châu Âu năm 2009, Séc - đặc biệt là Séc đề lùi ngày tháng về sau (Séc không thể rút tiền ra trước ngày tháng định sẵn) - được sử dụng chủ yếu cho các giao dịch thương mại và thu mua hàng hóa có giá trị cao và thanh toán từ 30 đến 90 ngày là phổ biến. Kể từ khi khủng hoảng tài chính/nợ hiện nay bắt đầu vào năm 2009, ngày càng nhiều công ty/ nhà cung cấp (bao gồm cả các công ty nước ngoài) tìm cách tránh chấp nhận Séc đề lùi ngày tháng về sau. Ngoài ra, các ngân hàng

không dễ dàng phát hành séc cho khách hàng mới và đã thực hiện các quy định nghiêm ngặt về việc gia hạn séc của khách hàng hiện tại.

Thẻ tín dụng thâm nhập rộng rãi vào các giao dịch bán lẻ. Thị trường thẻ tín dụng tăng gần 20% hàng năm từ năm 2003 – 2008 và gần bằng tỷ lệ của EU. Tuy nhiên, theo số liệu của Ngân hàng Trung ương châu Âu, từ năm 2008 - 2013, do suy thoái kinh tế, số lượng thẻ tín dụng và lượng giao dịch hàng năm đều giảm. Tuy nhiên, việc áp đặt kiểm soát vốn vào tháng 6 năm 2015 đã thay đổi đáng kể sự suy giảm tín dụng này. Trong năm 2016, tổng số thẻ thanh toán đang hoạt động (cả thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ) trên thị trường là 14,6 triệu thẻ, gần bằng mức trung bình 1,5 thẻ/người dân châu Âu. Trong số đó, 81% là thẻ ghi nợ. Trong giai đoạn 2014 - 2016, giao dịch qua thiết bị đầu cuối POS tăng 136%, trong khi việc sử dụng thẻ ghi nợ tăng 391%. Theo dữ liệu ngân hàng, tổng doanh thu của thẻ thanh toán năm 2016 đạt 17 tỷ Euro (so với 14 tỷ Euro năm 2015), trong khi ước tính cho doanh thu năm 2017 là 22 tỷ Euro. Khoản nợ của hộ gia đình (nợ do thế chấp và cho vay tiêu dùng) ở Hy Lạp đạt tổng cộng 94,8 tỷ Euro vào tháng 6 năm 2016 (so với 97,1 tỷ Euro vào cuối năm 2014). Tuy nhiên, gần 45% trong số đó là nợ xấu.

Thị trường trái phiếu ở Hy Lạp được bãi bỏ hoàn toàn các quy định; tuy nhiên, thị trường vẫn bị chi phối bởi hoạt động phát hành và kinh doanh trái phiếu chính phủ. Tiền lãi từ trái phiếu doanh nghiệp được miễn thuế đối với người không phải là công dân Hy Lạp.

Sở giao dịch chứng khoán Athens (ASE) đã được đưa vào sử dụng như một nguồn tài trợ vốn. Tuy nhiên, nhu cầu và khối lượng đã giảm trên ASE, và năm 2011 là năm tồi tệ thứ hai (sau năm 2008) trong 20 năm qua trong lịch sử của ASE, cả hai năm đều do giá cổ phiếu tiếp tục giảm (do cuộc khủng hoảng nợ chính phủ Hy Lạp), và cũng do sự dịch chuyển lớn trong dòng vốn từ các thị trường chứng khoán phát triển sang các thị trường chứng khoán mới nổi. Trong năm 2012, chỉ số ASE đã mất 1,8% giá trị, giảm với tốc độ thấp hơn đáng kể so với mức giảm mạnh 51% trong năm 2011 và 35,6% trong năm 2010.

S&P Dow Jones đã phân loại lại Hy Lạp từ một thị trường phát triển thành một thị trường

mới nổi vào tháng 9 năm 2014. Chỉ số Russell trước đây đã phân loại lại Hy Lạp là một thị trường mới nổi kể từ tháng 7 năm 2013, trong khi chỉ số MSCI đã thực hiện thay đổi này và có hiệu lực vào tháng 11 năm 2013. Việc phân loại lại đã kích hoạt việc chuyển giao quyền nắm giữ cổ phiếu Hy Lạp từ các nhà đầu tư tổ chức ở các thị trường phát triển sang những người sẵn sàng đầu tư vào các thị trường cao hơn, đồng thời thu hút vài tỷ Euro vốn mới vào thị trường Hy Lạp.

Với việc áp dụng biện pháp kiểm soát vốn vào ngày 29/6/2015, trong thời gian 6 tháng (7/2015 - 12/2015), các nhà đầu tư trong nước chỉ có thể mua cổ phần bằng cách bơm “tiền tươi” và không thể sử dụng nguồn vốn hiện có. Không được phép bán khống cổ phiếu ngân hàng. Do đó, FTSE đã hạ cấp Sở giao dịch chứng khoán Athens từ “tiền tiến” xuống “thị trường mới nổi tiền tiến” - có hiệu lực vào tháng 3 năm 2016.

Tháng 5/2017, chỉ số index chung (chỉ số chứng khoán Athens) đứng ở mức 792 điểm. Vốn hóa tăng lên 77,07 tỷ Euro vào tháng 5 năm 2017 so với 31,1 tỷ Euro vào tháng 2 năm 2016 (tăng 147%). Tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài vào tổng vốn hóa thị trường đạt 61,1% vào tháng 3/2017 so với 61,8% của tháng trước đó.

Hệ thống ngân hàng Hy Lạp về cơ bản đã được giải phóng khỏi sự bảo trợ chính trị phổ biến trong quá khứ, và hiện đã mở rộng tín dụng dựa trên các thông lệ quốc tế tốt nhất và các mô hình chấm điểm rủi ro tín dụng. Một công ty lớn và có lợi nhuận có thể đảm bảo tài chính ở mức thấp hơn lãi suất được cung cấp cho một chuyên gia tự kinh doanh do các vấn đề trong việc đánh giá mức độ tín nhiệm của một cá nhân. Hầu hết các ngân hàng, khi cuộc khủng hoảng tài chính ngày càng sâu sắc, đã thắt chặt các quy tắc chấm điểm rủi ro tín dụng, khiến cho việc tiếp cận tín dụng đối với các hộ gia đình và công ty trở nên khó khăn hơn và tốn kém hơn. Một văn phòng tín dụng đã được thành lập bởi Liên đoàn các ngân hàng Hy Lạp, nhưng vẫn bị hạn chế sử dụng (luật bảo vệ dữ liệu cá nhân của Hy Lạp giới hạn phạm vi của Liên đoàn). Vấn đề càng trở nên tồi tệ hơn do tình trạng trốn thuế tràn lan (ước tính khoảng 20% GDP trở lên), với một số cá nhân che giấu thu nhập với cơ quan thuế, dẫn đến lãi suất cao hơn cho các thành viên của công chúng khi họ cố gắng đảm

bảo một khoản vay. Tuy nhiên, cơ quan thuế quốc gia đã có những cải thiện đáng kể trong công tác quản lý và thực thi thuế trong 18 tháng qua.

Hệ thống ngân hàng

Hy Lạp có một hệ thống ngân hàng phát triển mạnh mẽ, cung cấp khả năng tiếp cận rộng rãi các dịch vụ tài chính trên toàn quốc. Hệ thống ngân hàng Hy Lạp bao gồm một ngân hàng trung ương (Ngân hàng Hy Lạp, là thành viên của Hệ thống các ngân hàng trung ương châu Âu – Eurosystem) và 34 tổ chức tín dụng. Trong đó có 13 tổ chức tín dụng được thành lập tại Hy Lạp (chín ngân hàng thương mại và bốn ngân hàng hợp tác địa phương). Ngoài ra, có 19 tổ chức tín dụng là chi nhánh của các ngân hàng thương mại được thành lập tại các quốc gia thành viên EU khác, bao gồm bốn công ty con có trụ sở tại châu Âu của các ngân hàng Hoa Kỳ (Bank of America, Citibank, Goldman Sachs và J.P. Morgan). Thêm vào đó, có hai tổ chức tín dụng khác là chi nhánh của các ngân hàng nước ngoài được thành lập ngoài EU.

Tình hình hệ thống ngân hàng của Hy Lạp, đặc biệt là bốn tổ chức được Ngân hàng Hy Lạp (BoG) xác định là các tổ chức quan trọng khác đối với hệ thống (O-SIIs) vào năm 2024 – bao gồm Alpha Bank, Eurobank, National Bank of Greece và Piraeus Bank – đã được cải thiện đáng kể kể từ sau khủng hoảng tài chính Hy Lạp.

Sự cải thiện này chủ yếu nhờ vào việc cắt giảm mạnh nợ xấu (NPL) thông qua việc triển khai thành công chương trình chứng khoán hóa “Hercules”. BoG báo cáo rằng chất lượng tài sản của các ngân hàng đã cải thiện rõ rệt trong năm 2024, chủ yếu nhờ vào việc chứng khoán hóa NPL. Tỷ lệ NPL trên tổng dư nợ cho vay đã giảm xuống còn 3,8% vào tháng 12/2024 (so với 6,7% vào tháng 12/2023), mức thấp nhất kể từ khi Hy Lạp gia nhập khu vực đồng euro năm 2001 và đang tiến gần tới mức trung bình 2,3% của Liên minh Ngân hàng EU tính đến tháng 12/2024.

Mặc dù đã đạt được những tiến bộ đáng kể, các thách thức vẫn tồn tại, đặc biệt đối với các ngân hàng không thuộc diện quan trọng đối với hệ thống, vốn vẫn còn gánh nặng NPL tồn

động. Hiện nay, các ngân hàng Hy Lạp tiếp tục thể hiện nền tảng vững chắc, với lợi nhuận kỷ lục, khả năng thanh khoản cao, cùng bộ đệm vốn mạnh mẽ, hỗ trợ tích cực cho việc cung cấp tín dụng cho nền kinh tế.

Các ngân hàng nước ngoài được phép thành lập chi nhánh và công ty con tại Hy Lạp và chịu sự quản lý, giám sát theo cùng khuôn khổ pháp lý như các ngân hàng trong nước. Cá nhân nước ngoài có thể mở tài khoản ngân hàng tại Hy Lạp; tuy nhiên, họ phải tuân thủ các quy định về chống rửa tiền (AML) và xác minh danh tính khách hàng (KYC). Điều này thường bao gồm việc cung cấp giấy tờ tùy thân hợp lệ, bằng chứng về địa chỉ cư trú và trong một số trường hợp là mã số thuế. Cư trú không phải là điều kiện bắt buộc, nhưng người không cư trú có thể phải đáp ứng thêm các yêu cầu tài liệu khác. Việc áp dụng ngân hàng số tại Hy Lạp đang ở mức cao, với một bộ phận đáng kể dân số sử dụng các nền tảng ngân hàng trực tuyến và di động. Đất nước này cũng đang thúc đẩy việc ứng dụng công nghệ blockchain trong lĩnh vực tài chính thông qua các cải cách pháp lý, sáng kiến của ngân hàng trung ương và đầu tư tư nhân. Luật 4961/2022 và 5113/2024 đã thiết lập khuôn khổ pháp lý cho việc áp dụng công nghệ blockchain và sổ cái phân tán (DLT), bao gồm cả việc tham gia vào Cơ chế Thí điểm DLT của Liên minh châu Âu.

Đối với bất kỳ ai đang xem xét làm việc tại ngân hàng ở Hy Lạp, danh sách các ngân hàng hàng đầu ở Hy Lạp này là một hướng dẫn hữu ích:

1. Ngân hàng Piraeus

Ngân hàng Piraeus A.E. được thành lập vào năm 1916 với mục đích hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Ngân hàng hiện cung cấp các dịch vụ ngân hàng khác nhau thông qua 484 chi nhánh ở Hy Lạp và 133 chi nhánh ở Frankfurt, London, Bulgaria, Ukraine và Albania.

Có trụ sở tại Athens, Ngân hàng Piraeus là ngân hàng lớn nhất trong số các ngân hàng ở Hy Lạp về tài sản, chiếm 30% thị phần cho vay ròng và 29% thị phần trong tổng tiền gửi.

Thu nhập ròng: -662 triệu Euro (2020)

Tổng tài sản: 72,11 tỷ Euro (3/2021)

2. Ngân hàng quốc gia Hy Lạp

Ngân hàng Quốc gia Hy Lạp là một công ty dịch vụ tài chính và ngân hàng toàn cầu được thành lập vào năm 1841. Đây là ngân hàng lớn thứ hai trong nước về tổng tài sản, lớn nhất trong các ngân hàng ở Hy Lạp về tiền gửi và ngân hàng lớn thứ ba về tài sản cho vay của Hy Lạp.

Ngân hàng cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tài chính cho các cá nhân tư nhân, khách hàng doanh nghiệp và tổ chức thông qua 542 chi nhánh ở Hy Lạp và 336 chi nhánh ở nước ngoài.

Thu nhập ròng: 38 triệu Euro (2020)

Tổng tài sản: 77,49 tỷ Euro (2020)

3. Eurobank Ergasias SA

Được thành lập vào năm 1990, Eurobank Ergasias SA là ngân hàng lớn thứ hai tại Hy Lạp. Tổ chức ngân hàng châu Âu này cung cấp một loạt các sản phẩm và dịch vụ ngân hàng và tài chính cho bán lẻ, doanh nghiệp và đầu tư ngân hàng, cũng như quản lý tài sản, thông qua 625 chi nhánh của mình.

Có trụ sở chính tại Athens, ngân hàng duy trì sự hiện diện vững chắc không chỉ ở Hy Lạp mà còn ở Bulgaria, Romania, Serbia, Cyprus, Luxembourg, London và Ukraine.

Thu nhập ròng: -1,21 tỷ Euro (năm 2020)

Tổng tài sản: 67,73 tỷ Euro (2020)

4. Ngân hàng Alpha

Alpha Bank là ngân hàng lớn nhất trong số các ngân hàng ở Hy Lạp về giá trị vốn hóa thị trường. Ngân hàng điều hành một mạng lưới gồm 671 chi nhánh, cũng như các công ty con ở khắp Nam Âu, cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tài chính cho các cá nhân và tập đoàn ở Hy Lạp và các quốc gia khác.

Ngân hàng Alpha được thành lập vào năm 1879 khi John F. Costopoulos thành lập một

công ty thương mại nhỏ ở Kalamata. Bộ phận ngân hàng của ông sau đó được gọi là Ngân hàng Kalamata vào năm 1918. Năm 1924, ngân hàng lấy tên Banque de Credit Commercial Hellenique sau khi chuyển trụ sở chính đến Athens.

Thu nhập ròng: 103,7 triệu Euro (năm 2020)

Tổng tài sản: 71,2 tỷ Euro (3/2021)

5. Ngân hàng Attica

Được thành lập vào năm 1925 và trước đây được gọi là Bank of Attica SA, Ngân hàng Attica Bank SA là ngân hàng lớn thứ năm của Hy Lạp. Ngân hàng có khoảng 782 nhân viên và cung cấp các sản phẩm và dịch vụ ngân hàng thông qua 55 chi nhánh, phục vụ khách hàng ở Hy Lạp và Vương quốc Anh. Ngân hàng có trụ sở chính ở Athens.

Thu nhập ròng: 306,4 triệu Euro (năm 2020)

Tổng tài sản: 3,58 tỷ Euro (2020)

6. HSBC Hy Lạp

Ngân hàng quốc tế HSBC thành lập tại Hy Lạp vào năm 1981 và hiện là một trong những ngân hàng lớn ở Hy Lạp. Ngân hàng này hỗ trợ mở rộng doanh nghiệp ở Hy Lạp và nước ngoài thông qua các bộ phận chuyên môn của mình như Ngân hàng Thương mại HSBC và Ngân hàng Toàn cầu và Thị trường HSBC.

Với kinh nghiệm quốc tế, HSBC có thể đáp ứng các yêu cầu địa phương của các cá nhân, khách hàng doanh nghiệp và các tổ chức về lĩnh vực ngân hàng và đầu tư.

7. Citibank Hy Lạp

Ngân hàng quốc tế Citibank là một trong những tổ chức phát hành thẻ lớn nhất ở Hy Lạp. Đây cũng là ngân hàng đầu tiên của Hy Lạp giới thiệu sản phẩm đầu tư vào thị trường Hy Lạp. Có trụ sở chính tại Athens, Citibank Hy Lạp là công ty con của Citibank, Hiệp hội Quốc gia. Ngân hàng cung cấp các sản phẩm và dịch vụ ngân hàng cho các doanh nghiệp, khu vực công và các tổ chức tài chính.

Vào năm 2014, Citibank đã bán mảng kinh doanh ngân hàng bán lẻ của mình tại Hy Lạp cho Alpha Bank, chuyển giao hơn 720 nhân viên, bộ phận quản lý tài sản và mạng lưới chi nhánh bán lẻ phục vụ 480.000 khách hàng.

8. Ngân hàng Aegean Baltic (ABBank)

Ngân hàng Aegean Baltic (ABBank) cung cấp các sản phẩm và dịch vụ doanh nghiệp, đầu tư và quản lý tài sản, tập trung vào Hy Lạp và cộng đồng vận chuyển các khu vực. Ngân hàng được thành lập vào năm 2002 với trụ sở chính tại Maroussi và các chi nhánh ở Piraeus và Glyfada.

Thu nhập ròng: 593.000 Euro (2019)

Tổng tài sản: 503,8 triệu Euro (2019)

9. Ngân hàng đầu tư của Hy Lạp

Với trụ sở chính tại Athens, Ngân hàng Đầu tư của Hy Lạp SA là một công ty con của Cyprus Popular Bank (Ngân hàng Phổ biến Síp). Được thành lập vào năm 2000, đây là một trong những ngân hàng tư bản tốt nhất ở châu Âu và là một trong những ngân hàng duy nhất ở Hy Lạp cung cấp các giải pháp ngân hàng và môi giới. Ngoài vai trò là nhà môi giới trên thị trường chứng khoán, ngân hàng còn cung cấp các sản phẩm tiền gửi và cho vay, ngân hàng đại lý và hỗ trợ thương mại quốc tế.

Khu vực tài chính và thị trường vốn

Sở Giao dịch Chứng khoán Athens (ATHEX), một công ty niêm yết công khai, đóng vai trò là nền tảng trung tâm cho việc giao dịch cổ phiếu và trái phiếu tại Hy Lạp. Ủy ban Thị trường Vốn Hy Lạp, một cơ quan quản lý độc lập, giám sát các công ty môi giới, công ty đầu tư, công ty quản lý quỹ tương hỗ, công ty đầu tư danh mục, quỹ tín thác đầu tư bất động sản, các công ty trung gian tài chính, các trung tâm thanh toán bù trừ và ban quản trị của chúng (bao gồm cả Sở Giao dịch Chứng khoán Athens), cùng các cơ chế bồi thường nhà đầu tư và bảo đảm an toàn giao dịch.

Tại Hy Lạp có một công ty thông tin tín dụng – Tiresias – hoạt động như một công ty tư nhân với các ngân hàng Hy Lạp là cổ đông. Tiresias là thành viên của Hiệp hội các Nhà cung cấp Thông tin Tín dụng Tiêu dùng (ACCIS) và cung cấp thông tin đáng tin cậy cho các ngân hàng và doanh nghiệp nhằm đánh giá rủi ro tín dụng.

Kiểm soát ngoại hối

Thị trường ngoại hối của Hy Lạp tuân thủ các quy định của Liên minh châu Âu về tự do lưu chuyển vốn. Các nguồn vốn liên quan đến bất kỳ hình thức đầu tư nào tại Hy Lạp đều có thể được tự do chuyển đổi sang bất kỳ đồng tiền toàn cầu nào mà không bị hạn chế. Là thành viên của khu vực đồng euro, Hy Lạp sử dụng đồng euro (EUR) làm đồng tiền chính thức, đồng tiền này hoàn toàn có thể chuyển đổi. Tỷ giá hối đoái được xác định bởi thị trường, do đồng euro vận hành theo cơ chế tỷ giá thả nổi tự do, chịu tác động bởi cung cầu toàn cầu. Hy Lạp không tham gia vào việc thao túng tiền tệ nhằm mục đích giành lợi thế cạnh tranh.

Đất nước này duy trì một chế độ quản lý ngoại hối tự do, cho phép chuyển nhượng tự do các khoản vốn liên quan đến đầu tư, bao gồm cổ tức, lãi suất và lợi nhuận vốn. Khuôn khổ này phù hợp với mục tiêu rộng hơn của Hy Lạp là thúc đẩy một môi trường đầu tư ổn định và hấp dẫn. Hy Lạp không áp đặt giới hạn thời gian cụ thể đối với việc chuyển lợi nhuận đầu tư ra nước ngoài.

Các giao dịch chuyển tiền liên quan đến cổ tức, lãi suất, tiền bản quyền, tiền thuê và khoản gốc vay có thể được thực hiện tự do, miễn là tất cả các nghĩa vụ về thuế và quy định được đáp ứng. Mặc dù không có thời gian chờ bắt buộc theo luật định, việc xử lý thực tế có thể phải tuân theo tiến trình thông thường của hệ thống ngân hàng cũng như các thủ tục kiểm tra chống rửa tiền (AML) và xác minh danh tính khách hàng (KYC). Những yếu tố vận hành này có thể gây ra một số chậm trễ hành chính nhỏ nhưng không cấu thành các hạn chế chính thức.

Tài trợ dự án

Các chương trình hỗ trợ tài chính của EU cung cấp nhiều khoản viện trợ, cho vay, bảo lãnh khoản vay và đồng tài trợ cho các nghiên cứu có tính khả thi và các dự án trong một số lĩnh vực chính (ví dụ: môi trường, giao thông, năng lượng, viễn thông, du lịch, sức khỏe cộng đồng). Một số chương trình tài trợ tập trung cũng đang tạo ra hoạt động mua sắm và các cơ hội trực tiếp với các tổ chức EU.

EU hỗ trợ các dự án phát triển kinh tế trong phạm vi các quốc gia thành viên, cũng như các dự án “hội nhập kinh tế” trên toàn EU vượt qua biên giới bên trong và bên ngoài EU. Ngoài ra, EU cung cấp hỗ trợ cho các ứng cử viên và các nước láng giềng.

EU cung cấp tài chính cho các dự án thông qua viện trợ không hoàn lại từ ngân sách EU và các khoản vay từ Ngân hàng Đầu tư châu Âu. Các khoản tài trợ từ chương trình Quỹ Đầu tư và Cơ cấu của EU được phân phối thông qua các cơ quan có thẩm quyền cấp quốc gia và khu vực của các quốc gia thành viên. Các dự án ở các nước không thuộc EU được quản lý thông qua Tổng cục Phát triển và Hợp tác Quốc tế (EuropeAid), Phòng Nhân đạo và Bảo vệ Nhân đạo (ECHO).

Ngân hàng Phát triển Đa phương

Dịch vụ Thương mại duy trì các Văn phòng Liên lạc Thương mại tại mỗi Ngân hàng Phát triển Đa phương chính, bao gồm cả Ngân hàng Thế giới. Các văn phòng này cho các nước đang phát triển vay hàng tỷ USD phục vụ cho các dự án nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và phát triển xã hội để giảm nghèo và bất bình đẳng, cải thiện y tế và giáo dục, cũng như thúc đẩy phát triển cơ sở hạ tầng.

Thông tin hữu ích

Các chính sách khu vực của Liên minh châu Âu, Quỹ Cơ cấu và Liên kết của Liên minh châu Âu: http://ec.europa.eu/regional_policy/index_en.htm

Chỉ số Tài trợ và Khoản vay của Liên minh châu Âu: https://europa.eu/european-union/about-eu/funding-grants_en

Văn phòng hợp tác EuropeAid: http://ec.europa.eu/europeaid/index_en.htm

Cơ sở dữ liệu đấu thầu của Liên minh châu Âu:
<http://ted.europa.eu/TED/main/HomePage.do>

Các dự án do EIB tài trợ: <http://www.eib.org/projects/index.htm?lang=-en>

Chương 8: Đi lại

Văn hóa kinh doanh tại Hy Lạp

1. Chào hỏi

Bắt tay là một thông lệ khi bắt đầu và kết thúc cuộc họp. Điều quan trọng là duy trì giao tiếp bằng mắt trực tiếp khi được giới thiệu với ai đó lần đầu tiên. Tiếp xúc thân thể là điều phổ biến, và đôi khi sau lần gặp đầu tiên, người đối thoại có thể ôm lấy bạn.

Đàn ông chào hỏi đàn ông - Trong các cuộc gặp gỡ đầu tiên, đàn ông bắt tay khi chào hỏi nhau và duy trì giao tiếp bằng mắt trực tiếp. Một cái bắt tay tương đối chắc là một lựa chọn. Những cái ôm và vỗ nhẹ vào lưng và vai là điều thường thấy giữa những người bạn tốt và gia đình. Một số đàn ông cũng có thể hôn bên má.

Người phụ nữ chào người phụ nữ - Một nụ hôn trên má là điều phổ biến nếu hai người phụ nữ biết nhau. Bắt tay nhẹ là tiêu chuẩn nếu họ gặp nhau lần đầu tiên.

Đàn ông chào Phụ nữ - Trong lần gặp đầu tiên, một cái bắt tay nồng nhiệt là đủ và đôi khi kết hợp với những cái chạm nhẹ vào cánh tay hoặc khuỷu tay. Bạn bè và gia đình thường hôn lên má mỗi người.

2. Khoảng cách cá nhân

Người Hy Lạp thường thích đứng gần nhau khi nói chuyện. Khoảng cách ngắn hơn một cánh tay là điều bình thường. Khoảng cách lớn hơn khi tiếp xúc với người lạ và ngắn hơn khi tiếp xúc với bạn bè và gia đình.

Có thể bị coi là thô lỗ khi lùi lại hoặc tránh xa ai đó khi họ đang nói.

Có rất nhiều sự đụng chạm giữa nam và nam, nữ và nữ, nam và nữ trong khi trò chuyện.

Việc thể hiện tình cảm nơi công cộng là điều khá phổ biến giữa các giới.

3. Giao tiếp bằng mắt

Giao tiếp bằng mắt trực tiếp được mong đợi và đánh giá cao, điều này được xem như dấu

hiệu của sự quan tâm và tôn trọng đối với người nói.

4. Cử chỉ

Đưa ngón tay cái vào giữa ngón giữa và ngón trỏ trong khi nắm tay là một cử chỉ tục tĩu.

Ra dấu hiệu đồng ý có nghĩa là tất cả đều ổn. Tuy nhiên, hành động nắm chặt bàn tay và luồn ngón cái vào ngón trỏ và ngón giữa là biểu hiện của một lời từ chối kiêu ngạo.

Mọi người có thể vẫy tay ra hiệu hoặc gật đầu ra hiệu với nhau.

Khi xòe bàn tay, hãy đảm bảo hướng lòng bàn tay vào trong về phía bản thân, nếu hướng lòng bàn tay ra bên ngoài có thể bị hiểu sai là "Moutza". "Moutza" là cử chỉ lòng bàn tay mở rộng về phía người đối diện, bàn tay càng gần mặt người khác càng bị coi là xúc phạm.

Có và không thường được biểu thị bằng cách gật đầu xuống (chỉ một lần) đối với có và hướng lên đối với không.

5. Phong cách giao tiếp

Người Hy Lạp có xu hướng nói khá to với nhiều cảm xúc. Đôi khi có thể như họ đang la hét và khó chịu nhưng hầu như đó là một giọng nói bình thường.

6. Vấn đề về giới tính

Cơ hội làm việc cho phụ nữ rất khác nhau và có sẵn nhưng thu nhập thường thấp hơn.

7. Quan điểm về thời gian

Người Hy Lạp có xu hướng chú trọng đến con người và các mối quan hệ hơn là tuân thủ nghiêm ngặt các lịch trình đã định trong các hoàn cảnh xã hội.

Trong hầu hết các tình huống kinh doanh, việc đúng giờ được đánh giá cao.

Phần lớn lịch trình xe buýt, xe lửa và máy bay sẽ được tuân thủ, nhưng việc đến muộn khi tham dự một bữa tiệc hoặc hoạt động xã hội là điều khá phổ biến.

8. Các nguyên tắc cơ bản trong văn hóa kinh doanh

Trong văn hóa kinh doanh của người Hy Lạp, danh dự, sự tôn trọng và tính linh hoạt là những giá trị then chốt. Thứ bậc có xu hướng theo chiều dọc và địa vị thường dựa trên tuổi tác và chức vụ.

Danh dự và sự tôn trọng rất quan trọng ở Hy Lạp, vì vậy không nên đặt câu hỏi hoặc tranh chấp các quyết định của cấp trên. Các cuộc đàm phán thường được tiến hành từ từ. Các cuộc đàm phán và thảo luận thường do người cao cấp nhất có liên quan chi phối. Vì vậy, điều quan trọng là phải biết thứ bậc trong công ty và ai là người ra quyết định. Điều quan trọng cần lưu ý là các cuộc đàm phán không bắt đầu trong cuộc họp đầu tiên, vì cuộc gặp đầu tiên chủ yếu là để giới thiệu. Ngoài ra, các thỏa thuận bằng lời nói được xem là ràng buộc nhiều hơn so với các thỏa thuận bằng văn bản, vì chúng được coi là biểu tượng của sự tin tưởng lẫn nhau.

Các mối quan hệ cá nhân đóng một vai trò lớn trong văn hóa kinh doanh của Hy Lạp, và người Hy Lạp thường ưu tiên thiết lập các mối quan hệ cá nhân trước khi kinh doanh. Nhìn chung, người Hy Lạp đầu tư nhiều thời gian và công sức vào các mối quan hệ kinh doanh của họ, vì vậy họ mong muốn duy trì các mối quan hệ ngoài văn phòng và liên quan đến các bối cảnh xã hội khác nhau.

9. Tiếp xúc lần đầu

Người Hy Lạp thường thích làm ăn mặt đối mặt. Tuy nhiên, nếu bạn không được giới thiệu bởi một người quen biết thì việc thực hiện một cuộc gọi cá nhân sẽ hiệu quả hơn là một email hoặc một lá thư cho lần gặp đầu tiên. Niềm tin thường được xây dựng bằng mối quan hệ ngoài kinh doanh. Tốt hơn là bạn nên đặt lịch hẹn trước hai tuần, nhưng họ cũng có thể sắp xếp được trong thời gian ngắn. Giờ làm việc khác nhau tùy thuộc vào thời điểm trong năm, nhưng điều quan trọng cần lưu ý là có một giấc ngủ ngắn từ 2 đến 3 giờ vào giữa ngày trong suốt mùa hè.

10. Quản lý thời gian

Có thể linh động về giờ giấc. Không bắt buộc phải đúng giờ. Người Hy Lạp có thể trễ hẹn,

vì “đúng giờ” có nghĩa là trễ 20, 30 hoặc thậm chí 45 phút. Tuy nhiên, việc đi trễ thường đi kèm với một lời xin lỗi. Lên lịch một cuộc hẹn không phải lúc nào cũng cần thiết, nhưng được xem là lịch sự. Các cuộc họp dự kiến sẽ có một chương trình làm việc trình bày sơ lược hầu hết các vấn đề sẽ được thảo luận. Tuy nhiên, chương trình làm việc đó thường linh hoạt và các mục có thể được đưa ra thảo luận trong cuộc họp. Ngoài ra, các cuộc họp không chính thức cũng rất phổ biến và thường không tuân theo chương trình làm việc.

11. Quy tắc trang phục

Trang phục kinh doanh quan trọng. Mọi người sẽ ăn mặc lịch sự.

Đối với nam: suit tối màu hoặc màu trung tính với áo sơ mi và cà vạt.

Đối với nữ: những bộ vest công sở kiểu cách nhưng cổ điển hoặc váy và áo kiểu. Hầu hết phụ nữ đều trang điểm và thường đi giày cao gót. Phụ kiện được mặc và quần áo có chút hở hang thường được chấp nhận.

Quần jean và trang phục thường ngày thường không thích hợp.

Tùy thuộc vào tình huống hoặc lĩnh vực, có thể ăn mặc trang trọng hơn, nhưng không hoàn toàn trang trọng. Trong mùa hè, đặc biệt là khi thời tiết đặc biệt nóng, nam giới chỉ mặc áo sơ mi và quần tây, không có áo khoác hoặc cà vạt.

12. Chức danh và danh thiếp

Nên sử dụng các chức danh xưng 'Keereeoss' (Ông) và 'Keereeah' (Bà), theo sau là họ của người đó, trừ khi được mời sử dụng tên của họ. Lưu ý rằng theo quy ước đặt tên của người Hy Lạp, đầu tiên là tên, tiếp theo là họ của cha và tên đại diện cho gia đình, vì vậy họ của người Hy Lạp thường được đề ở vị trí cuối.

Danh xưng rất quan trọng và tốt nhất nên xưng hô trực tiếp với mọi người bằng cách sử dụng chức danh nghề nghiệp của họ hoặc Ông, Bà, Cô, tiếp theo sau đó là họ.

Đôi khi mọi người sẽ sử dụng một danh xưng như Ông, Bà hoặc Cô, theo sau là tên của một người. Bạn nên đợi được mời sử dụng tên trước khi tự mình làm như vậy.

Không có nghi thức cụ thể nào xung quanh việc trao danh thiếp. Danh thiếp thường được trao đổi trong lần gặp đầu tiên sau khi giới thiệu chính thức. Trao đổi danh thiếp bằng cả tiếng Anh và tiếng Hy Lạp là thông lệ. Điều này được xem là lịch sự khi bạn dành một chút thời gian để xem xét nội dung trên danh thiếp mà bạn nhận được trước khi cất đi.

13. Quản lý cuộc họp

Theo thông lệ, người chủ trì giới thiệu bạn với những người tham gia khác trước cuộc họp. Người Hy Lạp có thể hỏi một số câu hỏi cá nhân và khá nói nhiều. Bạn nên hỏi lại họ những câu hỏi tương tự.

Khi gặp gỡ để thảo luận về một sản phẩm, bạn nên thuyết trình với sản phẩm thực tế. Các cuộc họp có xu hướng không sắp xếp quá nhiều, vì vậy bài thuyết trình không nhất thiết phải theo một khuôn mẫu. Tuy nhiên, bạn nên chuẩn bị để trả lời nhiều câu hỏi, để thể hiện hiểu biết và kinh nghiệm của bạn.

Trong các cuộc họp và thuyết trình, các cuộc thảo luận và tranh luận sôi nổi có khả năng xảy ra, điều này để kích thích và cần thiết cho việc đưa ra các quyết định chính xác. Việc nhiều người nói cùng một lúc cũng là chuyện bình thường và thường xuyên bị gián đoạn. Vì vậy bạn nên tránh tỏ ra cứng nhắc và nói trống không, đồng thời tham gia vào các cuộc thảo luận. Điều quan trọng cần lưu ý là cuộc họp đầu tiên thường chỉ nhằm mục đích tìm hiểu nhau, vì vậy các cuộc thảo luận và thuyết trình kinh doanh chính thức có thể không diễn ra cho đến ít nhất là cuộc họp thứ ba. Mặc dù tiếng Anh được sử dụng rộng rãi, nhưng bạn nên đưa cho đối tác Hy Lạp một số tài liệu bằng tiếng Hy Lạp. Ngoài ra, trong một số trường hợp, có thể cần thông dịch viên.

Trước các cuộc họp kinh doanh chính thức, người Hy Lạp thường mời cà phê, tại văn phòng hoặc quán cà phê. Bạn nên chấp nhận lời mời này, vì từ chối sẽ bị coi là bất lịch sự. Đôi khi cuộc họp kinh doanh diễn ra trong bữa trưa hoặc bữa tối trong nhà hàng. Tuy nhiên, vì bữa ăn tối bàn công việc là dịp xã giao, nên việc kinh doanh chỉ nên được thảo luận nếu chủ nhà đề cập đến.

Đến đúng giờ cho một cuộc họp là điều quan trọng mặc dù bạn có thể phải đợi.

Thường có một số cuộc trò chuyện nhỏ trước khi bắt đầu kinh doanh.

Tốt nhất là bạn nên để người dẫn chương trình của bạn bắt đầu và kết thúc cuộc thảo luận kinh doanh.

Việc ngắt lời ai đó đang nói là có thể chấp nhận được.

Xây dựng và thiết lập mối quan hệ cá nhân có xu hướng là trọng tâm của các cuộc gặp gỡ ban đầu.

Các chương trình làm việc được đưa ra nhưng không có xu hướng bám sát.

14. Đàm phán

Người Hy Lạp có thể trở nên hoạt ngôn khi đàm phán, hãy chắc chắn không nhầm điều này với hành động gây hấn.

Các quyết định thường được đưa ra từ trên xuống và có thể mất một thời gian.

15. Quà tặng

Mặc dù việc tặng quà được xem là một cử chỉ tử tế, nhưng quà tặng không phải là điều cần thiết cho các mối quan hệ kinh doanh và người Hy Lạp thường không mong đợi trao đổi quà tặng trong lần gặp đầu tiên. Tuy nhiên, các đồng nghiệp làm việc thường trao đổi quà tặng vào dịp Giáng sinh và Lễ Phục sinh. Quà tặng được chấp nhận dành cho các cuộc họp kinh doanh là các vật phẩm văn phòng, bút đặc trưng (bao gồm bút có logo công ty của bạn), socola chất lượng cao, và các loại rượu và rượu được chọn lọc đặc biệt. Quà tặng nên được gói cẩn thận và thường được mở ra ngay lập tức.

Khi được mời đến ăn tối hoặc đồ uống, bạn nên mang theo một món quà. Quà tặng không nên quá đắt tiền, kẹo, bánh ngọt hoặc hoa là một lựa chọn tốt.

16. Văn hóa theo thông lệ

Chủ nhà thường nâng ly chúc mừng đầu tiên trong các bữa ăn kiểu Hy Lạp, nhưng một vị

khách danh dự nên trả ơn sau đó vào buổi tối.

17. Tiền tip

Hãy kiểm tra hóa đơn để xem liệu phí dịch vụ đã được cộng chưa. Nếu hóa đơn chưa được cộng thêm phí dịch vụ, hãy làm tròn đến đồng euro gần nhất hoặc tip 5 - 10% của hóa đơn cuối cùng để có dịch vụ đặc biệt.

Làm tròn tiền thanh toán taxi.

Tiền tip cho nhân viên khuân vác là 1 - 2 Euro/ túi và để lại tiền dọn phòng 1 - 2 Euro/ngày.

Lưu ý khi đi lại:

1. Đình công và biểu tình

Các cuộc đình công và biểu tình diễn ra phổ biến khắp Hy Lạp. Các cuộc biểu tình và đình công thường ôn hòa nhưng có thể leo thang nhanh chóng.

2. Tội phạm

Cần cẩn thận đối với nạn móc túi và giật ví, xảy ra tại các địa điểm du lịch nổi tiếng và trên các phương tiện giao thông công cộng, đặc biệt là tàu điện ngầm. Thủ đoạn phổ biến là một người gây náo loạn trên tàu điện ngầm hoặc đẩy khách du lịch khiến họ mất tập trung trong khi một người khác giật đồ. Những tên trộm cũng tìm cách đột nhập vào xe ô tô cho thuê để lấy cắp hộ chiếu, vật dụng có giá trị và hành lý. Đại sứ quán đã nhận được báo cáo về các vụ tấn công do rượu gây ra nhằm vào khách du lịch cá nhân tại một số khu nghỉ mát và quán bar.

Thực hiện các biện pháp phòng ngừa sau:

- Hãy thận trọng và chú ý đến môi trường xung quanh.
- Đừng để túi xách ở nơi mà không có người trông coi, đặc biệt là trên tàu điện ngầm và xe lửa Sân bay Athens hoặc trong xe.
- Tránh đứng gần cửa xe buýt hoặc xe lửa. Những tên trộm thường tấn công khi cửa mở

rời biến mất trong đám đông.

- Uống rượu ở mức độ vừa phải và luôn trong tầm kiểm soát.
- Không bao giờ để đồ uống ngoài tầm quan sát trong quán bar hoặc các câu lạc bộ.
- Kín đáo khi thảo luận kế hoạch và sắp xếp đồ đạc khi đến nơi.
- Bảo vệ bản thân và tiền của bạn bằng cách sử dụng các máy ATM công cộng ở nơi đủ ánh sáng.
- Hãy đề phòng những trò gian lận trên internet với những tên trộm trực tuyến giả danh người thân hoặc những người có sở thích lãng mạn.

3. Chấn động và động đất

Chấn động và động đất xảy ra thường xuyên. Cháy rừng thường xảy ra, đặc biệt là trong những tháng hè khô hạn, và đôi khi gây ra các vụ đóng đường. Trong trường hợp xảy ra thiên tai, thực hiện theo hướng dẫn của chính quyền địa phương.

4. Du lịch

Ngành du lịch được quản lý không đồng đều, và việc kiểm tra an toàn đối với thiết bị và cơ sở vật chất không thường xuyên xảy ra. Các khu vực/ hoạt động nguy hiểm không phải lúc nào cũng được xác định bằng các biển báo thích hợp và nhân viên có thể không được đào tạo hoặc chứng nhận bởi chính phủ nước sở tại hoặc các cơ quan có thẩm quyền được công nhận trong lĩnh vực này.

Trong trường hợp bị thương, điều trị y tế thích hợp thường chỉ có ở gần các thành phố lớn, chẳng hạn như Athens hoặc Thessaloniki.

Thị thực

1. Yêu cầu về Đơn xin Thị thực Hy Lạp

Tùy thuộc vào mục đích của bạn đến Hy Lạp, có các loại thị thực khác nhau sẽ áp dụng cho từng mục đích. Cho dù bạn dự định đi thăm thân, học tập hay làm việc và cư trú lâu

dài ở Hy Lạp thì bạn phải nộp đơn xin Thị thực Schengen Hy Lạp.

Công dân Việt Nam cần có Thị thực Schengen của Hy Lạp. Thời gian lưu trú thường ngắn với thời hạn 90 ngày và thị thực hết hạn trong 90 ngày. Đương đơn phải có mặt khi nộp đơn xin Thị thực Schengen của Hy Lạp.

2. Các hạn chế nhập cảnh vào Hy Lạp để đối phó với Coronavirus

Hy Lạp đóng cửa đối với du lịch. Hầu hết du khách từ Việt Nam sẽ không được phép đến Hy Lạp. Không cần cách ly. Tìm hiểu các hạn chế đi lại, kiểm dịch và các yêu cầu nhập cảnh để đến Hy Lạp.

3. Các giấy tờ cần thiết chung đối với việc xin Thị thực Hy Lạp

- Trước hết, hãy tải mẫu đơn về, điền đầy đủ và chính xác. Bạn cũng có thể điền vào mẫu đơn xin Thị thực Schengen của Hy Lạp dưới dạng điện tử và sau đó in ra bản giấy.
- Đính kèm 2 tấm ảnh; ảnh phải chụp theo mẫu dành cho hộ chiếu - ảnh chụp toàn bộ khuôn mặt gần đây với nền sáng. Tìm hiểu thêm các quy định và đặc điểm đối với ảnh dành cho Thị thực Hy Lạp tại <https://www.schengenvisainfo.com/photo-requirements/>.
- Hộ chiếu của bạn và các bản sao thị thực trước đây - có giá trị ít nhất 3 tháng sau ngày trở về là điều bắt buộc. Hộ chiếu của bạn phải có ít nhất hai trang trống.
- Bảo hiểm y tế du lịch xác nhận bảo hiểm tối thiểu 30.000 € trong phạm vi Hy Lạp và toàn bộ khu vực Schengen.
- Đơn xin nêu rõ mục đích của chuyến thăm Hy Lạp và hành trình.
- Giấy tờ chứng minh hộ tịch (giấy đăng ký kết hôn, giấy khai sinh con cái, giấy chứng tử của vợ/ chồng... nếu có).
- Hành trình bay với ngày và số hiệu chuyến bay cụ thể nhập cảnh và xuất cảnh từ Hy Lạp.
- Đặt phòng khách sạn cho toàn bộ thời gian dự định lưu trú ở Hy Lạp.
- Chi phí sinh hoạt - Chứng minh có đủ tài chính cho thời gian lưu trú tại Hy Lạp.

a) Nếu đương đơn là nhân viên:

- Hợp đồng lao động
- Bảng sao kê ngân hàng hiện tại của 6 tháng gần nhất
- Thư chấp thuận từ nhà tuyển dụng
- Biểu mẫu Khai thuế Thu nhập (ITR) hoặc Giấy chứng nhận Thuế Thu nhập được khấu trừ tại nguồn tiền lương

b) Nếu đương đơn là chủ doanh nghiệp

- Bản sao giấy phép đăng ký kinh doanh
- Sao kê ngân hàng của công ty trong 6 tháng gần nhất
- Khai thuế Thu nhập (ITR)

c) Nếu đương đơn là học sinh/ sinh viên:

- Hồ sơ tuyển sinh
- Giấy chứng nhận không phản đối từ trường học hoặc trường đại học

d) Nếu đương đơn là người đã nghỉ hưu: Bản sao kê lương hưu của 6 tháng gần nhất

* Lưu ý: Hồ sơ đăng ký phải được giao tận tay cho đại sứ quán/ lãnh sự quán thích hợp hoặc đại diện của đại sứ quán/ lãnh sự quán tại nước sở tại.

Ngoài các giấy tờ chung được yêu cầu, còn có các giấy tờ bổ sung khác tùy thuộc vào mục đích xin Thị thực Hy Lạp.

4. Danh sách hồ sơ bổ sung cần thiết cho các mục đích của Đơn xin Thị thực Hy Lạp

a) Thị thực Du lịch/ Thăm thân Hy Lạp

- Thư mời từ gia đình hoặc bạn bè ở Hy Lạp với địa chỉ và số điện thoại - nếu có
- Sao kê ngân hàng 6 tháng gần nhất

- Bản sao hộ chiếu

b) Thị thực Hy Lạp cho mục đích kinh doanh

- Thư mời từ công ty Hy Lạp mà bạn sẽ đến thăm và địa chỉ chi tiết của họ kèm theo ngày bạn đến thăm
- Giấy chứng nhận từ người sử dụng lao động của bạn cho phép bạn đi công tác
- Nếu đã có quan hệ thương mại trước đây giữa hai công ty, thì phải cung cấp bằng chứng về các sự kiện đó
- Sao kê ngân hàng của doanh nghiệp 6 tháng gần nhất
- Bản chính có chứng thực của Bản ghi nhớ và Điều khoản của Hiệp hội (được đăng ký với các công ty cổ phần) Giấy phép Thương mại (cấp lần đầu và đổi mới), Giấy chứng nhận quyền sở hữu/ đối tác.
- Về chi phí của người nộp đơn trong thời gian ở trong khu vực Schengen, người sử dụng lao động hoặc công ty đối tác phải nêu rõ các khoản chi phí trên thư hoặc lời mời.

c) Thị thực Hy Lạp cho các mục đích y tế:

- Một báo cáo y tế địa phương
- Giấy xác nhận y tế từ bệnh viện hoặc bác sĩ ở Hy Lạp, xác nhận ngày hẹn cũng như tình hình sức khỏe của bạn
- Biên lai thanh toán chi phí y tế

d) Thị thực Hy Lạp cho các mục đích văn hóa, thể thao, đoàn phim hoặc các mục đích tôn giáo:

- Thư mời từ các cơ quan có thẩm quyền với nội dung chi tiết của các sự kiện hoặc hoạt động - mục đích của chuyến thăm, bao gồm chi phí
- Tên của những người nộp đơn (thành viên đoàn)

- Thời gian cư trú

- Lịch trình di chuyển

e) Thị thực Hy Lạp dành cho thành viên của các phái đoàn thức:

- Bản sao lời mời chính thức

- Danh tính của người nộp đơn

- Mục đích của hành trình (đàm phán, gặp gỡ, sự kiện của các tổ chức liên chính phủ, tham vấn)

- Thời gian cư trú

- Nơi ở

f) Thị thực Hy Lạp dành cho mục đích học tập, đào tạo, nghiên cứu hoặc các mục đích thực tập khác:

- Chứng nhận ghi danh cho phép tham dự các khóa học

- Chứng nhận hoàn thành hoặc các khóa học đã tham dự

- Hỗ trợ tài chính

g) Thị thực Hy Lạp cho vợ/ chồng của công dân Hy Lạp

- Bằng chứng về quốc tịch Hy Lạp (thẻ căn cước hoặc thẻ lãnh sự hoặc chứng nhận quốc tịch Hy Lạp hoặc lệnh nhập tịch)

- Giấy chứng nhận kết hôn Hy Lạp

- Sổ hộ tịch của Hy Lạp

h) Thị thực quá cảnh sân bay Hy Lạp

- Thị thực hoặc giấy phép nhập cảnh khác tại quốc gia quá cảnh

- Bản sao thị thực hợp lệ cho điểm đến cuối cùng của bạn

i) Thị thực Hy Lạp cho trẻ em dưới tuổi

- Bằng chứng về thu nhập thường xuyên của cha mẹ (hợp đồng làm việc với thu nhập hàng tháng cụ thể hoặc bảng sao kê ngân hàng hoặc giấy phép kinh doanh)
- Giấy cha mẹ cho phép đi du lịch có công chứng (đồng ý đi du lịch của cha mẹ)
- Nếu cha hoặc mẹ sống ở một quốc gia khác phải có giấy đồng ý của cha mẹ cho đi du lịch được công chứng.

* Lưu ý: Khi nộp hồ sơ tại đại sứ quán/ lãnh sự quán Hy Lạp ở nước sở tại, người giám hộ hoặc cha mẹ nên đi cùng con cái chưa đủ tuổi thành niên.

j) Gia hạn thị thực tạm thời cho người nước ngoài ở Hy Lạp

Việc gia hạn thị thực Schengen Hy Lạp chỉ có thể được thực hiện trong những trường hợp ngoại lệ khi các sự kiện mới và lý do đặc biệt phát sinh sau khi nhập cảnh vào Hy Lạp.

Tiền tệ

Đơn vị tiền tệ là Euro (€). Tiền giấy có mệnh giá 5€; 10€; 20€; 50€; 100€; 200€; và 500€. Tuy nhiên, Ngân hàng Trung ương châu Âu đã thông báo loại bỏ dần khỏi thị trường tiền giấy mệnh giá 500€. Các đồng tiền Euro có mệnh giá 1 cent, 2 cent, 5 cent, 10 cent, 20 cent, 50 cent, 1€ và 2€. Bạn nên sử dụng máy ATM của các ngân hàng lớn và tránh các máy ATM không có thương hiệu.

Viễn thông/ Điện

OTE là nhà cung cấp dịch vụ chính trên khắp Hy Lạp. Các cuộc gọi điện thoại nước ngoài từ Hy Lạp có thể sử dụng thẻ điện thoại quốc tế như OTE's Tilekarta. Mã quốc gia của Hy Lạp là 30. Điện thoại công cộng sử dụng thẻ điện thoại, có thể mua được tại các kiốt.

Mạng di động ở Hy Lạp có chất lượng tốt. Một người cần một điện thoại di động ba băng tần (GSM) để có thể thực hiện các cuộc gọi trong phạm vi Hy Lạp, từ Hy Lạp đi nước ngoài và ngược lại. Có ba nhà khai thác di động tại Hy Lạp là Cosmote, Vodafone và WIND - cung cấp dịch vụ di động ở Hy Lạp. Ngoài ra, các phương tiện cho hội nghị truyền

hình cũng có sẵn.

Việc sử dụng internet đang tăng đều ở Hy Lạp. Ở các thành phố lớn, truy cập internet tốc độ cao có sẵn và ngày càng nhiều doanh nghiệp có dịch vụ internet không dây. Có các quán café internet ở các thành phố lớn và một số quán cà phê cung cấp dịch vụ internet không dây miễn phí. Hoạt động kinh doanh không được thực hiện qua internet ở Hy Lạp mà được tiến hành trong phạm vi ở các quốc gia khác. Nhiều doanh nghiệp vừa và nhỏ không có trang web. Việc quảng cáo dựa trên nền tảng web đang ở giai đoạn bắt đầu.

Điện sử dụng ở Hy Lạp là 230V/ 50Hz. Hy Lạp sử dụng chấu cắm điện loại C và F.

Di chuyển

1. Giao thông tại Hy Lạp

a) Hàng không

Sân bay Quốc tế Eleftherios Venizelos (AIA) cách Athens khoảng 28 km, hiện đại và hiệu quả. Hơn 75 hãng hàng không sử dụng sân bay AIA. Vận tải đến và đi từ AIA có chất lượng cực kỳ tốt. Có thể dễ dàng đến sân bay bằng ô tô, taxi và phương tiện giao thông công cộng (Tàu điện ngầm, xe buýt và tàu hỏa). Các phương tiện giao thông trên mặt đất khác đến AIA có sẵn tại các khách sạn lớn. Trong điều kiện giao thông bình thường, từ AIA đến trung tâm Athens mất khoảng 40 phút lái xe.

b) Ô tô

Có rất nhiều đại lý cho thuê xe hơi tại sân bay và khắp Athens. Lái xe ở Athens có thể khó khăn do đường phố và giao thông đông đúc. Bãi đậu xe cũng có thể khó tìm. Tỷ lệ tử vong do tai nạn giao thông đường bộ ở Hy Lạp thuộc hàng cao nhất trong EU. Các đường phố chính và đường cao tốc trên khắp Hy Lạp được trải nhựa, trong khi các đường trục cấp hai thường thì ngược lại. Hầu hết các con đường đều có hai làn xe, ngoại trừ Attiki Odos và các vùng của Ethniki Odos là nơi bốn làn xe. Mạng lưới đường bộ được kết nối tốt, với khả năng tiếp cận trên khắp cả nước.

c) Taxi

Taxi: Taxi và các nền tảng gọi xe công nghệ có mặt rất nhiều trên khắp Athens. Tài xế taxi bắt buộc phải sử dụng đồng hồ tính cước và cung cấp hóa đơn in. Trong những năm gần đây, các ứng dụng đặt taxi trở nên phổ biến, bao gồm FreeNow (phổ biến nhất ở Athens) và Taxiplon. Nhiều người ưa chuộng các ứng dụng này vì giá cước được hiển thị ngay tại thời điểm đặt xe, đồng thời có thể thanh toán bằng tiền mặt hoặc thẻ tín dụng.

d) Đường sắt

Mạng lưới đường sắt của Hy Lạp đang được hiện đại hóa với việc mở rộng điện khí hóa và cải thiện an toàn, theo thông tin từ Tổ chức Đường sắt Hy Lạp (OSE.gr) và nhà vận hành chính Hellenic Train (hellenictrain.gr). Để biết thêm thông tin và đặt vé, vui lòng truy cập: <https://www.hellenictrain.gr/en/ticket-purchase>

e) Xe buýt/ Tàu điện/ Xe điện

Đây là những phương tiện giao thông phổ biến và rẻ tiền ở các thành phố lớn ở Hy Lạp. Mạng lưới rộng khắp, dịch vụ nói chung là tốt, đặc biệt là ở Athens. Để biết thêm thông tin, vui lòng truy cập trang web của OASA'a tại www.oasa.gr.

f) Tàu điện ngầm Athens

Tàu điện ngầm Athens là một phương tiện giao thông đáng tin cậy, an toàn và rẻ tiền để sử dụng trong Athens hoặc đi đến Sân bay Athens. Kiểm tra thông tin về giá vé, lịch trình và bản đồ tại <http://stasy.gr/index.php?id=8&L=1>.

g) Phà

Phà là phương tiện di chuyển phổ biến nhất đến các đảo. Giá vé khác nhau, và một người có thể đi phà nhanh hoặc chậm.

h) Tàu

Các cảng lớn nhất là Piraeus (tiếp giáp với Athens), Thessaloniki, Patras, Chania và Volos.

2. Di chuyển từ Việt Nam đến Hy Lạp

Hy Lạp là một quốc gia thuộc châu Âu, nằm phía nam bán đảo Balkan. Đa phần lãnh thổ đều là núi non hiểm trở. Một phần đất nước là những hòn đảo lớn nhỏ thuộc khu vực Địa Trung Hải. Chính vì thế, để tạo điều kiện cho người dân đi lại được tốt hơn và khách du lịch đến với Hy Lạp được đông hơn thì ngành hàng không tại đất nước này rất phát triển. Sân bay quốc tế nổi bật nhất của Hy Lạp là Athens được coi là cửa ngõ giao thông của Athens với các thành phố khác và là cửa ngõ giao thông giữa Hy Lạp và các nước khác. Ngoài ra, Hy Lạp còn một số sân bay quốc tế khác là: Heraklion, Thessaloniki, Rhodes và Corfu, Athens và Thessaloniki. Nếu như muốn tới Athens thì phải đáp chuyển bay xuống sân bay quốc tế Athens và khoảng cách từ sân bay về trung tâm thành phố khoảng 20km.

Thời gian bay từ Việt Nam đến Hy Lạp khoảng 20 – 35 giờ và quá cảnh một hoặc hai điểm dừng tùy thuộc vào hãng hàng không. Từ Việt Nam có thể lựa chọn các hãng hàng không bay đi Hy Lạp tới một số sân bay quốc tế như: Chania (CHQ); Kefalonia (EFL); Chios (JKH); Athens (ATH).

Hiện nay, từ Việt Nam có thể khởi hành từ 1 trong 3 sân bay để bay tới Hy Lạp đó là sân bay quốc tế Nội Bài, sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất và sân bay quốc tế Đà Nẵng.

- Đường bay Tp.HCM – Athens: được khai thác bởi các hãng hàng không quốc tế như Vietnam Airlines, Emirates, Qatar Airways, Turkish Airlines, Aeroflot Russian Airlines; Qatar Airways; Etihad Airways; Jetstar Airways... Mức giá vé chặng bay này là từ 350 USD – 5847 USD với 68 chuyến bay khứ hồi.
- Đường bay Hà Nội – Athens: được khai thác bởi các hãng hàng không như Vietnam Airlines; Alitalia Linee Aer; Austrian Airlines; CSA Czech Airlines, Air France, Cathay Pacific Airways,... Giá vé máy bay chặng này dao động từ 417 USD – 3861 USD với khoảng 43 chuyến bay mỗi ngày.
- Đường bay Đà Nẵng – Athens: được khai thác bởi hãng hàng không Etihad Airways, Vietnam Airlines.... Giá vé chặng bay dao động từ 417 USD – 4967 USD.

Ngôn ngữ

Tiếng Hy Lạp là ngôn ngữ chính thức được sử dụng. Tuy nhiên, ngôn ngữ không phải là rào cản khi hoạt động kinh doanh vì doanh nhân và quan chức chính phủ ở Hy Lạp nói tiếng Anh có tỷ lệ cao.

Y tế

Cơ sở y tế đầy đủ, đặc biệt là các phòng khám và bệnh viện tư nhân ở Athens và Thessaloniki khá tốt. Một số bệnh viện tư nhân có liên kết với các cơ sở của Hoa Kỳ và nhìn chung, các bác sĩ nhân viên của Hy Lạp đã được đào tạo tại Hoa Kỳ hoặc châu Âu.

Các phòng khám y tế công cộng, đặc biệt là trên các đảo, có thể thiếu nguồn lực. Việc chăm sóc có thể không đầy đủ theo tiêu chuẩn và thường là người nói ít tiếng Anh. Nhiều bệnh nhân - người Hy Lạp và du khách - được chuyển từ các tỉnh và hải đảo đến các bệnh viện Athens để được chăm sóc chu đáo hơn. Những người khác có thể chọn chuyển từ bệnh viện công sang bệnh viện tư nhân ở Athens hoặc Thessaloniki. Công dân nước ngoài khi chọn chuyển viện từ công sang tư sẽ được xe cấp cứu của bệnh viện tư nhân chở từ bệnh viện công đến bệnh viện tư. Chi phí xe cấp cứu khi chuyển viện, cũng như tất cả các chi phí ở bệnh viện tư nhân do bệnh nhân chi trả. Các bệnh viện tư thường sẽ yêu cầu bằng chứng về bảo hiểm hoặc tiền mặt đầy đủ trước khi tiếp nhận bệnh nhân.

Hãy chắc chắn rằng bạn mang theo đủ các loại thuốc theo toa khi đến Hy Lạp, do bạn có thể không tìm được loại thuốc tương đương tại địa phương ở các hiệu thuốc.

Giờ địa phương, giờ làm việc và ngày lễ

1. Giờ làm việc

Múi giờ ở Athens là GMT+2. Hy Lạp là một thành viên của EU và tuân theo Giờ mùa Hè – hay còn được biết với tên DST (Daylight Saving Time). Giờ làm việc khác nhau tùy theo từng khu vực ở Hy Lạp và danh sách sau đây là ước tính giờ làm việc ở các khu vực thành thị lớn:

- Giờ hành chính của khu vực tư nhân bắt đầu từ 8h sáng đến 5h chiều. (với một bữa ăn trưa kéo dài một giờ).
- Cơ sở sản xuất hoạt động từ 7h sáng đến 3h chiều, từ thứ Hai đến thứ Sáu.
- Giờ làm việc của ngân hàng là từ 8h sáng đến 2h30 chiều, từ Thứ Hai đến Thứ Năm và từ 8h sáng đến 1h30 chiều vào những ngày thứ Sáu. Một số ngân hàng lớn hơn (chủ yếu nằm ở Syntagma Square), mở cửa vào sáng thứ Bảy.
- Giờ làm việc của chính phủ là từ 7h30 sáng đến 4h00 chiều, từ Thứ Hai đến Thứ Sáu.
- Tuy nhiên, nhiều doanh nghiệp, đặc biệt là các cửa hàng vừa và nhỏ, hoạt động theo giờ hành chính truyền thống của Hy Lạp và thường mở cửa từ 8h sáng đến 2h30 chiều, hoặc 9h sáng đến 3h30 chiều từ thứ Hai đến thứ Bảy và lặp lại, từ 5h30 chiều đến 9h00 tối, từ thứ Hai đến thứ Sáu.
- Nhiều cửa hàng và siêu thị giữ giờ mua sắm muộn vào các ngày Thứ Ba, Thứ Năm và Thứ Sáu từ 5h30 chiều đến 9h tối.

2. Ngày lễ

Các ngày lễ ở Hy Lạp cần tính đến khi lập kế hoạch kinh doanh:

Ngày lễ chung năm 2025

Lễ Năm mới	01/01
Lễ hiển linh (Lễ Epiphany)	06/01
Ngày thứ hai sạch sẽ (Kathari Deftera)	03/3
Quốc khánh	25/3
Thứ Sáu Tuần Thánh Chính thống	18/4
Holy Saturday	19/4

Lễ phục sinh chủ Nhật	20/4
Lễ phục sinh thứ Hai	21/4
Lễ Lao động	01/5
Lễ hạ trần	09/6
Đức Mẹ Lên Trời	15/8
Ngày Ochi	28/10
Giáng sinh (Christmas Eve)	24/12
Giáng sinh (Christmas Day)	25/12
Ngày tặng quà	26/12
Đêm giao thừa	31/12

Khoảng thời gian khi các công ty thường đóng cửa

Kỳ nghỉ Giáng sinh	2 – 3 ngày vào lễ Giáng sinh
Kỳ nghỉ hè	2 -3 tuần vào tháng 8
Kỳ nghỉ Lễ Phục sinh	2 – 3 ngày vào Lễ Phục sinh

Theo truyền thống, cộng đồng doanh nghiệp Hy Lạp tuân theo một mùa hè gián đoạn kéo dài, với khoảng thời gian gián đoạn từ giữa tháng Bảy đến tháng Tám. Việc thu thập những thông tin kinh doanh cơ bản và sắp xếp các cuộc hẹn gặp rất nhiều khó khăn trong giai đoạn này. Do đó, nên tránh đến Hy Lạp vì mục đích kinh doanh trong mùa hè, đặc biệt là trong tháng Tám.

Hai khoảng thời gian khác mà bạn có thể gặp vấn đề khi thu thập thông tin kinh doanh cơ bản hoặc sắp xếp cuộc hẹn với đối tác Hy Lạp là vào kỳ nghỉ Giáng sinh từ ngày 20/12 đến ngày 06/01 và Kỳ nghỉ lễ Phục sinh, bắt đầu với Tuần Thánh và kết thúc vào tuần sau Lễ Phục sinh.

Tạm nhập

Nếu bạn nhập cảnh vào Hy Lạp qua đường hàng không hoặc đường biển, các hàng hóa có giá trị dưới 430€ được miễn thuế. Ngưỡng tiền tệ này đối với du khách bằng tất cả các phương tiện giao thông khác đã giảm xuống còn 300€. Số tiền miễn thuế được giảm xuống còn 150€ cho người dưới 15 tuổi, bất kể họ đang sử dụng phương tiện di chuyển nào. Số lượng giới hạn của các sản phẩm thuốc lá được miễn thuế bao gồm tối đa 200 điếu thuốc lá, hoặc 100 điếu xì gà, hoặc 50 điếu xì gà, hoặc 250 gram thuốc lá hút hoặc sự kết hợp tỷ lệ giữa các sản phẩm khác nhau này. Giới hạn số lượng đồ uống có cồn được miễn thuế bao gồm 4 lít rượu, 16 lít bia, 1 lít đồ uống có cồn vượt quá 22% thể tích (tức là rượu whisky, vodka, v.v...), hoặc 2 lít đồ uống có cồn không quá 22% thể tích (tức là rượu vang sủi tăm, rượu mùi, rượu khai vị, v.v...). Thuốc men cho các nhu cầu cá nhân của du khách cũng được miễn thuế. Mỗi một hàng hóa sau đây cũng có thể được miễn thuế để sử dụng cho mục đích cá nhân của du khách, với điều kiện các vật phẩm đó phải được tái xuất khi khởi hành: máy ảnh tĩnh và máy quay phim, có phim phù hợp; ống nhòm; bộ đàm cầm tay; máy hát đĩa; máy đánh chữ; đầu đọc đĩa CD; và laptop.

Du khách phải được sự cho phép đặc biệt của cơ quan cảnh sát Hy Lạp trước khi mang súng và đạn dược vào quốc gia này. Ngoài ra, du khách bị cấm mang củ hoa, cây và trái cây tươi vào Hy Lạp. Người nước ngoài cư trú lâu dài tại Hy Lạp có thể nhập khẩu miễn thuế đồ dùng cá nhân đã qua sử dụng.

Ngoại tệ với bất kỳ số lượng nào cũng có thể đem vào Hy Lạp một cách tự do. Tuy nhiên, theo quy định tại 1889/2005 (L 309/9/25.11.2005) bất kỳ người nào vào hoặc ra khỏi EU và mang theo tiền mặt có giá trị bằng hoặc lớn hơn 10.000€ phải thông báo số tiền này cho

các cơ quan có thẩm quyền. Vì vậy, những du khách mang theo giấy bạc ngân hàng hoặc séc cá nhân/ séc du lịch vượt quá số tiền tương đương 10.000€ phải khai báo khi nhập cảnh tại cơ quan hải quan Hy Lạp. Mặc dù việc xuất khẩu ngoại tệ đã được tự do hóa vào tháng 5/1994, người Hy Lạp và du khách nước ngoài phải khai báo bất kỳ số tiền nào vượt quá 2.000€ khi khởi hành.

Ủy ban EU đã thông qua khuôn khổ lập pháp mới để cân bằng nhu cầu tăng cường an ninh với việc bảo vệ các quyền cơ bản và tự do kinh tế. Do các quy định và quyết định của Ủy ban EU ràng buộc EU một cách tự động và phải được các nước EU đưa vào luật quốc gia, nên Hy Lạp đã thông qua quy định theo luật 4537/2018. Khung lập pháp là một phần trong kế hoạch hành động của Ủy ban chống tài trợ khủng bố, được thành lập vào năm 2016 sau một loạt các cuộc tấn công khủng bố ở châu Âu.

Chương 9: Thông tin liên hệ

Đại sứ quán Hy Lạp tại Việt Nam

a) Đại sứ quán Hy Lạp tại Hà Nội

Đại sứ Hy Lạp tại Việt Nam: ông Antonios Papakostas.

Địa chỉ: 27 – 29 Âu Cơ, Quận Tây Hồ, Tp. Hà Nội

Tel: +84 4 37152254; +84 4 37152263

Fax: +84 4 37152253

Email: gremb.han@mfa.gr

Website: www.mfa.gr/hanoi

Lãnh sự quán Hy Lạp tại Tp.HCM

Địa chỉ: 44 Hoàng Diệu, P.12, Q.4, Tp.HCM

Tel: +84 28 3940 0762

Fax: +84 28 3825 4278

Email: greek.consulate.hcmc@gmail.com

Website : <https://www.mfa.gr/missionsabroad/en/vietnam-en/about-us/contact.html>

Cơ quan Việt Nam tại Hy Lạp

1. Đại sứ quán Việt Nam tại Hy Lạp

Đại sứ Việt Nam tại Hy Lạp: Bà Phạm Thị Thu Hương

Địa chỉ: 20 Diamandidou Street, 154 52 P.Psychico, Athens, Hy Lạp

Tel: +30 210 6128 733

Fax: +30 210 6128 734

Email: vnemb.gr@gmail.com or vnemb.gr@mofa.gov.vn

Website: <https://vnembassy-athens.mofa.gov.vn>

2. Thương vụ Việt Nam tại Bulgaria (kiêm nhiệm Hy Lạp, Macedonia)

Địa chỉ: 1, Jetvarka Str., 1113 Sofia Bulgaria

Điện thoại: (00 3592) 9633.173

Fax: (00 3592) 9635.053

Email: bg@moit.gov.vn

- Bí thư thứ Nhất, Phụ trách Thương vụ Phạm Tuấn Huy

Điện thoại: 35929632609102

Email: bg@moit.gov.vn / huypt@moit.gov.vn

1. Cơ quan Xúc tiến Thương mại và Đầu tư (Enterprise Greece S.A)

Enterprise Greece là cơ quan xúc tiến thương mại và đầu tư chính thức của Hy Lạp hoạt động dưới sự giám sát của Bộ Ngoại giao nhằm thu hút đầu tư nước ngoài vào Hy Lạp và thúc đẩy xuất khẩu các sản phẩm và dịch vụ của Hy Lạp trên thị trường quốc tế.

- Văn phòng 1:

Địa chỉ: 109 Vasilissis Sophias Avenue, 115 21 Athens, Greece

Tel: +30 210 335 5700

Fax: +30 210 324 2079

Email: info@eg.gov.gr

- Văn phòng 2:

Địa chỉ: Agiou Dimitriou str, Diikitirio 541 23, Thessaloniki, Greece

Tel: +30 6936 814335

Email: info@eg.gov.gr

2. Bộ Ngoại thương Hy Lạp - Hellenic Foreign Trade Board (HEPO)

Địa chỉ: 86-88 Marinou Antipa & Ag Nikolaou 163 46 Elioupoli, Athens

Tel: +30 210 9982100

Fax: +30 210 9969100

3. Phòng Thương mại và Công nghiệp Heraklion (Heraklion Chamber of Commerce and Industry)

Địa chỉ: 9 Koronaiou Street

Po.Box: 1154 - 71110

GR 71202 - Heraklion – Crete

Tel: + 30 281 0229013

Fax: +30 281 0222914

Website: www.ebeh.gr

4. Phòng Thương mại và Công nghiệp Thessaloniki (Chamber of Commerce and Industry of Thessaloniki)

Địa chỉ: 29 Tsimiski str - 546 24 Thessaloniki

Tel: +30 2310 370 100

Fax: +30 2310 370 166; +30 2310 370 114

Email: root@ebeth.gr

Website: <https://www.ebeth.gr/en>

Hiệp hội

1. Hiệp hội người tiêu dùng: Hellenic Consumer Association

2. Hiệp hội các nhà xuất khẩu phía bắc Hy Lạp (Exporters' Association of Northern Greece)

(SEVE))

Địa chỉ: 1, Morihovou Square, P.C 54625, Thessaloniki

Tel: +2310 535333

Fax: +2310 543232

Email: seve@hyper.gr

Website: <http://www.seve.gr>

3. Hiệp hội các nhà sản xuất của các ngành công nghiệp chính

a) Liên đoàn các ngành công nghiệp Bắc Hy Lạp - SBBE

b) Hàng không, vũ trụ - Công ty các ứng dụng không gian Hy Lạp - HCSA

c) Nông nghiệp, chăn nuôi, đánh bắt, lâm nghiệp

Hiệp hội Khoa học Làm vườn Hy Lạp - GSHS

Liên đoàn nghề nuôi trồng hải sản Hy Lạp - IMBC

d) Ô tô, xe tải, xe đạp

Đại diện Hiệp hội các nhà nhập khẩu xe có động cơ Hy Lạp - AMVIR

e) Hóa chất, dược phẩm

Hiệp hội Công nghiệp Hóa chất Hy Lạp - HACI

Hiệp hội các Công ty Dược phẩm Hy Lạp - SFEE

f) Truyền thông, tiếp thị, quảng cáo

EDEE - Hiệp hội Đại lý Quảng cáo - Truyền thông Hy Lạp

g) Xây dựng, bất động sản, kiến trúc, đô thị

Hiệp hội Kỹ sư thầu xây dựng các công trình công cộng Hy Lạp - PEDMEDE

Hiệp hội các công ty thầu khoán Hy Lạp - SATE

h) Công nghiệp thực phẩm, ngũ cốc, rau quả, đồ uống

Liên đoàn rượu vang Hy Lạp - Greek Wine Federation

Liên đoàn nghề nuôi trồng hải sản Hy Lạp - IMBC

Hiệp hội các nhà sản xuất Bao bì cho Thực phẩm & Đồ uống của Hy Lạp - PAC

Liên đoàn các nhà sản xuất rượu mạnh của Hy Lạp - SEAOP

Hiệp hội các ngành công nghiệp và chế biến dầu ô liu của Hy Lạp - SERVITEL

Hiệp hội các nhà sản xuất rượu vang ở Bắc Hy Lạp - Wines of North Greece

i) Y tế, dược phẩm

Hiệp hội Y khoa Hy Lạp - PIS

Hiệp hội các Thành phố và Cộng đồng Suối nước nóng và Spa chữa bệnh - Thermal Springs

j) Công nghệ Thông tin, Viễn thông

Liên đoàn Công nghệ Thông tin & Truyền thông Hy Lạp - SEPE

k) Cơ khí, máy móc, công cụ, độ chính xác

Đại diện Hiệp hội các nhà nhập khẩu xe có động cơ Hy Lạp - AMVIR

Hiệp hội Cơ học Tính toán Hy Lạp - GRACM

Công ty về các ứng dụng không gian Hy Lạp - HCSA

Hiệp hội các nhà xuất khẩu cung ứng tàu Hy Lạp - SHIP-SUPPLIERS

l) Đóng gói

Hiệp hội các nhà sản xuất Bao bì Thực phẩm và Đồ uống Hy Lạp - PAC

m) Nguyên liệu, vật liệu, kim loại

Hiệp hội Thương mại Nhôm của Hy Lạp - ALUNET

n) Khoa học, nghiên cứu, kỹ thuật

Liên hiệp các nhà sinh học Hy Lạp - PEV

o) Dệt may, hàng may sẵn, phụ kiện, đồ trang sức

Hiệp hội Công nghiệp Thời trang Hy Lạp - SEPEE

p) Thương mại, phân phối, nhập khẩu / xuất khẩu

Hiệp hội nhượng quyền Hy Lạp - FRANCHISING

q) Du lịch, nhà hàng, khách sạn

Hiệp hội Đại lý Du lịch & Lữ hành Hy Lạp - HATTA

Hiệp hội các doanh nghiệp du lịch Hy Lạp – SETE

Sự kiện nổi bật tại Hy Lạp

1. Food Expo 2026

Thời gian: 14 – 16/3/2026

Địa điểm: Athens Metropolitan Expo S.A., Athens, Hy Lạp

Giới thiệu: Được công nhận là triển lãm hàng đầu cho ngành công nghiệp thực phẩm và đồ uống tại Đông Nam Âu. Sự kiện quan trọng này diễn ra hàng năm, thu hút đông đảo khách tham quan và tạo nên một môi trường năng động cho việc kết nối, đầu tư và giao dịch kinh doanh. Năm 2025, triển lãm đã đón tiếp 75.000 lượt khách tham quan, bao gồm hơn 3.600 khách mua quốc tế và 1.000 khách mua được mời. Năm nay, triển lãm có sự góp mặt của 1.350 đơn vị triển lãm, với 200 đơn vị quốc tế tham gia trưng bày hơn 50.000 sản phẩm thực phẩm và đồ uống đa dạng.

Sự kiện này là điểm gặp gỡ toàn cầu và là điểm thu hút các nhà lãnh đạo thị trường, những người dẫn đầu xu hướng và những tư duy đổi mới trong lĩnh vực thực phẩm và đồ uống. Triển lãm không chỉ nhấn mạnh việc trưng bày sản phẩm mà còn nhấn mạnh tầm quan trọng của các cuộc họp B2B, với hơn 15.000 cuộc họp được tổ chức trong suốt sự kiện.

Khách tham dự bao gồm các giám đốc điều hành cấp cao và những người ra quyết định từ các công ty sản xuất và thương mại nổi tiếng trên toàn thế giới. Triển lãm FOOD EXPO được đánh giá cao nhờ sự xuất sắc trong khâu tổ chức, như đã được nhiều đơn vị triển lãm ghi nhận, những người đã bày tỏ sự hài lòng với chất lượng tương tác và cơ hội kinh doanh được mang đến. Sự kiện đã khẳng định vị thế là một nền tảng quan trọng để làm nổi bật các xu hướng, đổi mới và thúc đẩy mối quan hệ trong toàn ngành F&B.

Quy mô: 75.000 lượt khách tham quan và 1350 đơn vị triển lãm.

Website: <https://foodexpo.gr/en/>

2. Athens Fashion Trade Show 2026 (AFTS) (Triển lãm thời trang Athens 2026)

Thời gian: 29/01 – 01/02/2026.

Địa điểm: Athens Metropolitan Expo S.A., Athens, Hy Lạp

Giới thiệu: Sự kiện này dành cho các chuyên gia trong ngành, nhà thiết kế và những người đam mê thời trang kết nối và khám phá những xu hướng thời trang mới nhất. Khách tham dự sẽ có cơ hội giao lưu với nhiều nhà triển lãm đa dạng, giới thiệu những thiết kế sáng tạo, chất liệu dệt may tiên tiến và các giải pháp thời trang bền vững.

Quy mô: 11.000 lượt khách tham quan và 511 đơn vị triển lãm.

Website: <https://www.athensfashiontradeshow.gr/en/>

3. Annual International Conference on Tourism 2026 (Hội nghị quốc tế thường niên về du lịch năm 2026)

Thời gian: 08 – 11/6/2026

Địa điểm: Athens, Hy Lạp

Giới thiệu: Sự kiện quan trọng này quy tụ các nhà lãnh đạo, nhà nghiên cứu và chuyên gia trong ngành từ khắp nơi trên thế giới để khám phá những xu hướng, đổi mới và thách thức

mới nhất trong lĩnh vực du lịch. Người tham dự sẽ có cơ hội tham gia các hội thảo chuyên sâu, các buổi thảo luận nhóm sôi nổi và các buổi giao lưu được thiết kế để thúc đẩy hợp tác và trao đổi kiến thức.

4. Souvenir Expo Greece (Triển lãm quà lưu niệm Hy Lạp)

Thời gian: 08 - 12 tháng 1 năm 2025

Địa điểm: Athens Metropolitan Expo S.A., Athens, Hy Lạp

Giới thiệu: Triển lãm Souvenir Expo Greece là triển lãm toàn cầu trưng bày các mặt hàng du lịch và nghệ thuật dân gian. Triển lãm quy tụ các nghệ nhân và nhà sáng tạo Hy Lạp từ các hiệp hội nghệ thuật dân gian lớn, giới thiệu những sản phẩm thủ công độc đáo và sáng tạo.

5. Annual International Conference on Library and Information Science 2026 (Hội nghị quốc tế thường niên về khoa học thư viện và thông tin năm 2026)

Thời gian: 27 – 30/7/2026

Địa điểm: Athens, Hy Lạp

Giới thiệu: Sự kiện này quy tụ các học giả, chuyên gia thực hành và các nhà lãnh đạo tư tưởng từ khắp nơi trên thế giới để khám phá những xu hướng, thách thức và đổi mới mới nhất trong lĩnh vực khoa học thư viện và thông tin. Người tham dự sẽ có cơ hội tham gia vào các cuộc thảo luận chuyên sâu, tham dự nhiều bài thuyết trình quan trọng và tham gia các hội thảo tương tác nhằm thúc đẩy sự hợp tác và chia sẻ kiến thức.

Quy mô: 500 - 1000 đại biểu

6. HORECA 2026

Thời gian: 13 – 16/02/2026

Địa điểm: Athens Metropolitan Expo S.A., Athens, Hy Lạp

Giới thiệu: HORECA là triển lãm thương mại hàng đầu được tổ chức tại Athens tập trung vào ngành dịch vụ nhà hàng và khách sạn. Năm nay, sự kiện đã thu hút khoảng 65.000 lượt khách tham quan và 550 đơn vị triển lãm, trở thành một trong những hội nghị lớn nhất cùng loại trong khu vực. Sự kiện được công nhận nhờ vai trò quan trọng trong việc giới thiệu những xu hướng và đổi mới mới nhất trong ngành dịch vụ nhà hàng, tạo nền tảng cho các chuyên gia kết nối và khám phá những cơ hội mới.

Quy mô: 65.000 lượt khách tham quan và 550 đơn vị triển lãm.

7. Athens International Tourism & Culture Expo 2025 (Triển lãm Du lịch và Văn hóa Quốc tế Athens 2025)

Thời gian: 08 – 10/12/2025

Địa điểm: Zappeion, Athens, Hy Lạp

Giới thiệu: Triển lãm Du lịch & Văn hóa Quốc tế Athens là một nền tảng quảng bá du lịch Hy Lạp trên toàn thế giới. Triển lãm nỗ lực hỗ trợ du khách quốc tế đến tham quan hàng năm. Triển lãm mang đến cơ hội đặc biệt cho tất cả khách tham quan mở rộng mối quan hệ, thành lập doanh nghiệp mới và khám phá những điểm đến mới tại Hy Lạp.

Quy mô: 10.000 lượt khách tham quan và 250 đơn vị triển lãm.

8. Philoxenia 2025

Thời gian: 14 – 16/11/2025

Địa điểm: Triển lãm quốc tế Thessaloniki, Thessaloniki, Hy Lạp

Giới thiệu: Sự kiện này đóng vai trò là nền tảng quan trọng để giới thiệu những xu hướng và đổi mới mới nhất trong lĩnh vực du lịch và khách sạn. Khách tham dự sẽ được chứng kiến sự góp mặt của nhiều đơn vị triển lãm đa dạng, bao gồm các công ty lữ hành, chuỗi khách sạn và hội đồng du lịch địa phương, tất cả đều mong muốn kết nối với các chuyên gia trong ngành và giới thiệu sản phẩm của mình. Philoxenia không chỉ làm nổi bật di sản

văn hóa phong phú và những điểm đến tuyệt đẹp của Hy Lạp mà còn tạo điều kiện cho các cơ hội giao lưu giá trị, những cuộc thảo luận sâu sắc và các hội thảo hấp dẫn được thiết kế để truyền cảm hứng và giáo dục cho người tham dự.

Quy mô: 20.000 lượt khách tham quan và 300 đơn vị triển lãm.

9. International Expo Food & Drinks by Detrop 2025 (Triển lãm Thực phẩm & Đồ uống Quốc tế Detrop 2025)

Thời gian: 14 – 16/11/2025

Địa điểm: Triển lãm quốc tế Thessaloniki, Thessaloniki, Hy Lạp

Giới thiệu: Triển lãm Thực phẩm & Đồ uống B2B 2024 tập trung vào những đổi mới nông nghiệp và ẩm thực mới, làm nổi bật trải nghiệm tích cực của 10.214 khách tham quan và ghi nhận ấn tượng của các đơn vị triển lãm. Sự kiện được hỗ trợ bởi các nhà tài trợ chính thức và hướng đến mục tiêu mang đến một cách tiếp cận triển lãm mới trong lĩnh vực thực phẩm và đồ uống.

Quy mô: 10.000 lượt khách tham quan và 500 đơn vị triển lãm

10. Thessaloniki International Fair 2026 (TIF) (Hội chợ quốc tế Thessaloniki 2026)

Thời gian: 05 – 13/9/2026

Địa điểm: Triển lãm quốc tế Thessaloniki, Thessaloniki, Hy Lạp

Giới thiệu: Hội chợ quốc tế Thessaloniki đóng vai trò là diễn đàn quan trọng để công bố chính sách chiến lược, thu hút nhiều đơn vị triển lãm trên toàn cầu và cung cấp chương trình giải trí và văn hóa đa dạng cho mọi lứa tuổi.

Quy mô: 283.000 lượt khách tham quan và 1500 đơn vị triển lãm.